

48 TỌA ĐÀM KHẾ LÝ - KHẾ CƠ

(Trọn Bộ)

Tác Giả: Cư Sĩ Diệu Âm (Úc Châu)

LỜI TRẦN BẠCH

Kính bạch chư Tôn Phạm,

Kính thưa chư thiện hữu tri thức,

Những trang sách “**HỘ NIỆM: KHẾ LÝ - KHẾ CƠ**” này được chư vị phát tâm ghi chép lại từ những buổi tọa đàm ngắn trong những buổi cộng tu tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà ở vùng Brisbane Úc-Đại-Lợi.

Bàn về vấn đề “**Khế Lý - Khế Cơ**” thành thực xin thưa rằng, chỉ nói được với những người hiền lành hạ căn. Cụ thể là nhắc nhở các vị Đồng Tu hữu duyên cố gắng giữ gìn tâm hồn **Thanh Tịnh**, tư cách **Khiêm Nhường** để tu hành, hầu tránh bớt những chướng nạn của thời mạt pháp, vì toàn thể đồng tu chúng ta đều là hàng phàm phu, căn tánh hạ liệt, nếu sơ ý thì đường tu có thể gặp nhiều trở ngại.

“**KHẾ LÝ**” là đúng theo lý đạo của Phật. “**KHẾ CƠ**” là cách hành trì phải hợp căn cơ của chính mình.

Bậc Thượng Căn Thượng Trí thì không cần gì phải phân biệt vấn đề “**KHẾ LÝ - KHẾ CƠ**”, nhưng hàng hạ căn trí cận thì vấn đề này rất hệ trọng.

Vì thế, người tu hành trong thời mạt pháp này muốn được thành tựu cần phải nghiêm khắc tự xem xét cho rõ căn cơ của chính mình.

Nếu đã cố gắng xem xét mà cũng không rõ được căn cơ của mình là đâu, thì xin chư vị hãy nghĩ rằng chắc chắn mình phải thuộc vào hàng hạ căn trí độn, phước mỏng chướng sâu, nhất định không dễ gì có ngày tự chứng đạo!

Nếu quả là hàng phàm phu tội chướng sâu nặng mà lơ là việc trạch pháp, tâm ý hiếu kỳ, ham mê chứng đắc thì rất dễ bị chướng nạn trên con đường tu hành!

Niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ là đại pháp môn thích ứng với mọi căn cơ. Nói như vậy không có nghĩa là người có tâm ý vọng động, tâm ý không thanh tịnh Niệm Phật cũng được thành tựu!

Hộ Niệm là pháp ứng dụng triệt để pháp Niệm Phật, thực hiện đầy đủ ba tư lương TÍN-NGUYỆN-HẠNH, giúp người phàm phu tội nặng, trí cận một đời này có cơ duyên vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, viên thành Phật đạo.

Vậy thì, NIỆM PHẬT - HỘ NIỆM - VÃNG SANH là vừa “**Khế Lý**” vừa “**Khế Cơ**” và là “**Đại Cứu Tinh**” cho người hạ căn học Phật trong thời mạt pháp được thành tựu vậy.

Đây chính là nội dung của những lời tọa đàm này.

Diệu Âm chỉ đem lòng chân thành ra trình lên cùng chư vị, với tâm trí mộc mạc, thấp thỏm nói ra những gì thật gần gũi với chư vị Đồng Tu quen biết và người hữu duyên, những người cùng nhận với nhau là hàng căn cơ hạ liệt, chứ không có ý tưởng gì gọi là cao siêu cả.

Đây là bộ sách thứ hai được ghi chép lại từ lời tọa đàm ngắn, những chuyện tọa đàm được ghi lại thành câu văn nên chắc chắn có nhiều lời văn thô kệch, cách diễn tả luôm thuộm, nhiều ý tưởng chưa được thông suốt... Kính mong chư Tôn Phạm, cùng chư Thiện Hữu Tri Thức từ bi chỉ dạy sửa sai. Diệu Âm xin thành tâm cảm tạ, và luôn luôn kính cẩn lắng nghe, nghiêm chỉnh suy nghiệm để sửa chữa.

Thành tâm cảm niệm công đức của tất cả chư vị phát tâm. Công việc lắng nghe từ đĩa MP3 thiếu chất lượng để ghi chép lại từng câu rồi in ra thành sách thật là khó khăn, nhiều thử thách không nhỏ! Ấy thế mà chư vị đã làm được. Diệu Âm xin thành tâm tri ân sâu sắc...

Tập sách này nếu có được chút công đức nào, xin hồi hướng trọn vẹn đến khắp pháp giới chúng sanh. Nguyện cầu cho “**Tình dữ vô tình, đồng viên Chứng Trí**”. Nguyện cầu cho thế giới hòa bình, chúng sanh an lạc, tiêu tai giải nạn. Hồi hướng đến tất cả chư vị phát tâm, cầu cho tất cả hết báo thân này đều được vãng sanh Tịnh-Độ, viên mãn đạo quả.

A-Di-Đà Phật.

Kính Bái Bạch

Diệu Âm Minh Tri

(Úc Châu)

LỜI CỦA BAN ÁN TỔNG

Nam Mô A Di-Đà Phật,

Ban Án Tổng bộ sách “**HỘ NIỆM: KHẾ LÝ - KHẾ CƠ**” xin thành tâm cảm ơn:

- Quý Thầy Thích Chí Giác Châu, Thầy Thích Hạnh Phú đã khuyến tấn, hướng dẫn, chỉ đạo nhiều mặt cho chúng con phần in ấn.

- Chư Liên Hữu: Kim Bình, Anh Tuấn, Gia Hổ, Khánh Ngọc, Liên Phương, Hiếu Ngọc, Chính nguyên, Xuân Ngọc, Minh Thịnh, Đồng Liễu, Liên Hương, Diệu Tịnh, Ngọc Chương, Thu Hương... Cùng một số Liên Hữu đã tham gia đóng góp nhiều công sức, tinh tài, kiểm bài mà không để tên lại.

Cư sĩ Diệu Âm (Úc Châu) có nhắc nhở rằng, những bộ sách do Cư Sĩ viết ra khi được ấn tống nên theo đúng ba điều:

1- Không giữ bản quyền,

- 2- Không lập phương danh ấn tống,
- 3- Không viết lời hồi hướng công đức riêng.

Cư sĩ nương theo hạnh “Bồ thí Ba-la-mật”. Nghĩa là “Làm mà không làm. Hãy quên đi...”. Đúng ra Ban Ấn Tống cũng không dám nêu tên quý Thầy cùng chư vị phát tâm. Nhưng đầu tiên khi cư sĩ Diệu Tịnh đơn độc phát tâm viết bài “**Hộ Niệm Là Pháp Tu**” thì chư vị Liên Hữu vừa thoáng nghe tin đã phát tâm tham gia, tích cực ngày đêm cùng nhau viết, vô tình tự lập ra một nhóm: “**Ban Ấn Tống**”. Chúng ta đã thực hiện xong bộ “**Hộ Niệm Là Pháp Tu**”, bây giờ đến bộ “**Khế Lý - Khế Cơ**”, và chư vị cũng đang say sưa viết tọa đàm “**Hướng Dẫn - Khai Thị**”.

Phải chăng đây là một cái Duyên thật khá đặc biệt đưa đẩy chúng ta làm việc chung với nhau trong một Nhóm bằng Email qua lại mà nhiều người chưa biết mặt nhau, chưa rõ đang ở nước nào trên thế giới. Lập nên Nhóm Liên Hữu mà chưa biết ai là người trưởng nhóm, chúng ta chỉ biết kết thành Bạn Lữ nguyện đi chung một đường Vãng Sanh Tây Phương Cực Lạc. Thật là hạnh ngộ! Thật là kỳ thú.

Chúng tôi rất cảm động! Xin đại diện cho Ban Ấn Tống nói lên sự cảm xúc lớn lao này để chia sẻ tới từng người đã lắng lẽ qua những ngày giờ lắng nghe MP3 và ghi lại thành câu văn, rồi Email đến nhau cùng kiểm bài...

Xin đem tất cả công đức có được cúng dường cho pháp giới chúng sanh, cho tất cả chư vị. Nguyện một báo thân này vãng sanh Tịnh độ.

BAN ẤN TỐNG

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 1)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong thời gian qua, ở tại Niệm Phật Đường chúng ta, thường nhắc nhở về vấn đề tu học. Hôm nay Diệu Âm xin thông tin với chư vị có một vấn đề liên quan đến sự tu học khá là quan trọng, cho nên thay vì những ngày này chúng ta nghe những lời trích đoạn khai thị của Hòa Thượng Tịnh-Không, thì hôm nay Diệu Âm xin dành giờ phút này để phổ biến cho chúng ta biết được cái thông tin này, hầu mong cho sự tu học của chúng ta tránh được những trở ngại đáng tiếc xảy ra.

Cái thông tin như thế này, vừa mới đây ở trong nước có một vị niệm Phật cho biết đã đạt đến cảnh giới nhất tâm bất loạn, biết được ngày giờ vãng sanh, và tin này đã phổ biến rất là rộng rãi, toàn quốc đều hay biết và người ta chuẩn bị cho cuộc đưa tiễn vãng sanh rất rầm rộ và trang nghiêm. Nhưng đến sau cùng rồi thì việc vãng sanh đó không xảy ra! Bị trở ngại! Sự việc gây xáo trộn rất lớn trong tinh thần người tu học. Có một điều đáng tiếc hơn nữa là tin này đã tung lên tới thế giới rồi, trên những cái mạng có tầm vóc quốc tế đã đăng lên rồi. Chính vì vậy mà nó ảnh hưởng cũng khá sâu đậm trong làng Phật Giáo Việt Nam chúng ta.

Xin thưa với chư vị, tại sao lại có những chuyện như vậy? Chúng tôi có điện thoại về

hỏi những vị rất là thân cận có trực tiếp tiếp xúc với chuyện đó. Thực ra, không có gì gọi là xa lạ lắm, mà chính là vấn đề tu học cần phải “**KHẾ CƠ - KHẾ LÝ**”.

- “**Khế Lý**” là tu học đúng theo Pháp Phật, không sai với lời Phật dạy.
- “**Khế Cơ**” là phải biết ứng dụng cho đúng hợp với căn cơ của người tu học.

Nếu căn cứ vào kinh mà quên đi vấn đề căn cơ của chính người tu học, thì có thể rất dễ dàng dẫn đến chỗ gọi là vọng tưởng, không thực hiện được!

KHẾ LÝ là nói về “**LÝ**”. **KHẾ CƠ** là nói về “**SỰ**”. Hai điều này rất là quan trọng. Chính vì vậy mà thời gian qua, trong những cuộc tọa đàm, Diệu Âm cũng thường nhắc nhở chư vị đồng tu là riêng Niệm Phật Đường chúng ta ở đây mong muốn chư vị kết hợp lại thành một nhóm nhỏ, tu hành với nhau, học hỏi với nhau, rồi sau cùng chúng ta nương dựa nhau, hộ niệm cho nhau, giúp đỡ nhau để vãng sanh. Đây là điều rất chính xác và hợp với tình trạng của chúng ta.

Hòa Thượng Tịnh-Không thường nhắc rằng thời mạt pháp này không được đóng cửa tự tu một mình. Lý do đầu tiên là thường thường tu một mình, không có thời khóa, giải đãi! Đây là nói về điều gần gũi nhất. Nói về xa là tại vì căn cơ chúng ta quá yếu, chúng ta chưa ngộ được lý đạo cao siêu của Phật, nên Ngài sợ chúng ta ứng dụng bừa bãi. Dù là ứng dụng kinh Phật nhưng không hợp lý, không hợp lúc, không hợp căn cơ thì chúng ta dễ bị tình trạng như vừa nói bên trên.

Xin thưa rằng, có một sự việc như thế này, là có một vị đó, đầu tiên tu về Thiên, sau đó mới gặp được pháp môn niệm Phật, thấy câu A-Di-Đà Phật nhiệm mầu quá và tự tra trong kinh Vô-Lượng-Thọ, nghĩa là tự nghiên cứu lấy thì mới bắt được một câu trong kinh Vô-Lượng-Thọ, câu đó như thế này:

-Bi Phật Như Lai, Lai Vô Sở Lai, Khứ Vô Sở Khứ, Vô Sanh Vô Diệt, Phi Quá Hiện Vị Lai.

Người đó ngộ(?) ra câu này, rồi đóng cửa tự tu. Tự tu một thời gian thì mới chứng đến một cái cảnh giới nào đó rất là vi diệu(?), vi diệu đến nỗi mà làm cho nhiều người có học Phật cũng lầm luôn. Chính vì vậy mà sau cùng mới xảy ra tình trạng là đã loan ra quá rộng rãi, tổ chức quá rầm rộ, động luôn tới vấn đề trật tự an ninh của xã hội, và sau cùng thì đưa đến là trong những cái mạng web của thế giới cũng đăng lên luôn... Nhưng mà thực sự thì vị đó hiện bây giờ vẫn còn sống.

Khi chúng ta đọc kinh hay là nghe lời Tổ, nghe giảng ký, chúng ta phải biết trạch pháp một cách cẩn thận. Trạch pháp là thế nào? Là phải biết... À! Lời này là Phật nói ở cảnh giới nào? Một vị Hòa Thượng đang giảng một đoạn kinh này là giảng ở cảnh giới nào? Ví dụ như Hòa Thượng Tịnh-Không giảng kinh, khi Phật nói cảnh giới của Phật thì chắc chắn là Ngài phải giảng trong cảnh giới của Phật. Nếu một người căn cơ hạ liệt như thế này mà chụp lấy điều đó để tu, coi chừng bị trở ngại! Khi giảng đến một cảnh giới của A-La-Hán (là vì trong kinh của Phật mà), thì bắt buộc Ngài phải giảng ở cảnh giới A-La-Hán. Chúng ta nghe tới cảnh giới A-La-Hán vi diệu quá, chụp lấy mà tu thì coi chừng không hợp với căn cơ của mình, đưa tới cái chỗ vọng tưởng!

Thì câu kinh của Phật nói, “*Bỉ Phật*” chính là A-Di-Đà Phật; “*Lai Vô Sở Lai, Khứ Vô Sở Khứ, Vô Sanh Vô Diệt, Phi Quá Hiện Vị Lai*”, nghĩa là Vị Phật đó, Như-Lai đó về thì không biết đâu mà về, đi thì không có chỗ nào đi, không sanh không tử, không có quá khứ, hiện tại, vị lai. Một người căn cơ thấp kém như chúng ta, nghe đến câu này quá ư là vi diệu, tưởng mình là Phật, mình cũng không đi đâu, mình cũng không về đâu, mình cũng không sanh không diệt, mình không có quá khứ vị lai... Như vậy mình là Phật rồi chứ gì nữa? Thế là đóng cửa kiết thất tự tu! Trong khi đó Hòa Thượng Tịnh-Không nói, thời đại mạt pháp này không nên tự kiết thất tinh tấn. Thế mà tự kiết thất tinh tấn tu hành đến nỗi xảy ra tình trạng như nói vừa rồi.

Chúng ta phải nhớ cho rõ, về lý đạo thì rõ rệt vị đó tu đúng lý, vì lý này là lý của Phật mà, trong kinh Phật nói ra làm sao không đúng được? Chắc chắn. Nhưng mà ứng với căn cơ của mình thì hoàn toàn sai. Chính vì vậy mà Hòa Thượng Tịnh-Không thường khuyên rằng, trong thời mạt pháp không được “*Tự kiết thất tinh tấn*”, mà khuyên chúng ta nên tu theo cách của ông thợ vá lu, tức là ông Cô-Lô-Giang.

Ông thợ vá lu tu như thế nào? Hễ mệt thì nghỉ, khỏe thì tu, ngồi niệm Phật được thì ngồi niệm Phật, ngồi niệm Phật mệt mỏi thì đi kinh hành niệm Phật, đi kinh hành mà thấy mỏi chân thì ngồi trên ghế niệm Phật...

Ngài nói là nên **tu theo tùy sức**, không được vượt qua cái sức của mình. Nếu sơ ý, nhiều khi cứ tưởng rằng, mình có những năng lực đạt được những cảnh giới cao, có thể tu trì như các vị đại Bồ-Tát, thì thường thường trong kinh Phật và chư Tổ cũng hay nhắc nhở câu này: “**LỰC BÁT TÒNG TÂM**”. Cái Tâm chúng ta muốn thành Phật, cái tâm chúng ta muốn nhất tâm bất loạn, cái tâm chúng ta muốn đạt được hai năm, ba năm vắng sanh... nhưng cái lực chúng ta không trì nổi. Nếu chúng ta bám theo, đến một giai đoạn nào đó có thể vượt qua sự chịu đựng thì chúng ta bị trở ngại! Thường thường khi đã bị trở ngại rồi thì không còn cách nào có thể cứu chữa được! Ví dụ như vị đã bị trở ngại đó, sau khi bị như vậy rồi thì rất nhiều phiền não đã xảy ra. Khi ách nạn bắt đầu đến chập chùng rồi, thì mới tìm cách lánh nạn. Nhưng xin thưa với chư vị, lánh nạn thì trong khi đã đeo nạn trên mình rồi!...

Chính vì vậy, xin nhắc nhở với tất cả chư vị, ở đây Niệm Phật Đường chúng ta không chủ trương sẽ có một thời khóa nào, hay một phương thức nào để cho chư vị được nhất tâm bất loạn. Ở đây Diệu Âm đóng vai như người đang hướng dẫn đạo tràng này, nên Diệu Âm phải nhắc nhở những điều này để chúng ta cùng tránh, vì nếu không tránh, lỡ bị vướng nạn rồi thì chính Diệu Âm này không cách nào gỡ ra được.

Mong chư vị nhớ những điểm cần yếu như thế này, là chúng ta phải giữ một mực khiêm nhường tối đa, càng tu càng khiêm nhường. Nhất định:

- *Không có nảy lên một ý niệm nào là ta tu ngon lành.*
- *Không có nảy lên một ý niệm nào là ta tu có thể chứng đắc.*
- *Không có nảy lên một ý niệm nào là ta niệm Phật đã nhập tâm rồi, đã nhất tâm bất loạn rồi.*

Diệu Âm đang phổ biến cái chương trình công cứ, nhưng Diệu Âm sẽ theo dõi rất kỹ và thường thường có những lời khuyên chân thành. Ví dụ như thấy quý vị lập công cứ mà ngày đêm bỏ ăn bỏ uống để niệm Phật, thì Diệu Âm xin chư vị hãy giảm bớt lại, thoải mái một

chút để có thời gian tắm rửa, lau mặt, lau mày để cho tinh thần của mình được thư thả. Nếu có vị tu giải đãi quá thì Diệu Âm khuyên... À, nên tăng lên một chút, nếu giải đãi quá coi chừng khi nằm xuống thì nghiệp chướng, oan gia trái chủ bủa vây, đồng tu của Niệm Phật Đường A-Di-Đà không cách nào có thể đến giúp được gì cho chư vị.

Cho nên, tùy theo một người mà Diệu Âm khuyên nên tăng lên một chút, cũng vì một người Diệu Âm khuyên nên giảm một chút và luôn luôn theo dõi... Để chi? Vì Hòa Thượng đã dạy rằng, **trong giai đoạn này không được quyền tự tu tinh tấn**. Tu công cứ là tu tinh tấn. Cho nên xin chư vị nhớ cho, là chúng ta phải cố gắng hết sức trối cái tâm mình trong câu A-Di-Đà Phật, nhưng càng tu nhất định chúng ta phải càng khiêm nhường và càng kết hợp với đạo tràng, để thí dụ như, thấy chị tu trong một thời gian tại sao khuôn mặt trở nên mét mét đi! Là bị mệt quá rồi chứ gì? Giảm bớt lại chị. Cẩn thận. Khi thấy người này tu một thời gian tự nhiên sao thấy hình như là nó lằng lằng trên trời! Giảm bớt lại, đừng sơ ý nữa... Nhờ vậy mà chúng ta giải cứu cho nhau. Chứ nếu không, thì xin thưa với chư vị, thực sự là khó khăn! Nhất là trong giai đoạn này!...

Cố gắng điem này nhé, càng tu hành chúng ta phải càng buông xả. Nhất định phải buông xả. Nếu không buông xả thì coi chừng rất khó khăn trong công cuộc vãng sanh.

Sắp tới đây tôi sẽ liên lạc về Việt Nam, họ sẽ tìm cách gửi qua một số các hiện tượng vãng sanh nữa cho quý vị coi, nhiều vô cùng. Họ vãng sanh thực sự, hàng trăm cuộc như vậy. Có thể như vậy và tôi đang liên lạc để tìm cách gửi qua rồi tôi sẽ công bố cho quý vị coi. Thật sự đã có vãng sanh. Nhưng thực sự, cũng có những người vì quá vọng tâm mà mất phần vãng sanh. Không những mất phần vãng sanh mà còn bị trở ngại nữa.

Những lời nhắc nhở chân thành này xin chư vị hiểu cho, tại vì trách nhiệm của Niệm Phật Đường là cố giúp người vãng sanh. Nhưng xin chư vị hãy nhớ cho, không thể nào ý y, không thể nào lơ là được. Nhất định nhớ cho, chúng ta phải nương theo A-Di-Đà Phật để Ngài cứu độ chúng ta về Tây Phương, chứ không phải là chúng ta chứng đắc để tự về Tây Phương.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÉ LÝ - KHÉ CƠ (Tọa Đàm 2)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Với lòng chân thành, Diệu Âm xin nói lên những điều này, là tha thiết muốn cho tất cả chư vị đồng tu đến đây tu học, sau cùng được thuận buồm xuôi gió về tới Tây Phương Cực Lạc, ngoài ra không có một ý gì khác cả.

Trong pháp tu chúng ta phải rõ thế nào là “*Khé Lý*”? Thế nào là “*Khé Cơ*”? Tu học phải dựa vào kinh Phật là *Khé Lý*, dựa vào những lời giảng dạy của chư Tổ Sư là *Khé Lý*. Dem tất cả những lời giảng đó ứng dụng trên chính mỗi cá nhân chúng ta để được thành tựu, thì đó gọi là *Khé Cơ*. *Khé Cơ* là hợp với căn cơ của chúng ta.

Ngài Ân-Quang Đại Sư nói, tất cả kinh Phật, pháp môn của Phật không có pháp nào cao, không có pháp nào thấp. Ứng hợp với căn cơ của mình thì mới được diệu dụng.

Pháp môn của Phật bình đẳng, đó là *Khế Lý*. Ứng hợp được với căn cơ của mình, chọn lựa cho đúng, hành cho đúng theo khả năng của mình là *Khế Cơ*, chúng ta được thành tựu. Nếu chúng ta ứng hợp không đúng, dù là ứng dụng lời Tổ, dù là ứng dụng kinh Phật cũng có thể bị trở ngại như thường. Xin thưa với chư vị, hiện tại bây giờ trong Email của Diệu Âm có khoảng 400 câu hỏi, mà đó cũng là cố gắng giải quyết rồi đó, Diệu Âm không dám mở ra nữa, vì mở ra thì chắc chắn trong đó cũng có những vấn đề tương tự như chúng ta đang giải quyết đây.

Trong quá khứ Diệu Âm đã giải quyết khoảng chừng gần mười người, gần mười người tự khoe mình đã chứng đắc, đã chứng này, chứng nọ. Diệu Âm cũng khuyên hết lời là:

“Phải quyết lòng thành tâm niệm Phật và luôn luôn nghĩ mình là phạm phu tục tử tội chướng sâu nặng, oan gia trái chủ nhiều, mau mau nhiếp tâm niệm Phật cầu Phật gia trì thì mới tránh được những hiểm nạn bất ngờ”.

Nhưng hầu hết các vị đó không nghe! Đến lúc đã bị nạn quá nặng rồi, “Hoảng kinh hồn vía” lên, mới la làng la xóm lên!... Xin thưa, là lúc đó thì Diệu Âm cũng khuyên được khoảng sáu người buông được. Khuyên được người thứ sáu, đến người thứ bảy tiếp tục... người thứ tám tiếp tục... Thôi!... Diệu Âm đành phải đóng Internet luôn, không dám trả lời nữa! Vì thực sự lực của Diệu Âm này không đủ khả năng để giải quyết. Trong khi đó, thì xin thưa với chư vị, nguồn tin của những người hiền lành, chất phác, thật thà, một lòng thành tâm thành kính niệm câu A-Di-Đà Phật và được những ban hộ niệm đến hộ niệm trong những tư thế hết sức bình dân, vậy mà họ ra đi với thoạt tướng bất khả tư nghì.

Thực sự, những hiện tượng gần gũi với chúng ta đây cũng có những người vừa nhìn thấy một quyển sách, hay một phương pháp nào giới thiệu rằng niệm Phật bảy ngày, bốn ngày, năm ngày, hai tuần thì được “*Nhập Tâm*”, được “*Niệm Tự Niệm*”, tức là *Niệm mà Vô Niệm*, rồi có thể tăng tiến dần đến cái chỗ “*Nhất tâm bất loạn*”, thấy hay quá và vội vã chạy theo!... Có nhiều người rất thân thiện, Diệu Âm cũng chỉ thành tâm khuyên, ngoài ra không biết cách nào khác hơn! Nhưng khổ một điều là khuyên mà các vị đó không nghe. Những người ở trong Internet chỉ liên lạc thẳng với Diệu Âm nên không dám thổ lộ ra. Trong khi Diệu Âm đi từ nước này qua nước nọ, bất cứ nước nào cũng gặp ít ra một người, hai người hoặc ba người bị vướng cái nạn này. Bây giờ biết làm sao? Thổ lộ với ai đây? Trong dịp vừa rồi, tức là sự việc nó đã lộ ra rồi, làm chân động khắp nơi trong nước rồi, thấy sợ quá, mới xin thổ lộ cho chúng ta biết con đường nào là đường chúng ta thành tựu, con đường nào là cạm bẫy, nguy hiểm đang giăng ngay trước bàn chân của mình mà không hay!...

Cho nên, chúng ta tới đạo tràng này thì hãy quyết giữ lòng “*Thành Tâm Thành Ý*”. Hòa Thượng Tịnh-Không có lần gặp Phật tử Ngài lấy nón xuống, Ngài chấp hai tay lại, Ngài cúi đầu xuống... Quý vị nghĩ coi, một vị đại Hòa Thượng gặp đồng tu mà Ngài lấy cái nón xuống, chấp tay lại, cúi xuống. Người ta chụp được tấm hình đó đưa lên thành đề tài: “*Chí Thành Cảm Thông*”. Quý vị coi những hình ảnh đó để hiểu những lời dạy tuyệt vời của các Ngài.

Trở về vấn đề, vì thấy quá nguy hiểm mà không biết cách nào để có thể khuyên nhau!

Khi đã chui vào tình trạng đó rồi thì khó gỡ ra lắm! Nhiều khi mình biết một người bạn, một người rất thân của mình sẽ bị nạn đó mà cũng đành nhìn thôi, chứ không biết cách nào khác hơn! Đây là sự thật!

Trở về vấn đề “**Khế Lý - Khế Cơ**”. Ví dụ như chúng ta đang tụng kinh A-Di-Đà, trong kinh A-Di-Đà, Phật nói, *Một người nào nhiếp tâm niệm Phật từ một ngày đến bảy ngày nhất tâm bất loạn thì khi người đó ra đi, Ta sẽ đến tiếp dẫn, chắc chắn được vãng sanh về Tây Phương*. Có nhiều người ứng dụng ngay lời kinh này, lập ra một phương pháp, rồi tuyên bố rằng với phương pháp tu tập này trong bảy ngày sẽ nhất tâm bất loạn liền. Người ta đã ứng dụng đúng kinh. Nhưng nếu là người thực sự cẩn thận, khi nghe nói như vậy thì xin bái chào đi, quyết lòng rút về, âm thầm khiêm nhường mà niệm Phật. Tại sao vậy? Bảy ngày nhất tâm bất loạn gọi là kiết thất tinh tấn đó, đúng lý của Phật dạy. Nhưng mà bảy ngày được nhất tâm bất loạn thì căn cơ của chúng ta nhất định không thể thực hiện được! Chú ý điểm này, chứ đừng thấy một người nói toàn là kinh Phật hết, rõ ràng người ta có nói gì sai đâu? Nếu ứng dụng theo, chạy theo, coi chừng sự hiếu kỳ này sẽ làm chúng ta bị trở ngại!

Ví dụ khác, như ở trong kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ, Phật dạy tất cả là mười sáu pháp quán, mà trở về tới thời đại này chư Tổ cấm chúng ta đến mười lăm pháp quán không được sử dụng. Cũng từ trong kinh Phật ra chứ không phải ở ngoài, vậy mà chư Tổ chỉ khuyên chúng ta là một lòng chấp trì danh hiệu A-Di-Đà Phật niệm mà thôi, tức là ứng dụng pháp cuối cùng là pháp mười sáu. Mười lăm pháp khác các Ngài không cho. Tại sao vậy? Là tại vì căn cơ của chúng sanh trong thời mạt pháp này rất yếu! Rất nhiều người nghiên cứu kinh mà không chịu chú ý đến chỗ này, lấy kinh ra đi giảng giải, giảng thì “**Khế Lý**” mà ứng dụng cho chúng sanh thì “**Không hợp Cơ**”, rất dễ đưa đến tình trạng gọi là, nói thẳng ra là: “**Tẩu Hỏa Nhập Ma!**”.

Trong pháp thứ mười sáu đó là pháp “TRÌ DANH HIỆU PHẬT”, cũng có tới bốn loại:

Thật-Tướng-Niệm-Phật.

Quán-Tướng-Niệm-Phật.

Quán-Tượng-Niệm-Phật và

Trì-Danh-Niệm-Phật.

Các Ngài chỉ cho ta được hành trì hai pháp mà thôi, là trì danh hiệu mà niệm và nhìn hình Phật mà niệm là cùng, còn hai pháp Thực-Tướng và Quán-Tướng các Ngài cũng không cho. Như vậy để chúng ta biết rằng một phàm phu này niệm Phật, muốn thật sự trong một đời này khỏi bị đọa lạc thì bắt buộc phải nghe lời Tổ, mà phải nghe cho thật chính xác, chứ không phải cứ nghe Pháp ào ào, ào ào... mà không biết “*Trạch*”. Trạch là chọn lựa cho kỹ.

Trở về với cái ví dụ vừa rồi ở Việt Nam, một vị đó thực sự cũng có nghe Pháp của ngài Tịnh-Không, nhờ pháp của Ngài mới tiến tới chỗ là đọc kinh Vô-Lượng-Thọ, tụng kinh Vô-Lượng-Thọ, rồi ngộ ra từ một câu kinh trong Vô-Lượng-Thọ mà trì, để sau cùng bị trở ngại! Vì sao vậy? Vì đoạn này là Phật nói trong cảnh giới của Chân-Tâm Tự-Tánh. “*Khứ Vô Sở Khứ, Lai Vô Sở Lai*” là Chân-Tâm Tự-Tánh của chúng ta. Rõ ràng đó là cảnh giới của Chân-Tâm Tự-Tánh. Trong khi chính phàm phu của chúng ta chưa biết Chân-Tâm Tự-Tánh là cái gì? Chưa bao giờ ngộ tới Chân-Tâm Tự-Tánh, gọi là “*Minh Tâm Kiến Tánh*”! Không bao giờ có! Không bao giờ có mà ứng dụng cái phương pháp này, nhất định “*Lý*” thì cao trên

mây xanh, mà “Chân” thì làm lũn lũn đi vào cái hồ!... Cho nên muốn chứng đắc?... À được! Ta cho chứng đắc, chứng đắc ngon lành! Chứng đắc đến nổi mà tất cả mọi người đều phải làm lũn hết trơn, để khi thăng lên tòa rồi, ta rút cái chứng đắc đó xuống, thì từ cái tòa đó rớt xuống một cái hồ sâu vô cùng! Làm sao ai cứu được đây?

Vì biết được điều này nên cảm thấy khá khổ tâm, nhất là trong giai đoạn này. Diệu Âm chỉ thành tâm khuyên rằng: *Đừng nên sơ ý!*

Cách đây cỡ chừng năm năm, chính Diệu Âm đã gặp một vị, vị này không phải là một Phật tử bình thường, không phải là một cư sĩ, đã nói với Diệu Âm rằng: Ngày đó... tháng đó... vãng sanh. Tôi nói với vị đó: Có chắc không? Ngài nói chắc... Tôi mới nói, bây giờ xin ký giấy đi... Tôi rút trong túi ra, lúc đó không có tờ giấy, chỉ có cái bì thư. Tôi nói, Ngài hãy viết vào đây đi. Viết vào cái bì thư đó: Tên gì, pháp danh là gì, bút hiệu, v.v... Rồi ký tên vào đằng hoàng.... Ngày đó... tháng đó... tôi vãng sanh. Tôi hỏi, là biết trước được bao lâu rồi? Hai năm. Tôi làm thỉnh không nói gì hết. Tôi cũng có nói với vị đó rằng, đây là một cơ hội rất là may mắn, nhất định phải buông hết tất cả vạn duyên, không còn dính mắc cái gì nữa cả, tuyệt đối không được thố lộ với ai hết để cơ hội này được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Tôi cất kỹ cái thư đó và tôi bắt đầu trở lại Úc. Tôi tính là đúng khoảng chừng 39 ngày sau, 39 hay 38 ngày sau gì đó là vị đó vãng sanh. Đến gần một tuần là bắt đầu tôi đã điện thoại theo dõi. Điện thoại, điện thoại riết cho đến ngày đó cũng không có gì xảy ra và hiện tới bây giờ vị đó cũng còn đang sống!...

Quý vị thấy không? Tôi là người hết sức cẩn thận, với việc này không bao giờ tôi dám tung tin ra đâu à. Khi vị đó nói cho tôi biết rồi, tôi nói đừng bao giờ báo người khác biết nhé. Vị đó nói, không bao giờ đâu... Mới đó, thì ngày hôm sau tôi điều tra thử đã thấy ba, bốn người biết rồi, mà ba, bốn người này là những người tôi quen, chứ còn những người khác nữa thì như thế nào?...

Xin thưa với chư vị, đây là những điều có thực, nói lên để cho chúng ta biết rằng, nhất định trong đời này muốn vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc thì phải một lòng khiêm nhường, một lòng vui vẻ, buông hết tất cả những sự câu chấp của thế gian ra. Phải thường thành tâm sám hối. Bất chước theo phương pháp của ngài Tịnh-Không đi, cúi đầu xuống, sám hối đi. Hãy vì chư vị oan gia trái chủ mà thành tâm niệm Phật, ngày ngày hồi hướng cho chư vị oan gia trái chủ liền đi. Nếu sơ ý, xin thưa thật đến lúc cuối cùng rồi không ai có thể cứu được cái huệ mạng của mình đâu! Sơ ý một chút vạn kiếp sau chúng ta vẫn còn bị đọa lạc, chứ không phải là chuyện dễ! Vậy mà, chỉ cần thành tâm đi, buông xả vạn duyên ra, nhất định bám lấy đạo tràng này, nhất định bám lấy đồng tu, thành tâm để niệm Phật đi thì:

- *Chư Phật cảm thông.*
- *Chư Thiên-Long Hộ-Pháp cảm thông.*
- *Chư Oan-Gia Trái-Chủ cảm thông.*

Chúng ta sẽ được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Công cao ngã mạn, nhất định bị nạn, dù cho xin thưa thật, lúc mà quý vị lâm chung chính Diệu Âm này đứng trước mặt hộ niệm cũng vô ích, tại vì Diệu Âm này không có một lực nào hết, chỉ biết nghe các vị Tổ mà khuyên nhau một lời để chúng ta đi trong con đường gọi là: “CHỈ THÀNH CẢM THÔNG”,

để được vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 3)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Tu hành trong thời đại mạt pháp này có nhiều chướng ngại lắm, nếu chúng ta sơ ý thì nhiều khi mình tưởng là thuận nhưng lại là nghịch!...

Nếu mà chúng ta chú ý, với sự hướng dẫn cụ thể, tiếp xúc được các vị thiện tri thức thì những cái nghịch duyên đó nó biến thành thuận duyên. Cho nên, trong thời đại này nhất định chúng ta phải lắng nghe các lời Tổ dạy cho những người phạm phư tục tử như chúng ta cách tu hành an ổn.

Như hồi sáng chúng ta nói, nhất định phải kết bè với nhau, thành tâm niệm Phật, tâm ý khiêm nhường, buông xả những thế trần xuống, tham sân si mạn những cái câu chấp phải bỏ ra. Xin thưa, tu như vậy, đối với những pháp môn khác, vạn kiếp sau chưa chắc gì thoát ly sanh tử luân hồi. Nhưng mà đối với pháp môn niệm Phật, chỉ cần buông tình chấp xuống, những cái gì phiền não bỏ đi, rồi niệm Phật thành tâm nguyện vãng sanh thì ta được vãng sanh. Đây là con đường tu hành thấp nhất của những người phạm phư như chúng ta.

Xin nhớ, Tu là tu cho chính ta, chứ không phải tu cho người khác. Chúng ta thường nghe nói rằng, “*Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc*”. Nên sửa ngay những cái lỗi của mình. Trong kinh Phật, có nhiều kinh Phật dạy cho những người phạm phư tục tử tu. Ngài Tịnh-Không khuyên rằng, trong thời mạt pháp này nên trì giữ kinh Vô-Lượng-Thọ. Ta đang trì giữ kinh A-Di-Đà, kinh A-Di-Đà và kinh Vô-Lượng-Thọ là một chứ không phải hai. Nhưng mà xin thưa thực, kinh Vô-Lượng-Thọ có những lúc Phật nói cảnh giới của Phật, có những lúc Phật nói cảnh giới của đại Bồ-Tát, có những lúc Phật nói cảnh giới của các vị A-La-Hán, có những đoạn Ngài nói cho hàng phạm phư tục tử như chúng ta. Vì thế, ngay kinh Vô-Lượng-Thọ, không phải là toàn bộ kinh đó chúng ta đều có thể ứng dụng được đâu.

Một chứng minh cụ thể là mới vừa rồi ở quê nhà, có một vị đã ứng dụng kinh Vô-Lượng-Thọ: “*Bỉ Phật Như-Lai, Lai Vô Sở Lai, Khứ Vô Sở Khứ, Vô Sanh Vô Diệt, Phi Quá Hiện Vị Lai*”, ứng dụng câu này mà tu. Rõ ràng là kinh của Phật trong Vô-Lượng-Thọ, nhưng đưa đến một kết quả thực là phũ phàng! Chính vì vậy, ngay giảng ký của Hòa Thượng Tịnh-Không, chúng ta nghe cũng cần phải biết trạch. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ, có lúc trên cảnh giới của Phật thì Hòa Thượng phải giảng cảnh giới của Phật. Nếu thấy cái đạo lý quá ư là nhiệm mầu, chấp vào đó, ta áp dụng vào, có thể đi sai liền lập tức.

Ngay trong kinh Vô-Lượng-Thọ, cũng là lời Hòa Thượng Tịnh-Không dạy đó, nhưng muốn áp dụng ta hãy áp dụng theo phẩm 32 đến 37. Nếu quý vị làm được từ phẩm 32 đến 37, thì nhất định sẽ thành công. Vì sao vậy? Từ 32 đến 37, sáu phẩm này Phật dạy cho chính phạm phư tục tử chúng ta. Hãy lật giảng ký của Hòa Thượng ra nghe cho thật kỹ chỗ đó, nếu mà quý vị làm được nhất định thành công. Bây giờ, ví dụ như chúng ta kẹt quá, không có giờ

nghe, đọc kinh Vô-Lượng-Thọ cũng đọc không được, thì xin chư vị đến Niệm Phật Đường A-Di-Đà này, ngay trên bảng màu vàng vàng đó, chính đó là nội dung của phẩm 32 đến 37. Phật dạy rõ ràng minh bạch, tóm gọn lại bằng những câu đó:

- *Khéo giữ khẩu nghiệp, không nói lời người.*
- *Khéo giữ thân nghiệp, đừng mất luật nghi.*
- *Khéo giữ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm.*
- *Và sau đó là mười điều thiện.*

Đây là nội dung tổng kết từ phẩm 32 đến phẩm 37. Nếu tu như vậy đối với tất cả những pháp môn khác, ngàn đời ngàn kiếp không cách nào vượt qua sanh tử luân hồi! Ấy thế mà nhờ câu A-Di-Đà Phật, chúng ta chỉ tu như vậy thôi, nhưng ta sẽ được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Dễ dàng đơn giản!

Cho nên chúng ta phải biết vấn đề “*Khế Cơ - Khế Lý*” một cách rõ rệt. Kinh Phật nhất định không có kinh nào nói sai lý đạo. Nhưng căn cơ không xét kỹ, chúng ta áp dụng sai liền!

Chính vì vậy, để cho trong thời mạt pháp này khỏi bị trở ngại, xin thưa nên biết áp dụng thẳng những điều hết sức là cụ thể. Khi quý vị nghe những lời pháp của Hòa Thượng Tịnh-Không, từng điểm từng điểm. Điểm nào là của phàm phu tục tử chúng ta, thì phải làm ngay lập tức. À! Một là một, hai là hai, tự nhiên chúng ta sẽ thành công. Đừng ứng dụng sai...

Tu là tu cho mình, là hàng phàm phu, chứ đâu có phải là tu cho Phật!... Câu nói “*Về không có chỗ về, đi không có chỗ đi. Không có quá khứ, hiện tại, vị lai. Không sanh không diệt...*” là câu Phật nói cảnh giới của Phật. Ta tu cho hàng phàm phu chứ đâu phải tu cho Phật, mà lại áp dụng những điều đó vào trong hàng phàm phu này? Chính vì vậy, ví dụ như có một đoạn kinh, Ngài nói cho hàng đại Bồ-Tát, Ngài nói với hàng đại Bồ-Tát thì đại Bồ-Tát tu cho Bồ-Tát. Còn ta tu cho hàng phàm phu, tại sao lại tu cho Bồ-Tát? Vì là phàm phu mà tu cho Bồ-Tát, nên bị nạn vậy thôi. Rất nhiều người đã bị trở ngại về chuyện này.

Trở lại chính chúng ta, ta tu sao khỏi bị chướng ngại? Hãy đọc cái “**Quy tắc tu học**” của ngài Ân-Quang, đây chính là lời của chư Tổ dạy cho hàng phàm phu. Ngài nói rõ rệt, thẳng vào hàng phàm phu này. Hàng phàm phu chúng ta áp dụng quy tắc của ngài Ân-Quang thì nhất định thành công. Có một lần ngài Ngô-Đạo giảng kinh. Ngài nói rằng, có một vị tới hỏi ngài Ân-Quang: “*Bát Chu Tam Muội là gì? Tu như thế nào?*”. Ngài Ân-Quang quát mắng, Ngài la liên: “*Nhà người hỏi chuyện này để làm chi?*”. Khi mà ngài Ngô-Đạo giảng tới câu đó làm cho tôi giựt mình!...

Bát Chu Tam Muội là một phương pháp tối thượng để đưa đến cảnh giới “*Nhất tâm bất loạn*”, trong 90 ngày thì thành đạo. Ngài Ân-Quang nói: “*Nhà người có làm được chuyện đó hay không mà hỏi?*”. Hỏi để vọng tưởng, chứ ích gì? Về nhà lo niệm Phật, tìm người hộ niệm cho nhau thì thành công. Có nhiều người khi tu hành không biết trạch pháp một cách cẩn thận. Cứ đem những điều quá cao, quá đà của mình mà tu, sau cùng bị chướng ngại trùng trùng! Mà một khi đã chướng ngại trùng trùng rồi thì không còn cách nào có thể cứu chữa được!...

Trở lại vấn đề cụ thể của chính chúng ta, Hòa Thượng Tịnh-Không dạy, muốn thành

đạo trong đời này thì câu nói đầu tiên của Ngài là buông xả.

- Ví dụ, ta thường buồn cái gì, nhất định hãy bỏ cái buồn đó đi thì niệm Phật được vắng sanh.

- Ví dụ, ta ghét một người nào, nhất định phải bỏ cái ghét đó đi thì chúng ta mới được vắng sanh.

- Ngài nói, trong đời của ta mà còn đó kỳ một người nào, thì nhất định không được vắng sanh.

- Nếu trong đời này mà mình ghét một người nào, thì nhất định mình không được vắng sanh.

Ngài nói rõ rệt lý do tại sao. Đây là những lời nói Ngài dạy cho hàng phàm phu tục tử chúng ta. Tại vì toàn bộ phàm phu tục tử chúng ta là chấp trước, phân biệt... không cách nào có thể thoát vòng sanh tử luân hồi được. Chính vì vậy mà tu là tu cho mình. Chắc chắn chúng ta ai cũng có nghe những chuyện một người chết bị vướng vào chỗ nào đó, hàng đêm trở về khóc than với con cái, chiều chiều hiện về đầu hè khóc với con cái, nhập vào thân người này phá, nhập vào thân người khác phá, khóc lên, khóc xuống... Trong những cảnh khổ đó, mình hãy tưởng tượng thử, có phải vì một chút chấp trước cho nó đã cái con sân si, mà bị nạn vạ đời vạ kiếp không? Ích lợi gì đâu?

Cho nên, tu là tu cho chính mình. Nhất định không thể nào tu cho đạo tràng, không thể nào tu cho một người nào cả. Nếu mình nghĩ rằng tu để cho vui, tu để đạo tràng có đông người, tu vì cảm tình... thì nhất định oan uổng lắm! Xin thưa chư vị, vì huệ mạng ngàn đời ngàn kiếp phải ráng mà làm cho được chuyện này: Những thứ chuyện cạnh tranh, ganh tỵ trên thế gian này có chi đâu mà tham chấp như vậy? Tại sao không biết bỏ ra để chúng ta đi vắng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Nếu mà trong đời này, với cái thân phàm phu tục tử này mà không gặp câu A-Di-Đà Phật, không gặp pháp môn niệm Phật này, xin thưa thực với chư vị nhất định ta bị nạn! Tại sao vậy? Hòa Thượng Tịnh-Không nói, mỗi ngày, mỗi giờ, mỗi phút chúng ta cứ luôn luôn thâm nhập tất cả những cái nghiệp, gọi là nghiệp tam ác đạo trong tâm. Không nói người này xấu thì nói người khác xấu, không chê người này thì cũng chê người khác, không cười người này thì cũng cười người khác, không tham tiền thì cũng tham danh, không tham danh thì cũng tham cái gì đó... Những điều này luôn luôn, luôn luôn trói chặt chúng ta. Tất cả những cái đó là nhân chủng địa ngục hết, tam ác đạo hết. Như vậy làm sao mà chúng ta không bị nạn? Mà khi đã bị nạn rồi, xin thưa thực là bị cả ngàn đời vạ kiếp!

Mình nhìn ra ngoài cây coi, con chim đó, một bộ lông đó, mưa cũng đó mà nắng cũng đó, lạnh cũng đó mà rét cũng đó, nó vẫn chịu đựng như vậy. Mình chịu đựng như nó được không? Không được đâu! Nhưng mà coi chừng mình sảy một cái, có thể, xin thưa thực khi chết đi rồi thành như vậy đó. Lúc đó rồi vợ chồng cũng đành chịu thua, không cứu nhau được! Cha con cũng đành chịu thua, không cách nào cứu nhau được! Mà thực sự là có cách cứu, A-Di-Đà Phật cứu chúng ta một cách rõ rệt. Phàm phu tục tử này nhất định khi chết phải từng nghiệp thọ báo, nhưng chỉ cần bừng đi, bỏ đi, ngộ ra liền lập tức đi, liệng những cái chuyện đó đi, chúng ta thành tâm niệm Phật, thì ngày đó chúng ta về Tây Phương thành đạo Vô-Thượng.

Xin thưa quý vị, nếu mà chúng ta ngộ ra chỗ này rồi, thì tại sao không tranh thủ ngày

đêm để lo niệm Phật? Tại sao còn buồn cái này, còn giận cái kia, để mà sau cùng chúng ta đi xuống địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh để chịu nạn? Thực sự đúng như vậy mà. Tôi đi nhiều chỗ lắm chứ vị ơi! Tôi gặp những trường hợp, có những vong linh, họ ứng hiện về, họ nhập vào những người bà con, anh em mà than mà khóc! Than khóc không được thì lại quỳnh lộn đánh phá với nhau nữa, xé áo xé quần, đâm những người con của mình... Ghê lắm chứ vị ơi! Nhìn tới những hiện tượng đó mình biết rằng cái người về nhập đó đang chịu khổ, họ khổ kinh khủng lắm, không phải đơn giản đâu à!

Tại sao họ khổ vậy? Tại vì họ không biết tu. Đã là phàm phu mà không biết tu, nhất định phải chịu cái tình trạng đau khổ như vậy!...

Bây giờ chúng ta đã thấy rõ rệt rồi... Cái Niệm Phật Đường này gọi là Niệm Phật Đường A-Di-Đà, đang nhắc nhở cho chúng ta phải niệm câu A-Di-Đà Phật. Là thân phàm phu này, nhất định suốt cuộc đời này chúng ta không chứng được gì đâu. Bảo đảm với chư vị, không chứng được gì cả. Không chứng được nhưng mà ta được đi về Tây Phương là do lòng chí thành chí kính mà về Tây Phương đó. Nếu người nào mà còn chấp, thì nên nhớ cho, Niệm Phật Đường này quyết lòng đưa tiễn người vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, không thể nhân nhượng một người nào hết... Tới đây thì giới luật phải nghiêm minh...

- *Nhất định phải chân thành niệm Phật.*
- *Nhất định phải buông xả cố chấp ra.*
- *Buông xả được thì chúng ta cứu nhau mới được.*
- *Không buông xả thì chúng ta cứu nhau không được.*
- *Cứu nhau không được thì cảm tình với nhau để rồi ta bị đọa lạc! Ích lợi gì đâu?*

Rõ ràng những cái chứng minh cụ thể, những cái tin tức đã đưa đến dồn dập... Khi khởi một tâm công cao ngã mạn: Bị nạn! Khi tham chấp một cái gì: Bị nạn! Bỏ ra đi, dù nghiệp chướng tràn trề, thì A-Di-Đà Phật dạy, hãy thành tâm sám hối đi! Đã thành tâm sám hối thì làm sao mà có thể nói lỗi người? Từ bi, đại thiện, đại lành đi! Đã từ bi, đại thiện, đại lành thì làm sao có thể ghét người? Đơn giản như vậy. Buông ra, tâm ý buông ra, tự nhiên thoải mái. Chúng ta niệm câu A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật thề rằng làm được như vậy mà sau cùng niệm được mười câu Phật hiệu của Ngài, cầu về Tây Phương mà Ngài không đón về Tây Phương, Ngài thề không thành Phật. Đây chính là cái đầu mối để chúng ta thành công.

Mong cho chư vị nghe được những lời này nhất định tinh ngộ liền lập tức, quyết định thành tâm, chí thành chí kính, nương vào câu A-Di-Đà Phật.

Chúng tôi ở đây có phát hành công cứ niệm Phật, nhưng công cứ niệm Phật bắt buộc những người nào nhận công cứ có xác nhận là chịu buông xả hay chưa? Nếu chưa chịu buông xả mà làm công cứ đó thì vô ích, mà coi chừng bị vọng tưởng. Tại sao vậy? Hồi sáng đã nói rồi, nếu mà vọng tưởng nổi lên, “Ta” cho anh một cái đài để anh ngồi, anh ngồi trên cái đài, “Ta” rút cái chứng đặc ra, bên cái đài đó sẽ có một cái hố thiệt sâu... Đã sụp xuống đó rồi thì chư Phật mười phương cũng buông tay, không cách nào cứu được.

Vì vấn đề thành đạo giải thoát cho chính chúng ta, mong chư vị quyết lòng thành tâm, chí thành, chí thiết, khiêm nhường để nương nhau niệm Phật đi về Tây Phương trong một đời này.

Nam Mô A-Di-Đà Phật

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 4)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Trong khoảng thời gian gần đây, có quá nhiều biến cố cũng khá trầm trọng chung quanh sự tu hành. Trong những ngày qua thì mình có nói qua cái vấn đề tu hành cần phải *Khế Cơ - Khế Lý*.

- *Khế Lý là đúng với kinh Phật, đúng với lời Tổ.*

- *Khế Cơ là phải hợp với căn cơ của mình.*

Sự-Lý viên dung mới có thể thành tựu. Nếu tu hành nhắm tới Khế Lý, tức là lý đạo suôn sẻ đúng với kinh Phật, nhưng mà quên chú ý đến căn cơ của mình, sẽ đưa đến kết quả hết sức phũ phàng và những hiện tượng mà mấy ngày trước chúng ta nêu ra là một chứng minh hết sức cụ thể, đã ảnh hưởng rất tai hại đến căn nhà Phật Giáo ở quê nhà. Thì hôm nay vì vấn đề liên quan đến Khế Cơ, và vì những biến cố đã đến dồn dập như vậy, ảnh hưởng rất lớn trong đường tu hành vãng sanh của chúng ta. Cho nên dành trong khoảng thời gian này, Diệu Âm xin mở xẻ thêm những điều sơ suất rất là phổ thông, thay vì chúng ta tiếp tục mở các lời khai thị của ngài Tịnh-Không. Thật ra, đến ngày hôm nay thì lời khai thị cũng đã hết, đang tìm những lời khai thị mới, nhưng chưa kịp. Vấn đề Khế Cơ, nếu chúng ta không chú ý, cứ tưởng là dễ, sau cùng rồi có thể chúng ta hưởng lấy cái quả báo phũ phàng!...

Khế Cơ tức là nói về “Sự”, thì hộ niệm thật sự là đúng Cơ, đúng Căn, rất hợp Cơ, hợp Căn trong khoảng thời gian này và trong cái khả năng hạ căn phạm phu của chúng ta. Hộ niệm, như hôm trước mình nói, là một pháp tu, nó bao gồm cả TÍN-NGUYỆN-HÀNH. Thấy nó đơn giản như vậy, nhưng chúng ta phải biết: **Tin**... Tin cho đúng; **Nguyện**... Nguyện cho đúng; **Hành**... Hành cho đúng. Nếu chúng ta sơ ý chỉ cần sai lạc thì có thể phạm phải những lỗi lầm mà dẫn luôn tới kết quả là sau cùng chúng ta không được vãng sanh.

Ví dụ đơn giản như Nguyện, ai cũng biết ở đây là chư Tổ dạy, nguyện vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Trong kinh Phật dạy, nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc và ngày ngày chúng ta cộng tu với nhau cũng “**Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ Trung...**”. Đơn giản, gọn gàng như vậy. Chư Tổ nói, một lòng tha thiết nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

- *Nếu cái thân mạng của mình mà còn, tức là chưa hết, thì tự nhiên hết bệnh.*

- *Nếu cái thân mạng của mình nó đến thời hạn ra đi, nhờ lời nguyện này mà mình được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.*

Có nhiều người cũng niệm Phật, cũng nghe rất nhiều Pháp, có thể nghe nhiều hơn người ta nữa, nhưng khi có bệnh hiện ra, vô thường hình như đã gõ cửa(!)... Khi mình tới thăm thì vô tình mới biết rằng người đó đã phát nguyện sai! Thật là những điều làm cho mình giựt mình! Họ nguyện như thế nào?... “*Ngày ngày tôi quỳ trước bàn thờ Phật, tôi tha thiết nguyện với Phật, xin Phật nếu mà cái thân bệnh này mãn thì cho con đi liền đi. Nếu chưa*

mãn thì xin cho con được hết bệnh để con niệm Phật. Tôi nguyện tha thiết hàng ngày như vậy, mà bây giờ tôi buồn rơi nước mắt! Tôi khóc... vì tại sao tôi tu nhiều như vậy mà bệnh vẫn đến với tôi?...”.

Quý vị nghe kỹ đến lời nguyện này, thật sự có phải là đúng hay không? Chư Tổ dạy là, nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, mình không chịu nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, lại lấy cái lời giải thích của các Ngài để làm thành lời nguyện của mình. Sai là sai chỗ này! Tại sao không nguyện rằng: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật, xin Phật cho con về Tây Phương*”, gọn gàng đơn giản, hợp lý. Mà lại nguyện: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật, nếu cái thân bệnh của con mà hết thì cho con đi liền hôm nay cũng được. Nếu cái thân bệnh này mà còn, thì cho con được khỏe mạnh*”...

Trong lúc nguyện như vậy có phải mình đang sợ cái bệnh mà mới nguyện như vậy không? Rồi khi bệnh xuống lại khóc. Tại sao khóc? Tại sao con niệm Phật như thế này mà bệnh cũng không hết? Có phải mình đang sợ cái bệnh không?

Cho nên khi đối diện tới một sự thật chúng ta mới thấy rõ vấn đề. Khai triển ra mình thấy sai như thế nào rồi! Khi phát hiện những chỗ này, nêu lên đây để chư vị chú ý cho kỹ. Trong rất nhiều những bài viết, những lần tọa đàm, nhất là khi đi hộ niệm, xin chư vị có thể tham gia ban hộ niệm và nghe cho kỹ những lời, gọi là lời hướng dẫn bệnh nhân... không bao giờ Diệu Âm nói những lời như vậy!

- Bác ơi quyết lòng nguyện vãng sanh nghe Bác, đi sớm ngày nào hay ngày đó nghe Bác... Không sợ! ... Nói rõ ràng:

- Ngày đêm niệm Phật, căn bệnh này nó đến kệ nó nghe Bác, đừng sợ. Nếu mà Bác sợ bệnh, nhất định cái bệnh nó sẽ bao vây lại, không cách nào thoát được. Đối với đời này khổ quá rồi! Bỏ luôn, không sợ nữa. Cứ một lòng niệm Phật rồi nguyện vãng sanh. Đi hôm nay cũng được. Khi nào A-Di-Đà Phật đến là đi liền. A-Di-Đà Phật hiện ra theo A-Di-Đà Phật mà đi, rồi sau đó chúng con tới hộ niệm sau.

Rõ ràng những lời nói mình thấy đơn giản, nhưng mà nhất định là chú tâm về nguyện vãng sanh. Chứ không phải là: “*Bác ơi! Bác niệm Phật rồi năn nỉ với Phật nếu mà mạng này còn thì hết bệnh để an tâm niệm Phật, nếu mà mãn thì cho đi luôn*”... Hoàn toàn hai ý nguyện này khác nhau. Lấy lời giải thích của Tổ thành lời nguyện chính của mình, trong khi nguyện chính là nguyện vãng sanh về Tây Phương mình lại không nguyện. Tu như vậy sau cùng nhiều người đã mất phần vãng sanh. Nếu quý vị đã nghe tọa đàm về hộ niệm, chắc chắn Diệu Âm đã đưa ra những cái mẫu mực của những người đã tu 36, 37 năm trường, kiệt tất không biết bao nhiêu lần, tất cả những khóa Phật Thất Niệm Phật đều tham dự hết, nhưng sau cùng không được vãng sanh. Tại sao vậy? Là tại vì không có người nhắc nhở cho những điều sơ suất này. Người niệm Phật đã chìm đắm trong những lời nguyện sai lầm! Trong lúc nguyện vãng sanh thì họ sợ chết, họ đã nghĩ tới cái bệnh. Họ nguyện là: “*Con niệm Phật như vậy quyết lòng xin Phật cho con được hết bệnh*”.

Quý vị có nguyện như vậy không? Nhiều người có trong đó. Xin thưa rằng, chuyện Nhân-Quả của mình A-Di-Đà Phật không nhúng tay vào được. Tại vì có Nhân thì có Quả. Nhân ở đâu? Nhân trong vô lượng kiếp, nhân trong lúc chúng ta mê mờ làm những điều sai trái. Bây giờ mình tu có giỏi cho mấy, làm thiện nhiều cho mấy đi nữa thì cái nhân nó vẫn còn nguyên đó. Nhân lành thì hưởng quả lành, nhân ác thì bị quả ác. Nhân lành mà muốn

hưởng quả lành thì cái tâm của ta phải duyên tới cái nhân lành đó, để cho cái nhân lành nó nở ra cái quả cho chúng ta hưởng. Trong lúc chúng ta tu là tạo nhân lành, nhân lành thì sẽ hưởng quả lành, nhưng cái tâm chúng ta lại sợ bệnh, tức là nó duyên tới những cái nhân bệnh, thì cái nhân bệnh nó sẽ hiện ra. Nếu một người giác ngộ, thì khi cái bệnh hiện tiền, chính đây là một bài pháp sống thực, giúp ta vẫn vui vẻ, thoải mái.

Nếu quý vị nghe, xem những băng đĩa Diệu Âm hộ niệm cho người ta. Người ta bệnh... người ta sắp chết... nhưng mình tới vẫn bắt tay, cười hề hề:

“Như vậy là Bác sướng, Bác được về trước tôi. Không sao! Bây giờ cái bệnh nó đau, nó càng đau chứng tỏ rằng mình sắp đi về Tây Phương rồi. Vui vẻ lên, sẵn sàng trả nghiệp đi, không sợ gì cả. Một lòng niệm Phật, càng đau càng niệm Phật, trông cho nó đau nhiều hơn nữa đi...”

Chứ tôi không bao giờ nói rằng:

“Bác ơi! Bác niệm Phật... niệm Phật cho nó hết đau nghe Bác”.

Mình nói niệm Phật cho hết đau tức là gợi ý để người ta nghĩ đến chuyện đau đó, nhất định cơn đau này nó sẽ càng ngày càng tăng lên. Nó mới tăng có một nửa mà người ta cứ tưởng nó tăng đến một trăm lần! Cái tâm người ta đã chìm đắm trong cái nghiệp đó, chìm đắm trong cơn đau đó, nhất định người ta không còn cách nào thoát được cái ách nạn của bệnh khổ! Trong khi đó, xin thưa thật, chính phụ thân của Diệu Âm, là ông già của Diệu Âm, từ khi bệnh cho đến lúc vãng sanh, ông không bao giờ vô trong bệnh viện, mà nhiều khi mình muốn đưa ông vào bệnh viện, mình cảm thấy sợ ông bị đau, nhưng ông không vô là không vô. Cái lực của ông mạnh như vậy đó. Từ một người bình thường không có tu, khi biết tu rồi thì nhất định không đi. Trước những giờ phút tắt hơi, mười một ngày bí tiểu. Mình mà bí tiểu một ngày thôi, mình sẽ la làng la xóm! Ông ta bí tiểu mười một ngày?... Không cần. Ông nói bí tiểu thì đi về Tây Phương luôn. Thế mà mười một ngày ông ta vẫn cười hề hề trong tình trạng đó để ra đi. Cái năng lực này xin thưa thật, nếu mà ông cụ đó nguyện rằng: *“Nam Mô A-Di-Đà Phật, xin cho con hết bệnh để con niệm Phật”* thì nhất định ông có thể bị đau lăn lộn từ trên giường xuống dưới giường và ông ta không thể nào an nhiên tự tại ra đi tại nhà, mà phải ra đi trong bệnh viện! Quý vị nghĩ thử, trong bệnh viện làm sao có thể hộ niệm được?...

Chính vì vậy mà bắt đầu từ hôm nay, sẵn trong dịp này, Diệu Âm sẽ cố gắng khai triển ra những điều sơ suất rất là phổ thông để chúng ta tránh. Nếu không tránh được thì coi chừng tu như thế này gọi là KHẾ LÝ, nhưng áp dụng thì không KHẾ CỐ, không hợp! Không hợp thì chúng ta có thể tự rước lấy những ách nạn, chứ đừng nghĩ rằng chúng ta niệm Phật nhiều như vậy là chắc chắn sẽ được vãng sanh, còn những người kia không niệm Phật thì không được. Coi chừng những người không niệm Phật đó, nhưng mà nhờ thiện căn phước đức của họ, đến giờ phút cuối cùng lại gặp những người tới khai thị. Được khai thị, họ phát lòng tin vững vàng, nói đầu nghe đó. Nói một nghe một, nói hai nghe hai, nói một làm một, nói hai làm hai, người ta vãng sanh. Còn mình thì tu nhiều quá(!), nhưng nói một không chịu làm, tưởng những điều này là đơn giản! Đứng trước bệnh nhân khai thị, tưởng là những lời này đơn giản! Đơn giản mà coi chừng mình thực hiện sai! Mình đi sai đường!...

Mong cho chư vị quyết tâm nhất định đừng bao giờ để một cái gì sơ suất, ta sẽ vãng

sinh về Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÉ LÝ - KHÉ CƠ **(Tọa Đàm 5)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Nhân tiện trong những giờ nói về tu hành cần phải “Khé Lý - Khé Cơ”, Diệu Âm xin nêu ra một vài điều sơ suất rất tế vi trong pháp tu niệm Phật mà kinh nghiệm đã gặp qua, từ sự sơ suất đó mà nhiều người đã không được vãng sanh một cách hết sức đáng tiếc! Nói đáng tiếc có nghĩa là đúng ra họ được vãng sanh, nhưng chỉ vì một sơ suất nhỏ, chú ý lắm mới thấy, không chú ý không thấy, nên cứ tưởng là đúng, nhưng sau cùng thì kết quả thực sự là hơi buồn!...

Hôm qua chúng ta có nhắc đến lời nguyện vãng sanh, là chúng ta phải đơn giản, gọn gàng:

- *Nam Mô A-Di-Đà Phật con nguyện vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.*
- *Con thêm vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.*
- *Xin Phật cho con về Tây Phương Cực Lạc.*
- *Con muốn vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.*

Nói sao nói, mình nói gọn như vậy cũng được, nhất là trước những giờ phút lâm chung xin đừng có nên dài dòng cái đuôi phía sau, nhiều khi chính cái đuôi đó nó lộ ra một cái gì sơ suất chính trong tâm chúng ta. Ví dụ như hôm qua, mình có nói một người đã nguyện: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật, nếu mà con số phần đã hết thì cho con vãng sanh liền, nếu mà số phần con chưa hết thì xin cho con hết bệnh để con tiếp tục tu hành...*”. Nghe qua thì thấy không có cái gì sai hết, tại vì người ta vẫn nguyện vãng sanh, nhưng thực ra cái tâm nguyện này là tâm nguyện sợ bệnh, mà nhiều khi còn sợ chết nữa trong đó! Thực ra thì chính những lời này là lời mà chư Tổ dùng để dẫn dò những người không biết pháp môn niệm Phật. Ngài dẫn như vậy để cho mình an tâm quyết lòng nguyện vãng sanh, mình vô tình lại bỏ lời nguyện vãng sanh mà đem cái lời giải thích của các Ngài thành lời nguyện, nên sức nguyện của mình không đủ mạnh, thành ra không có cảm ứng, không có tương ứng với đại nguyện, và sau cùng có thể mất phần vãng sanh một cách oan uổng!

Hôm nay, mình nói thêm một chút nữa về những điều tế vi trong lời nguyện. Có nhiều người khi bệnh xuống rồi thì phát nguyện như thế này:

- *Nam Mô A-Di-Đà Phật, một đời con làm thiện làm lành, con quyết đi về Tây Phương để cứu độ chúng sanh. Hôm nay con bệnh quá cho nên niệm Phật không được, nguyện Phật thương tình cho con hết bệnh để con niệm Phật để về Tây Phương. Khi con hết bệnh rồi con phát nguyện con sẽ làm tất cả những việc thiện lành khác để giúp đỡ cho chúng sanh, còn ngày nào con làm việc thiện lành ngày đó.*

Đại khái như vậy... Lời nguyện này nếu những người không hiểu đạo, nghe qua người

ta thấy vĩ đại lắm. Nhưng thực ra lời nguyện này cũng đi lệch với pháp tu rồi. Tại vì chư Tổ thường hay dặn chúng ta: *Nguyện là nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, không được nguyện hết bệnh*. Các Ngài khuyên tấn chúng ta rõ rệt là cái thân bệnh này nhất định nó có định kỳ rồi. Nếu ta là một vị ở trên Tây Phương Cực Lạc giáng sanh xuống đây, tái lai xuống đây để làm đạo, chúng ta cũng giả đò bệnh, giả đò sao đó cũng được, thì các Ngài muốn nguyện sao nguyện, và các Ngài muốn đi thì đi, muốn về thì về. Thực ra nhiều khi các Ngài không cần nguyện nữa là khác. Các Ngài giáng sinh xuống đây thấy một chúng sanh khổ, các Ngài cứ lặn xả vào làm việc giúp đỡ chúng sanh, các Ngài không niệm Phật nữa, vì các Ngài là người đã ở trên cõi Tây Phương thị hiện xuống đó thôi. Còn chúng ta là một người hạ căn phàm phu, thì nghiệp chướng nhiều đời nhiều kiếp nó đã đúc kết đến đời này rồi. Cái thọ mạng này thực ra là để trả nghiệp. Mình sinh ra mình phải trả nghiệp 70 năm, nhất định cầu trước một năm, tức là 69 năm không được, tại vì mình phải trả cho đủ 70 năm. Khi thọ mạng đến rồi, trong khi phước báu của mình nhiều quá, mình cầu thêm nửa tháng nữa để hưởng cũng không được.

Thực sự như vậy. Đây là lời Tổ dạy, cho nên xin chư vị, chúng ta hãy an tâm về vấn đề sanh tử. Tại vì khi đi hộ niệm mình mới thấy rõ rệt điều này, có những người ngày đêm cầu chết: *“Con đau quá rồi, cầu Phật, cầu trời, cầu miếu gì đó cho con chết”*. Họ cầu chết từng ngày, từng giờ thế mà không chết. Ở tại quê của Diệu Âm có một bà Cụ, 99 tuổi, bà thềm chết đến nỗi bà làm một cái quan tài để tại đầu hè, bà trải chiếu trong cái quan tài và bà nằm trong cái quan tài đó để cho chết. Khi bệnh không ai dám tắm nước, còn bà thì khi bệnh bà lấy nước xối ướt hết áo quần, rồi đến nằm trong cái quan tài đó cho chết, thế mà không chết. Bà thọ trên 100 tuổi, không chết là không chết, không kiêng không cử gì hết, mà cứ nằm... nằm trong quan tài rồi đây cái nắp lại một nửa, để ló cái lỗ chui vô vậy thôi. Trông chết mà không chết. Tại vì cái thọ mạng người ta nó có định rồi, không mắc mớ gì mà mình sợ hết.

Khi bệnh xuống, lời nguyện của mình nó xác định cái tâm nguyện vãng sanh của mình. *“Nam Mô A-Di-Đà Phật, con một đời làm thiện làm lành, chắc chắn con muốn về Tây Phương với Phật, nhưng mà bây giờ đau quá xin Phật thương con cho con hết bệnh để con niệm Phật”*. Rõ ràng mình đang nguyện hết bệnh. Chư Tổ dạy nếu mà mình nguyện hết bệnh thì cái bệnh của mình không hết, nhưng nếu lúc đó cái thọ mạng của mình hết thì vì lời nguyện hết bệnh, bắt buộc mình phải trôi theo thân bệnh này mà tiếp tục thọ sanh trong lục đạo luân hồi, không biết là cảnh giới nào. Nếu mình nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc một cách tha thiết, nếu cái thân mạng này hết hạn thì nhờ lời nguyện này mà cảm ứng với 48 đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật, mình được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Nếu cái thọ mạng của mình chưa hết, có nghĩa là ba tháng nữa, năm tháng nữa, một năm nữa... thọ mạng mới hết, thì nhờ cái lòng tha thiết có đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh tự nhiên được chư Bồ-Tát gia trì, được thần lực của A-Di-Đà Phật gia trì, vì đây là một hành giả đã đủ Tín-Nguyện-Hạnh để đi về Tây Phương, thì tự nhiên con bệnh sẽ giảm, nó giảm một cách rõ rệt. Có rất nhiều người, Diệu Âm nói rõ ràng là rất nhiều người, đã có hiện tượng này. Lạ lắm! Có nhiều người đã hết bệnh một năm rồi ra đi, có nhiều người hai năm, có nhiều người ba năm, có nhiều người đến nay hiện tại bây giờ là gần sáu năm rồi, từ một bệnh ung thư chuẩn bị chết mà không chết. Có nhiều người bác sĩ đã khám, có ung thư khắp người, như vậy mà niệm Phật tự nhiên cũng khoảng mấy tháng sau thì thực sự không còn ung thư nữa. Lạ lắm chư vị!

Những điều này nói ra đối với khoa học người ta không tin, nhưng Diệu Âm tha thiết

nói với chư vị, hãy tin đi, vững vàng tin đi, chắc chắn. Ví dụ như hồi chiều này có khoe mấy tấm hình cho anh Thiện Bình coi, tôi chỉ cho Thiện Bình về cô bác sĩ Vân Hương ở bên Đức, chính người thân của chị là người bị ung thư chuẩn bị chết. Chị là một người bác sĩ trị bệnh ung thư nhưng đành phải bó tay! Nhờ khuyên cô đó niệm Phật, quyết lòng buông xả, không cần gì nữa hết, niệm Phật bảy tháng sau thì tự nhiên bệnh ung thư không còn nữa. Lạ lùng! Hiện tại bây giờ vị đó vẫn còn sống và chính Diệu Âm có gặp trực tiếp được người bệnh đó. Quý vị thấy lạ lùng chưa? Không thể nào mà mình tưởng tượng ra được!

Cho nên khi bệnh xuống mà mình nguyện cầu cho hết bệnh, với lời nguyện này mình tưởng rằng mình tha thiết đi về Tây Phương, nhưng thực ra nó đã dấu cái tâm sợ chết trong đó. Hay nói rõ hơn, mình giả đò nguyện vãng sanh, chứ thực ra mình sợ chết. Chư Tổ nói, đã sợ chết thì nhất định không thể vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Những người có phước báu, những người có tiền bạc thường là người sợ chết. Còn những người khổ khổ một chút, người ta thấy đời này quá khổ, nên không tha thiết nữa. Vì không tha thiết nữa, nên trước những cơn đau họ thêm vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Sự thêm muốn vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, sự nguyện cầu vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc quá mạnh, nó mạnh đến nỗi mà họ quên mất cái đau luôn...

Hôm qua chúng tôi nêu ra một trường hợp như chính phụ thân của Diệu Âm. Là một người bị bệnh, hai vị bác sĩ đứng nhìn thấy một hiện tượng lạ mà phải ngỡ ngàng! Những hiện tượng này nếu ở trong bệnh viện, họ phải chích cái thuốc giảm đau cực mạnh, nếu không thì ông Cụ đau đớn phải lăn lộn từ trên giường lăn xuống đất. Thế mà ông Cụ cười hề hề. Mà đặc biệt nữa, là ông Cụ quyết định không chịu đi vào bệnh viện. Không chịu đi! Nói đi về Tây Phương thì đi chứ đi nhà thương thì không đi. Ông Cụ cười hề hề cho đến khoảng chừng mười, mười lăm phút trước khi ra đi là hết cười nữa rồi, rồi ra đi.

Quý vị hãy coi cái phim của bà Nguyễn Thị Cúc ở Gia-Lai, tám năm nằm trên giường bệnh, hộ niệm mười ngày tỉnh dậy, tỉnh dậy rồi nhưng ngồi dậy không được mà nằm trên giường, chấp tay bái: “*A-Di-Đà Phật cho con về Tây Phương*”. Bà tha thiết đi về Tây Phương. “*Nam Mô A-Di-Đà Phật cho con về Tây Phương*”. Chỉ vậy mà thôi, bà Cụ đã biết được giờ vãng sanh. Vì sao vậy? Vì trong những giờ phút trước khi xả bỏ báo thân cái tâm nguyện của Cụ quá mạnh, nó mạnh đến nỗi cảm ứng đến 48 lời nguyện của đức A-Di-Đà mà được vãng sanh. Quý vị coi bà Phan Thị Diệu Anh, người ta xúi giục bà, người ta củng cố tinh thần bà, khuyên tấn bà đến nỗi trước giờ chết bà nói, “*Bây giờ tôi mừng quá rồi, tôi muốn nhảy, tôi nhảy múa*”. Có nhảy được không? Nhảy mà mấy người chung quanh sợ bà té. Nhờ nỗi vui mừng đó, cộng thêm sự thêm muốn đi về Tây Phương, quyết đi về Tây Phương, bà quên hết tất cả, cơn đau cũng quên luôn, không còn nữa. Nói về tâm lý cũng đúng, mà nói Phật lực gia trì thì thật sự là có. Không phải dễ!...

Còn trước những giờ phút đó mà ta nói “*Nam Mô A-Di-Đà Phật, con tu nhiều quá rồi, sao Phật không cho con hết bệnh để con niệm Phật cho nhất tâm để con về Tây Phương...*” Đó là cái tâm sợ chết! Đó là lời nguyện sợ bệnh! Nguyện hết bệnh thành ra mất phần vãng sanh. Có rất nhiều cuộn phim vãng sanh, quý vị coi lại những phim vãng sanh rồi, thấy đó mình mới hiểu rằng, được vãng sanh hay không đều nằm trong giây phút này.

Chúng ta nói ở đây là trong lúc chúng ta còn tỉnh táo chứ không phải nói trong lúc chúng ta lâm chung. Nếu không chuẩn bị ngay bây giờ, chưa chắc gì khi lâm chung tinh thần

của chúng ta mạnh bằng những người đó. Trong khi những người đó lại tu ít hơn ta, mà người ta thì có tinh thần mạnh hơn ta. Tại sao ta lại thua họ?

Không chịu vững mạnh ngay từ bây giờ, cứ chờ đến giờ phút lâm chung tưởng rằng ta ngon hơn sao? Nhưng mà coi chừng tinh thần chúng ta hình như yếu hơn đó. Vì yếu hơn nên oan gia trái chủ cũng có những đòn thế dành cho những người tu hành với tâm không vững!... Sau cùng vương nạn là tại vì vậy.

Mong tất cả chư vị quyết lòng nguyện vãng sanh. Rõ ràng! Minh bạch! Đừng ngại, đừng ngừng gì nữa cả, chắc chắn chúng ta được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 6)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Chúng ta đang triển khai vấn đề “*Khế Lý - Khế Cơ*”, trong đó: “*Khế Lý*” tức là chúng ta tu đúng theo lời Phật dạy, “*Khế Cơ*” là tùy sức, tùy căn mà áp dụng những lời nào chính xác cho căn cơ của chúng ta.

Khế Lý hoàn toàn không phải là ta nói cho hay, ta luận cho giỏi, ta nói những điều cao siêu huyền diệu. Hoàn toàn không phải như vậy! Thường thường những người thích nói điều cao siêu huyền diệu, hầu hết sau cùng không được phần vãng sanh nếu là người niệm Phật. Còn tu pháp môn khác mà thích nói cao siêu quá, sau cùng cũng khó thành tựu!

Khế Lý tức là đúng kinh Phật. Tuy nhiên kinh Phật nói có lúc thật là cao, cũng có lúc ứng dụng trong những hàng phàm phu tục tử chúng ta. Nên lựa những lời các Ngài chỉ cho hàng phàm phu tục tử chúng ta, rồi ứng dụng mà tu thì gọi là Khế Cơ.

Trong pháp niệm Phật của chúng ta, nhất định tâm tâm nguyện nguyện là làm sao trong một đời này vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Nếu niệm Phật mà không nghĩ tới cái chuyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, là không Khế Lý mà cũng không Khế Cơ luôn! Tức là đi lạc đường, dù hình thức có hay cách nào đi nữa, sau cùng cũng bị uống thời gian công phu tu tập!

Ngày hôm qua chúng ta đang nói đến chỗ một người có cái tâm định vào Tây Phương Cực Lạc, định vào câu A-Di-Đà Phật thì mọi chuyện xảy ra với họ, họ tự nhiên thoải mái, họ không bị phân vân, chao đảo, thối chuyển. Thường thường điều làm cho chúng ta thối chuyển nhiều nhất là những cơn bệnh đến với chúng ta. Có nhiều người trong lúc khỏe mạnh tu hành tưởng là mình hay lắm, nhưng khi một chút thử thách đến, ví dụ như căn bệnh đến thì tự nhiên tinh thần của họ sụp đổ, và ý chí của họ hình như tan biến. Lúc đó ta mới thấy rõ rệt là chính cái tâm mình quá yếu rồi, không còn đủ nữa. Vì vậy, có nhiều người trước những cơn bệnh, họ cười vui vẻ thoải mái. Có những người khi mà cơn bệnh xảy ra thì tự nhiên tinh thần của họ đã bay ngõ nào mất hết, và cái định của họ nó cũng bay ngõ nào mất tiêu. Họ không còn tự tại nữa!... Đây là điều chúng ta nhắc nhở ngày hôm qua.

Trong kinh Bảo-Vương-Tam-Muội có nói, người học Phật đừng bao giờ cầu cho thân thể này không bệnh, vì những người thân thể không bệnh thường không tu được. Chính vì thế, khi mà bệnh đến với chúng ta, xin chớ vị nếu đã biết đạo, biết đường về Tây Phương rồi, thì một căn bệnh đến giống như là một ân huệ giúp cho chúng ta được một chuyến đò để về Tây Phương Cực Lạc. Nếu chúng ta không chịu ngộ ra đường đạo, thì một cơn bệnh đến tự nhiên có điều cản trở, làm cho tâm thôi chuyển, hoang mang, lo sợ...

Hôm nay chúng ta nói tiếp một chút xíu nữa về những sơ suất của người học đạo, mà thường thường những cái sơ suất căn bản này làm cho chúng ta mất phần vãng sanh. Hẳn nhiên, xin nói cho rõ ra, là không phải sơ suất ở trong lý đạo cao siêu, mà chính là sơ suất ở những chỗ căn bản, gần gũi nhất, chứ không đâu xa lạ cả.

Vãng sanh về Tây Phương, nên nhớ rõ, là do quyền lợi của chính mình và được đức từ phụ A-Di-Đà thương xót chúng sanh, do lòng đại từ đại bi của Ngài tiếp dẫn mình về Tây Phương để một đời khi mình xả báo thân này, thay vì mình phải chịu đọa lạc trong những cảnh khổ sở đau đớn qua nhiều kiếp, kiếp này qua kiếp nọ, gọi là **“Lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn”**. Như vậy thì khi vãng sanh về Tây Phương chính là cái quyền lợi của mình, chứ không phải là quyền lợi của Phật.

Ấy thế mà có nhiều người tu hành lại nghĩ ngược lại, là khi ta vãng sanh về Tây Phương là do quyền lợi của Phật. Vì quyền lợi của Phật cho nên ta nguyện vãng sanh về Tây Phương. Chính vì vậy mới sinh ra những lời nguyện sai lầm, để dẫn tới chỗ sau cùng mất phần vãng sanh. Thường thường những người này họ nguyện như thế nào? Cứ... *“Nam Mô A-Di-Đà Phật, Phật cho con về Tây Phương. Nhưng dù sao đi nữa Phật cũng cho con hết bệnh, dù sao đi nữa cũng cho con làm cho hết việc này, làm cho hết cái việc kia... rồi con mới đi”*.

Thường thường người ta đặt điều kiện như vậy, nhiều lắm! Vì những lầm lẫn nhỏ này mà làm con đường đi về Tây Phương của họ bị đoạn mất. Rất nhiều chứ không phải là không có. Khi đi hộ niệm sẽ thấy những trường hợp này. Những người nghèo người ta không nguyện như vậy, mà thường nguyện rằng, *“Nam Mô A-Di-Đà Phật, xin Phật cho con về Tây Phương, về lúc nào cũng được, con không sợ gì cả, con quyết lòng về Tây Phương, nguyện thành Phật độ chúng sanh”*.

Tại vì họ khổ quá rồi! Họ không muốn ở đây nữa. Nhưng một người sống sướng một chút, thì thường thường họ nguyện như vậy: *“Nam Mô A-Di-Đà Phật, trong một đời của con, con đâu có làm điều gì sai. Tại sao con lại bị bệnh? Nam Mô A-Di-Đà Phật, con cũng bố thí, cũng cúng dường, cũng xây chùa, cũng cất miếu, cũng làm cầu... nhiều lắm, tại sao Phật lại bất công... không chịu giúp cho con khỏe mạnh, an khang? Bất công quá!”*.

Trong lúc tu hành họ có cái tâm trách móc. Mà thực ra, rõ rệt là những căn bệnh này, những sự khổ ách này, nhất định là do chính mình gây ra, chứ không phải là người khác. Chắc chắn. Nếu đời này mình có làm việc đại thiện đại lành gì đi nữa, mà mình vẫn bị tai nạn, vẫn bị đau đớn, vẫn chịu nhiều cảnh khổ là do trong tiền kiếp mình tạo ra cái nhân đó, nhất định không cách nào từ chối được. Thế gian còn có câu, **“Nhất ẩm nhất trát mạc phi tiền định”**. Một cái ăn, một cái uống, một cái gặp nhau trong đời này nhất định cũng do tiền định, thì một cơn đau mà đến với chúng ta, một căn bệnh ngặt nghèo đến với chúng ta, hoàn toàn là do chính chúng ta tạo ra. Vì thế, khi tu hành cần phải cố gắng nhớ điều này, **“Nhân**

Duyên Quả Báo tơ hào không sai”!

Ba cái nó đi với nhau. Vì ưa nói gọn nên thành ra Nhân-Quả. Chứ thật ra phải nói là: **Nhân-Duyên-Quả**. Chính nhờ cái Duyên này mà ta mới thoát nạn đây. Duyên như thế nào? Nếu ta định vào trong câu A-Di-Đà Phật, quyết lòng đi về Tây Phương thì ta cứ một lòng niệm Phật, một lòng cầu về Tây Phương. Một cơn bệnh đến ta mừng ta vui, vì ta trả cái nghiệp này trong ngày hôm nay thì ba tháng sau ta khỏi trả. Nếu ta trả căn bệnh ngặt nghèo trong tháng này thì tháng sau ta khỏi trả. Ta trả tất cả những cái chuyện đau đớn này thì lúc lâm chung ta khỏi đau đớn. Hiểu được vậy thì tự nhiên ta an nhiên đón nhận căn bệnh.

Xin chú ý cho kỹ điếm này, là ta an nhiên đón nhận căn bệnh của ta, chứ không phải ta cầu mong cho căn bệnh đến với ta. Hai vấn đề hoàn toàn khác nhau. Xin nhớ kỹ, chứ không thì dễ hiểu lầm chỗ này mà chúng ta lại có thể bị đại nạn. Có nhiều người sơ ý, khi tu hành thường phát ra những lời nguyện hết sức sai lầm! Ví dụ: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật, con nguyện sẽ trả cho hết tất cả những nghiệp chướng của con để con đi vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Con quyết tâm giải cho hết mọi ách nạn để rồi con được thành tựu*”.

Đây là lời nguyện hoàn toàn sai lầm đối với một người niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Mà đúng ra nên nói rằng, ta an nhiên tự tại đón nhận căn bệnh. Căn bệnh nó đến nhiều ta an nhiên nhiều. Tâm ta định vào câu A-Di-Đà Phật. Xin nhớ, cái lực định này tự nó phá tan nghiệp chướng ngay lúc đó hồi nào không hay. Chúng tỏ được rõ rệt rằng, có nhiều người đau trên giường, các vị bác sĩ tới thăm, họ nghĩ rằng người này phải bị tê liệt, bán thân bất toại, nằm dài trên giường, không nói được, không đi được... thế mà họ đi ngờ ngờ vì tâm lực của họ nó quá mạnh. Cho nên mình phải nhớ, không nên tạo cái duyên cho cái nghiệp nó nở ra.

Làm sao không tạo cái duyên cho cái nghiệp khỏi nở ra?...

- *Đừng sợ cái nghiệp,*
- *Đừng mong cái nghiệp,*
- *Đừng lo cái nghiệp,*
- *Đừng khổ vì cái nghiệp thì tự nhiên cái nghiệp nó nằm đó, nó chờ trong tương lai một kiếp nào đó nó mới hiện ra.*

Trong thời gian chờ đợi tương lai hiện ra, thì ta đã được tương ứng với đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật, đã về Tây Phương Cực Lạc rồi. Khi về tới Tây Phương Cực Lạc ta trở thành Bồ-Tát Bất-Thối-Chuyển, thần thông đạo lực, vô cùng nhiệm màu, bao trùm pháp giới. Ta dùng cái thần thông đạo lực đó vì chúng sanh chịu khổ mà xuống các quốc độ cứu độ chúng sanh. Lúc đó ta trả nghiệp nhưng không phải là ta xuống dưới địa ngục để chịu hành hình, mà ta trả nghiệp bằng cách dùng thần thông đạo lực và trí huệ của một vị Bồ-Tát Bất-Thối đi cứu độ chúng sanh, giảng kinh thuyết đạo dẫn chúng sanh đi về Tây Phương để mà trả nghiệp. Cách này hay vô cùng.

Chính vì thế, xin thưa, nghiệp nó đến với chúng ta là do chúng ta mời nó. Còn nếu chúng ta cứ một lòng một dạ:

- *Duyên với Tây Phương Cực Lạc.*
- *Nghĩ A-Di-Đà Phật.*

- Nhớ A-Di-Đà Phật.
- Niệm A-Di-Đà Phật.
- Nguyên về Tây Phương với A-Di-Đà Phật...

Thì tự nhiên cái nhân đi về Tây Phương đã chín muồi trong tâm chúng ta, nhờ do sức nguyện làm thành cái Duyên để nảy nở cho chúng ta cái Quả báo, Quả báo đi về Tây Phương thành đạo.

Chính vì vậy, khi mà mình biết được một chút tu hành rồi, mong cho tất cả chư vị cố gắng bắt đầu từ hôm nay, tất cả những căn bệnh nào đến, chúng ta hãy an nhiên tự tại lên, đừng sợ... Nhất định đời này đã có vận hạn rồi, không sao cả. Khi cái tâm chúng ta buông ra thì tự nhiên cái nghiệp nó cũng buông chúng ta ra, nó nằm im đó để cho chúng ta lấy cái Nhân “A-Di-Đà Phật” để thành cái Quả “A-Di-Đà Phật”, gọi là “**Niệm Phật Là Nhân, Thành Phật Là Quả**”.

Còn tất cả những nghiệp khác ta “Đổi” nó. Đổi là đem về Tây Phương. Đem về Tây Phương ta dùng thần thông đạo lực, biết hết trong vô lượng kiếp chúng ta làm gì, ta bắt đầu đi cứu độ chúng sanh để trả nghiệp. *Đây là con đường rất là vi diệu, tuyệt vời của những người niệm Phật vãng sanh như chúng ta.*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÉ LÝ - KHÉ CƠ (Tọa Đàm 7)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Tu hành cần phải “**Khé Lý - Khé Cơ**”. Người phạm phu tục tử chúng ta, ráng cố gắng tránh những hiếu kỳ ngoài khả năng của mình, để sau cùng mình khỏi bị vướng những cái bẫy hay những sơ suất đáng tiếc! Trong pháp niệm Phật vãng sanh, hai điểm này rất là quan trọng.

- Thứ nhất là “**Niềm Tin**”. Đừng nên nói, “*Để khi lâm chung rồi tôi phát khởi tin cho nó vững, chứ bây giờ đây chưa cần*”! Không phải như vậy! Cho nên ráng chú ý xét soi coi mình có thiếu niềm tin hay không? Nếu mà thiếu niềm tin vãng sanh, thiếu niềm tin về Tây Phương Cực Lạc thì bây giờ chúng ta tu ba, bốn chục năm, một ngày niệm Phật mười vạn tiếng, tức là một trăm ngàn câu A-Di-Đà Phật, sau cùng chúng ta cũng không hưởng được phước phần giải thoát.

Nếu mà lời **Nguyện Vãng Sanh** của chúng ta không vững, thì dầu cho có đến đạo tràng này tu suốt cả cuộc đời, ngày nào cũng tu, một ngày chúng ta niệm một trăm ngàn tiếng Phật hiệu, thì đến sau cùng cũng không hưởng được phước phần vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Đây là điều mà chư Tổ thường cũng nhắc nhở như vậy đó.

Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư nói... “*Niềm Tin vững vàng, phát nguyện vãng sanh tha thiết, thì dầu cho tán tâm niệm Phật, loạn tâm niệm Phật cũng được vãng sanh*”.

Xin chư vị nghe cho kỹ những lời của Tổ, đừng nên hiểu kỳ tìm những lý luận xa vời cao siêu làm chi! Hãy nghe cho thật kỹ những lời Tổ dạy. Ngài nói...

“Vãng sanh về Tây Phương được hay không là nhờ TÍN và NGUYỆN”. Nghĩa là, phải tin tưởng cho vững và phải tha thiết nguyện vãng sanh về Tây Phương. *“Còn phẩm hạnh ở trên cõi Tây Phương cao hay thấp là do niệm Phật sâu hay cạn”*.

Câu này quan trọng lắm! Nhiều người tu mà quên câu này nên sau cùng chúng ta mới thấy những chuyện xảy ra khá lạ lùng! Có nhiều người tu rất nhiều mà không được vãng sanh, có lẽ là sơ ý chỗ này. Muốn vãng sanh về Tây Phương cao phẩm hay hạ phẩm, thì chúng ta cũng phải về tới Tây Phương trước đã, sau đó mới có thể nói cao phẩm hay thấp phẩm. Chứ nếu không về được tới Tây Phương thì cao phẩm ở chỗ nào? Thấp phẩm ở chỗ nào? Yếu tố nào để về được Tây Phương? Chính là **Niệm Tin** và sự **Phát Nguyện**... Rõ ràng!

Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư nói, *“Nếu không phát nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, niềm tin yếu ớt, thì dầu cho niệm Phật đến “Nhất tâm bất loạn” cũng không được vãng sanh”*. Ngài nói rõ rệt như vậy!

Ở đây có nhiều người thấy những tập sách hướng dẫn một cách tu trì nào đó sao hay quá! Người ta định được ba năm vãng sanh, hai năm vãng sanh, quyết được “Nhất tâm bất loạn”... thì liền muốn chạy theo để được “Nhất tâm bất loạn”! Trong khi đó thì chính mình nguyện vãng sanh không tha thiết. Điều này được chứng minh rõ rệt là khi vừa ngã bệnh xuống thì tinh thần hình như mất hết! Nhìn vô thấy không còn một nét vui nào trên khuôn mặt nữa! Từng giờ, từng phút lo âu!... Lo lắng không biết làm sao để chữa bệnh này? Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư nói, nếu mà bạn niệm Phật cho đến nhất tâm bất loạn, mà bạn không nhắm về Tây Phương, nhất định cũng không được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Ngài Trung-Phong Đại Sư nói, *“Niệm Phật mà không nguyện vãng sanh về Tây Phương, dầu cho công hạnh có cao dày cho đến đâu đi nữa cũng trở nên nên hư thiệt”*. Tất cả các vị Tổ đều nói như vậy.

Chính vì thế, khi quý vị quyết lòng đi về Tây Phương để một đời này thành đạo, thì xin thưa thực, ở đây có A-Di-Đà Phật, ảnh tượng của Ngài tại đây, lời thề của Ngài cũng tại đây, Ngài phóng quang chiếu khắp tất cả mọi nơi để cứu độ từng người, từng người vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Về Tây Phương với Ngài chúng ta thành Phật. Ấy thế mà trong sự tu hành, chúng ta không chịu tự kiểm điểm lấy, cứ chạy theo những cái lý hão huyền xa vời! Với năng lực của một người phạm phu tục tử tội chướng sâu nặng này, không chịu nắm lấy những cái hết sức căn bản, hết sức vững vàng, gọi là *“Sự tu vững vàng”* để đi về Tây Phương, mà cứ chạy theo cái **“LÝ”**, gọi là *“Lý nhiệm mầu!”* mà quên mất *“Sự tu vững vàng”*...

Chúng ta nên biết, là đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật Ngài dạy có những cái **“Lý nhiệm mầu”**, tối nhiệm mầu. Ngài nói cho ai? Đại Bồ-Tát tu trì. Bên cạnh đó, Ngài cũng nói những cái **“Sự tu hành”** cụ thể, chắc chắn, vững vàng cho người chấp trì để thành tựu. Người này là ai? Là hạng hạ căn phàm phu. Cho nên đối với pháp Phật, người thượng căn thành tựu đạo quả?... Dư! Người hạ căn có thành tựu đạo quả không?... Cũng dư luôn! Chính vì vậy mà pháp Phật được gọi là **Pháp Cứu Độ Nhất Thiết Chúng Sanh**, không phải chỉ cứu độ hàng

thượng căn thượng cơ, còn bỏ rơi hàng phàm phu đâu. Chỉ vì hàng phàm phu chúng ta không chịu xác định mình là phàm phu, cứ tưởng mình là hàng cao cơ nên sơ suất đó thôi!...

Hôm trước Thượng Tọa Thích-Trí-Thoát đã giảng câu hay quá. Ngài nói rằng, *Càng tu chúng ta càng cúi mình xuống để cho cái vạt áo của mình, vạt áo trước nó có thần thông, nó dài ra. Nó dài ra như vậy, mỗi lần mình bước đi cái áo nó cứ đập, đập, đập vô trong chân của mình, nó nhắc nhở cho mình đi phải chậm chậm, đi phải từ từ, để đi vững vàng. Đừng quá vội mà vấp, mà té. Một lần mà vấp té rồi thì muôn đời muôn kiếp không cách nào có thể gỡ được.*

Thường thường những người tu hành hay bị chướng nạn này, là không chịu cúi mình xuống, mà cứ ngửa lên nhìn trên mây xanh để tìm đạo lý nhiệm màu? Trong khi đó cái chân của mình cứ muốn bước đi cho nhanh mà không để ý những cạm bẫy, những gai góc đang giăng giăng phía trước. Một lần lỡ sa vào hố rồi, rơi xuống hố sâu thăm thẳm, lúc đó, nhìn lên bầu trời cao những lý đạo nhiệm màu đã tan biến vào hư vọng hết rồi! Rồi nhìn lại một thực tế gì đây? Có phải chẳng đang nằm dưới hố sâu đời đời kiếp kiếp, biết bao giờ mới có thể ngóc đầu lên được?!

Thầy Trí-Thoát nói lên một câu nhắc nhở chúng ta cần nên nhớ, nhất định phải khiêm nhường!...

Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư, thị hiện một đời của Ngài cống cao ngã mạn. Ngài khinh thường câu A-Di-Đà Phật, Ngài coi đó không ra gì hết. Nhưng khi Ngài ngã một cơn bệnh, cơn bệnh thập tử nhất sinh, Ngài tưởng rằng Ngài phải chết trong cơn bệnh đó. Nhưng may mắn Ngài vượt qua được. Khi Ngài vượt qua được rồi, Ngài nói rằng: ***“Ừ! Nếu trong lúc bệnh như vậy, mà ta chết, thì ta đi đâu?”***. Đặt lên một câu hỏi này, làm Ngài giật mình! Ngài tưởng rằng hồi giờ Ngài tu tốt, tu cao! Nhưng khi đau xuống, những cơn đau quặn quại chịu không nổi! Lúc đó tâm thần tán loạn, không biết đường nào mà đi! Ngài hỏi, trong lúc tán loạn như vậy, ta đi đâu? Ngài cầm quyển kinh A-Di-Đà lên, Ngài ngộ ra liền con đường niệm Phật vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Ngài quyết lòng buông xả, niệm Phật cầu vãng sanh. Ngài trở thành vị Tổ thứ 9 của Tịnh-Độ-Tông Trung-Hoa.

Trong khi chúng ta là phàm phu tục tử, tội chướng sâu nặng mà không tự liệu thân. Bệnh là do nghiệp, là do tội chướng mang đến cho mình. Nó là của mình, nhất định không trước thì sau mình cũng phải nhận. Nếu ngộ ra một chút đạo này, thì nhận trước khỏi nhận sau. Nếu ngộ ra một chút đạo này, thì bệnh nó đến mình càng vui hơn nữa. Vì sao vậy? Vì nó nhắc nhở cho mình biết mình là phàm phu tục tử, nó nhắc nhở cho mình nhất định Tín-Hạnh-Nguyện không thể nào ly ra được.

Cho nên:

- *Càng bệnh càng nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.*
- *Càng bệnh càng khiêm nhường.*
- *Càng bệnh càng phải ngày ngày ráng cố gắng niệm Phật để tạo công đức hồi hướng cho oan gia trái chủ, hồi hướng cho những cái nghiệp nhân mà mình đã tạo ra trong quá khứ.*

Phải thành tâm làm hàng ngày, cứ Tín-Nguyện-Hạnh, Tín-Nguyện-Hạnh như vậy mà

đi. Nếu tín vững vàng, tin vào lời Phật dạy. Phật dạy sao? Người nào tội chướng nặng cho mấy đi nữa mà bây giờ quyết lòng sám hối... Làm sao sám hối? theo lời Hòa Thượng Tịnh-Không dạy đi, **“Bất nhị quá”**, đừng có làm như vậy nữa...

- *Tôi ghét một người nào, nhất định hôm nay tôi không ghét nữa.*
- *Tôi chửi một người nào, nhất định từ nay tôi không chửi nữa.*
- *Tôi cống cao ngã mạn, nhất định tôi không cống cao ngã mạn nữa.*
- *Tôi không làm ra những điều sai nữa... quyết định tự mình phải bỏ.*

Nếu tự mình không bỏ, thì nhất định **“Tín”** mình không đúng. Mình không bỏ thế gian này xuống, không chịu nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, thì khi bình xuống, mình sợ! Sợ là phiền não!... Mình có đầy đủ những thứ chướng nạn đó, thì nhất định cái cõi Ta-bà này nó sẽ trói mình lại. Mình niệm Phật dù cho mười vạn tiếng, ngài Tịnh-Không nói, mười vạn tiếng là niệm 100.000 câu A-Di-Đà Phật hàng ngày, Ngài nói cũng như không! Ngài Trung-Phong nói, không nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, dầu cho công hạnh cao cho mấy đi nữa cũng trở nên **“Hu Thiệt”**. “Hu” là không; “Thiệt” là cần thiết. **“Hu Thiệt”** là không thiết thực!... Rõ ràng.

Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư nói, nếu không chịu tha thiết nguyện vãng sanh mà cứ nguyện những cái gì khác. Tu để kiếm chút phước này, kiếm chút phước nọ... Niềm tin không đủ! Nói chung, hai cái điểm đầu không đủ, thì dù cho quý vị có tu suốt cuộc đời cũng không được vãng sanh! Nên nhớ như vậy...

Cho nên rõ rệt **Tín-Hạnh-Nguyện** là điều căn bản để cho chúng ta vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, chứ không phải **“Nhất Tâm Bất Loạn”** mới được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Nên nhớ, thời mật pháp này chính trong kinh Phật đã nói: **“Úc ức người tu hành, khó có một người nào có khả năng chứng đắc”**. Nhất tâm bất loạn là cảnh giới chứng đắc, chứ không phải là một điều an Khang nào đó trong lúc nhiếp tâm niệm Phật. Vậy mà có rất nhiều người sợ ý, cầu thả mong cầu chuyện nhất tâm bất loạn!

Ngài cư sĩ Hạ-Liên-Cư nói, **“Niệm Phật không cầu nhất tâm bất loạn, mới được nhất tâm bất loạn”**. Người nào cầu nhất tâm bất loạn, nhất định tâm sẽ loạn. Loạn đến có thể bị tẩu hỏa nhập ma, vì đời này là đời mật pháp rồi!... Ngài Tịnh-Không nói, cư sĩ Hạ-Liên-Cư không phải là người bình thường, thân phận dù chưa có thổ lộ ra, nhưng Ngài nói, đây không phải là người tầm thường?...

Nguyện mong cho chư vị nhớ những điểm này, đã đến đạo tràng này thì quyết lòng phải đi, đi đúng đường, đi cho đến Tây Phương Cực Lạc để thành đạo. Đây là điều mong ước của A-Di-Đà Phật đang chờ đợi chúng ta thành đạo giải thoát, trên cõi Tây Phương Cực Lạc vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ **(Tọa Đàm 8)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Mỗi lần nổi lên một cơn bệnh, mình mới ngộ ra rằng mình chính thị là phạm phu tục tử!

Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư bị một cơn bệnh thập tử nhất sinh thì Ngài ngộ ra, Ngài lo niệm Phật và trở thành một đại Tổ Sư, còn mình chính hiệu là phạm phu tục tử, bệnh rề rề, năm này cũng bệnh, năm kia cũng bệnh, mình có quá nhiều dịp để ngộ rằng mình là phạm phu tục tử!

Vô thường đến bất kỳ lúc nào, không bao giờ nó chờ đợi, không có hẹn được. Chính vì vậy mà khi mình biết được con đường niệm Phật, mình biết trước cả khi mình bệnh nữa, tức là so ra mình hơn ngài Ngẫu-Ích Đại Sư một chút. Ngài ngộ ra sau khi cơn bệnh, còn ta biết niệm Phật trước khi cơn bệnh, vậy thì phải lo chuẩn bị.

Trong đường vắng sanh về Tây Phương Cực Lạc, hôm trước mình có nói qua, cái điểm quan trọng nhất là “*Niềm Tin*” và “*Lời Phát Nguyện*”. Nếu mà niềm tin yếu thì ta phát nguyện không có tha thiết. Nếu ta không muốn đi về Tây Phương thì thường thường ta sẽ có những sự phát nguyện lệch đi và sau cùng thì mất phần vắng sanh. Xin đưa qua đây vài mẫu chuyện có thực...

Ví dụ như ở bên ngoài kia có cái phân hộ niệm vắng sanh, quý vị coi đĩa Sư Bà Thích-Như-Định, Ngài là Sư Bà trụ trì một Ni-Viện, nhưng mà khi Ngài bệnh, Ngài dặn dò các hàng đệ tử và Ngài viết thư nhờ các Ngài khác đừng lo gì khi Ngài chết, mà phải giao cho các ban hộ niệm họ hộ niệm. Hộ hộ niệm xong rồi quý vị mới làm theo các nghi lễ. Thấy lạ lùng không? Một Sư Bà mà khi ra đi lại giao cho các vị Phật tử, tôi nhớ không lầm, chính chị Diệu Thường hộ niệm cho Sư Bà. Sư Bà ra đi bất khả tư nghị, thoát tướng tốt không thể nào tưởng tượng. Trong khi đó thì cách đây cũng không lâu cũng có một vị Ni, đã tuyên bố là nhất tâm bất loạn, định được ngày giờ ra đi và có rất nhiều vị Tăng Ni, đông lắm tới hộ niệm. Nhưng mà sau cùng thì không đi! Không đi được, mà sau đó thì những chướng nạn đến dồn dập!...

Trong những lời tọa đàm về hộ niệm trước đây, chắc quý vị còn nhớ một câu chuyện, cũng là một vị Ni, khi bị bệnh rất nặng và bác sĩ đã chịu thua. Vị này được một vị Đại Đức cùng với những ban hộ niệm, ban hộ niệm đó Diệu Âm biết, những người đó họ khai thị tốt lắm. Vị Đại Đức cũng quyết lòng hộ niệm cho vị Ni đó. Hộ niệm được mười sáu ngày thì tự nhiên căn bệnh hết, không còn bệnh nữa và vị Ni đó công phu trở lại được, coi như người bình thường. Sau khi có hiện tượng như vậy, thì vị Ni đó mới nói với Thầy rằng, “*Chắc là con nghiệp chướng còn, nên Phật muốn con đem cái thân nghiệp chướng này để độ chúng sanh chăng?*”. Vị Ni đó đã đổi lời nguyện, (nghĩa là nguyện độ chúng sanh chứ không nguyện vắng sanh nữa). Đổi lời nguyện xong thì khoảng mười ngày sau bị phát bệnh trở lại. Thì cũng chính vị Đại Đức và ban hộ niệm đó đến hộ niệm, nhưng mà vị Ni này ra đi không có một cái thoát tướng nào chúng tỏ rằng được vắng sanh Cực Lạc cả, ngay cả cái thân thể mềm cũng không được luôn!

Tại sao lại như vậy?...

Tại vì lời nguyện. Lời nguyện không chính! Lời nguyện không thẳng! Chúng ta tu hành, nhiều khi có những điều sơ suất, như vọng tâm nổi lên, một sự ngã mạn hay một sợ ý nào đó nổi lên, nó có thể đưa chúng ta đi lệch con đường vắng sanh về Tây Phương liền.

Ví dụ như hôm qua mình có nói vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc thứ nhất là do quyền lợi của chính mình. Trong vô lượng kiếp qua mình bị đọa lạc trong sáu nẻo luân hồi, chắc chắn ở đó cũng có những cảnh giới tam ác đạo trong đó mà mình không hay. Với tai nạn lớn như vậy mà bây giờ gặp được câu A-Di-Đà Phật, nhờ đại nguyện của đức A-Di-Đà mà mình được về tới Tây Phương, mà về tới Tây Phương thì ngay trong những lời nguyện đầu Ngài nói, hễ về tới Tây Phương thì tất cả chư vị đều thành Bồ-Tát hết, thần thông đạo lực nhiệm mầu. Như vậy cơ hội này là để cho chúng ta thoát nạn. Ấy thế mà chúng ta sợ ý, cứ tưởng rằng là đi về bên Tây Phương là do quyền lợi của A-Di-Đà Phật... Cho nên, có nhiều người than:

“A-Di-Đà Phật ơi! Con tu hành tốt quá, con muốn về Tây Phương. Nhưng mà có gì có chứ Ngài cũng cho con hết bệnh, Ngài phải làm cho con hết bệnh... Tức là đặt điều kiện với Ngài. Con hết bệnh rồi thì con niệm Phật mới được chứ. Tại sao con niệm Ngài mà Ngài hông cho con hết bệnh”.

Rõ ràng đây là lời nguyện sai lầm! Nhân-Quả của chúng ta chư Phật không có xen vào được. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ, Phật có nói là **“*Nghiệp nhân quả báo bất khả tư nghì*”**, chư Phật không thể chen chân vào được, mà chính chúng ta phải giải quyết. Giải quyết bằng cách nào? Nếu chúng ta bây giờ không nhớ A-Di-Đà Phật, không niệm A-Di-Đà Phật, không nguyện về Tây Phương Cực Lạc thì nhất định chúng ta nhớ lục đạo luân hồi. Nhớ lục đạo luân hồi thì “Duyên” với lục đạo luân hồi, nhất định chúng ta bị kẹt lại. Niệm Phật là để vãng sanh, khi một cơn bệnh xảy ra mà mình sợ chết. Sợ chết là gì? Thèm cái thân mạng. Thèm cái thân mạng này chúng tỏ là quyến luyến cái thân mạng, tâm chúng ta quyến luyến cái nào nhất định đây là cái “Duyên”, ta sẽ theo cái duyên đó để thọ những cái đại nạn trong lục đạo luân hồi.

Cho nên, những người không hiểu đạo, nên lúc lâm chung thường thường sợ chết. Vì sợ chết nên khi chết không bao giờ nhắm mắt được, con mắt mở trao tráo ra. Tại sao vậy? Tại vì trong lúc ngộp ngộp người ta sợ chết chứ có gì đâu, người ta ráng mở con mắt ra, há cái miệng thiệt to ra để thở, để cố kéo lại sự sống. Vì tha thiết cái mạng sống này nên bắt buộc họ phải theo cái cục thịt này mà xuống dưới nắm mồ, rồi lang thang từ chỗ này qua chỗ nọ, bám víu vào những gốc cây... Vô tình ngàn đời vạn kiếp chịu khổ! Còn người niệm Phật lúc thấy ngóp ngóp, biết rằng sắp chết, họ quyết lòng niệm A-Di-Đà Phật, quyết lòng đi về Tây Phương, họ mừng lên, họ vui lên, tự nhiên những lúc đó họ mỉm cười. Họ mỉm cười ra đi, để về Tây Phương Cực Lạc. Niềm tin tưởng của họ mạnh mẽ vô cùng! Sức nguyện của họ tha thiết vô cùng! Trong những lúc đau đớn đó, có thể họ niệm Phật không vô, nhưng nhờ những vị đồng tu hộ niệm, họ nghe lời niệm của người hộ niệm để niệm theo, dù là có thể nghe mang máng, nhưng giúp cho tâm nguyện của họ quyết chí hơn để đi về Tây Phương.

Phật dạy tất cả đều do tâm tạo. Tâm ở đâu? Ở ngay cái ý muốn của mình đó. Chính vì vậy, khi chúng ta niệm Phật mà không muốn về Tây Phương, thì dù cho mình tu có một trăm năm đi nữa, một ngày mình niệm mười vạn câu Phật hiệu đi nữa, nhất định đây cũng chỉ là phước báu nhân thiên, mà phước báu nhân thiên của những người niệm Phật lớn lắm. Nếu việc ác không làm, việc thiện làm, mà còn niệm Phật nữa thì họ sẽ trở nên những người giàu có, những người trong nhà vua chúa. Nếu biết đạo mình nên sợ chỗ này, vì khi thuộc về hàng đó rồi, thì quyền lực quá mạnh, thế lực quá mạnh rồi, thường thường không ai tu được cả, mà bên cạnh cái quyền lực đó, sinh sát ở trong tay, tạo ra nghiệp trùng trùng để đời sau

nữa phải chịu nạn nặng vô cùng! Đó gọi là “**Tam Thế Oán**”: Một đời làm thiện, một đời hưởng quả phước báu, giàu có, sau đó là đại nạn!

Chính vì vậy, mà cái cơ hội vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc này, xin chur vị nắm cho vững, đừng để sơ suất. Nếu sơ suất thì mình đi vào con đường sai lạc, sau cùng không ai có thể cứu mình được nữa. Cách đây cỡ chừng hai tuần chúng ta có đi hộ niệm cho mấy vị, gia đình đó ở ngoài Inala. Tôi dặn dò rất kỹ. Nhưng có một lần tình cờ tôi đem cái máy bấm để tới biểu cho bà Cụ, thì vì đi tới bất ngờ, khi bước vào nhà tôi thấy hai mẹ con đang ngồi coi phim. Đang coi phim Đại Hàn... Tôi không nói một tiếng nào hết, nhưng thứ bảy sau đó trong một buổi hộ niệm, tôi nói rất nhẹ nhàng nhưng mà rất cương quyết:

“Nếu bác không lo cái vận mệnh của bác, nếu bác không muốn về Tây Phương, mà ngồi ôm coi cái phim này, tôi bắt gặp một lần nữa, nhất định, bây giờ bác có năn nỉ, tôi cũng không đi hộ niệm. Tại vì có hộ niệm cho bác, chắc chắn bác cũng không được vãng sanh”...

“Vì sao? Vì rõ ràng là bác bị bệnh, đang chờ từng ngày để chết mà không lo cho chính cái huệ mạng của bác, không lo cho bác thì Phật cứu cũng không được, làm sao tôi có thể cứu?”. Tôi nói rất là nhẹ nhàng. Tôi nói tiếp...

“Bác phải bỏ hẳn từ ngày hôm nay, nếu để tôi bắt gặp một lần nữa, bây giờ bác có năn nỉ đi nữa, tôi không đi hộ niệm là không đi hộ niệm, tại vì đi hộ niệm như vậy... Vô ích!”.

Xin thưa với chur vị, không phải mình niệm Phật này là niệm cho A-Di-Đà Phật, mà niệm cho mình và phải tương ứng cho đúng với đại nguyện của Ngài. Tín-Hạnh-Nguyện phải cho đúng. Hạnh là lo niệm Phật chứ không phải là ngồi coi phim, không phải hạnh là sợ này sợ nọ. Chỉ cần đi đúng như vậy, đơn giản rõ ràng, người tội chướng nghiệp nặng này... chúng ta vẫn được Ngài tiếp độ về Tây Phương để một đời thành tựu đạo quả.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÉ LÝ - KHÉ CƠ (Tọa Đàm 9)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong đề tài đang nêu ra, nhằm để chúng ta tránh bớt những sơ suất về vấn đề “**Khé Lý - Khé Cơ**”. Tại vì mình sơ suất, nên thường có những sự lầm lẫn có tính đáng tiếc để sau cùng bị trở ngại!

Nên nhớ, chúng ta toàn là người hạ căn hạ cơ, mà hạ căn hạ cơ thì chuyện hộ niệm rất quan trọng. Hộ niệm chính là dành cho những người không có khả năng chứng đắc, nói đúng theo danh từ của người niệm Phật, tức là không có khả năng đạt đến cảnh giới “**Nhất tâm bất loạn**”. Chứ nếu chúng ta có thể đạt được cảnh giới “Nhất tâm bất loạn”, thì không cần hộ niệm nữa. Nói rõ ra, pháp hộ niệm chỉ dành cho những người rất dở, gọi là dở thậm tệ! Chúng ta xin tự nhận là những người dở thậm tệ, nên phải chú ý đến điểm này.

Cách đây cũng mấy năm, có một người tới nói với tôi như thế này:

- Bây giờ chúng ta phải quyết lòng tu một thời gian, cho đến khi nào mình có năng lực

đã. Khi thấy có năng lực rồi thì tôi sẽ đi ra làm đạo, cứu người.

Nghe nói vậy thì tôi nói:

-Tốt! Rất là tốt! Có chí khí!

Nhưng mà trong tâm của tôi thì thầm nêu ra câu hỏi:

- Ua!... Chứ chừng nào anh mới có đủ năng lực vậy?

Chỉ thầm nghĩ như vậy chứ không dám nói ra. Khi tu hành mà tự nhận mình có năng lực, thì chưa biết cái năng lực đó đúng hay sai? Chưa biết! Nhưng theo lời khai thị của các vị Tổ Sư, thì chúng ta đã đi ngược lại với lời dạy của các Ngài rồi. Các Ngài luôn luôn dạy chúng ta càng tu càng phải khiêm nhường, càng tu càng thấy mình còn phàm phu, tội chướng sâu nặng. Mà càng thấy mình tội chướng sâu nặng rồi, thì làm sao dám đặt vấn đề là đến một ngày nào đó tôi sẽ có năng lực!... Năng lực gì đây?

Cách đây cỡ chừng sáu năm, có một vị tu rất tốt! Rất tinh tấn! Một ngày hành trì của vị này cỡ 16-17 tiếng đồng hồ niệm Phật. Thật không phải dễ! Vị này đã tuyên bố mình chứng đắc và định được ngày giờ vãng sanh, rồi đã thông báo cho nhiều người biết rằng A-Di-Đà Phật đã chính thức thọ ký rồi. Vị này cũng lập ra một chương trình cho đại chúng tu học: Mười ngày thì gửi được hương thơm. Bốn tới năm tuần thì nghe được âm thanh niệm Phật từ trong tâm phát ra. Khoảng một đến hai tháng, khoảng thời gian như vậy thì thấy được ánh sáng, quang minh... Vị đó đã đưa ra một chương trình tu học trong vòng ba năm nhất định được “Nhất tâm bất loạn”, chắc chắn được vãng sanh. Vị đó tuyên bố rằng:

- Tôi sẽ lấy chính cái năng lực của tôi, cái chứng đắc của tôi để chứng minh cho chư vị biết.

Sự việc có như vậy...

Đến ngày giờ đã định để vãng sanh, thì... làm tỉnh? Không chịu vãng sanh! Vị đó ra tuyên bố rằng, A-Di-Đà Phật đã thông báo cho tôi biết ngày đó Ngài bị bận... nên không tới tiếp dẫn được. Ngài hẹn lại một tháng sau...

Thì một tháng sau nó cũng đến liền, rồi sự việc cũng im lặng như tờ. Vị đó lại thông báo lại, nói rằng, tại vì trong thời gian qua quý vị làm ồn ào quá, tôi báo cho chư vị biết mà chư vị đi nói lung tung, nên A-Di-Đà Phật quở trách. Ngài phải dời lại cuộc vãng sanh hai tháng.

Rồi hai tháng nữa, sự việc cũng im lìm. Người đó lại nói, tại vì có một chút chuyện, nên bây giờ Ngài lại dời thêm hai tháng nữa. Chắc chắn?!...

Sự thực là đến bây giờ người đó vẫn còn sống... mà kèm theo cái sống đó... trở ngại chập chùng!...

Xin thưa, đây là những chuyện có thực xin nói lên để nhắc nhở cho nhau biết rằng, tu hành phải hết sức cẩn thận. Tại vì “Nhất tâm bất loạn” là cái đỉnh lý tưởng chứng đắc của người niệm Phật. Chư Tổ đều nói chúng ta cố gắng niệm Phật cho “Nhất tâm bất loạn”. Đó là cái mẫu chung, nhắc nhở cho mình tinh tấn tu hành, chứ không phải các Ngài bắt buộc mình phải nhất tâm bất loạn mới được vãng sanh. Nếu A-Di-Đà Phật đã phát ra một lời thề,

những người niệm Phật phải “Nhất tâm bất loạn” thì ta sẽ tiếp dẫn về Tây Phương Cực Lạc, thì ta mới quyết lòng, chết sống gì đi nữa, muốn đi về Tây Phương ta cũng phải niệm Phật cho “Nhất tâm bất loạn”. Còn ở đây Ngài không nguyện như vậy. Ngài nguyện rằng, dầu cho những người có nghiệp chướng sâu nặng mà chỉ cần thành tâm sám hối, thành tâm cung kính niệm danh hiệu của Ngài với Tín-Hạnh-Nguyện đầy đủ, tha thiết nguyện vãng sanh, thì dầu cho trước khi xả bỏ báo thân niệm được mười tiếng, Ngài sẽ tiếp độ về Tây Phương Cực Lạc.

Như vậy, lời nguyện của Ngài không có bắt buộc chúng ta phải niệm cho đến “Nhất tâm bất loạn”. Nói như vậy, không có nghĩa là chúng ta ngăn cản những người có khả năng niệm Phật “Nhất tâm bất loạn”. Chỉ xin nhắc nhở cho chúng ta nên nhớ một điểm, “Nhất tâm bất loạn” là một cảnh giới chứng đắc. Sự chứng đắc này không phải tầm thường, mà tương đương với “**Minh tâm kiến tánh, Kiến tánh thành Phật**”, là những vị đã vượt qua “Chấp Trước”, vượt qua “Phân Biệt”, có thể phá từng phẩm vô minh, chứng từng phần pháp thân, gọi là “**Phần Chứng Tức Phật**”, cảnh giới của những vị đại Bồ-Tát ở cõi Hoa-Nghiêm chứ không phải tầm thường. Có nhiều người sơ ý, tự xưng này xưng nọ... và danh từ này trở thành món mồi quá ngon cho những người hiếu kỳ, đưa họ đến chỗ vô cùng nguy hiểm!

Có một vị nữa, Diệu Âm xin kể những chuyện có thực, nếu mà các vị đó nghe được những lời này thì cũng xin tha thứ cho Diệu Âm. Diệu Âm lấy những chuyện có thực này để nhắc nhở cho chúng ta biết con đường an toàn, để giúp nhau vãng sanh Tây Phương, giúp cho chúng sanh có duyên tránh được những ách nạn, để họ thoát được những cảnh khổ của sự vô thường này, (chứ không phải bươi móc chuyện cá nhân).

Vị đó tu rất tốt và tự xưng rằng đã đột phá cảnh giới Hoa-Nghiêm rồi. Vị đó có một năng lực đặc biệt làm cho nhiều vị khác phải phủ phục tôn làm sư phụ. Đó là sự thật! Vị đó có một cái... hình như giống như là Thiên-nhĩ thông vậy. Có một lần vị đó ở cách đây trên một trăm cây số mà nghe được tiếng của Diệu Âm này mỗi sáng tụng kinh. Quý vị tưởng tượng đi, trên một trăm cây số, gần một trăm năm chục cây số mà nghe được. Có một lần vị đó trở về Brisbane, tới thăm Diệu Âm và nói rằng:

- Tôi mỗi sáng đều nghe tiếng anh tụng kinh, nhưng tuần qua tôi không nghe tiếng anh tụng kinh nữa. Tôi vào trong định để quán thì thấy hào quang của anh phóng tới và trong hào quang đó tôi biết anh bị bệnh. Cho nên hôm nay tôi về tôi thăm anh.

Rõ ràng, đúng là tuần qua chính Diệu Âm này bị bệnh. Nếu lúc đó mà Diệu Âm cũng có chút hiếu kỳ, cũng tham chứng đắc, thì có lẽ đã quỳ xuống bái làm sư phụ. Nhưng khi nghe “Ngài” đó nói như vậy thì giựt mình! Vì chính mình hiểu mình rõ hơn ai hết. Rõ ràng mình là một phàm phu tục tử, bệnh lên bệnh xuống, nhưc đầu muốn chết luôn, làm gì mà mình có quang minh? Rõ rệt không? Làm gì mà mình có quang minh?... Diệu Âm mới nói:

- “Bây giờ tới đây, mình ở gần Hòa Thượng Tịnh-Không, là một vị cao tăng đức độ. Tại sao mình không đem điều chứng đắc gì của mình đó trình với Ngài, bạch với Ngài, xin Ngài một lời khuyên và nhờ Ngài giảng trách cho...”

Thì vị đó hình như không bằng lòng mấy! Nói rằng, Hòa Thượng Tịnh-Không đang giảng kinh Hoa-Nghiêm, nhưng mà Ngài có một cái kẹt nào đó nên chưa khai kinh được! Chắc có lẽ đây là cái duyên cho tôi đến để khai kinh cho Ngài chăng?!?!...

Quý vị tướng tượng đi? Thì sau đó có một dịp vị đó tới gặp Hòa Thượng... mới gặp có năm phút, Hòa Thượng đã mời ra khỏi đạo tràng. Ngài nhất định không thay đổi ý kiến.

Xin thưa với chư vị, mình nói đây không nên nêu tên nêu tuổi, nhưng mà thực ra thì có rất nhiều người đã lầm lẫn! Lầm lẫn giữa “Lý” và “Sự”. Lầm lẫn giữa “**Lý đạo nhiệm màu của Phật**” và “**Căn cơ thực chất của mình**”. Chỉ vì tâm của mình chưa có định lực, nên thường hay háo kỳ. Chính vì cái háo kỳ đó mới nảy sinh ra những vọng tưởng. Cái vọng tưởng đó nếu không có người khai giải thì nó càng ngày càng trưởng dưỡng, càng phát triển, đến một lúc nó phát triển ngoài cái tầm kiểm soát của chính mình, đưa đến chỗ là cái vọng tưởng đó chi phối tâm trí mình luôn. Không phải là chuyện dễ đâu!...

Có những người khi tu hành niệm Phật như thế này, năm này qua năm khác, sao thấy mình không được chứng đắc gì cả? Cái tâm của mình sao vẫn còn lộn xộn! Mà sao vị kia nêu lên một cách hành trì khác chỉ cần một tuần, hai tuần thì tâm hồn tự nhiên an tịnh, được đắc này, đắc nọ... Tìm hiểu thì họ nói cũng giống như lời Phật nói, họ nói cũng giống như lời Tổ nói!?... Thấy thích thú quá!

Thực ra, cũng là lời Tổ nói. Nhưng lời Tổ thì đang nói trên cảnh giới của Chơn Tâm Tự Tánh, mà khi áp dụng thì ta lại áp dụng cho những người, xin thưa thực, chính ta làm chưa được, mà cứ đem ra áp dụng cho những người nghe đó, thì làm sao những người đó áp dụng cho được? Áp dụng không được mà lại xúi người ta làm, vô tình xúi tới chỗ vọng tưởng!

Chính vì vậy, nương theo những sự cố vừa mới xảy ra ở trong nước cũng như ở trên thế giới, tình thực Diệu Âm đã gặp nhiều chuyện trên thế giới lắm, nhiều lắm không phải ít đâu, cũng hai mươi mấy vụ như vậy, hoàn toàn từ chỗ này mà phát sinh ra. Nhận thấy đây là con đường nguy hiểm quá! Mong cho chư vị đồng tu ở đây, chúng ta cứ một lòng **Thành Tâm - Kính Cẩn - Khiêm Nhường** để niệm Phật, đừng nên móng tâm mong cầu một cách sơ suất. Nên nhớ, khi đã bị vướng vào đó rồi thì không cứu được! Nhất định không cứu được! Những kinh nghiệm này xin thổ lộ ra để cho chúng ta cùng nhau đi con đường an toàn, chậm chậm, vững chắc. Luôn luôn nương theo đại thế của đức A-Di-Đà, nương theo chư Long-Thiên Hộ Pháp, chư đại Bồ-Tát gia trì bảo vệ thì chúng ta mới an tâm được để vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Nhất định nên nhớ rằng, ta vãng sanh là do lòng **Chí Thành, Chí Kính** mà được các Ngài tiếp độ, chứ không phải là sự chứng đắc. Mong chư vị nhớ kỹ điều này để đường đi không bị trở ngại.

A-Di-Đà Phật.

KHÊ LÝ - KHÊ CƠ (Tọa Đàm 10)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Trong việc tu hành có hai vấn đề mà chúng ta thường nhắc trong những ngày gần đây, thứ nhất là “**Lý Đạo**”, thứ hai là “**Sự Đạo**”.

“*Lý Đạo*” là chúng ta không đi ra ngoài quỹ đạo của Phật, những lời khuyên dạy trong kinh điển. “*Sự Đạo*” là phải biết ứng hợp cho đúng. Nếu chúng ta không chú ý tới “*Sự Đạo*”, thường khi “*Lý Đạo*” thì đúng mà ứng dụng để tu hành thì sai. Tại vì tất cả kinh điển, những lời Phật dạy đều có cái đối tượng ứng trị khác nhau chứ không phải giống nhau.

Trong vấn đề ứng trị đó, về lý đạo chúng ta không nên chú tâm tìm hiểu những đạo lý quá cao siêu, vì những đạo lý quá cao siêu thường thường chỉ hợp những căn cơ rất cao. Chúng ta chỉ nên áp dụng làm sao cho cụ thể những việc hàng ngày chung quanh chúng ta, thì tự nhiên việc tu hành không có gì trở ngại và chúng ta cũng dễ được thành tựu.

Đem việc “*Khế Lý - Khế Cơ*” ứng dụng vào vấn đề hộ niệm cũng rất là hay. Ví dụ như có người vì không tin vào sự hộ niệm, nên suốt cuộc đời của họ khó có thể thấy được một người vãng sanh, vì vậy họ cứ nghĩ rằng không có vãng sanh. Ngược lại, có những người khi hộ niệm thành công một số trường hợp, ví dụ như ở Việt Nam có những ban hộ niệm người ta báo cáo hơn 100 người vãng sanh. Có ban hộ niệm thì 77 - 78 người vãng sanh, và thành phần bị rớt vãng sanh chiếm cỡ chừng một phần ba, nhiều khi một phần tư, cũng có ban hộ niệm cỡ chừng một nửa, một nửa thành công, một nửa thất bại. Khi họ hộ niệm được một số người vãng sanh như vậy, tự nhiên họ thấy rằng hình như chính họ có một cái năng lực nào đó để làm cho người ta vãng sanh. Đây chính là cái mốc điểm thối chuyển chứ không hay ho gì hết! Thường thường gặp những trường hợp như vậy, thì Diệu Âm hay khuyên rằng:

- Khi một người mà được ta hộ niệm vãng sanh, thì xin chú ý hãy nhớ cho, người vãng sanh đó là do thiện căn phước đức của chính người đó. Ta phải nói là do thiện căn phước đức của chính người đó kết hợp lại, rồi ta tạo cái duyên cho họ. Hoặc mình nói rằng, thiện căn phước đức của người đó đã chín muồi, khi gặp cái duyên này, tức là duyên hộ niệm, người ta mới hội tụ được cái thiện căn phước đức đó mà vãng sanh về Tây Phương.

Mình nói như vậy thì hay hơn là nói rằng, “*À! Người này nhờ tôi hộ niệm mà được vãng sanh*”.

Thường thường những lời nhắc khéo này để cảnh cáo những người hộ niệm hãy bớt đi cái tâm ngạo mạn. Khi liên lạc về Việt Nam, thường thường tôi liên lạc những ban hộ niệm lớn trước, thì phát hiện ra điều này, lâu rồi chứ không phải là mới đây. Thì trong cơ hội này tôi xin nói ra, mong rằng những lời nói này sẽ đến tai những người đó. Tôi thấy rằng cái tâm ý cống cao ngã mạn của người hộ niệm đã khởi lên. Từ từ nó khởi lên! Có người hộ niệm cho rằng họ có khả năng cứu độ chúng sanh! Khi gặp những trường hợp như vậy, tôi áp dụng theo lời khuyên của Hòa Thượng Tịnh-Không, là chỉ khuyên ba lần, không bao giờ khuyên tới bốn lần. Trực tiếp nói rất mạnh thì hai lần, lần thứ ba thì bắt đầu nói xa nói gần, đến lần thứ tư thì chỉ nói chung chung, chứ không nói thẳng nữa. Người nào nghe thì nghe, không nghe thì thôi, chứ bây giờ không biết làm sao hơn!...

Trường hợp này gọi là “*Thối Chuyển*”! Cũng như chúng ta tu hành ở đây, khi thấy rằng ta niệm Phật như vậy là tốt! Công phu của ta như vậy là hay! Tự nhiên ta thấy có cái gì chứng đắc! Khi đã thấy một cái gì chứng đắc, tức là khởi đầu từ đó cái tâm thối chuyển! Chắc chắn như vậy. Thối chuyển ở chỗ nào? Vì tâm ý của những người thấy rằng mình chứng đắc đã bị nạn cống cao ngã mạn nổi lên rồi. Trong sáu cái phiền não căn bản của một người phạm phu, *Tham, Sân, Si, Mạn...* Thì “*Mạn*” nó nằm cái hàng thứ tư. Khi đã ngã mạn lên rồi thì thường thường nổi theo “*Ác Kiến*”. Ác kiến là gì? Thường thường cho ta chứng

đắc, bắt đầu khinh khi người khác. Cái “Mạn” này cũng có thể nằm trong những người đi hộ niệm. Đầu tiên tâm người hộ niệm chân thành, có lòng từ bi đi hộ niệm cho người ta. Những lần đầu tiên vì quá chân thành, quá tin tưởng, quá nhiệt tâm nên cảm ứng rất mạnh, họ cứu độ rất nhanh. Có những ban hộ niệm khi gặp được phương pháp hộ niệm, một tuần sau họ báo cáo có người vãng sanh, hai tuần sau, ba tuần sau có người vãng sanh. Có một người được vãng sanh đã làm cho niềm tin của những người chung quanh lên rất cao và sau đó người ta hộ niệm hầu hết được thành công, có thể nói mười vụ thành công được chín vụ. Khi số lượng vãng sanh lên cao như vậy, tự nhiên họ thấy rằng họ có cái năng lực nào đó!... Từ đó bắt đầu mới sinh sự ra! Khi sinh sự ra như vậy, thì chỉ cần có một vụ, hai vụ trở ngại, thì tâm bắt đầu thối xuống... Đây là lời nhắc nhở chung. Chắc chắn ở đây thì chúng ta chưa lâm vào tình trạng này, nhưng xin chú ý cũng nên lưu ý, tại vì Niệm Phật Đường chúng ta là đạo tràng hộ niệm. Chúng ta phải nhớ rằng, hộ niệm cho một người được vãng sanh là do cái phước phần của người đó.

- *Người đó có quyết lòng hay không?*

- *Người đó có Tín hay không?*

- *Có Nguyện hay không?*

- *Hạnh đủ hay không?”...*

Đó đều là phước phần của họ và chúng ta chỉ là cái duyên mà thôi. Như vậy khi hộ niệm cho một người mà họ không được vãng sanh là phải trả về cho chính họ:

- *Người đó có thực hiện được hay không?*

- *Người đó còn có tham chấp hay không?*

- *Người đó còn có thị phi hay không?*

- *Người đó còn có tin tưởng hay không?*

- *Hay là, ở trước đạo tràng thì tin tưởng, về nhà thì mất tin tưởng!*

- *Ở trong Niệm Phật Đường thì niệm Phật, ra khỏi Niệm Phật Đường thì thị phi ganh tỵ!*

- *Ở trong Niệm Phật Đường thì nguyện vãng sanh, về nhà thì “Nguyện phim chương”!...*

Ví dụ như hôm trước, rõ ràng là một người mà chính mình tới hộ niệm mấy lần, khuyên răn hết lời, lo đầy đủ hết. Ấy thế khi tình cờ đi thăm thì thấy cả nhà đang ngồi coi phim chương. Thật tình, khi gặp như vậy, tất cả tinh thần của mình bị xuống... xuống như điều đứt dây! Tôi đã nói thẳng thắn, nếu để tôi bắt gặp một lần nữa, nhất định không hộ niệm tiếp. Tại vì chính người ta không tha thiết chuyện vãng sanh, thì làm sao chúng ta có thể cứu người ta vãng sanh được?...

Trở lại vấn đề người hộ niệm, sau khi có một số thành công mỹ mãn thì thường khởi lên những tâm ý ngạo mạn. Việc này tôi cũng có nhắc nhở trong Internet, cũng có thường điện thoại, nhưng không cách nào nhắc nhở hết được. Vì nhiều lắm cũng chỉ liên lạc được một vài chỗ thôi, chứ hàng mấy trăm ban hộ niệm làm sao nhắc nhở cho hết. Thì lời này cũng chỉ là nói chung. Nếu chúng ta nghĩ rằng mình có khả năng như vậy, thì có thể chúng ta sẽ bỏ niệm Phật luôn! Vì đã có khả năng cứu người vãng sanh, thì mình cũng dư sức vãng sanh

rồi!?... Đây là một cái bẫy rất tệ hại, nó sẽ làm cho mình mất phần vãng sanh!

Hơn nữa, đôi lúc cũng có những người sau khi hộ niệm cho người ta được một số vãng sanh rồi, thì tự nhiên thấy có những cảm ứng này cảm ứng nọ!... Rồi tự dung đi ra khoe này khoe nọ!?... Gặp như vậy, tôi nói, nhất định đừng bao giờ nghĩ rằng, mình hộ niệm cho người ta là Nhân, thì cái Nhân này sẽ làm thành cái Quả. Tôi nói, ***Nhân-Quả này đúng, nhưng mà Duyên của chị đã mất rồi. Cái duyên cống cao ngã mạn không phải là duyên về Tây Phương Cực Lạc. Cái duyên tự cho mình ngon hơn thiên hạ không phải là cái duyên về Tây Phương Cực Lạc.*** Nên nhớ cho kỹ điểm này.

Cũng có lúc sau một thời gian hộ niệm được vãng sanh rồi, thì lời điều giải oan gia trái chủ của người hộ niệm cũng khác đi. Tôi phát hiện như vậy!... Khác chỗ nào? Khi điều giải oan gia trái chủ họ nói có vẻ tự thị lắm! Họ nói những lời giống như một người thầy dạy đũa học trò, dạy những người oan gia trái chủ. Nhiều người đã nói những lời rất trịch thượng. Khi gặp vậy, thường thường tôi cũng cảnh cáo liền...

Chúng ta cứu người bệnh, nhưng cũng phải có tâm cứu luôn những vị oan gia trái chủ của người bệnh nữa. Đó mới thực sự là Phật Pháp, mới thực sự là đại từ đại bi, bình đẳng.

Những vị oan gia trái chủ đó thực sự là nạn nhân của người bệnh đó, chứ không phải người bệnh là nạn nhân của oan gia trái chủ. Trên nguyên tắc, người bệnh đó đã sát hại họ trước, nay họ chỉ đến đòi lại sự công bằng mà thôi. Cho nên trước những hiện tượng này, chúng ta không được quyền làm một điều gì để trấn áp các vị oan gia trái chủ, mà mình phải cúi đầu xuống, chấp tay lại, lạy lạy, khẩn nguyện các Ngài và cái tâm của mình là tâm cứu những vị oan gia trái chủ đó. Mình thành tâm khuyên giải họ, chứ không phải vì cứu người bệnh mà chúng ta làm hại đến các vị oan gia trái chủ. Đây là việc hoàn toàn sai lầm! Có thể trong lúc đó mình có tới năm, bảy chục người. Quá mạnh! Cái lực của mình mạnh quá làm cho các vị oan gia trái chủ phải dạt ra khiến ta cứu được người bệnh. Nhưng dạt ra đó không phải là do sự tự nguyện của họ đâu à! Như vậy vô tình mình rước lấy những sự xích mích, thù hận cho chính cá nhân mình sau này mà mình không hay!?...

Cho nên, tôi khuyên các vị hộ niệm đó nhất định không bao giờ được đánh giá những vị oan gia trái chủ là hung hiểm, xảo quyệt, ác hiểm... Mình không được quyền nói như vậy. Mà phải kêu các vị đó bằng Ngài, và mình thành tâm để cứu họ. Vì muốn cứu họ, nên mình khuyên họ đừng có chấp vào thị phi nữa, đừng có chấp vào giận hờn nữa, đừng có trả thù qua lại nữa... Chúng ta hãy cùng nhau niệm Phật để liễu thoát sinh tử. Chúng ta thành tâm khuyên như vậy, thì với lòng thành tâm của mình, tất cả mọi người đều thành tâm, thì tự nhiên được cảm ứng.

Luôn luôn bắt buộc người bệnh phải sám hối, phải nhận lấy những cái lỗi này. Phải thành tâm sám hối và chỉ có người bệnh thành tâm sám hối thì mới gỡ được ách nạn. Nếu người bệnh không thành tâm sám hối mà mình dùng cái lực của mình để ép buộc các vị oan gia trái chủ phải dạt ra, họ dạt như vậy chẳng qua cũng tạo thêm sự căm hờn! Họ trả thù người bệnh không được, coi chừng họ đi trả thù những người bắt họ phải dạt ra. Chính vì vậy, xin thưa với tất cả chư vị, phải nhớ là luôn luôn chúng ta có cái tâm gọi là “***Từ Bi Bình Đẳng***” cứu những vị oan gia trái chủ, cứu cả người bệnh, thì mới có thể an toàn cho người bệnh, an toàn cho mình. Đây gọi là cứu độ bình đẳng tất cả chúng sanh vậy.

Mong cho những lời này đến được tai những người hộ niệm, xin cần chú ý thật kỹ. Đừng nên sơ suất nữa.

A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 11)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Hôm nay là ngày “*Niệm Phật Tinh Tấn*”. Chúng ta tạm gọi là tinh tấn, chứ thật ra là chúng ta không tinh tấn! Vào đêm hôm có một vị thầy ở Việt Nam điện thoại qua đây, Ngài ở tỉnh Gia-Lai, Ngài nói rằng Ngài đang hướng dẫn một cái đạo tràng kiết thất niệm Phật, kiết thất quanh năm, hết Phật thất này đến Phật thất khác, cứ liên tục như vậy. Ngài hỏi, bên cư sĩ có làm được như vậy không? Thì Diệu Âm mới thưa là, nếu Thầy làm được như vậy thì thật sự là bất khả tư nghĩ! Còn đạo tràng A-Di-Đà của Diệu Âm hai tuần mới có được một ngày tinh tấn, nhưng mà ngày tinh tấn đó là giả đồ tinh tấn, chứ cũng không phải thực tinh tấn!...

Nghe Ngài nói như vậy, mới biết rằng mình tu hành thực sự còn quá yếu, và cái ách nạn sinh tử luân hồi của mình chưa chắc gì đã nắm vững phần giải thoát. Trong khi đó thì đời này đã là mạt pháp rồi, mà chúng ta gặp câu A-Di-Đà Phật thì đây chính là cơ hội cuối cùng để chúng ta thành đạo. Đã là cái cơ hội cuối cùng nếu mà nó thoát qua, nó vượt qua mà chúng ta không thành tựu, thì nhất định đời sau chúng ta bị đại nạn! Đúng như vậy, nhất định đại nạn!...

Nếu mình hiểu một chút xíu thì thấy rõ vấn đề này. Trong kinh, Phật dạy thời mạt pháp này muốn được thành tựu thì người tu hành phải biết lánh xa, gọi là “*Viễn Ly*” những nơi gọi là “*Hội nào chi chúng*”. Ôn ào! Những chỗ ôn ào đông người! Nên trong mấy ngày Tết ngay tại đạo tràng của chúng ta im lìm, lặng lẽ, thế mà chúng tôi còn dặn với nhau rằng, nếu có một người nào tới thăm đạo tràng, thì hãy mời họ vào trong Niệm Phật Đường niệm Phật, đừng mời những người đang niệm Phật trong Niệm Phật Đường ra tiếp họ. Tức là, chương trình của chúng ta không có tiết mục tiếp một người khách nào trong suốt ba ngày Tết, để cho chúng ta yên lặng thanh tịnh niệm Phật. Có như vậy chúng ta mới thoát được cái ách nạn mà trong vô lượng kiếp qua ta thoát không được.

Nếu quý vị đã về Tây Phương rồi, một người nào vãng sanh về Tây Phương thì có cái năng lực gọi là “*Túc-Mạng Thông*”, biết được vô lượng kiếp về trước, biết được vô lượng kiếp về sau, cái thế giới nó hình thành như thế nào, quý vị sẽ thấy được điều này. Là thật ra, trong vô lượng kiếp về trước chúng ta đã bị đọa lạc, bị đau khổ, trải qua những cảnh khổ vô cùng khổ mà chúng ta không hay!

Trong những lần chúng tôi đi ra thăm cái ao sen, chúng tôi thấy một con sâu, con sâu bám vào cái lá sen để ăn, mình không đưa nó ra ngoài thì nó phá hết đọt hoa sen, mà mình đưa nó ra ngoài thì không biết chỗ nào cho nó trú. Tôi mới bắt những con sâu đó đưa qua lá môn, vì lá môn và lá sen tương tự với nhau. Tôi mới mời các ngài qua ăn lá môn đó. Quý vị không tưởng tượng được đâu, chưa chắc nó đã ăn được đâu à! Nó chưa kịp ăn, thì con chim

đã tới ăn nó rồi, và cuộc sống của nó lại qua một cái đời khác!...

Có lần đức Thế-Tôn gặp một đàn kiến, chỉ đàn kiến và nói với ngài A-Nan, “*Con biết đàn kiến này trải qua bảy đời Phậ rồi mà chúng vẫn còn làm con kiến*”. Quý vị tưởng tượng đi, chúng ta ở đây là thân người, một cái cơ may vô cùng, trong cái thời mạt pháp này mà gặp được câu A-Di-Đà Phậ, xin thừa thực, đúng là cơ hội cuối cùng cho ta thoát nạn. Đã là cái cơ hội cuối cùng thì không có cơ hội thứ hai. Nếu mà chúng ta sơ ý không chịu bám vúi lấy cơ hội này để quyết lòng vãng sanh về Tây Phương, thì thôi không còn có cơ hội nào khác nữa hết.

Ngày hôm qua có một vị tới đây ngộ ý muốn chúng tôi tới hộ niệm. Tôi mới nói, hãy về liên lạc với gia đình đi, và tôi bày cho cái cách tu, là khuyên bà Cụ mỗi ngày hãy niệm năm ngàn danh hiệu A-Di-Đà Phậ. Nghe nói vậy thì Cụ đó giựt mình nói, “*Ôi! Tôi mệt quá! Tôi niệm không nổi!*”. Tôi mới nói, nếu Cụ niệm không nổi thì con cũng không có cách nào có thể hộ niệm cho Cụ vãng sanh được.

Thực ra, cái tiêu chuẩn năm ngàn câu đó chẳng qua là sự thử thách đầu tiên đó thôi. Tiếp theo đó phải tăng lên mười ngàn, tăng lên hai chục ngàn, tăng lên ba chục ngàn... thì may ra chúng ta mới có khả năng vượt qua cái ách nạn sinh tử luân hồi trong một đời này. Còn không thì xin thừa thực, hôm trước chúng ta đã nói rồi, “*Hộ Niệm Là Một Pháp Tu*”, nó:

- *Bắt buộc mình phải cố gắng,*
- *Bắt buộc mình phải kiên trì,*
- *Bắt buộc mình phải vượt qua tất cả những ách nạn.*

Chúng ta ở đây kiết thất niệm Phậ, kiết nhất tịnh khẩu niệm Phậ thực ra là để chi? Để tất cả những tập khí gì, chúng ta cố gắng bỏ, ráng bỏ, ráng bỏ... Nếu không ráng bỏ thì những tập khí này nhất định sẽ lồi mình lại trong lục đạo luân hồi.

Chúng ta phải nhớ rằng, đời nghiệp vãng sanh là đời những nghiệp cũ, không thể nào đời những nghiệp mới. Đối với những ngày tháng trước chúng ta làm điều gì sai, A-Di-Đà Phậ không có màng cái chuyện đó đâu à! Ngài sợ là sợ cái tập khí chúng ta không chịu bỏ. Chư Thượng-Thiện-Nhơn trên cõi Tây Phương, các Ngài mong muốn chúng ta về trên đó hộ tộ với các Ngài. Các Ngài nói:

“*Chư vị mà làm các điều sai lầm trong quá khứ, tôi không sợ, tôi chỉ sợ cái tập khí của chư vị không bỏ được*”.

Trong kinh A-Di-Đà, Phậ nói người về bên Tây Phương là để hộ tộ với chư Thượng-Thiện-Nhân. Chư vị nên biết, “*Thiện Nam Tử - Thiện Nữ Nhân*” có cái tiêu chuẩn của nó, chứ không phải là chúng ta cứ đi tới Niệm Phậ Đường niệm vài câu A-Di-Đà Phậ, niệm vài giờ A-Di-Đà Phậ là Thiện-Nam-Tử, là Thiện-Nữ-Nhân. Không phải đâu! Hoàn toàn không phải!

Trong những giờ tới chúng tôi sẽ cố gắng khai thác chỗ này, quý vị sẽ thấy. Trong ý định của chúng tôi là trong năm Tân-Mão này, chúng ta hô hào lần lần, tức là trước khi mở ra một chương trình gì chúng ta đều hô hào, hô hào tinh tấn hơn nữa. Tức là hiện tại bây giờ chúng ta hai tuần có nửa ngày tịnh khẩu niệm Phậ. Quá ít! Chúng ta phải tiến lần lên hai tuần chúng ta có hai ngày liên tục tịnh khẩu niệm Phậ, đúng 48 tiếng đồng hồ không nói

một lời nào hết. Đây là tập sự.

Chúng ta tu hành cần phải có hợp lý, hợp cơ. Căn cơ chúng ta yếu quá mà áp dụng một cách mạnh mẽ thì sợ rằng chúng ta chịu không nổi! Thì bây giờ chúng ta phải tập sự trước, tập lần lần. Hôm nay chúng ta có nửa ngày tịnh khẩu, hãy vui vẻ thoải mái với thời gian này để chúng ta tập cho trong thời gian sau, chúng ta tăng lên, thay vì nửa ngày chúng ta sẽ tăng lên một ngày, rồi chúng ta tăng lên hai ngày, hai ngày, đúng 48 tiếng đồng hồ nhất định không mở miệng ra nói chuyện. Để chi vậy? Xin thưa, chư Tổ dạy rằng: **“Bớt đi một câu chuyện, niệm thêm câu Phật hiệu, đánh chết tập khí đi, để chân tâm hiển lộ”**. Lời Tổ dạy như vậy đó. Ngài dạy cho những người phạm phước tử chúng ta chứ không dạy cho ai hết. Chính cái thị phi, chính cái nói chuyện nó phá tiêu hết tất cả các công đức của người niệm Phật. Cho nên Ngài dạy rõ ràng... **“Bớt đi một câu chuyện”**. Nói chuyện thế gian làm chi? Nói câu chuyện thị phi làm chi? Hãy **“Niệm thêm câu Phật hiệu”**.

Quý vị hãy phát tâm ra, quyết thề đánh chết cái tập khí đi. Cái tập khí gì? Tập khí không chịu niệm Phật mà niệm chuyện lục đạo luân hồi. Phải đánh chết cái tập khí này thì chân tâm chúng ta mới hiển lộ, không hiển lộ tại đây thì chư Thượng-Thiên-Nhơn sẽ tiếp đón chúng ta về Tây Phương với các Ngài, rồi các Ngài sẽ giúp cho ta hiển lộ chơn tâm tự tánh. Chúng ta chỉ cần buông đi, bỏ đi. Nhất định:

- Ngày hôm qua ta ghét một người nào, hôm nay quyết định không ghét nữa.
- Ngày hôm qua ta nói một người nào xấu, nhất định hôm nay không nói xấu nữa.
- Ngày hôm qua ta giận dữ, nhất định hôm nay đừng giận dữ nữa.

Tại vì chúng ta phải làm người hiền. Chỉ làm người hiền là được.

- Người hiền thì không có tham.
- Người hiền thì không có giận, tại vì giận nó kèm chữ dữ, chứ không phải nói là lành.

Thiện lành! Cứ vậy mà tu. Sẵn sàng Niệm Phật Đường tại đây sẽ hộ niệm cho chư vị vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Chư Thượng-Thiên-Nhơn trên cõi Tây Phương sẵn sàng đón chư vị về đó, dù rằng trong quá khứ mình làm lỗi như thế nào thì các Ngài không sợ chuyện đó. Các Ngài chỉ sợ rằng cái tập khí này không chịu bỏ.

Đã không chịu bỏ, thì A-Di-Đà Phật ngày đêm buông tay xuống để tiếp độ chúng sanh nhưng mà cái hoa sen của chúng ta trên cõi Tây Phương đã tiêu rồi. Chư Thượng-Thiên-Nhơn đã biết được cái tập khí này nó còn hiển hiện ra, hễ tập khí còn hiển hiện ra thì không cách nào có cảm ứng được, không cách nào vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc được.

Chính vì vậy, xin thưa... chư vị ơi! Quyết lòng mà hạ quyết tâm tu hành, một lòng một dạ ăn ở hiền lành là được. Buông xả vạn duyên ra, thành tâm niệm Phật, chỉ vậy thôi, bao nhiêu cái nghiệp trùng trùng trong quá khứ chúng ta được đem nó về Tây Phương để hội ngộ cùng chư Thượng-Thiên-Nhơn, và chúng ta thành Phật.

A-Di-Đà Phật.

KHÉ KÝ - KHÉ CƠ
(Tọa Đàm 12)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Ngày hôm qua, khi chúng ta nói về cái hướng tu hành trong tương lai cố gắng tinh tâm hơn. Bây giờ thì hai tuần chúng ta được nửa ngày tinh tấn, chỉ có nửa ngày. Nhưng ước vọng trong tương lai chúng ta tiến lên nữa. Phải tiến chứ không thể lùi được. Cố gắng tinh tấn được hai ngày liên tục, ít ra phải có 48 tiếng đồng hồ và tính từng giờ thì chúng ta mới tập sự, tập sự cho được và thực hành cho được, để khi lâm chung chúng ta mới niệm được mười câu A-Di-Đà Phật đó quý vị. Không dễ đâu!

Hôm trước bác Trí nói một câu làm tôi ngộ. Tôi ưa ngộ lắm!

- Bác nói: *“Trời ơi! Tôi đau như vậy, mới cảm thôi, nằm trên giường muốn niệm Phật mà tôi niệm không được! Cố gắng niệm mà niệm ít tiếng thì cái cơn đau đến làm cho quên mất tiêu!”*.

Những lời nói hết sức đơn giản này nhưng thật sự nó có cái đạo lý vi diệu trong đó. Mới đau cảm sơ sơ chúng ta đã niệm Phật không được, đừng nghĩ rằng là trong những giây phút mà *“Tứ Đại Phân Ly”* ta dễ cất lời niệm Phật được. Đừng có sơ ý chuyện này. Chính vì vậy mà chúng ta phải cố gắng thực tập, cố gắng giống như là trui luyện. Thật ra những giờ phút chúng ta ngồi đây niệm Phật, là để thực tập cho lúc lâm chung chúng ta niệm được câu A-Di-Đà Phật đó. Nếu mà chúng ta cứ tu tà tà, tà tà như thế này, bên ngoài thì người ta nói rằng ở Niệm Phật Đường A-Di-Đà tu 365 ngày, không bỏ một ngày nào. Nghe thấy ngon lắm! Nhưng thực ra 365 ngày, một ngày chỉ có hai tiếng rưỡi đồng hồ, trong hai tiếng rưỡi đồng hồ mình niệm Phật hình như chỉ có 5 phút nhiếp tâm là nhiều lắm rồi, còn lại tất cả đều loạn tâm hết! Tức là ta thực tập cũng không được cái pháp *“Mười Niệm Tất Sanh”*.

Bây giờ mình thử coi, giả sử trong lúc niệm Phật, có một người kia nói lên một tiếng thì tâm mình động liền. Tất cái quạt một chút, không khí hơi nóng nóng lên một chút thì mình giận rồi. Khi mình giận đó biết chừng đâu bao nhiêu công đức mà mình đang tu hành bị nó đốt hết trơn rồi! Chư vị ơi! Nguy hiểm vô cùng! Chính vì vậy mà rất nhiều người tu, sau cùng không được vãng sanh.

Ngày hôm qua mình có đưa ra tiêu chuẩn một dạng người Hiền, tức là làm sao chúng ta tập:

- Bỏ cho được những cái khó chịu,
- Bỏ cho được những cái cay cú,
- Bỏ cho được những cái giận hờn.

Đề chi? Đề chúng ta thật sự là một người Hiền.

Một người hiền thì thường thường không chấp những thứ đó. À! Lạnh một chút cũng được, nóng một chút cũng được, thôi thì mình tha thứ hết tất cả. Được như vậy thì đến lúc mình lâm chung những tập khí đó nó không bao vây mình nữa, lúc đó mình mới niệm Phật được. Và lúc đó người hộ niệm mới hộ niệm với mình mới được. Chớ đừng có nghĩ rằng hộ niệm là vãng sanh đâu. Không đâu à!... Người ta tới hộ niệm, niệm lớn tiếng một chút mình tức mình. Mình tức mình trong lúc sắp sửa ra đi, bao nhiêu công đức của mình tiêu hết rồi, còn đâu nữa cái hoa sen mà đức A-Di-Đà Phật cầm trên tay đưa xuống để cứu mình lên Tây

Phương!

Mình ghét một người kia, ngày nào mình cũng nêu những điều sai trái của họ, lúc đó họ thấy mình sắp sửa chết, tự nhiên họ phát tâm thương hại, họ thành tâm tới hộ niệm cho mình. Mình mở mắt ra vừa thấy người đó thì phiền não. “*Đấy, bà tới hại tôi rồi! Bà tới làm cho tôi bị đọa địa ngục!*”. Mình nổi một cơn sân giận lên, là tự mình đi vào con đường địa ngục đó chứ!...

Cho nên hôm qua mình có nói, chư Thượng-Thiện-Nhân trên cõi Tây Phương các Ngài luôn luôn chờ mình về trên đó, các Ngài nói rằng:

“*Chư vị chúng sanh ơi! Bao nhiêu nghiệp chướng trùng trùng phía trước, xin đừng có lo đến. Hãy đừng làm như vậy nữa! Rồi thành tâm niệm Phật đi. Niệm mười câu quyết lòng nguyện vãng sanh thì quý vị được vãng sanh. Tôi sợ nhất là chư vị không chịu phá cái tập khí này*”.

Hòa thượng Tịnh-Không đã nói lên, nói xuống không biết bao nhiêu lần, Phật chỉ cho chúng ta **đời Nghiệp, không cho chúng ta đời Tập-Khí**. Cái này khó nhất! Mà đây là cái dễ vướng. Nói chung là 99% người bị vướng. Không vãng sanh là vì tập khí này.

Tại sao một người làm ác! Một người mổ heo, một người làm bò, một người trong quá khứ tạo những tội... những tội đọa địa ngục A-tỳ đi nữa! Nhưng đến giờ phút lâm chung gặp thiện tri thức tới khai thị, họ buông xả hết, kiệt thành sám hối... niệm Phật họ vãng sanh? Là tại vì, thật ra cái tâm của họ thoải mái trong đó. Họ có cái phước trong quá khứ, cái phước đó dồn tới đời này, nhưng vì họ chưa có cái duyên gặp được Phật đạo nên họ nhất thời hồ đồ làm ác. Họ dùng cái phước đó mà làm ác, nhưng cái ác trong đời này chưa thành quả báo để họ hưởng, còn những thiện căn phước đức trong đời kiếp trước lại hiển hiện về. Tại sao vậy? Tại vì trong nhiều đời kiếp trước họ là người “Hiền”. Còn mình bây giờ tu hành ở đây, nhưng chưa chắc gì mình đã có cái tâm “Hiền” bằng họ. Tại sao? Vì một lần tu là một lần nghĩ rằng mình hơn thiên hạ. Một khi nghĩ hơn thiên hạ tức là tập khí đã nổi lên rồi!...

Hòa Thượng Tịnh-Không nói, một trăm thứ phiền não của chúng sanh, trong đó có sáu đại phiền não nhất định phải bỏ cho được: **Tham, Sân, Si, Mạn, Nghi, Ác kiến**. Sáu thứ căn bản phiền não này nó tạo ra hàng trăm cái phiền não khác. Chính vì vậy, Diệu Âm thường cứ nhắc đi nhắc lại những điều hết sức căn bản. Ví dụ như ta thường nổi giận, nổi giận ở thế gian người ta coi bình thường lắm. “*Ôi! Cái ông đó ưa nổi giận, chứ ông tốt lắm!*”. Không phải đâu ạ! “*Giận*” nó kèm theo chữ “*Dữ*”. Người giận không thể nào là người hiền được! Tại vì dữ nên không thể tương ứng với cảnh giới của hàng đại Thượng-Thiện trên cõi Tây Phương Cực Lạc.

Biết được như vậy, khi mà nổi cơn sân giận lên, chúng ta hãy sám hối liền. Bằng cách nào? Chắp tay lại niệm... “A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật”... “**Bất phạ niệm khởi, dẫn phạ Giác trì!**”, là đừng sợ cái niệm giận khởi lên, mà hãy sợ là lúc đó mình có tiếp tục giận nữa hay không? Hãy ngừng lại liền đi để niệm Phật. Hãy quyết lòng khởi tâm niệm Phật liền đi. Nghĩa là, ta chỉ sợ rằng cái “**Giác**” mình chậm quá mà thôi! Nếu mình tập được điều này, thì khi nổi cơn giận lên, thì mau mau bỏ ngay hiện trường, ra uống một ly nước, tạt nước lên mặt, rửa mặt, xoa cái đầu một chút, rồi niệm câu A Di Đà Phật, tưới mát cơn giận liền lập tức đi, thì chúng ta sẽ phá được cái tập khí này. Phá được cái tập khí này để ta có cơ hội về

Tây Phương Cực Lạc. Không phá cái tập khí này nhất định ta bị nạn!...

Chính vì vậy, ngày hôm qua khi tôi thấy bốn năm người, ba bốn người gì đó, phát tâm lập công cứ, tôi mừng vô cùng. Xin thưa, khi mình lập công cứ thì:

- *Mình không dám coi Ti-Vi nữa đâu à! Coi Ti-Vi mình mất cái phước.*

- *Mình không dám coi phim chương đâu à! Coi phim chương mình không lập được công cứ.*

- *Không có dám nói người này xấu, người kia xấu đâu à! Vì nếu cái duyên này khởi lên thì nó cứ truyền truyền với nhau... Mình không niệm Phật được đâu à!*

Vì mình lo làm công cứ, thành ra mình không dám nói chuyện, mình bỏ đi cái duyên của thế gian, mình bỏ đi cái tập khí. Công cứ này giống như nấc thang cho mình leo, tự mình phải lo lấy chứ không ai lo được. Đừng bao giờ nghĩ rằng có ban hộ niệm là ta vững vàng. Không phải! Quan trọng là ta có chấp nhận hộ niệm hay không? Vì sao? Vì hộ niệm là một phép tu rõ rệt:

- *Người ta dạy mình phải bỏ tập khí: Đây là một phép tu.*

- *Người ta dạy mình phải nhiếp tâm lại niệm câu A-Di-Đà Phật: Đây là một phép tu.*

- *Người ta dạy mình phải nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc: Đây là một phép tu.*

Mình mới đau bệnh một chút thì sợ lên sợ xuống, nhất định ý nguyện này là nguyện lão, là nguyện sai lầm! Chính vì thế, xin thưa với chư vị, tu cần phải “**Khế cơ - Khế lý**”.

- “*Khế lý*” là như trong kinh Pháp-Hoa nói, tám vạn bốn ngàn pháp môn trùng trùng điệp điệp, rộng rãi vô cùng, không cách nào mà nói cho thấu đáo.

- Nhưng còn “*Khế cơ*” là gì? Vì chính căn cơ của mình đang hạ liệt:

*Mình thường giận dữ, hãy bỏ mau. Mình hay thị phi, mau mau bỏ. Mình buồn rầu cái gì, mau mau bỏ đi. Hãy bỏ liền lập tức đi. Tham, sân, si, mạn, nghi, ác kiến phải bỏ liền lập tức đi. Không bỏ được thì mình phải bỏ ngay trong lúc mình vừa khởi lên đó, gọi là “**Không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm**”. Niệm ngay câu A-Di-Đà Phật đi!*

Xin thưa với chư vị, chỉ cần như vậy chúng ta đã bắt đầu cảm ứng được với đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật, và chắc chắn trên cõi Tây Phương Cực Lạc, cái hoa sen của chúng ta dù không lớn mấy, nhưng mà nó cũng đã có rồi, nó không nở nhưng ít ra là nó cũng đã có. Có như vậy thì cái hoa sen trên tay của đức A-Di-Đà Phật, chính là công đức của mình, nhờ công đức đó mà mình mới ngự vào để đi về Tây Phương. Nếu không có công đức đó, A-Di-Đà Phật cũng không cách nào tới tiếp độ mình về Tây Phương được.

Mong chư vị hiểu được chuyện này thì nhất định chúng ta có cái căn bản đi về Tây Phương để thành đạo Vô-Thượng.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ KÝ - KHẾ CƠ

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong mấy ngày hôm nay, chúng ta phải đưa ra chương trình “**Cố Gắng Niệm Phật**”, vì tiêu chuẩn niệm Phật của chúng ta so ra vẫn còn yếu. Trong ngày hôm nay thì tôi có vào website của chùa Thanh-Hà ngoài Đà-Nẵng, người ta báo cáo là ban hộ niệm của họ đã hộ niệm cho được 101 người vãng sanh, và người ta đưa chi tiết từng người một lên trang web đó. Mấy tháng trước người ta báo cáo 77 người, thì bây giờ lên đến 101 người...

Mình thấy rõ rệt là niệm Phật vãng sanh Tây Phương thật sự có thật, nhưng nếu chúng ta tu yếu quá thì sau cùng có thể bị ách nạn. Như hôm nay chúng ta có nói qua là nghiệp chướng của chính những người chúng ta cũng thuộc về phần hạ căn, phước mỏng, đức bạc nên còn nặng nề lắm, khó thoát lắm chứ chẳng phải dễ đâu.

Ban hộ niệm của chùa Thanh-Hà đặt ra tiêu chuẩn những người tham gia vào ban hộ niệm, trung bình mỗi người phải niệm một ngày hai chục ngàn câu A-Di-Đà Phật. Những người mới vào thì tiêu chuẩn niệm mười ngàn câu A-Di-Đà Phật. Sau mấy tháng thì tăng lên mười lăm ngàn câu và khi đạt được hai chục ngàn câu A-Di-Đà Phật thì người ta mới chịu.

Đây cũng là điều hay để nhắc nhở cho chúng ta thấy rằng, ngay tại đạo tràng của chúng ta đang có chương trình gọi là công cứ. Công cứ chúng ta đưa ra đầu tiên mới có năm ngàn mà nhiều người đã dội! Nhưng xin thưa rằng, năm ngàn quá ít! Nếu như chúng ta cứ giữ năm ngàn một ngày, thì sau cùng vượt không được ách nạn đâu. Vì chắc chắn nếu niệm chỉ có năm ngàn câu, thì một ngày hai mươi bốn giờ, ít ra ta cũng có tới hai chục giờ nói chuyện Ta-bà, hai chục giờ đi theo con đường sanh tử, còn những giờ khác thì cơm nước gì đó... Rốt lại, tu hành chẳng có bao nhiêu hết. Cho nên nếu thật sự chúng ta thấy rằng cái huệ mạng của chúng ta đang ở trong cơn nguy hiểm vô cùng thì chính chúng ta phải lo, chúng ta phải cứu chúng ta, chứ không ai cứu ta được. Pháp môn niệm Phật rất dễ thành tựu, nhưng cũng không dễ đến nỗi mà chúng ta không muốn về cũng về được đâu. Không phải vậy!

Hôm qua, chúng tôi có nhắc đến vấn đề “**Mười niệm tất sanh**”, xin quý vị đồng tu đừng nghĩ rằng, mười câu A-Di-Đà Phật trước phút lâm chung là đơn giản. Không có như vậy đâu! Anh Minh Trí bệnh một ngày, anh muốn niệm Phật, mà niệm không được. Anh niệm không được! Đó là lúc bệnh sơ sơ. Còn lúc sắp chết nếu mình đi vô bệnh viện, bác sĩ chích cho mình vài mũi thuốc morphine để cho mình nằm thềm thiếp rồi đi luôn. Nếu cho rằng đó là sự an toàn ra đi thì thôi những lời này không còn giá trị gì nữa. Nhưng nếu thật sự mình biết rằng trong khi mê man bất tỉnh đó, nó sẽ dẫn mình tới vô lượng kiếp về sau trong cảnh khổ đau bất tận thì phải lo, lo lắm, nếu không lo, thì không ai lo cho mình được.

Trong năm 2011 này, chúng tôi dự định rằng sẽ cố gắng tiến thêm nữa để tu. Hẳn nhiên sự tu hành không ai bắt buộc hết. Có người có thể theo được, có người có thể không theo được, hoàn toàn tùy duyên. Những ai cố gắng theo được thì cứ theo. Còn 365 ngày tu hành thì chúng ta vẫn cứ giữ. Ví dụ như có người thì có ngày đi có ngày không, có người thì ngày nào cũng đi, chúng ta phải có người trên người dưới kéo nhau. Nhưng riêng vấn đề tu tính tấn chúng ta vẫn còn yếu quá! Thật sự yếu quá! Chúng ta phải tiến đến hai ngày kiết nhật niệm Phật, mà hai ngày nghiêm chỉnh chứ không phải là một ngày còn có nửa ngày như bây

giờ... Không phải. Tiên đến làm sao một ngày phải đúng 24 tiếng đồng hồ không nói chuyện, hai ngày phải đúng 48 tiếng đồng hồ, đó là những người muốn ghi danh tu toàn thời. Còn những vị tu bán thời, thì có thể tham gia thời nào thì tới, nhưng khi bước vào trong cánh cổng Niệm Phật Đường thì không được nói chuyện, và khi bước ra khỏi cổng Niệm Phật Đường thì lúc đó không còn có giới hạn trong cái quy luật nữa. Có như vậy chúng ta mới có khả năng thật sự yên lặng thanh tịnh, để khi cuối đời trước những giờ phút ra đi, tâm chúng ta luôn luôn giữ được câu A-Di-Đà Phật để vãng sanh.

Mình cứ tưởng tượng, khi mình nói chuyện như thế này nếu tắt cái máy lạnh đi, máy lạnh tắt nhưng không khí này cũng cỡ chừng 21°C hay 22°C, vậy mà có nhiều người chịu không nổi. Ấy thế, khi rơi xuống địa ngục, mình biết địa ngục gọi là cái hầm lửa, nó sẽ thiêu đốt ngày này qua ngày khác, đời này qua đời khác, kiếp này qua kiếp nọ... “**Thiệt Sàng, Đổng Trụ**” hiển hiện! Mình thấy rằng với không khí không phải là tệ lắm như ở tại đây mà chúng ta đã chịu không nổi rồi, trời nắng một chút chúng ta chịu không nổi rồi, chẳng lẽ chúng ta lại coi thường những sự thiêu đốt, lửa cháy bùng bùng đời này qua đời nọ, kiếp nọ qua kiếp kia, gọi là “**Lũy kiếp nan xuất**” ở dưới đó sao? Chẳng lẽ dễ dàng? Chẳng lẽ chúng ta thấy đơn giản để xuống đó xem coi cho biết sao? Mong chư vị, vì cái huệ mạng rất u nguy hiểm của mình có thể bị nạn lâu dài tới vô lượng kiếp mà mình phải ráng lên, tự mình ráng lên.

Cho nên trong những khóa tu đó, đang kêu gọi chư vị phát tâm ghi tên. Hẳn nhiên hoàn toàn không ép một người nào hết, nhưng mà tự mình phải ráng.

Ngài Tĩnh-Am Đại Sư có dạy như thế này: “Đường tu hành quý ở chỗ **Phát Tâm**. Đạo nghiệp của mình quý ở chỗ **Lập Hạnh**”.

Hai chữ “**Phát Tâm**” và “**Lập Hạnh**” vô cùng quan trọng đối với những người thật sự tu hành, đối với những người thật sự trong đời này muốn thoát vòng sanh tử, đối với những người thật sự muốn niệm Phật vãng sanh. Chứ còn như niệm Phật mà không muốn vãng sanh thì thôi không nên nêu ra vấn đề này.

Phát Tâm! Đường tu vạn nẻo, chúng ta phát tâm niệm Phật thì chúng ta phải thẳng một đường. Sự phát tâm này cần phải chuyên nhất mới tốt... Hòa Thượng Tịnh-Không luôn luôn nhắc nhở chúng ta cần phải chuyên nhất. Nếu không chuyên nhất thì nhất định sẽ bị trở ngại! Đang đi con đường niệm Phật mà kèm thêm một đường nào khác là một cái ngã rẽ. Tụng hai bộ kinh thành ra ngã rẽ. Ta niệm một câu A-Di-Đà Phật, lại niệm thêm một cái gì nữa là thành ra ngã rẽ. Chính vì cái ngã rẽ này...

- Nó sẽ chia cái tâm của chúng ta!
- Nó chia cái trí nhớ chúng ta!
- Nó chia cái niềm tin!
- Nó chia cái đường đi!

Để đến lúc mà nằm xuống rồi ta sẽ phân vân vô cùng không biết con đường nào chọn lựa. Bên cạnh đó, nên nhớ cái nghiệp của mình, oan gia trái chủ của mình ở sát bên cạnh chứ không đâu xa hết... Họ tìm mọi cách ngăn cản, không cho mình vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Họ chỉ cần làm cho mình rối loạn trong lục đạo, là không biết bao nhiêu cơ hội để họ

trả thù. Dễ sợ vô cùng! Chính vì vậy, Hòa Thượng Tịnh-Không luôn luôn nhắc nhở là phải chuyên nhất. Không chuyên nhất thì nhất định sẽ bị trở ngại!

Lập Hạnh. Ví dụ đơn giản như chúng ta niệm Phật một ngày không biết là niệm bao nhiêu? Hình như hai trăm, ba trăm hay bốn trăm câu... Ít quá! Chúng ta phải phát một tâm nguyện ra, niệm năm ngàn, bảy ngàn... Như ở ban hộ niệm Hoa Sen tiêu chuẩn của người ta là hai chục ngàn câu, ai chịu nổi vào tu, ai không chịu nổi thì rút dài. Tại vì họ tuyển chọn như vậy, nên mới qua có mấy tháng trời mà bây giờ cái số lượng vãng sanh lên đến 101 người. Ngày hôm nay tôi mới mở web ra xem thấy lên đến 101 người. Có những ban hộ niệm đã lên đến một trăm mấy chục người. Ở Việt Nam có đến mấy trăm ban hộ niệm như vậy, quý vị tưởng tượng đi, biết bao nhiêu người vãng sanh?

Ấy thế mà chúng ta ở đây chưa có lập hạnh. Chúng ta còn nghĩ rằng sự vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc có vẻ rẻ rúng quá, giống như đi ra ngoài shop mua vài bó rau lang, lựa lên lựa xuống, trả lên trả xuống!... Không phải như vậy đâu! Vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc quý giá vô ngần, làm cho mình trong vô lượng kiếp không còn đau khổ nữa. Từ trong vô lượng kiếp qua mình bị đọa lạc! Từ giờ phút này trở đi chúng ta an vui cực lạc, tiến thẳng về Tây Phương để thành đạo. Cái giá này không cách nào có thể so sánh với bất cứ cái gì được!

Xin thưa với chư vị đồng tu, hãy cố gắng lên, vững vàng phát cái nguyện dũng mãnh lên, lập hạnh vững vàng lên.

- Cầm tờ báo lên đọc để làm chi? Mất đi năm, mười phút. Năm mười phút đó ta niệm được một ngàn câu A-Di-Đà Phật.

- Nói vài câu chuyện với hàng xóm làm chi? Một tiếng đồng hồ ta niệm được cả năm, sáu ngàn câu A-Di-Đà Phật.

- Kinh cãi với hàng xóm làm gì? Chúng ta niệm Phật!

Cho nên, cái công cứ nó hay vô cùng. Ngày hôm qua có bốn người phát tâm làm công cứ. Hay vô cùng! Tôi mừng vô cùng!... Nó buộc mình bỏ đi Ti-Vi, nó buộc mình bỏ đi cái phim chương, nó buộc mình bỏ đi không nghĩ tới những chuyện trong lục đạo luân hồi nữa. Bà kia xấu, kệ bả! Ông nọ tốt, kệ ông! Mình cứ lo niệm Phật. Lúc nằm xuống mình phải lo niệm Phật. Bình lên mình niệm Phật. Bình xuống mình niệm Phật. Gặp bất cứ một điều trở ngại nào trong đời mình đều trả lời bằng câu A-Di-Đà Phật... thì lúc ngộp ngộp mình sẽ niệm câu A-Di-Đà Phật. Oan gia trái chủ, những người mà mình đã lỡ sát hại họ, họ nhìn thấy rõ rệt mình đang quyết lòng đi về Tây Phương để cứu họ... thì họ sẽ cảm thông... sẽ tha thứ cho mình. Chư Thiên-Long Hộ-Pháp sẽ gia trì cho mình, A-Di-Đà Phật cũng sẽ gia trì cho mình, mình mới có thể vượt qua cái ách nạn này. Nếu không thì vô phương! Không dễ gì đâu!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÊ LÝ - KHÊ CƠ **(Tọa Đàm 14)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngài Tĩnh-Am Đại Sư khuyên tất cả chúng ta, việc tu hành nên phát tâm, nếu không phát tâm thì chúng ta sẽ lơ mơ lơ mờ trong sáu nẻo luân hồi, không biết đường nào đi.

Chúng ta đã niệm Phật, quyết lòng chuyên tu câu A-Di-Đà Phật để vãng sanh, tức là ta đã phát tâm. Khi phát tâm rồi, nếu chúng ta không có cái nấc thang để đi, thì nhiều khi đoạn đường sanh tử trong một phần đoạn này, một đời này đi không tới. Ngài nói, “**Đạo nghiệp cần ở chỗ Lập Hạnh**”. Mình nói cho dễ hiểu hơn, “**Phát Tâm**” là có hướng đi, “**Lập Hạnh**” là tốc độ đi. Phải có cái tốc độ đi phù hợp thì chúng ta mới tới đích. Ta biết hướng đi, nhưng con đường dài quá mà ta đi tà tà, dù cũng đi theo hướng đó nhưng ta sẽ ngã quỵ ở giữa đoạn đường! Nghĩa là chúng ta cũng không được thành tựu, không đạt được tới mục đích. Trong cái ý hướng để quyết lòng bước đi, vừa vững mà vừa đủ thời gian tới đích, có nghĩa là khi tới giờ phút lâm chung ta vững vàng niệm câu A-Di-Đà Phật, theo A-Di-Đà Phật, Quán-Âm, Thê-Chí về Tây Phương Cực Lạc. Ta nói đến chuyện “**Lập Hạnh**”.

Có nhiều người khi đã phát tâm rồi, nhưng không chịu lập hạnh, nói cho rõ ra tức là tu tà tà, thì đến lúc lâm chung chướng nạn đến họ chịu không nổi. Chính vì thế rất nhiều người đã mất phần vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, dù rằng họ đã niệm Phật.

Trong ngày hôm nay có một vị tới thăm, nói rằng, “*Nếu mà tu tinh tấn hai ngày thì tôi không có giờ, làm sao tham gia?*”.

Thì tôi cười và nói... Không sao đâu! Việc tu hành không ai ép buộc cả. Hồi giờ mình tu được như vậy thì cũng đã đáng khen rồi. Hai tuần chúng ta kết nhau lại từ sáng cho đến tối để niệm Phật cũng đáng khen rồi!... Nhưng mà riêng Diệu Âm này tự xét mình thì thấy nghiệp chướng còn nặng quá! Căn cơ còn yếu quá! Tu hành mười mấy năm qua nhưng tâm này chưa có mở chút xíu nào hết trơn! Tức là cái nghiệp của mình còn dày quá! Trí huệ của mình còn mỏng quá! Chính vì sợ rằng trước những giờ phút ra đi niệm câu A-Di-Đà Phật không được! Nên mới âm thầm, thật sự ra, hôm nay âm thầm vạch ra chương trình để quyết lòng tu. Khi lập chương trình tu như vậy thì muốn hô hào cho các vị đồng tu tham gia. Nhưng tham gia được hay không chẳng sao cả. Những người nào bận đi làm việc thì cứ việc đi làm. Tu theo không được cũng không sao, cứ tu đều đều như vậy. Chỉ có những người nội trú trong Niệm Phật Đường, thì bắt buộc phải tham gia toàn thời trong những ngày tu tinh tấn đó. Còn các vị ở ngoài thì có thể sáng Chủ Nhật tới tu tinh tấn, tu xong rồi tối về như thường lệ. Ngày tiếp theo, tức là ngày thứ hai không tham gia cũng không sao, cứ tối lại chúng ta vào tu, tu rồi ra về.

Chúng tôi cũng đã dự định rằng, hễ có nhiều người thì tu nhiều người, không có người nào tham gia, những ngày tinh tấn đó giả sử như chỉ có một mình Diệu Âm, thì Diệu Âm cũng quyết lòng vẫn tu như vậy. Tức là, ngày đó là ngày tịnh khẩu, chỉ cần chur vị vào đây tịnh khẩu niệm Phật để hỗ trợ cho nhau là được. Nếu chúng ta không lập hạnh vững vàng thì sợ rằng chúng ta sẽ không qua được ách nạn!...

Tôi nhớ cách đây cỡ chừng mười năm hay mười một năm, tôi có xem một cuộn DVD quay lại một vị Pháp Sư ở bên Trung Quốc. Ngài lặng lẽ rời ngôi chùa, rời tất cả đại chúng, không báo cho một ai biết hết. Một túi gạo, một con dao, một hộp quẹt, một bình nước và một số lương khô... rồi lặng lẽ rời chùa đi thẳng vào núi, tức là cứ hướng tới ngọn núi đó mà đi thẳng thẳng vào, đi suốt suốt suốt vào trong ngọn núi, một mình như vậy mà đi. Ngài đã âm thầm tu trong núi sâu suốt mười năm trường, quyết lòng không liên lạc với đại chúng.

Mười năm sau, có một vị đại úy người bắc Hàn, được một vị Thần tới báo mộng, nói: “Ông hãy dẫn đại đội của ông đi về phía nam, cứ vào trong núi đó để mà cứu một người”...

Ông đại úy đó không chịu đi. Ngày hôm sau vị Thần đó lại đến báo mộng cho ông ta lần nữa, “Anh phải dẫn đại đội của anh đi thẳng vào hướng nam, tới vùng núi đó để cứu một người”.

Ông ta cũng không đi. Ngày thứ ba thì vị Thần đó kêu ông ta dậy, cũng trong mộng, “Ngày hôm nay nhất định ông phải đi, đem đại đội đi vào trong núi đó cứu một người”.

Ba ngày liên tục như vậy. Thì sáng sớm hôm sau, ông đại úy đó mới dẫn một đại đội đi thẳng vào núi. Đi từ sáng, ban đầu thì đi bằng xe, vào núi, xe chạy không được nên để xe lại... Đi sâu vào trong núi. Đi đến chiều luôn cũng không thấy. Đi ngày thứ hai cũng không thấy. Đi đến ba ngày, thì ngày cuối cùng họ đã gặp một người với đầu tóc râu ria giống như một người ở thời thượng cổ. Họ bắt về. Người này nói tiếng Hoa được. Khi bắt về xong rồi thì mới biết ông này gốc là một nhà Sư. Lúc Thầy bỏ chùa đi chỉ có ba mươi tuổi mà thôi. Khi bị bắt, thì Thầy đã 40 tuổi.

Bắt về xong, họ thấy ông này dơ dáy, bẩn thiu!... Thôi! Cho tắm rửa, cạo râu, cạo tóc... rồi kêu bên Trung Quốc trả lại. Khi bên Trung Quốc nhận người đó về rồi thì tin đó được tung ra. Lạ thật! Cái nơi mà nhà Sư đó ở tự nhiên phát triển lên. Thực ra, có lẽ tại vì nghe tin lạ quá, khắp nơi người ta ùa tới... nào là xe bus, nào là xe đò, nào là quán xá... nổi lên một cách nhộn nhịp. Cuộc sống tại nơi đó tự nhiên phát triển nhanh lên. Sau đó, bên Bắc Hàn muốn đòi người đó lại, vì nói rằng người này là người được họ bắt về. Thế nhưng bên Trung Quốc không chịu trả lại. Vô tình nhà Sư đó đã làm cho cả tỉnh đó được phồn thịnh lên. Đây là một sự thực. Mắc cười quá!

Quý vị thấy không? **Lập Hạnh!**... Thường tại vì ta sợ rằng làm không được, cho nên ta làm không được! Chứ nếu mà ta lập hạnh chuyên chí tu hành, quyết lòng niệm Phật. Xin thưa với chư vị, trong kinh có nói: “**Quang trung hóa Phật vô số ức. Hóa Bồ-Tát chúng diệp vô biên**”. Trong kinh Thập-Vãng- Sanh, Phật có nói, người nào phát tâm niệm Phật, có 25 vị Bồ-Tát kèm sát bên cạnh người đó, để hộ trì cho người đó.

Chính vì ta không đủ lòng tin, nên sợ rằng ta tu như vậy thì mệt quá, ta xỉu đi. Quý vị không biết đâu, 25 vị Bồ-Tát!... Trong một lần ngài Tịnh-Không nói:

- *Quý vị tu... mà quý vị bị chết đói, chẳng lẽ các vị Bồ-Tát đó mất chức sao?* Ngài nói như vậy.

Cho nên chúng ta phải biết tin, niềm tin phải vững vàng. Nếu thật sự đi về Tây Phương thì phải phát tâm nguyện mạnh mẽ lên... Phải tu hành!

Mấy ngày hôm nay chúng ta đưa ra chương trình công cứ. Cái mức công cứ đầu tiên đưa ra chỉ có năm ngàn một ngày. Nếu so với những chỗ khác thì mức này còn quá tẻ! Ấy thế mà có người khi nghe tới năm ngàn thì dội! Tôi nói:

- *Nếu nghe năm ngàn mà dội, thì con đường vãng sanh của chúng ta thật sự vẫn còn quá xa vời! Xa vời!...*

Ngài Tịnh-Không nói rằng, quý vị niệm Phật, niệm một ngày tới mười vạn tiếng, là một trăm ngàn câu, liệu rằng chưa chắc tu suốt đời mà cái nghiệp của mình đã giải được. Ấy thế mà chúng ta mới đặt ra có năm ngàn câu Phật hiệu một ngày, mà có nhiều người làm không tới! Thì hôm nay Diệu Âm xin thưa thực với chư vị, hãy cố gắng quyết lòng bằng cái khởi điểm là năm ngàn đi. Năm ngàn, một thời gian rất ngắn thôi, rồi tăng lên đi... Mười ngàn. Nếu không lo cái huệ mạng của mình, nhất định vạn kiếp bị trầm luân, chắc chắn chúng ta không cách nào đổ thừa cho ai được hết.

Hôm qua mình có nói mà, tắt máy lạnh một chút mình nhức đầu chịu không nổi. Đi xuống địa ngục, lửa cháy bùng bùng thiêu đốt cả ngàn vạn kiếp như vậy!... Dưới địa ngục có “*Thiết Sàng*”. Thiết sàng là cái giường đốt nóng lên, rồi bắt tội nhân dề trên đó cho cháy tan ra. Tại sao người ta đốt mình như vậy? Có phải là mình bắt con cá rô, mình bắt con cá lóc... để lên trên cái vỉ sắt mà nướng nó không? Ở dưới địa ngục có những loài quỷ họ bắt mình liệng trong chảo nước sôi, liệng vào trong chảo dầu sôi, sự thực có phải mình đã từng bắt con cua liệng trong chảo dầu không? Đúng như vậy mà!... “*Nhân-Duyên Quả-Báo tơ hào không sai!*”...

Ta đã làm cái chuyện này, ta phải trả cái nợ này. Ta mà sơ ý xuống địa ngục... nhất định ta phải trả, trả từng chút từng chút, gọi là “*Tơ hào không sai*”. Trong cái duyên, khi chúng ta còn làm kiếp người, chưa gặp quả báo địa ngục, thì cái duyên này, cái cơ hội này nhất định ta phải trân quý, phải tranh thủ từng thời gian, đừng để phải xuống địa ngục. Nếu không, nhất định những nghiệp báo này ta phải trả hết, đó gọi là “*Nhân-Duyên Quả-Báo*”. Xuống địa ngục thì cái duyên này hợp với những quả ác, nhất định tất cả những cái nhân ác sẽ nở thành quả ác... Nhất định chúng ta sẽ phải trả từng cái, từng cái, từng cái... Trả cho đến khi nào hết mới thôi, gọi là “*Lũy kiếp nan xuất*”, không thể nào ra được!...

Biết được đạo lý này, xin thưa với chư vị, hãy phát tâm tu hành vững vàng. Một câu A-Di-Đà Phật thành tâm mà niệm sẽ phá tan cho ta 80 ức kiếp nghiệp chướng sanh tử trọng tội. Nếu ta không thành tâm niệm, hôm nay niệm, ngày mai không, đấy chỉ là niệm giả thôi, không phải niệm thật! Bữa nay nguyện vãng sanh, về nhà chúng ta cạnh tranh ganh tỵ... toàn là nguyện giả mà thôi! Chắc chắn vì chúng ta không muốn vãng sanh! Không muốn vãng sanh thì oan gia trái chủ cũng biết rằng mình vẫn còn cái tâm ác trong đó, nếu anh còn ở đây, thì một ngày nào đó anh cũng sẽ giết chúng sanh để ăn thịt. Chắc chắn họ sẽ chuẩn bị tất cả những gì cần thiết để đòi lại cho được cái nợ gọi là nợ xương máu đối với họ. Nhất định!...

Chính vì vậy, chư Tổ thường khuyên chúng ta phải cố gắng Lập Hạnh để mà đi. Chúng ta Lập Hạnh đi, thì 25 vị Bồ-Tát sẽ ở sát bên ta giúp đỡ cho ta, chúng ta vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, một đời thành đạo.

Xin chư vị cố gắng đi thành đạo, đừng đi xuống địa ngục. Xuống địa ngục thì không có ai cứu ta được nữa đâu!

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

**KHẾ LÝ - KHẾ CƠ
(Tọa Đàm 15)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật

“Tu là tu thật, chứ không phải là tu thử”. Có nhiều người hay nói tu thử! Tu thử thì có tu hành nhiều tới đâu cũng vô ích!...

Chúng ta ở đây kết nhóm với nhau niệm Phật là chúng ta tu thật. Xin chur vị đừng nên tới đây tu thử. Tại vì tu thử tức là trong tâm của ta không có định hướng, thấy người ta tu vui vui, mình tới tìm vui chứ không phải là tu. Ngài Tĩnh-Am dặn chúng sanh tu phải có phát tâm. Chúng ta ở đây phát tâm niệm Phật là hướng đi đã được xác định. Phát tâm rồi nhưng mà không lập hạnh thì phát tâm này cũng là phát tâm thử! Chính vì phát tâm thử, nên rất nhiều người tu hành sau cùng không có thành tựu.

Chúng ta biết rằng, khi mình chết đi nhất định không phải là hết. Nếu mà hiểu đạo thì rõ rệt, nói thẳng thắn ra, là cái thân xác này chúng ta bỏ, chứ còn **“Chính Ta”** không bỏ đi đâu hết. Ở trước cửa kia có chiếc xe của anh Phước, cái xe bị hư anh Phước bỏ chiếc xe, chứ anh Phước vẫn còn, chị Nhung vẫn còn. Ta tu là để khi ta liệng cái xác này, ta được giải thoát. Nếu không xác định được rõ rệt như vậy, thì chúng ta tu cũng chỉ là tu thử! Thật sự, có thể nói rằng hơn 90% người tu hành trong thời này thường là tu thử!...

Nhiều người khi nghe có lễ lộc thì đi tới chùa thử coi. Khi tới thì nhìn vô thử coi! Nhìn vô thử coi xong rồi... A! Như vậy là ta tu rồi đó! Tu rồi thì ra phía sau nhập vào bàn cờ tướng, nhập vào tờ báo, nhập vào nhóm ca nhạc... Tất cả những thứ đó nhất định sẽ lôi kéo chúng ta lại. Có nghĩa là, trong cuộc đời này dù cho có tới chùa nhiều như thế nào đi nữa, dù cho hình thức tu hành hay như thế nào đi nữa, đọa lạc vẫn bị đọa lạc như thường!...

Chính vì vậy, Niệm Phật Đường này lập ra là để dành cho những người tu thật. Xin thành tâm kêu gọi tất cả mọi người, chúng ta hãy thực tâm tu hành, vì cái huệ mạng ngàn đời ngàn kiếp mà đến đây niệm Phật. Từ đây cho đến tương lai, nhất định đạo tràng này không làm lễ, không tụ hội, không cờ xí, không quảng cáo... Chỉ âm thầm lặng lẽ niệm Phật. Nhất định tu thật.

Trong kinh Đại-Tập, Phật nói: *“Đời mạt pháp vạn ức người tu, khó tìm ra một người chứng đắc. Chỉ có những người nào phát tâm niệm Phật mới vượt thoát ra khỏi cảnh luân hồi”*.

Nghe theo lời Phật, nên chúng ta đóng cửa tu hành. Đóng cửa tu hành trong thời mạt pháp này có nghĩa là cố gắng xa lìa những nơi đông đảo, hội náo. Đó là lời Phật dạy trong kinh Bửu-Tích. Thời mạt pháp này, nếu không biết lặng lẽ tìm nơi an tịnh để niệm Phật, thì nhất định chúng ta sẽ thất bại!

Ngày hôm qua chúng ta đưa ra hình ảnh một vị pháp sư trốn tất cả thế gian, đi thẳng vào trong rừng sâu, lặng lẽ tu một mình mười năm trường. Những ngày đầu tiên Ngài gặp rất nhiều khó khăn, nhưng nhất quyết không lui. Khi lương thực hết, thì tự nhiên có những loài khỉ, những loài chim chúng lại đem thức ăn tới cho Ngài. Khi bị bắt ra rồi, Ngài mới có 40 tuổi. Ngài đứng lên nói lại những chuyện đó.

Chúng ta không dám làm chuyện đó đâu, vì thật sự đây là những người đặc biệt mới làm nổi. Chúng ta chỉ kêu gọi tất cả mọi người cố gắng, quyết lòng, đã tu thì nhất định tìm một cách tu nào vững vàng để thành tựu cho được. Còn không, thì xin thưa, nạn sanh tử luân

hồi vẫn còn nguyên vẹn, không cách nào thoát ly! Ở đây chúng ta đang hô hào tăng thêm thời gian tinh tấn niệm Phật, đây là một sự tập sự để đến khi mãn báo thân này, nhất định khi nằm xuống, trước những giờ phút lâm chung ta niệm được câu A-Di-Đà Phật.

Chúng ta nên nhớ, nghiệp chướng của chúng ta quá nặng! Đừng nghĩ rằng một người nào đó đưa vào bệnh viện bị mê man bất tỉnh, còn mình thì không đến nỗi như vậy. Không phải! Nó chưa đến đó thôi. Khi đến rồi, nhiều khi chính mình còn bị nặng hơn nữa! Muốn giải quyết chuyện này thì phải làm sao? Trong kinh Phật có dạy rằng, vãng sanh có “**Ý Niệm Vãng Sanh**”. Ý Niệm Vãng Sanh là như thế nào? Là người đó khi lâm chung bị nghiệp chướng đánh họ, bị chướng nạn làm cho họ mê man bất tỉnh, nhưng mà trong tâm của họ âm thầm niệm Phật trong đó mà mình không hay. Nếu làm được chuyện này thì người đó được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, theo cái điện “**Ý Niệm Vãng Sanh**”.

Ta niệm Phật như thế này?... Chưa chắc! Xin thưa thật với chư vị, chưa chắc gì ta sẽ giải hết tất cả những ách nạn. Mà ta có thể bị mê man bất tỉnh! Muốn trong khi mê man bất tỉnh đó mà ta niệm câu A-Di-Đà Phật, thì không có gì khác hơn là ngay từ bây giờ phải mau mau tỉnh ngộ đường tu, quyết lòng trì giữ câu A-Di-Đà Phật.

- *Những chuyện thị phi, ganh tỵ, câu chấp... của thế gian nhất định phải buông ra.*

- *Những cái lo lắng, sầu bi, khổ sở... nhất định phải buông ra.*

- *Những cái này phải buông ra, buông ra, buông ra... Mỗi ngày mỗi buông, mỗi ngày mỗi buông. Tập buông... Phải buông liền để cho những cái đó không dính vào tâm của mình, thì khi nằm xuống mới niệm Phật được.*

Trong tất cả những ngày trước khi lâm chung, mình huân tập câu A-Di-Đà Phật, huân tập cho đến nhập vào tâm luôn. Nếu không nhập vào tâm được, thì ít ra cũng phải thành một thói quen, gặp bất cứ chuyện gì cũng trả lời bằng câu A-Di-Đà Phật. Thì khi ta gặp đại nạn đến, ta gặp oan gia trái chủ đến, ta gặp những chướng nạn của cận tử nghiệp... tâm ta vẫn giữ được câu A-Di-Đà Phật. Cố gắng niệm Phật, thành tâm niệm Phật. Cứ câu A-Di-Đà Phật mà niệm, chư Thiên-Long Hộ-Pháp, chư Bồ-Tát gia trì cho chúng ta trong lúc đó.

- *Nhân Quả của chúng ta... thân chúng ta trả. Đường về Tây Phương... tâm chúng ta đi.*

Cho nên nhân quả cứ trả trên cái thân này, còn cái tâm này vẫn giữ câu A-Di-Đà Phật để niệm.

Ngài Tĩnh-Am khuyên chúng sanh phải “**Lập Hạnh**”. “**Lập Hạnh**” là như thế nào? Ví dụ, chúng ta đưa ra chương trình “**Công Cứ Niệm Phật**”. Lập công cứ niệm Phật chính là “**Lập Hạnh**”. Tại vì, nếu chúng ta không niệm Phật, thì đừng nghĩ rằng có mười người, hai mươi người ở Niệm Phật Đường A-Di-Đà này đến chung quanh cái xác của ta, họ hộ niệm cho ta thì ta được vãng sanh. Hoàn toàn không phải! Nếu quý vị đã nghe qua những lời Diệu Âm nói trước đây, hoàn toàn không phải như vậy! Mà bắt buộc người nằm đó, người bệnh đó phải niệm câu A-Di-Đà Phật, phải nguyện vãng sanh, phải quyết lòng đi về Tây Phương dù với bất cứ hoàn cảnh nào, nếu được người hộ niệm tới hỗ trợ tích cực nữa, thì ta mới dễ được vãng sanh. Nếu lúc đó ta chìm đắm trong một cảnh giới nào đó, dẫu cho một ngàn người đến hộ niệm đi nữa, nhất định cũng không thể vãng sanh!

Quý vị nên nhớ rằng, ngài Lương Võ Đế là một đại Hoàng Đế, Ngài triệu tập được cả hàng ngàn vị Tăng, đại Tăng, tới hộ niệm cầu siêu cho người vợ thứ của Ngài, thì kết quả nhiều lắm cũng chỉ lên một cảnh trời trong Dục-Giới là cùng, trong khi phước đức của Ngài bỏ ra hộ pháp cho Phật pháp có thể nói là bao trùm cả thế giới. Cái phước đức lớn như vậy, cộng thêm một ngàn vị đại Tăng như vậy, mà cứu chỉ được lên một cảnh Trời mà thôi. Trong khi đó, nếu chỉ cần năm người, mười người đồng tu đứng chung quanh chúng ta niệm Phật, hộ niệm, nếu mình niệm Phật được thì mình về tới Tây Phương Cực Lạc để thành đạo Vô-Thượng. Cái giá trị này lớn đến cỡ nào?...

Xin thưa với chư vị, tu phải biết đường rõ rệt, tu phải hiểu đạo rõ rệt. Phải nắm vững những nguyên tắc này: Muốn được A-Di-Đà Phật đến cứu độ mình, nhất định “Tự Lực” mình phải lo trước. Tự lực là gì? Đối với pháp môn niệm Phật, xin thưa là: **Tín-Hạnh-Nguyên**, không có gì khác. Nếu Diệu Âm nói rằng: “*Quý vị lập công cứu niệm Phật một tuần thì phải “Nhất tâm bất loạn”*”, nói như vậy, quý vị có thể đánh giá rằng Diệu Âm đã sai lầm! Sai lầm vì không ứng hợp căn cơ. “**Nhất tâm bất loạn” là hợp Lý, bắt người ta phải “Nhất tâm bất loạn” là không hợp Cơ!** Vì chính Diệu Âm này cũng không có khả năng niệm Phật đến nhất tâm bất loạn, thì làm sao dám nói với chư vị niệm Phật nhất tâm bất loạn?!...

Nhưng mà Diệu Âm nói rằng, chư vị ơi! Ráng niệm Phật lập công phu. Trong công cứ chỉ khuyên tán rằng, khởi đầu một ngày hãy niệm năm ngàn câu A-Di-Đà Phật. Số lượng năm ngàn câu A-Di-Đà Phật thật sự quá ít! Ta chỉ cần bỏ ra một tiếng đồng hồ là có thể niệm được. Thế mà chúng ta không chịu niệm! Không chịu niệm thì ban hộ niệm cũng đành bó tay! Tại sao chúng ta không niệm năm ngàn câu được? **Tại vì không chịu Lập-Hạnh!**

Cách đây mấy ngày, có một người tới đây xin chúng tôi hộ niệm. Tôi nói, Cụ về sáng ra nguyện: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật, xin Phật cho con được vãng sanh Tây Phương Cực Lạc*”, rồi niệm Phật ghi vào bảng công cứ, cố gắng một ngày Cụ niệm năm ngàn câu A-Di-Đà Phật. Cụ đó nói: “*Niệm nhiều quá như vậy, tôi niệm không được!*”. Tôi trả lời thẳng thắn rằng: “*Cụ niệm không được, thì chúng tôi cũng không thể hộ niệm cho Cụ vãng sanh về Tây phương Cực Lạc*” được.

A-Di-Đà Phật muốn cứu tất cả chúng sanh, không bỏ một người nào hết. Nhưng tự mình không chịu đi, đường đi không vững, lập hạnh không vững, niệm Phật chơi chơi!... Ở đây thì niệm Phật, về nhà xin chư vị tự xét mình thử coi, trong lúc rảnh rỗi mình có niệm Phật hay không? Hay là trong lúc rảnh rỗi mình coi Ti-Vi, mình coi phim chương, mình kinh cãi, mình nói chuyện này chuyện nọ?... Nếu vậy, thì rõ ràng, tâm của mình là tâm luân hồi lục đạo, thì A-Di-Đà Phật cũng đành buông tay không có cách nào có thể cứu mình được.

Chỉ cần phát tâm niệm Phật, quyết lòng niệm Phật, quyết đi về tới Tây Phương Cực Lạc. Xin thưa thực, có ban hộ niệm ở tại Việt Nam người ta trợ duyên được một trăm mấy chục người vãng sanh chỉ trong vòng mấy năm trường. Tại sao được vậy? Tiêu chuẩn của họ đưa ra cho những người trong ban hộ niệm là các thành viên phải niệm mười ngàn câu A-Di-Đà Phật, phải niệm mười lăm câu A-Di-Đà Phật, hai chục ngàn câu A-Di-Đà Phật một ngày. Có nhiều người niệm trong một tháng, hai tháng thì người ta đã đạt được tiêu chuẩn đó rồi. Khuôn mặt của họ tự nhiên càng ngày càng sáng sủa ra. “**Pháp hỷ sung mãn**” rõ rệt.

Thật sự người niệm Phật có chư Thiên-Long bảo vệ, có các vị Bồ-Tát gia trì, A-Di-Đà Phật phóng quang gia trì cho những người niệm Phật. **Thế mà chúng ta lại bỏ sự gia trì đó**

để đi theo con đường lục đạo, làm sao mà được thoát nạn?!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 16)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Từ lúc chúng ta biết được phương pháp hộ niệm mới thấy được người vãng sanh, và khi thấy người vãng sanh rồi mới giật mình tỉnh ngộ rằng con người chúng ta sống trên đời này, khi chết đi bị đọa lạc nhiều quá mà chúng ta không hay. Phải nói là khi biết được chuyện này rồi, nhiều lúc suy nghĩ lại mình sợ mà rịn mồ hôi trán ra!

Sở dĩ con người bị đọa lạc nhiều quá là tại vì nghiệp chướng sâu nặng quá rồi, không còn cách nào có thể vượt thoát cái ách nạn trong thời mạt pháp này. Con người cứ nhìn thấy những gì hiển hiện trước mắt thì cho đó là đúng, không biết chuyện đọa lạc, nên chúng sanh cứ tiếp tục rơi vào những cảnh khổ vô cùng vô tận, hải hùng vô cùng mà không hay!

Sở dĩ như vậy, là tại vì đã là nghiệp chướng sâu nặng mà không biết tu. Rất nhiều người không tu. Đời mạt pháp này không tu thì chắc chắn phải bị nạn! Trong khi đó thì có người cũng tu mà thường lại tu thử. Đây cũng là điều thực tế, cứ đi dạm hỏi thì biết. Nhiều người tu thử lắm! Có nghĩa là, thấy người ta tu mình tới để coi thử? Cứ đứng xa xa để nhìn thử?

Cũng có những người tu thực chứ không phải tu thử, họ quyết tâm tu nhưng lại không có hướng tu rõ rệt, gọi là tu mà không biết đường đi, thành ra suốt cuộc đời tu hành của họ cũng không thành tựu được gì cả. Những dạng người này cứ thấy người này tu như thế này, mình chạy theo. Rồi thấy người khác tu cách khác, mình cũng chạy theo. Thấy người này đưa ra phương pháp này, mình chạy theo. Thấy người khác đưa ra phương pháp khác, cũng chạy theo...

Hòa Thượng Tịnh-Không nói, *“Theo một thầy thì có một đường, theo hai thầy thì có hai đường, theo ba thầy thì có ba đường, theo bốn thầy thì có bốn đường”*... Ấy thế mà có nhiều người theo cả hàng chục thầy, thì như đứng giữa ngã ba đường, cuối cùng phân vân không biết đường nào mà đi? Bên cạnh đó, oan gia trái chủ cài bẫy giăng giăng khắp nơi, nhất định không để cho mình lựa chọn con đường thoát ly sanh tử luân hồi.

Hay hơn nữa là người tu hành có đường đi, có hướng rõ rệt. Nhưng lại không chịu **“Lập Hạnh”**. Tức là biết đường đi, biết điểm về nhưng mà không chịu đi, hoặc đi chập chững, gọi là không chịu lập hạnh. Không chịu lập hạnh thì việc tu hành cũng giống như người tu mà không có hướng. Tức là đến sau cùng họ có thể hưởng được một chút ít phước báu nào đó trong đời sau mà thôi.

Khi hiểu được chút ít đạo rồi thì mình mới thấy có điều này. Tức là trong đời này mình tu hành tốt, nhưng nếu không được thành tựu, không được giải thoát tam giới, thì những công đức, phước báu mà mình tu được trong đời này nó chỉ cộng thêm vào những phước báu mình đã có trong vô lượng kiếp.

A-lại-da thức của ta nó giống như một cái thùng, cái thùng chứa vô đáy... Cái khổ là ở chỗ này! Chứ nếu mà ta tu tốt như vậy mà đời sau ta hưởng ngay được cái phước này, thì có thể ta được sung sướng. Nhưng khổ một nỗi, là khi lâm chung cái tâm của mình đã bị mê rồi, những cái chướng nạn của mình nó ngăn cản rồi, phước mình tu trong đời này nó trộn lộn xộn trong cái thùng chứa đó, rồi nó khởi lên nhân nào mình đi theo cái nhân đó...

Cho nên, nhiều khi người tu tốt, có tạo phước, nhưng sau cùng lại hưởng cái quả xấu là sở dĩ do cái điểm này. Nghĩa là, cuối cùng mình không hưởng được cái phước mình đã tu. Cái phước mình tu được đó có thể trở thành cái nhân trong vô lượng kiếp về sau, trong khi đời này cái nhân ác lại hiện ra. Một khi nhân ác hiện ra, thì nó đưa ta vào trong tam ác đạo làm ta bị lãnh những cái quả xấu ác, những cảnh đau khổ!... Còn cái phước mình tu trong đời này sẽ chờ cái duyên, hoặc cho đến khi nào ta vượt qua tam ác đạo rồi mới hưởng. Nó khổ là khổ chỗ này!

Trở về với chuyện tu hành của chúng ta, xin thưa thực với chư vị, niệm Phật vãng sanh về Tây Phương là lời của đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật dạy cho chúng sanh trong thời mạt pháp. Ngài nói rõ rệt, **thời mạt pháp chỉ còn có niệm Phật mới thành tựu**. Không niệm Phật không thể thành tựu.

Vì sao vậy?

- Vì nghiệp chướng của chúng sanh trong thời mạt pháp nặng vô cùng.
- Vì căn cơ của chúng sanh trong thời mạt pháp hạ liệt vô cùng.
- Vì đức độ của người trong thời mạt pháp mỏng vô cùng.

Chính vì nghiệp chướng sâu nặng, căn cơ hạ liệt, đức độ mỏng manh, nên bắt buộc chúng sanh phải nương theo đại lực của A-Di-Đà Phật mới có hy vọng thoát vòng sanh tử.

Mà nương như thế nào? Xin nhắc lại, không tu thì bị đọa lạc, tu thử cũng chẳng qua gieo được chút duyên nào đó trong vô lượng kiếp về sau, trong thời gian vô lượng kiếp mình vẫn có thể bị đọa lạc. Tu đúng đường nhưng mà đi không tới, thì rốt cuộc nhiều lắm, gọi là nhiều lắm chứ không phải chắc chắn, là hưởng được một ít chút phước báu nào đó trong cảnh nhân thiên là cùng, vẫn có thể bị đọa lạc...

Nếu thực sự muốn được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, thì cố gắng **Lập Hạnh**.

Những lời nói này chẳng qua là khai triển ba cái tư lương của pháp môn niệm Phật chứ không có gì khác: "**TÍN-NGUYỆN-HẠNH**". Tín thì chúng ta nói nhiều rồi, những người chưa tin phải tin, phải tin đi, tin mau mau đi. Nếu chần chừ, không tin mau mau, tức là cứ để chừng nào thấy rõ ràng rồi mới tin, thấy người ta vãng sanh rồi mới tin, đời có được chứng minh rồi mới tin... thì nhiều khi suốt cuộc đời mình không bao giờ gặp được một sự chứng minh đâu! Vì sao vậy? Vì niềm tin bạc nhược! Niềm tin bạc nhược thì không khởi được thiện căn phước đức. "**Tín năng trưởng dưỡng chư thiện căn**". Niềm tin của mình không mạnh, thì trưởng dưỡng thiện của mình không được, mà thiện căn của mình không trưởng dưỡng được, thì không có cái duyên để gặp được hiện tượng vãng sanh đâu!...

Cho nên, khi Phật nói mình phải tin, nhất định phải tin. Khi niềm tin mình vững vàng rồi thì tự trong tâm mình khởi ra trí huệ, tự trong tâm mình khởi ra công đức, khởi ra thiện căn... tự nhiên mình có cơ hội để gặp. Xin thưa thực với chư vị, một lần điện thoại về Việt

Nam là một lần tự nhiên tôi thấy hứng khởi lên và muốn đem cái lòng hứng khởi này nói cho chư vị biết là thực sự người ta vãng sanh nhiều lắm. Không phải là ít đâu! Từ trước tới giờ chúng ta chưa thấy được hiện tượng này đâu à, mà bây giờ hiện tượng người ta vãng sanh bất khả tư nghì. Họ vãng sanh bất khả tư nghì, nên ta nhất định phải tin tưởng. Chỉ có tin tưởng được vậy thì bao nhiêu sự nghi ngờ xóa tan hết.

Đối với pháp môn niệm Phật, thì “*Tin Tưởng*” ví như có chiếc thuyền. Muốn qua cái bể khổ ta phải có chiếc thuyền. “*Phát Nguyện*” là có cái bánh lái. Ta phải phát nguyện cho vững vàng. Đừng có phát nguyện hết bệnh, đừng có phát nguyện được trí huệ gì cả. Hãy phát nguyện **vãng sanh về Tây Phương** là nhất định ta phải đi về cho tới Tây Phương, tức là cái bánh lái của ta phải lái thẳng về Tây Phương. Đừng có lái con đường nào khác... Hãy lái thẳng tới Tây Phương Cực Lạc, đó gọi là “*Nguyện*”.

Con thuyền đã có, bánh lái đã có. Còn “*Hạnh*” thì sao? **Hạnh chính là Lập Hạnh!** Ngài Tĩnh-Am nói dễ hiểu vô cùng. Hạnh là Lập hạnh. Lập hạnh là hãy ráng sức mà chèo, chèo một ngày hai chục tiếng đồng hồ, ráng sức mà chèo. Vợ con, bạn bè... cùng nhau trên thuyền mà chèo, chèo cho nhanh lên. Chèo nhanh để ta vượt qua cho được cái biển khổ mênh mông này. Nếu mà chèo chậm chạp thì con thuyền chúng ta qua đoạn đường này không nổi. Nếu có thuyền rồi, có bánh lái rồi, mà không chèo thì con thuyền chúng ta cũng cứ dập dềnh, dập dềnh tại bể khổ này, sau cùng nó cũng sẽ chìm xuống bể khổ này mà thôi! Chúng ta về Tây Phương không được.

Đối với “*Lập Hạnh*”, Diệu Âm thấy rằng chúng ta nên cố gắng. Đã tu thực thì ráng mà đi về Tây Phương chư vị ơi! Tôi biết rằng có người có thể một năm, hai năm, có người có thể mười năm, có nhiều người mới nói vậy mà tháng sau đã đi rồi... Trong một tháng đã đi rồi mà cái “*Hạnh*” chúng ta chưa tốt, câu A-Di-Đà chưa nhập tâm, chúng ta còn lơ là... Thôi chịu thua rồi! Lúc đó chịu thua! Oan gia trái chủ đã chặn hết rồi. Cho nên, đừng bao giờ nói để tháng sau tôi mới niệm Phật... Không đâu ạ! Đây là lời nói của oan gia trái chủ đó! Họ khiến mình nói như vậy đó! Tại vì họ biết rằng mười hai ngày nữa là mình phải chết rồi đó chư vị! Vì thế, họ nói là mình chưa chết, mà hãy chần chừ... chần chừ cái đã!...

Cho nên trong vấn đề lập hạnh niệm Phật này, giả sử những vị mắc bận đi làm, thì một ngày có thể dành một tiếng, một tiếng rưỡi, dành trọn thời gian đó để niệm Phật. Trong một tiếng rưỡi niệm Phật như vậy, chúng ta có thể niệm được năm ngàn câu A-Di-Đà Phật rồi! Còn nếu người già rồi, đã bệnh rồi, đã “pension” rồi không còn đi làm nữa rồi... Trời ơi! Thời gian này là thời gian thích đáng để chúng ta niệm Phật. Đừng có chần chừ nữa. Tôi nói thật, tôi sắp xếp tất cả những thời gian, tại vì xin thưa, chư vị mà thấy tôi làm việc, tôi làm việc suốt ngày, nhiều khi trưa ngủ một chút mà cũng chạp chờn... Tại vì nhiều chuyện quá đi, tôi muốn cắt mà cắt không được. Đúng là cái số của tôi là số bất phước!...

Phải lập công cứ. Khi mà công chuyện đã ổn ổn rồi, tôi sẽ quyết lòng đóng cửa lập công cứ để tu. Tại vì tôi biết rằng chắc chắn cái huệ mạng này của tôi không ai có thể cứu được. Nếu tôi không niệm Phật, nếu không có lập hạnh ra để niệm Phật ngày đêm, tôi sợ rằng chưa chắc gì đã vượt qua ách nạn của cái nghiệp khổ mà tôi đã tạo ra trong vô lượng kiếp! Chính cá nhân của Diệu Âm này, trước khi biết tu đã tạo nhiều điều sai lầm vô cùng! Giết hại sinh vật quá nhiều, bắn chim quá nhiều, suốt cá quá nhiều, làm những chuyện vô cùng tai hại. “*Nhân duyên quả báo tở hào không sai*”. Nghĩ đến chuyện đó mình không cách nào tu lơ là

mà có thể vượt qua ách nạn.

Thế nên xin thưa với chư vị, hôm nay chúng ta hô hào chuyện lập hạnh, thực ra là để tự mình cứu mình mà cố gắng đi. Nếu không thương mình, thời gian nhiều quá mà không chịu niệm Phật. Ở đây chính phủ nuôi mình ăn, mình không làm cũng không chết đói mà không chịu niệm Phật!... Ở nhà mình nếu có người bệnh, thì mình ráng mà niệm Phật với người nhà của mình để cứu người nhà của mình! Năm ngàn hãy niệm thêm năm ngàn nữa đi, thành mười ngàn. Rồi mình cũng niệm mười ngàn nữa đi để kéo người nhà theo. Nhờ như vậy mà tất cả chúng ta đều đi về Tây Phương hết.

Xin thưa thực, với cách tu như thế này, đối với những pháp môn khác thì không bao giờ có một chút hy vọng nào vượt qua tam giới đâu à! Nhưng mà với cách tu như thế này, niệm Phật, ăn ở hiền lành thôi... A-Di-Đà Phật quyết sẽ đưa ta về tới Tây Phương để ta thành đạo Vô-Thượng. Quý vị ơi! Quý vô cùng.

Nguyện cho chư vị hiểu được những chỗ này mau mau phát tâm niệm Phật, tự mình phát tâm đừng đợi ai mời, đừng chờ ai nhắc nữa hết. Vì chính mình lo trước cho mình, đừng để mất phần vãng sanh.

Đã tới đây rồi mà để mất phần vãng sanh thì oan uổng lắm chư vị ơi!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 17)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Trước khi vào tu thì sư huynh Tiên nói rằng, Diệu Âm có cái phước nói pháp. Bây giờ ngồi trước chư vị, xin đính chính lại, là Diệu âm này không có biết nói pháp, mà đây chỉ là những cuộc tọa đàm giải thích vài điều căn bản cho nhau. Theo phương pháp niệm Phật của Tịnh-Độ-Tông, chư Tổ đều khuyên rằng, một buổi cộng tu cần có một thời gian ngắn mười, mười lăm phút, một vị đại diện có những lời hướng dẫn cụ thể để sau một thời gian tu tập tất cả mọi người cộng tu đều có hướng đi rõ rệt và khỏi bị lạc đường. Vì phương pháp tu tập đưa ra như vậy, chúng ta phải cố gắng làm theo, chứ không phải Diệu Âm nói pháp đâu.

Trở lại đề mục chúng ta đang triển khai, đó là tu hành cần phải “**Khế Lý - Khế Cơ**”.

“**Khế Lý**” là hợp với “**Lý Đạo**”. “**Khế Cơ**” là hợp với “**Sự Đạo**”. Trong đó niệm câu A-Di-Đà Phật, phát tâm niệm Phật, là hợp với “**Lý Đạo**”. Trong kinh điển, đức Thế-Tôn luôn luôn dạy chúng sanh trong thời mạt pháp này phải niệm Phật. Ngài Quán-Thế-Âm cũng dạy phải niệm Phật. Ngài Đại-Thế-Chí cũng dạy phải niệm Phật. Tất cả chư Bồ-Tát đều dạy chúng sanh trong thời mạt pháp phải niệm Phật! Như vậy, niệm Phật là “**Khế Lý**”, hợp với lý đạo. Niệm Phật là niệm ngay chơn tâm tự tánh chúng ta, vì đúng theo lý đạo thì chính cái chơn tâm chúng ta là Phật. Chúng ta niệm A-Di-Đà Phật là để cho chơn tâm tự tánh chúng ta khởi dậy, hiện ra, cũng giống như là một viên ngọc ở trong bùn, bây giờ chúng ta tìm cách bơi lên để cho nó phát quang ra. Cho nên, **niệm Phật là hợp với Lý Đạo**.

Còn mình **triển khai phương pháp hộ niệm triệt để, thật kỹ càng là Khế Cơ, hợp với căn cơ**. Tại vì chơn tâm tự tánh chúng ta là Phật, nhưng ta vẫn là phàm phu không thành Phật được! Sở dĩ như vậy, là vì nghiệp chướng đã quá nặng, căn cơ của chúng ta quá yếu, tự mình niệm Phật để cho chơn tâm tự tánh hiển lộ không nổi! Nếu chúng ta sơ ý cho rằng, chơn tâm tự tánh chúng ta là Phật thì niệm Phật sẽ dễ dàng hiển lộ, dễ dàng chứng đắc, sẽ nhất tâm bất loạn... thì chẳng khác gì mình đang chờ mong nhìn thấy “*Hoa đóm giữa hư không*”. Danh từ “*Hoa đóm giữa hư không*” đức Thế-Tôn đã nói trong kinh Viên-Giác. Chính vì vậy, ta phải áp dụng phương pháp hộ niệm.

Tại sao phải áp dụng phương pháp hộ niệm? Vì ta niệm Phật không có khả năng được **Nhất Tâm Bất Loạn!** Muốn được nhất tâm bất loạn trong thời này, thì nói thẳng rằng, phải là hàng thượng căn, thượng trí, đại Bồ-Tát mới làm nổi. Ta không phải là đại Bồ-Tát, cũng không phải là tiểu Bồ-Tát, mà lại là phàm phu chính hiệu nữa, thì chờ đến ngày được nhất tâm bất loạn, chẳng khác gì chờ thấy hoa đóm giữa hư không! Trên hư không làm gì có hoa trên đó? Chẳng qua là những đám mây lúc tan lúc hợp đổi thay vô thường!...

Ấy thế, mà ngài Tịnh-Không nói, chúng ta không phải Bồ-Tát. Chúng ta chỉ là Bồ-Tát giả, nhưng biết thành tâm quyết lòng niệm Phật, thì Bồ-Tát giả này được A-Di-Đà Phật tiếp độ về Tây Phương, Bồ-Tát giả này thành Bồ-Tát thật. Mà Bồ-Tát thật ở trên cõi Tây Phương thì khi nhìn lên bầu trời trên cõi Tây Phương có những bông hoa đẹp lắm! Hằng ngày có những bông hoa rất to, rất đẹp, lơ lửng lơ lửng trên không. Mà lạ thay, bông hoa đó cuống thì ở trên còn mặt hoa thì ở dưới, nhờ thế ở dưới mình nhìn lên mới thấy hoa. Rồi hoa đó cứ từng đóm, từng đóm, từng đóm rơi... rơi... rơi xuống dưới đất. Khi mình đi khi đạp lên thì nó lún xuống, khi mình giở chân lên thì tự nhiên cái hoa nó trở lại như cũ. Nó có sự đàn hồi. Đẹp vô cùng!...

Cho nên, ở đây mà nói hoa đóm giữa hư không thì phiêu phỏng hão huyền! Về trên Tây Phương mình thấy rõ rệt có hoa đóm giữa hư không, được chư Bồ-Tát cúng dường, A-Di-Đà Phật dùng thần lực của Ngài hóa hiện để cúng dường cho tất cả chúng sanh ở trên đó. Đẹp vô cùng.

Chính vì vậy, vấn đề khế cơ, tức là hợp với căn cơ rất quan trọng. Trong đó pháp hộ niệm là đại hợp căn cơ cho người tu học trong thời mạt pháp này. Vì sao vậy? Vì những người hạ căn hạ cơ như chúng ta, nếu không nhờ phương pháp hộ niệm này, nhất định một ngàn người tu, một vạn người tu, tìm không ra một người chứng đắc! Đây là lời Phật dạy.

Chính vì thế, xin chư vị khi bắt đầu niệm Phật, hãy khởi cái tâm ra, hãy phát cái tâm thật vững vàng, quyết định một đời này về tới Tây Phương Cực Lạc. Nhất định đừng nghĩ rằng:

- *Mình tu, để kiếm chút phước*. Nhất định những câu nói này sai lầm!
- *Đi tu, để tìm chút vui vẻ*. Nhất định những câu nói này sai lầm!
- *Đi tu, tới chùa người ta tu sao mình tu vậy*. Nhất định những câu nói này sai lầm!

Vì toàn bộ những lời nói này không ứng hợp lý đạo, không ứng hợp căn cơ. Lý đạo không hợp, vì đức Bổn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật dạy chúng ta niệm Phật để vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Nếu ta phát tâm vững mạnh nhất định đời này ta phải đi về Tây Phương Cực Lạc thì ta ứng hợp lý đạo, đúng theo lời dạy của đức Bổn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni

Phật. Ta quyết lòng đi về Tây Phương Cực Lạc là hợp với đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật, ta mới về được Tây Phương Cực Lạc để thành đạo Vô-Thượng.

Nếu hàng vạn người bên ngoài nói rằng, tu cho vui, mình cũng tu cho vui, thì nhất định không hợp lý đạo. Người ta nói bữa nay tu cái này cho lạ một chút, ngày mai tu cái kia cho lạ một chút, thì nhất định đã sai với căn cơ. Tại vì, **đi không có đường, về không có hướng!** Nhất định sau cùng khi nằm xuống, tức là lúc trước khi chết, sẽ phân vân vô cùng, mơ hồ vô cùng! Không biết đường nào đi? Chắc chắn ta phải từng nghiệp thọ báo. Oan gia trái chủ nhất định sẽ cản ngăn tất cả những con đường giải thoát, bắt buộc ta phải chịu nạn! Xin chú ý điểm này.

- **Hợp Lý là Khế Lý.**

- **Hợp Cơ là Khế Cơ.**

Có nhiều người vì không để ý chuyện này, thường chỉ nêu lên vấn đề “**Khế Lý**”, đem những lý đạo cao siêu giảng cho hàng chúng sanh mê muội như chúng ta. Ngài Ấn-Quang nói:

- Giảng kinh thuyết đạo mà không hợp với căn cơ, không những không đem ích lợi gì cho chúng sanh, mà còn làm cho họ vọng tưởng.

Vì khi giảng về lý đạo thì nghe hay lắm! Vì hay quá nên dễ đắm mê! Mê vào trong đó mà thực sự thì làm không được! Làm không được thì cũng giống như ở cõi Ta-Bà này cứ cố hướng mắt nhìn lên trên mây để tìm hoa đóm. Trên đó hoa đóm đâu có mà tìm? Chỉ thấy những đám mây kết lại, thành những hình ảnh vô thực hão huyền, lúc tan lúc hợp, huyền mộng vô thường! Không thể nào thành tựu được!

Trở lại vấn đề khế cơ là hộ niệm. Xin chú ý cố gắng nghiên cứu thật nhiều về pháp hộ niệm. Xin nói thật, không có nơi nào nói về hộ niệm nhiều, đầy đủ, mà còn chi tiết như ở Niệm Phật Đường A-Di-Đà này.

Tại sao cần hộ niệm? Tại vì trong suốt thời gian niệm Phật này, nghiệp chướng của mình phá không được, cái tâm của mình cũng chưa vững, sự tham chấp của mình vẫn chưa rời ra! Nên khi mình nằm xuống những thứ đó nó quỵện lấy mình, không cách nào tự mình có thể giải tỏa được. Chính vì vậy nhờ người hộ niệm ở bên cạnh, người ta nhắc nhở mình:

- Chị ơi! Hồi giờ chị thương đứa cháu lắm phải không? Nhất định, nếu bây giờ chị còn thương đứa cháu, thì vì đứa cháu mà chị bị đọa lạc. Mau mau xả liền. Nếu không xả thì vô tình vì đứa cháu mà chị đọa lạc. Đứa cháu đó gián tiếp làm cho chị đọa lạc, nên nó cũng liên quan chịu nạn luôn. Như vậy thương đứa cháu, nhưng mà thương như thế nào cho đúng? Phải niệm Phật để về Tây Phương. Về Tây Phương thì khi đứa cháu mình lâm chung, mình trở về đây tìm cách hộ niệm cho nó, cứu nó về lại Tây Phương. Cứu nó tức là mình thương đứa cháu đó.

Mình tham tiền bạc? Lúc đó, người hộ niệm nói:

- Chị ơi! Bây giờ tiền bạc không cứu được chị nữa rồi. Phải buông ra. Nếu mình đang cho ai vay 20.000 đô-la, hãy mạnh dạn liệng đi. Nếu không muốn liệng, thì hãy thông báo cho con cái biết đi, để chúng nó tìm người đòi lại cho chị. Nếu nó đòi không được thì mình cũng phải liệng đi nhé, mình tha cho người ta đi, mình cho người ta đi. Cho tiền thì khỏi bị

tai nạn, gọi là “Tản tài tiêu tai”. Tiêu tai là mình khỏi bị chướng nạn. Nhờ cái phước đó mà mình được về Tây Phương. Hãy mạnh dạn buông ra.

Pháp hộ niệm là phương pháp dạy chúng ta tập tính buông xả chuyện thế gian ra. Buông cho càng nhiều ra, rảnh mà buông ra.

Hôm trước gặp bác Hội, Bác đang lập cái Niệm Phật Đường. Tôi hỏi, sao rồi Bác? Bác nói:

- Trời ơi! Phước báo tôi không có, bây giờ lập lên nó khổ muốn chết luôn! Khổ muốn điên cái đầu luôn!

Rõ ràng, lập lên một cái Niệm Phật Đường khó dữ lắm chứ vị ơi! Không phải là đơn giản đâu à! Mình tới tu thì không sao, mà người lập đó thì gặp nhiều khó khăn lắm! Khó như vậy thì bây giờ làm sao? Khi nằm xuống, cái Niệm Phật Đường cũng phải buông luôn. Được như vậy thì mới về Tây Phương được. Chính vì vậy, chư Tổ nói, “*Đến lúc nằm xuống thì vạn duyên cũng phải buông*”. Chúng ta muốn vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc thì bây giờ vạn duyên phải buông, buông cho nhiều đi, để sau cùng thì còn những gì sơ suất, ban hộ niệm sẽ giúp cho mình...

- Mình thương cái gì, người ta gỡ ra.

- Mình ghét cái gì, người ta gỡ ra.

- Mình còn bận tâm cái gì, người ta năn nỉ mình... người ta vỗ về mình... rồi người ta niệm Phật bên cạnh mình.

Lúc đó mình mới mạnh dạn, kiên cường, không sợ đau, quyết lòng niệm câu A-Di-Đà Phật. Nhất định, xin thưa thực, chỉ cần niệm mười câu Phật hiệu thôi chúng ta đi về Tây Phương.

Đây là con đường chúng ta thành đạo! Xin chư vị hiểu được những điều này, quyết lòng tới đây thực tâm niệm Phật để vãng sanh về Tây Phương. ***Con đường tu thẳng tắp như vậy, đừng nên chao đảo, đừng nên lơ là...***

Nam Mô A-Di-Đà Phật

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ **(Tọa Đàm 18)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Tu là quyết tu cho thành tựu. Chúng ta ở đây niệm Phật là quyết lòng trong báo thân này được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Về được Tây Phương Cực Lạc là thành tựu!

Trong những ngày qua, chúng ta hô hào, động viên tất cả chư vị quyết lòng tu thực, không nên tu thử. Vì trong nhân gian bây giờ hiện tượng tu thử rất nhiều. Chín mươi phần trăm, có thể hơn nữa, thường là tu thử. Tại sao gọi là tu thử? Vì họ không mong ngày thành tựu. Những người gọi là tu đó, họ không cần thành tựu gì hết. Thấy người ta tu mình cũng tu. Thấy người ta làm gì mình bắt chước làm theo. Một tháng, một năm, một tuần tu một bữa hai bữa, vậy gọi là tu!?...

Đạo tràng ở đây chúng ta quyết lòng phải tu cho thành tựu. Có nghĩa là tu thực chứ không phải tu thử. Mong chư vị xác định lập trường cho kỹ, đã đến đạo tràng này tu thì quyết lòng phải đi cho tới nơi. Nếu không, chắc chắn trong suốt cuộc đời niệm Phật sau cùng rồi cũng không hưởng được gì cả. Muốn biết rằng mình tu thử hay tu thực thì mình lấy ngay **Tín-Hạnh-Nguyện** của pháp môn niệm Phật ra soi thì biết liền...

Trong mấy ngày hôm nay, chúng ta nói nhiều, rất nhiều về vấn đề “**Lập Hạnh**”. Nếu mình lập hạnh được thì chứng tỏ mình tu thực. Nếu mình không lập hạnh tức là tu chơi chơi! Tu tà! Tu lấy lệ!... thì những ngày giờ đến đạo tràng này sẽ trở nên vô ích!

Nhất định tu là tu cho chính mình, đừng nên tu cho đạo tràng. Nhất định tu là vì cái huệ mạng ngàn đời ngàn kiếp trong tương lai của chúng ta, chứ không được tu vì vị nể một người nào hết.

“**Lập Hạnh**” nghĩa là sao? Bắt buộc phải xây dựng nấc thang mình đi cụ thể. Ví dụ như trong những ngày qua mình đưa ra cái công cứ và công cứ khởi điểm đầu tiên là năm ngàn câu A-Di-Đà Phật trong một ngày. Nếu mình thấy rằng năm ngàn câu niệm Phật nhiều quá, nhất định cuối đời này vấn đề vãng sanh Tây Phương Cực Lạc không ai dám bảo đảm cho mình được hết! Tại vì năm ngàn câu A-Di-Đà Phật chỉ cần bỏ ra một tiếng đồng hồ là chúng ta niệm xong. Trong khi bệnh hoạn đến nơi rồi! Chúng ta hầu hết trên 60 tuổi rồi, gần 70 tuổi rồi mà năm ngàn câu A-Di-Đà Phật niệm không tới! Hai năm nữa, ba tháng nữa, bảy tháng nữa... chúng ta chết, ai bảo đảm cho chúng ta tránh được sự đọa lạc trong ba đường ác đây? Nghiệp chướng quá nặng rồi! Trong nhiều đời nhiều kiếp chúng ta làm nhiều tội lỗi quá chùng rồi! Trong khi đang tu hành như thế này nhưng chúng ta vẫn tiếp tục, hình như vẫn tiếp tục tô bồi cái núi tội chướng ngày càng lớn trong đó!!!...

Vì sao vậy?... **Phân biệt, Chấp trước, Thị Phi, Ganh Ty, Tức giận, Buồn rầu, Lo sợ... Tham, Sân, Si, Mạn, Nghi...** đây đây, ta phá không được. Trong khi ở đây mỗi ngày đều có niệm Phật, nhiều người hằng ngày đến đây niệm Phật, dù có niệm hằng ngày như vậy vẫn chưa phá hết được nghiệp chướng, huống chi là người một tuần lễ một ngày, nhiều khi hai tuần lễ một ngày, nhiều khi nửa đi nửa ở và thường thường tới đây niệm Phật cũng không có nhiếp tâm, thì làm sao mà có thể phá được?...

Nghiệp chướng trùng trùng này là cái nhân của chúng ta bắt buộc ta phải trả quả báo. Việc này A-Di-Đà Phật cứu ta không được.

Trong mấy ngày qua chúng tôi nói rất nhiều về chuyện lập hạnh, đưa ra công cứ và tha thiết kêu gọi mọi người tham gia. Quý vị biết không? Ngài Tĩnh-Am Đại Sư khi kêu gọi Phật tử niệm Phật, Ngài quỳ xuống chấp tay lại... Quý vị chưa thấy sự tha thiết của các vị Tổ đầu. Ngài quỳ xuống, Ngài chấp tay lại, Ngài thưa với đại chúng rằng:

- *Vì vấn đề sanh tử của chúng ta, nó quá nguy hiểm rồi!...*

Vì quá thương chúng sanh nên Ngài chấp tay lại, rơi nước mắt ra mà nói:

- *Chư vị ơi! Xin lập hạnh, xin niệm Phật liền! Nếu mà chư vị không lập hạnh, không niệm Phật thì không ai có thể cứu được. Dù rằng A-Di-Đà Phật phát một lời thề niệm mười niệm trước giờ phút lâm chung Ngài tiếp độ về Tây Phương. Nhưng quý vị có biết không? Nghiệp chướng như núi Tu-Di rồi, khi nằm xuống mê man bất tỉnh trong bệnh viện rồi... Một*

câu A-Di-Đà Phật niệm không được!

Ngài nói mà Ngài rơi nước mắt ra... Bữa nào tôi đưa những bài đó cho quý vị xem. Tại sao Ngài phải như vậy? Vì Ngài thương chúng sanh quá! Chúng sanh không chịu niệm Phật, Ngài cứu không được. A-Di-Đà Phật phát một lời thề rất là đơn giản:

“Chúng sanh ráng niệm danh hiệu của ta, mười câu A-Di-Đà Phật mà nguyện vãng sanh Tây Phương trước giờ phút ra đi, nếu Ta không đem về Tây Phương để chư vị thành đạo Vô-Thượng, Ta thề không thành Phật!”...

Nhưng mà hầu hết, chín trăm chín mươi chín phần ngàn chúng sanh không niệm được câu A-Di-Đà Phật! Chắc chắn. Chư vị cứ đi thăm dò thử coi! Hãy vào bệnh viện một ngày thử coi? Hỏi bác sĩ thử coi? Những người nào trước giờ phút ra đi mà được tỉnh táo, nói chuyện được? Có phải trong một vạn người mê man may ra mới có một người nói chuyện được không? Rồi một người nói được đó, hỏi thử người ta có niệm câu A-Di-Đà Phật hay không?...

Xin thưa, không đâu ạ! Chính vì vậy mà trùng trùng lớp lớp chúng sanh khi chết đi bị đọa lạc. Con người khi chết đi bị đọa lạc quá nhiều mà không hay! Trong khi ở đây, chúng ta lập Niệm Phật Đường quyết tâm đóng cửa âm thầm quanh năm niệm Phật, trong tương lai chúng ta còn tiến mạnh hơn nữa để quyết lòng đi cho tới Tây Phương Cực Lạc. Tức là càng ngày việc tu hành tinh tấn của chúng ta càng tăng. Những người nào tham gia được cứ việc tham gia, những người nào không tham gia được thì tự họ phải chạy theo, chạy không được thì đuổi hơi ráng chịu, chứ không cách nào có thể quay lại chờ nhau được.

Trong cuốn ***“Khuyên Người Niệm Phật”*** tôi khuyên bạn bè rằng, nhất định giữ ***Tín-Nguyện-Hạnh*** mà đi, giống như một con thuyền cắt sóng xẻ nước mà đi. Sau đó, theo những đường sóng rẽ, những con thuyền khác, những người khác muốn đi thì cứ theo đó mà đi, nhất định ta không được quyền quay trở lại chờ nhau, vì quay trở lại chờ nhau, chúng ta không còn kịp thời gian để đi tới đích.

Trong mấy ngày qua, tôi khuyên rằng, chúng ta phải khởi đầu ngay lập tức đi. Ngày hôm nay khởi đầu liền. Những người bệnh thì chắc chắn phải lo khởi đầu liền, vì đã bệnh xuống rồi tức là không biết ngày nào mình ra đi? Bệnh tim, thì ngày hôm nay mình nói oang oang, nhưng ngày mai có thể bị ngất xỉu rồi, bị đột quy rồi... Thôi chịu thua! Không ai cứu được nữa!...

Cho nên phải lo cho chính mình, năm ngàn mà niệm không được? Chịu thua!... Một tháng sau tăng lên bảy ngàn đi, hai tháng sau phải tăng lên tám ngàn đi, mau tăng lên tới đơn vị là mười ngàn câu A-Di-Đà Phật. Mười ngàn câu A-Di-Đà Phật thực ra chỉ niệm hai tiếng đồng hồ là xong. Trong ba tháng sau hãy tăng lên mười lăm ngàn đi...

Tự mình tăng lên. Vì huệ mạng của mình mà tăng. Chứ không phải vì cái Niệm Phật Đường này mà tăng. Chứ không phải vì cái lời xúi giục này mà tăng.

Nếu chư vị không quyết lòng đi như vậy thì chịu thua! Nhất định, thay vì ta được vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, ta không có cách nào thoát vòng sanh tử được. Vì oan gia trái chủ của chúng ta đang chờ từng giây từng phút để hãm hại cái huệ mạng của ta, chư vị có hay không? Tại sao có nhiều người tu ba, bốn chục năm mà sau cùng bị mê man bất tỉnh trên

giường, không vắng sanh được? Là vì không chịu lập hạnh. Một tuần ở đây chỉ có một ngày tinh tấn, một ngày đó mà còn nói chuyện, mà âu sầu, mà lo lắng... thì làm sao có công đức để phủ lấp một tuần lễ ở nhà cạnh tranh, ganh tỵ, tạo nghiệp?...

Chính vì vậy mà mỗi ngày mỗi ngày cái núi nghiệp chướng của chúng ta càng lớn ra, trong khi cái công đức chúng ta gửi về Tây Phương thực ra mỏng manh, quá ít, thì làm sao mà có thể vắng sanh về Tây Phương được? Ở đây chúng ta nói về hộ niệm, là để tận sức cứu độ từng người đồng tu, từng người có duyên vắng sanh về Tây Phương. Nhưng nên nhớ, bắt buộc người đó làm sao trước giờ phút lâm chung phải niệm được câu A-Di-Đà Phật, làm sao trước giờ phút lâm chung nghe được lời hướng dẫn, nghe được những người hộ niệm tới khai thị. Nếu mà bị mê man bất tỉnh trong bệnh viện, thì Niệm Phật Đường A-Di-Đà này chịu thua rồi! Xin thưa, đức A-Di-Đà Phật cũng chịu thua luôn rồi! Chư Thánh Chúng trên cõi Tây Phương cũng chịu thua rồi!

Làm sao để khỏi bị mê man bất tỉnh? Phải lập công cứ lên, xin quyết lòng niệm Phật. Nhất định từ đây mở tờ báo ra để làm gì? Đọc tờ báo ba chục phút thì ta niệm được ba ngàn câu A-Di-Đà Phật, tại sao không niệm? Vì huệ mạng ngàn đời ngàn kiếp mà chúng ta cứ thả cái huệ mạng theo những thứ trần lao, vô thường... Uổng vô cùng!

Thà rằng chúng ta không biết con đường về Tây Phương thì thôi khỏi cần bàn thêm! Giống như hàng vạn người tu thử... Nghĩa là, tới chùa giả đồ lạy lạy mấy cái rồi ra nhập vào bàn cờ tướng, lạy lạy mấy cái rồi ra nhập cuộc karaoke, lạy lạy mấy cái rồi ra nhập vào bốn, năm người trò chuyện... Nếu tu như vậy thà rằng ở nhà. Chứ tu như vậy để làm chi? Sau cùng cũng bị đọa lạc, ích lợi gì đâu? Cho nên ngài Tịnh-Không, quý vị biết không? Khi mà Ngài ra một thông báo Ngài nói thế này: "**Tịnh-Không tôi quỳ xuống lạy chư vị...**". Ngài nói như vậy đó! Tại sao vậy? Ngài nói mà muốn khóc luôn!... Vì chúng sanh không chịu nghe, không chịu đi. Trùng trùng điệp điệp con người chết đi, đi vào đọa lạc Ngài cứu không được. Là tại vì người ta không chịu tu, người ta không chịu niệm Phật.

Chư vị ơi! Con đường đọa lạc nằm ngay trước mũi bàn chân. Nếu chúng ta không tu thì sẽ lún xuống dưới hầm lửa. Nếu chúng ta chịu tu, chỉ cần bắt đầu từ đây hạ thủ công phu liền. Người bệnh hạ thủ công phu theo người bệnh, quyết lòng tranh từng hơi thở để niệm Phật. Người khỏe cũng tranh từng hơi thở để niệm Phật. Mình có công đức thì mới cứu được người bệnh. Người bệnh đó phải quyết lòng niệm Phật để cảm thông với chư Phật, cảm thông với oan gia trái chủ thì mới thoát nạn được. Chúng ta cùng nhau phải làm như vậy, thì chúng ta mới cứu nhau được. Cứu chính mình và cứu người khác. Con đường đi về Tây Phương ở ngay trước mắt.

Còn nếu chúng ta ỷ y, cứ tưởng rằng tu là tới đây một vài lần như vậy thì đủ! Xin thưa nhất định chúng ta bị nạn!...

Vì muốn cứu tất cả mọi người, nên trong những ngày này tôi tha thiết nói chỗ này và trong tương lai chuẩn bị bắt đầu tu hành. Chúng tôi sẽ tăng thêm thời gian tu hành, tăng thêm tinh tấn niệm Phật. Và đề nghị rằng, ngày chủ nhật tuần tới sẽ bắt đầu liền. Bắt đầu như thế nào? Cũng vẫn tu y hệt như vậy, nhưng mà những người nội trú trong Niệm Phật Đường bắt đầu từ 0 giờ tới tinh khâu, tinh khâu suốt cho tới 0 giờ, tức là 12 giờ đêm hôm sau. Chư vị đồng tu ở ngoài tới tu một ngày, một ngày tu xong 9 giờ tối. 9 giờ không phải ra ngoài nói chuyện, mà vẫn tiếp tục im lặng cho tới khi ra khỏi Niệm Phật Đường xong thì coi như chấm

dứt. Còn những người ở lại đây, nhất định phải tịnh khẩu. Tức là chúng ta bước vào trong khuôn viên Niệm Phật Đường trong ngày đó thì phải tịnh khẩu, chứ không phải đợi tới 9 giờ lên hành lễ rồi mới tịnh khẩu. Chúng ta tập sự lần, chuẩn bị tương lai tới hai ngày đúng 48 tiếng đồng hồ tịnh khẩu. Có lập hạnh như vậy chúng ta mới giải được ách nghiệp. Còn nếu không, cứ đem so sánh với người ở ngoài kia, tại sao người ta ca hát được còn mình thì không?... Người ta ca hát được thì một vạn người đó không có một người nào giải thoát đâu! Ta ở đây không ca hát, im lặng như tờ, để một người tới đây tu là một người có hy vọng vắng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Ta đang theo tiêu chuẩn của ngài Ân Quang Đại Sư, “*Một đạo tràng thành tựu là một đạo tràng có người vắng sanh về Tây Phương Cực Lạc, chứ không phải là một nơi có hàng vạn người lui tới mà suốt cuộc đời của họ không có một người nào được thoát vòng sanh tử luân hồi*”.

Vì cái huệ mạng của chúng ta, vì cứu cái huệ mạng của mình, xin chư vị tha thiết, rơi nước mắt mà tha thiết... Phải tu như vậy, đáp ứng như vậy để chúng ta quyết lòng thành tựu!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ **(Tọa Đàm 19)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Để mình thật sự tinh tấn trong tương lai, thì Chủ Nhật tuần này mình phải thực hiện liền.

Tức là thay vì tịnh khẩu từ 9:00 giờ, trước khi hành lễ cho đến 9:00 giờ tối, thì đề nghị là chúng ta bắt đầu tịnh khẩu từ lúc 12:00 giờ đêm suốt cho đến 12:00 giờ đêm hôm sau luôn. 24 tiếng đồng hồ này chỉ dành cho những vị nội trú trong Niệm Phật Đường thôi, còn chư vị ở ngoài vào thì không có vậy. Quy định được yêu cầu là khi bước vào cổng thì chúng ta không nói chuyện cho đến khi bước ra khỏi cổng. Nếu chư vị nào muốn tham gia một ngày đúng 24 tiếng đồng hồ có thể tới đây trước 9:00 giờ tối ngày hôm trước, ở lại đây tu, rồi ngủ lại đây luôn. Tu xong chúng ta về phòng nghỉ, trong suốt khoảng thời gian đó có thể niệm Phật hoặc im lặng, không được nói chuyện. Nếu ngủ không được thì có thể chúng ta niệm Phật suốt đêm. Nếu đêm đó chúng ta muốn vào trong Niệm Phật Đường này để niệm Phật thì rất là hoan nghênh, nghĩa là chúng ta có thể niệm Phật suốt đêm. Một đêm không sao hết, chắc chắn ngày hôm sau sẽ pháp hỷ rất là sung mãn.

Trong những ngày này chúng ta hô hào chuyện phát tâm lập nguyện. Vì thực sự nhìn cho rõ ra thì cái huệ mạng của mình quá nguy hiểm rồi, không phải đơn giản đâu! Nếu mình tu mà không có lập nguyện, thì nhiều khi mình bị liệt vào cái hạng người tu thử, tu tà tà, tu lai rai, tu chơi chứ không phải tu thực! Nếu bị liệt vào cái hạng người đó, thì thường thường là nghiệp chướng của mình nặng lắm rồi! Đến lúc lâm chung xuống sợ rằng ta cự với nó không được, mà ngược lại nó hành hạ ta cho đến mê man bất tỉnh, cho đến tâm trí quay cuồng, lúc đó có hộ niệm cũng đành chịu thua!

Cho nên trước tiên mong muốn chư vị cố gắng lập công cứ. Ở đây chúng tôi có cái công cứ gọi là “*Cửu Phẩm Liên Đài Vãng Sanh Tịnh Độ*”, chúng ta có thể phát tâm nhận về làm. Đây giống như cái nấc thang cho mình đi vậy.

- *Mình không dám nói chuyện với người ta tại vì mình trân quý từng chút thời giờ.*
- *Mình không dám ngồi trước bàn cờ tướng vì mình trân quý câu A-Di-Đà Phật.*
- *Mình không dám nghĩ này nghĩ nọ thì cái tâm sẽ nhiếp vào trong câu A-Di-Đà Phật.*

Tập sự được như vậy thì trước những giờ phút ra đi mình có hy vọng được “*Tâm bất điên đảo*”, tâm không bị khủng bố, không bị não loạn, vì trong tâm của mình luôn luôn xuất hiện câu A-Di-Đà Phật. Và mình niệm liên tục, niệm cho đến cái giây cuối cùng trước khi mình tắt hơi ra đi vẫn còn tiếng Phật hiệu. Sau đó cái tâm thức của mình vẫn tiếp tục niệm Phật.

A-Di-Đà Phật phát cái đại thệ rằng, *Người nào trước lúc lâm chung niệm danh hiệu của Ngài câu vãng sanh về Tây Phương, dầu cho mười niệm mà không được vãng sanh về Tây Phương thành vị Bồ-Tát bất thối chuyển ở đó, Ngài sẽ không thành Phật.*

Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư nói rằng, *Một người nào mà thành tâm niệm Phật, một ngày niệm được 30.000 câu A-Di-Đà Phật, cứ giữ cái mức này mà niệm, đến cuối đời mà không được vãng sanh thì chư Phật trên mười phương nói lời vọng ngữ.* Ngài nói như vậy!

Ngài Thiện-Đạo cũng nói như vậy. Ngài đưa ra cái tiêu chuẩn 30.000 ngàn câu. *Người nào thành tâm niệm 30.000 câu Phật hiệu một ngày, mà đến lúc lâm chung không được vãng sanh chẳng lẽ chư Phật mười phương chịu tội vọng ngữ sao?*

Các Ngài khẳng định cho ta niệm Phật tới mức độ đó, nói chung từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng chúng ta hoan hỷ cái tâm của mình, vui tươi cái tâm của mình trong tiếng Phật hiệu, tự nhiên khuôn mặt càng ngày càng sáng ra, nghiệp chướng càng ngày càng tiêu đi, tự nhiên bao nhiêu những ách nạn, những khó khăn gì của mình trong đời nó biến đi hồi nào không hay! Rồi khi đối trước con hấp hối, cái bệnh khổ hình như nó không còn hiện hình nữa. Lúc đó mình mới thấy rõ rệt là một câu A-Di-Đà Phật mà chí thành niệm đã phá tan 80 ức kiếp nghiệp chướng sinh tử trọng tội. Một câu chí thành mà niệm được trong lúc lâm chung thì một người tội đọa xuống địa ngục A-Tỳ được đi thẳng về Tây Phương thành đạo luôn.

Cái năng lực này không có cái gì có thể sánh bằng được. Có nhiều người khi bệnh xuống thì sợ bệnh, lo chạy đọc kinh này đọc kinh nọ, đọc chú này đọc chú nọ để giải nghiệp. Tốt hay xấu? Tốt! Chứ không xấu. Nhưng thực sự chư Tổ đã nói: “*Đọc kinh không bằng niệm chú, niệm chú không bằng niệm Phật*”. Đọc chú nhiều lắm là xóa cho mình cái nghiệp đó, còn vạn cái nghiệp khác ai xóa đây? Còn niệm Phật xóa được nghiệp thì tốt. Không xóa được cũng không sao, vẫn có thể vượt về tới Tây Phương Cực Lạc. Nên nhớ rằng, dù phá được nghiệp nhưng ta vẫn còn trong sanh tử luân hồi, vì cái nghiệp của mình đã “*Năng địch Tu-Dĩ*” rồi! Mà phá làm chi? Hãy gói lại là được rồi. Lấy câu A-Di-Đà Phật gói lại. Cái năng lực của câu A-Di-Đà Phật đưa một người phạm phụ, đưa một chúng sanh tội lỗi từ địa ngục A-Tỳ lên tới Tây Phương Cực Lạc. Ấy thế có nhiều người niệm Phật mấy chục năm rồi mà chưa chịu hiểu đến chỗ này!... Chính vì vậy, khi tu hành cần phải hiểu cho liễu nghĩa, hiểu cho rõ lý đạo để chúng ta áp dụng đúng đắn thì mới được vãng sanh về Tây Phương.

Chủ yếu cái chương trình chúng ta nói về “*Khế Lý - Khế Co*” là như vậy! Hiểu lý của Phật nhưng chúng ta áp dụng không đúng, nhiều khi vẫn bị trở ngại. Với hạng phàm phu tục tử như chúng ta, nếu chúng ta chú tâm diệt nghiệp thì không cách nào diệt được. Vì sao vậy? Vì trong lúc muốn diệt nghiệp tức là sợ nghiệp, sợ nghiệp chính là duyên với nhiều nghiệp khác. Cố tình diệt cái nghiệp này thì cái nghiệp khác nó tràn ra, “*Duyên khởi trùng trùng*”. Chúng ta diệt không nổi! Nếu chúng ta không sợ nghiệp, chúng ta sẵn sàng đón nhận tất cả những nghiệp đến, nó đến nhiều ta chịu nhiều, nó đến ít ta chịu ít, an nhiên tự tại đi. Trong lúc đó là lúc tâm ta an nhiên niệm câu A-Di-Đà Phật. Câu A-Di-Đà Phật đi trên cái nghiệp đó, bao cái nghiệp lại. Thành ra, là một người phàm phu tục tử, nhưng nhờ đại lực của A-Di-Đà Phật, đại nguyện của A-Di-Đà Phật đưa ta về Tây Phương. Tuyệt vời vô cùng.

Chính vì vậy mà phát nguyện, lập nguyện hay vô cùng, tốt vô cùng. Nếu không lập nguyện coi chừng tưởng là tu giỏi, nhưng mà không đâu ạ! Oan gia trái chủ sẵn sàng tới sát bên mình, âm thầm, lặng lẽ chờ đến lúc lâm chung mới ra tay. Một sáng một chiều thì chịu thua, không còn cách nào có thể cứu vãn được nữa!

Liên quan tới chuyện lập nguyện, Diệu Âm nhớ ra một câu chuyện như thế này, có thực. Diệu Âm kể chur vị nghe thử để coi cái nguyện của mình như thế nào?...

Đó là khoảng năm 2003-2004 gì đó, thì ngày đó là cái ngày tiễn đưa anh Bốn (Anh Phước) đi về Mỹ, nên mới để cái đồng hồ báo thức reng lên lúc hai giờ rưỡi, mà quên đi không lấy lại. Đêm đó ngủ, hai giờ rưỡi nó reng lên. Thông thường thì bốn giờ rưỡi mới reng, vì bốn giờ rưỡi reng thì tôi thức dậy rửa mặt, vệ sinh, xong đi đi vào trong Tịnh-Tông-Học-Hội lạy Phật, rồi năm giờ rưỡi ra tụng kinh với người ta.

Đêm đó là một đêm trăng sáng vàng vạc. Hai giờ rưỡi đồng hồ reng lên, tôi thức dậy rửa mặt đánh răng, rồi lúi thủi mở cửa, âm thầm đi ra ngoài đường, cầm xâu chuỗi trên tay cứ niệm “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật*” đi vô trong Tịnh Tông, chứ không coi giờ. Đường thì vắng teo, ánh trăng sáng vàng vạc, lại có mưa phùn phùn nữa... Khi tới cổng của Tịnh Tông thì cửa còn đóng.

Tôi lấy làm lạ! Ủa tại sao kỳ vậy? Từ trước đến nay, tới giờ này thì cửa đã mở rồi, tại sao bây giờ người mở cửa lại quên đi? Cái cổng đó rộng lắm, nên tôi lách qua được, vì tôi nhỏ con mà. Lách một cái, chen vô để vào bên trong. Khi tôi vừa vô bên trong rồi, thì có một chuyện xảy ra làm tôi ngỡ ngàng, giật mình!...

Có một ông Cụ trên 70 tuổi, ông trải cái khăn tắm(?) ra giữa đám cỏ trước căn liêu phòng số 18, ở giữa trời gần mấy cái gốc cây bụi mà lạy Phật... Cứ niệm “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật*”... Vừa niệm vừa lạy.

Lúc đó, tôi vô đúng là ba giờ. Vì thường khi tắm rửa xong, tôi vô đó là đúng năm giờ. Hôm nay thức dậy hai giờ rưỡi thì tôi vô tới đó chắc chắn là đúng ba giờ. Tôi thấy ông ta cứ niệm: “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật*”... và lạy. Ông cứ tiếp tục lạy... Tôi không biết là do trời mưa hay vì mồ hôi của ông ta ra mà cả cái khăn và người ông ta đều ướt. Tôi đi ngang qua, ông vẫn làm thình coi như không có gì xảy ra. Ông cứ tiếp tục lạy, cứ lạy xuống niệm “*A-Di-Đà Phật*”... Cứ lạy như vậy, lạy giữa không trung. Tôi giật mình! Sững sốt! Một ông Cụ hơn 70 mấy tuổi lạy Phật giữa trời qua đêm! Không biết ông đã bắt đầu lạy từ hồi nào?...

Nếu giả sử như đêm đó tôi không tới, thì chắc chắn không bao giờ phát hiện ra chuyện này!... Mà vì vô tình thức sai giờ, tôi tới đó trong lúc quá sớm, mới phát hiện lúc ba giờ sáng có một ông Cụ đã thức dậy từ hồi nào, trải cái khăn giữa bãi cỏ lạy Phật qua đêm...

Quý vị nghĩ đi? Cái tâm hạnh người ta lớn như vậy, người ta quyết lòng đi về Tây Phương như vậy, mới có thể vượt qua những ách nạn để đi về Tây Phương! Còn ở đây, mình nghĩ rằng có làm được như vậy không?

Xin thưa, cái Niệm Phật Đường ở đây trang bị không phải là cao sang gì, nhưng cũng vừa đủ tiện nghi để niệm Phật, phương tiện đầy đủ. Nếu người đi làm bận bịu thì không nói gì, có những người không đi làm mà khi đến giờ niệm Phật nhiều khi cũng trần lên trụi xuống, không chịu niệm Phật. Như vậy thì...

- Làm sao dám gọi mình là người tu thực?
- Làm sao dám gọi mình là người muốn về Tây Phương?
- Làm sao mà oan gia trái chủ thông cảm cho mình?...

Rõ rệt mà! Cho nên, hãy trực nghĩ lại, hãy thương lấy thân phận của mình, mà quyết tâm hạ thủ công phu niệm Phật. Ở đây có ai dám từ chỗ này cứ một bước một lạy, lạy ra tới cổng kia không? Mười thước thôi đó. Có ai dám không? Tôi sợ rằng không ai dám đâu à! Ấy thế mà đã có lần, cũng một lần khác đi vào hớ như vậy, tôi đã gặp một vị Sư Cô lạy chung quanh cái Niệm Phật Đường đó, lạy từ hồi nào không biết mà hai đầu gối của Cô đã rướm máu ra rồi! Cứ ba bước một lạy... Ba bước một lạy... Ngài làm như vậy đó!...

Quý vị thấy cái nguyện của người ta không? Quý vị thấy cái quyết tâm đi về Tây Phương không? Trong khi đó thì chúng ta ở đây một ngày niệm Phật đều đều như vậy, đó là cái căn bản thôi, cái tập sự thôi! Cố gắng lên chư vị. Phát tâm lên chư vị. Vì cái huệ mạng ngàn đời ngàn kiếp của mình, mình phải cố gắng cứu mình, không tự cứu mình thì không ai cứu mình được.

Cố gắng quyết lòng phát tâm, quyết lòng lập nguyện để chúng ta cùng nhau đi về Tây Phương thành đạo, cứu độ vô lượng vô biên chúng sanh!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÉ LÝ - KHÉ CƠ (Tọa Đàm 20)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm qua, chúng ta nói vấn đề tinh tấn niệm Phật, Chủ Nhật tuần này chúng ta bắt đầu áp dụng tinh tấn luôn.

Có nghĩa là thời gian thực sự tịnh khẩu bắt đầu từ 0:00 giờ sáng ngày Chủ Nhật cho đến 0:00 giờ sáng ngày thứ hai, suốt 24 tiếng đồng hồ không nói một lời nào hết trong toàn thể khuôn viên Niệm Phật Đường. Với các vị nội trú trong Niệm Phật Đường, xin chư vị chú ý thực hiện đầy đủ. Các vị ở ngoài vào thì khi bước vào cổng Niệm Phật Đường bắt đầu tịnh

khẩu. Xin chư vị cố gắng giữ trang nghiêm, để cho Niệm Phật Đường chúng ta càng ngày càng trang nghiêm thanh tịnh.

Đây chẳng qua là cái bước tập sự, để trong tương lai gần đây ta sẽ tiến lên là 48 giờ tịnh khẩu niệm Phật, rồi 72 giờ tịnh khẩu niệm Phật. Quyết tâm tịnh khẩu, đúng giờ, không có sự ưu tiên cho một người nào hết.

Xin thưa rằng, nghiệp chướng của chính chúng ta quá lớn, ta tu như thế này thực sự so với cái nghiệp báo mà chúng ta sẽ thọ hưởng trong lúc xả bỏ báo thân thì chưa thấm thía vào đâu hết. Chính vì vậy, nếu mà chư vị thấy sợ con đường đọa lạc, cúi xin chư vị hãy hạ quyết tâm.

Ngài Tĩnh-Am mỗi khi kêu gọi Phật tử hạ quyết tâm, Ngài quỳ xuống!.. Một vị Hòa Thượng mà Ngài quỳ xuống, chấp tay lại... Trước khi Ngài nói những lời gì đó mà dòng nước mắt của Ngài rơi xuống!...

Ở đây chúng ta toàn là phàm phu tục tử, mà không hạ quyết tâm thì chắc chắn con đường vãng sanh bị nhiều trở ngại. Ngài Ấn-Quang Đại Sư là một đại Tôn Sư của thời cận đại mà Ngài âm thầm, lặng lẽ niệm Phật. Ngài không dám nhận một chức trụ trì chùa nào hết, vì Ngài nói rằng cái nghiệp của Ngài nặng quá, Ngài không đủ khả năng!?... Mà thực tế, đức độ của Ngài rất là cao, nên khi Ngài tới một đạo tràng nào thì Phật tử lại ùa tới rất đông. Khi đông người quá thì Ngài lại lảng lảng tìm một cái miếu hoang tới đó tu. Ngài cần phải tăng thêm thời gian tu hành! Nhưng vì đức độ của Ngài cao, nên đi tới chỗ nào thì Phật tử cũng ùa theo tới đó. Sau cùng Ngài mới trốn trong Tàng Kinh Các để quyết lòng tu... Chúng ta thấy, những vị đại Tôn Sư như vậy mà các Ngài còn phải hạ quyết tâm!

Ngài nói, **“*Vì sợ địa ngục cho nên phải tu ngày tu đêm*”**... Trong căn phòng niệm Phật của Ngài, Ngài để một tấm hình A-Di-Đà, một quyển kinh A-Di-Đà và sau tượng Phật đó Ngài để một chữ **“*Tử*”** rất lớn. Ngài khuyên chúng sanh hãy viết chữ **“*Tử*”**, tức chữ **“*Chết*”** dán lên cái đầu này, dán lên cái trán này để ngày ngày nhắc nhở chúng ta là sẽ chết bất cứ lúc nào... Mà khi chết chúng ta bị đọa lạc! Sợ địa ngục cho nên phải tu. Sợ địa ngục cho nên phải tăng cường thời gian tu.

Niệm Phật đường chúng ta nhất định quyết lòng tu thực, quyết lòng tu cho đến nơi đến chốn, ta niệm Phật quyết định về Tây Phương Cực Lạc cho được!...

Chính vì vậy, những người đã bệnh, xin chư vị hãy hạ quyết tâm liền đi, đừng để đến ngày mai. Nhiều khi chỉ qua một đêm, sáng ra chúng ta:

- *Đã bị đột quỵ rồi!*
- *Đã bị tai biến mạch máu não rồi!*
- *Đã bị mê man bất tỉnh rồi!...*

Có lẽ năm ngoái chúng ta có nghe một vị mới 54 tuổi, đang rất là khỏe. Từ nhà lái xe đi làm, vừa đậu chiếc xe bước vô trong tiệm thì tự nhiên té xỉu, đem vô bệnh viện một ngày sau thì chết. Thật không thể đơn giản!

Cho nên người đã bị bệnh, đây là một bài pháp vô thường nhắc nhở cho chúng ta. Xin

chư vị mau mau hạ quyết tâm, không thể nào ỷ y vào ban hộ niệm của Niệm Phật Đường được. Năm ngàn câu A-Di-Đà Phật một ngày quá ít! Phải tăng lên liền. Nếu chúng ta niệm không đủ mười ngàn câu A-Di-Đà Phật thì phải tăng nhanh lên, không tăng sức niệm nhanh thì phải tăng thời gian lên. Quyết lòng mà niệm Phật. Nằm trên giường trong lúc chóng mặt niệm câu A-Di-Đà Phật, sau cơn ho phải niệm câu A-Di-Đà Phật, sau khi đi vệ sinh xong thì niệm câu A-Di-Đà Phật...

Ngài Ân-Quang Đại Sư dạy niệm như thế này, đi vào trong nhà vệ sinh cũng phải thâm niệm Phật, chứ không phải ngồi trong nhà vệ sinh mà không niệm Phật. Lúc đó phải niệm thâm, đừng niệm lên tiếng.

Ngài Đại-Thê-Chí nói rằng, phải đóng lưc căn lại. Tức là không coi báo, không coi Ti-Vi, không coi phim chương, không nói chuyện thị phi, không kêu bạn bè tới bàn ra tán vô, không bày cuộc trà ra nói chuyện... Nhất định đóng hết lại!

“**Tịnh niệm tương kế**”. Thanh tịnh niệm câu A-Di-Đà Phật liên tục, không ngừng. Không cần gì khác cả, nhất định tâm chúng ta sẽ khai mở, nhất định khi đó sẽ pháp hỷ sung mãn.

Chính vì vậy, những cuộc tinh tấn này mà chúng ta thấy vui vẻ thoải mái tham gia, nếu như tuần qua ta còn tu thử, thì tuần này nhứt định bắt đầu ta tu thực. Ngược lại, nếu ta thấy rằng những cuộc tinh tấn này làm cho mình mệt mỏi quá, thì có lẽ ta đúng là những người tu thử! Tu thử tức là tu giả. Tu giả tức là hàng ngày chúng ta tới đây giả đồ niệm Phật! Quý trước bàn thờ Phật chúng ta nguyện cái gì đó, là nguyện láo! Hòa Thượng nói: “*Tu thử, nguyện láo là gạt Phật!*”... Sáng gạt một lần, chiều gạt một lần, nhất định ách nạn không có thể nào trốn thoát được! Tất cả đều do chính cái tâm của chúng ta thể hiện lấy.

Một người thích “Casino”, nhìn tới cái chùa, nhìn tới Niệm Phật Đường thấy người ta tu hành sao chán quá! Đây chính vì cái tâm của người ta là tâm lưc đạo. Một người vào trong Niệm Phật Đường niệm Phật say mê, niệm câu A-Di-Đà Phật thấy vui vô cùng. Đi xi-nê họ chán vô cùng, còn tới Niệm Phật Đường thì vui vẻ... Đây là người thực tu, cái tâm người ta là tâm tu hành, cái tâm này là tâm giải thoát! Con đường giải thoát làm cho họ vui vẻ, còn nếu tâm lưc đạo luân hồi thì nhất định những cuộc tinh tấn niệm Phật, những buổi niệm Phật giống như một sự ép buộc, nó dài lê thê!... Họ chịu không nổi!

Xin thưa, vì “**Sanh tử sự đại**”, vì sự giải thoát của chính mình, mong chư vị hạ quyết tâm. Và dù thế nào đi nữa, nhất định Niệm Phật Đường của chúng ta cũng sẽ tiến tới, phải tu càng ngày càng tinh tấn hơn. Những người nào không đi làm, thời gian rảnh rỗi, tuổi đã lớn thì cơ hội này giúp cho chư vị thực hiện sự thành tựu... Nhất định. A-Di-Đà Phật phát thệ, **trước giờ phút lâm chung niệm danh hiệu của Ngài mười niệm, mà Ngài không tiếp dẫn về Tây Phương Ngài thì không thành Phật**. Đây là cái đầu mối gần nhất, dễ nhất cho chúng ta thành đạo Vô-Thượng trong một đời này.

Tuy nhiên, mình niệm tà tà như thế này, một ngày hai tiếng rưỡi đồng hồ niệm tại Niệm Phật Đường không thể nào được nhất tâm bất loạn đâu! Ta có nhị tâm, tam tâm, có hàng vạn tâm trong đó. Khi bước ra khỏi Niệm Phật Đường thì chúng ta lười biếng niệm Phật, chúng tỏ rằng cái tâm chúng ta theo lưc đạo luân hồi nhiều hơn theo A-Di-Đà Phật về Tây Phương. Chính vì vậy mà sau cùng chúng ta vẫn có thể bị ách nạn...

Nhắc đi nhắc lại câu này... Đừng bao giờ ỷ y vấn đề hộ niệm!

- *Người ta hộ niệm cho mình được là khi mình niệm câu A-Di-Đà Phật được. Nhớ cho kỹ cái điều này.*

- *Người ta hộ niệm cho mình được là khi mình phát nguyện vãng sanh được.*

- *Người ta hộ niệm cho mình được là khi niềm tin của mình vững vàng, nhất định hạ quyết tâm.*

Cho nên hôm nay chúng ta nói lập nguyện, những người nào hạ quyết tâm niệm Phật là những người quyết lòng đi về Tây Phương. Những người không hạ quyết tâm niệm Phật thì nguyện vãng sanh là nguyện láo, niệm Phật là niệm chơi, tu là tu thử, không phải tu thực. Chính vì vậy mà vạn ức người tu hành không tìm ra một người đắc đạo chính là cái chỗ này. Cứ nghĩ rằng đã có ban hộ niệm, họ tới hộ niệm thì mình vãng sanh. Hồi giờ đi hướng dẫn hộ niệm khắp nơi, chưa bao giờ Diệu Âm nói câu này. Mà phải nói rằng, người nằm đó phải niệm câu A-Di-Đà Phật cho được. Hôm trước hộ niệm cho một người đã mê man bất tỉnh trong bệnh viện. Vì quá nể nang nên phải tới. Nhưng chúng tôi không dám hứa gì cả... Vì sao? Vì họ đã mê man bất tỉnh rồi!

Cho nên, chư vị muốn được vãng sanh thì phải coi chừng, đừng mê man bất tỉnh. Nếu bị mê man bất tỉnh rồi, thì một trăm người nhiều khi chỉ có vài ba người thoát được mà thôi! Nghĩa là lúc người ta nằm xuống đó, một cơ may nào đó đã làm cho thần thức họ tỉnh lại, oan gia trái chủ buông ra mới được. Chứ thường thì mình chỉ nói chuyện với cục thịt, còn cái thần thức của họ đã chìm trong hàng vạn cảnh khổ đau, hàng vạn cảnh đọa lạc và oan gia trùng trùng đã bao vây hết trơn rồi!...

Muốn giải quyết chuyện này không có cách nào khác hơn là phải phát cái tâm vững mạnh mà niệm Phật ngày đêm. Xin những người đã bệnh phải lo niệm Phật ngày đêm, nhất định không thể chờ được. Nếu một ngày niệm được năm ngàn quá ít!... Hãy phát thệ lên, niệm mười ngàn câu A-Di-Đà Phật một ngày. Mười ngàn câu A-Di-Đà Phật một ngày thực ra cũng quá ít! Phải tăng lên mười lăm ngàn liền, phải tăng lên hai chục ngàn liền. Ngài-Ích Đại Sư đã đưa ra chỉ tiêu là ba chục ngàn câu A-Di-Đà Phật, thành tâm mà niệm một ngày. Ngài Ấn-Quang Đại Sư đưa ra tiêu chuẩn năm chục ngàn câu A-Di-Đà Phật một ngày. Chư vị đừng có nghĩ rằng đã là Đại Sư rồi, các Ngài tu ít. Người nào muốn được vãng sanh phải niệm như vậy. Thành tâm mà niệm.

Bây giờ chúng ta niệm không tới, thì lấy sự chí thành chí thiết. Quyết lòng phải buông xả cạnh tranh, ganh tỵ. Quyết lòng phải buông xả buồn rầu, lo lắng... Phải tập buông xả liền lập tức. Nếu không, xin thưa, đến đây kêu chúng tôi hộ niệm làm chi? Mà khi hỏi tới:

- *Bác niệm được một ngày năm ngàn câu Phật hiệu không?*

- *Mệt quá! Tôi niệm không nổi”...*

Niệm không nổi, thì chúng tôi cũng không có cách nào cứu được chư vị!...

Chính chúng ta phải cứu chúng ta! Mình quyết lòng niệm Phật như vậy mới có sự cảm thông, mới có sự gia trì. Rồi lúc đó người hộ niệm tới khai thị. Họ khai thị mà mình nghe được thì mới có tác dụng, mình nghe không được thì thôi chịu thua! Nghe rồi mình phải làm liền lập tức, chứ nghe rồi mà nói: “Trời ơi, tôi đau quá làm sao tôi niệm cho được?”... Họ

cứ nghĩ đến cơn đau, không chịu nghĩ đến câu A-Di-Đà Phậ! Họ không chịu tin! Đây thực sự là những người không chịu tin, không chịu phát nguyện, không muốn đi vãng sanh. Phậ đã nói rằng, cứ tin cho vững vàng đi, phát nguyện cho thật là tha thiết đi, thì bao nhiêu cơn đau chậ chùng đồ tới tự nhiên tan biến...

Tôi đã từng đưa ra những ví dụ, như chính ông Cự thân nhà tôi, là một người mà hai vị bác sĩ đứng nhìn không biết cách nào giải thích được. Ông Cự bí tiểu mười một ngày, bàng quang căng cứng lên. Tôi hỏi ông Cự:

- *Đi bác sĩ không?*
- *Không!*
- *Đi bệnh viện không?*
- *Không! Không đi! Không cần!*
- *Chứ làm Sao?*
- *Niệm Phậ!...*

Ông Cự chỉ có niệm A-Di-Đà Phậ...

Hai vị bác sĩ nói, trường hợp này thì người bệnh phải bị mê man bất tỉnh! Nhưng ông Cự tỉnh táo cho đến giây phút cuối cùng. Tại sao vậy? Tại vì ông ta đã được xúi giục phải vững vàng tin, phải mạnh dạn buông xả, nên tự nhiên ngày giờ ông ra đi được tỉnh táo.

Nếu ông ta nói, *Trời ơi! Bắt cha tu thế này thì:*

- *Làm sao cha đánh được cuộc cờ tướng?*
- *Làm sao cha đi thăm bạn bè?*
- *Làm sao hưởng được các thú vui? Người ta hưởng mà mình không có....*

Thì ông Cự sẽ lăn lộn từ trên giường đến dưới giường để mà chết trong cảnh khổ đau!

Nhưng mà ông quyết lòng niệm Phậ... Nhất định sẽ được sự gia trì.

Mong cho chư vị quyết lòng, vì cái huệ mạng ngàn đời ngàn kiếp quá ư là nguy hiểm, thật sự là nguy hiểm. Mong chư vị hạ quyết tâm.

Vui vẻ trong câu A-Di-Đà Phậ. Lánh xa những chỗ ồn náo. Quyết định không chạy theo người thế gian. Một lòng giữ tâm mình trong câu A-Di-Đà Phậ. Ngày ngày đều phát thệ nguyện vãng sanh về Tây Phương. Đối với bệnh trạng, đối với những gì khổ đau của thế gian hãy coi như là KHÔNG có đi, thì tự nhiên...

Vạn Pháp do tâm tạo. Chúng ta đi về Tây Phương thực sự bằng cái tâm niệm “A-Di-Đà Phậ”, chứ không có gì khác hết!...

Nam Mô A-Di-Đà Phậ.

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Trong chương trình nói về “**Khế Lý - Khế Cơ**” là đề nhắc nhở cho chúng ta trong thời mạt pháp này phải biết trạch pháp để tu hành.

Lý đạo thì thâm sâu cao rộng quá, chúng ta niệm câu A-Di-Đà Phật thì chắc chắn không thể nào sai Lý được. Vậy thì, điều này chúng ta hãy an tâm. Còn việc “**Khế Cơ**” là thật ra để ứng hợp với căn cơ hạ liệt của chúng ta, phải áp dụng cái phương cách nào an toàn thì mới được thiện lợi. Chính vì vậy mà trong những ngày qua ở đây hoàn toàn không có chủ trương lập nên một chương trình nào để niệm Phật “*Nhất Tâm Bất Loạn*”, “*Niệm Vô Niệm*”. Đây thật sự là một lý tưởng tốt, nhưng căn cơ của những người hạ liệt như chúng ta không làm nổi! Không làm nổi mà cố gắng làm, thì như chư Tổ thường hay nói, cái lực của mình không đáp ứng đúng cái tâm nguyện của mình, gọi là “*Lực bất tòng tâm!*”. Từ đó có thể đưa tới chỗ trở ngại!

Có nhiều người không để ý đến sự ứng hợp căn cơ, tu hành mới đầu thì thấy hay, nhưng sau cùng thì kết quả thường thường bị trở ngại rất nhiều. Chính vì thế, trong chương trình công cử niệm Phật đưa ra chỉ để cho chúng ta tập tu hành cần cù, kiên nhẫn, chân thành... bám lấy câu A-Di-Đà Phật. Hãy niệm cho thành thực, niệm thành một thói quen để mong cầu trước những giây phút lâm chung, ta được nhiều điều thiện lợi.

Bắt đầu từ khi vận động chương trình lập công cử, đến nay đã có một số vị, cũng khá đông rồi, đều nhận công cử về để niệm Phật. Có những vị đã niệm được trên mười ngàn câu A-Di-Đà Phật một ngày. Công phu này được, có triển vọng. Trên mười ngàn câu, mười lăm ngàn câu, thì công cử này bắt đầu đã có hiệu lực tốt. Có một ít người niệm được hai chục ngàn câu niệm Phật một ngày. Đây là điều tốt. Hạ quyết tâm như vậy tốt. Có những vị đã niệm được hai mươi lăm ngàn câu A-Di-Đà Phật trong một ngày. Điều này rất là đáng khen. Tiêu chuẩn này đáng khích lệ, đáng khen! Và cũng có người nhận cái công cử về và đã khẳng định niệm trên năm chục ngàn câu A-Di-Đà Phật trong một ngày. Đây là công phu rất được tán thán. Muốn làm được như vậy phải hạ quyết tâm lớn lắm. Ngoài ra thì cũng có những vị niệm được năm ngàn câu, bảy ngàn câu một ngày. Số này thì nhiều hơn một chút. Được! Khích lệ! Nên cố gắng tăng thêm.

Cái nghiệp chướng của chúng ta lớn lắm! Nếu mà lơ là, phí thời gian vào những chuyện vô ích, thì sau cùng ta vẫn có thể bị trở ngại. Vận mạng của mình, cái thân này thì vô thường, cái huệ mạng ngàn đời ngàn kiếp thì quá nguy hiểm, mà đến nay cũng có người hình như chưa phát tâm lập công cử niệm Phật. Thì đây cũng là tùy duyên mà thôi!...

Trong con đường đấu tranh với sanh tử luân hồi, đấu tranh với tam ác đạo để vượt qua những cảnh khổ vạn kiếp, mỗi người chúng ta phải tự lo lấy. Người nào tu người đó đắc. Vợ tu vợ đắc, chồng tu chồng đắc. Bạn bè đồng tu với nhau tới Niệm Phật Đường này, người nào hạ quyết tâm niệm Phật sẽ được vãng sanh. Người không hạ quyết tâm niệm Phật, thì sau cùng không được vãng sanh, tức là bị lọt vào trong những cảnh khổ đau. Nếu có tình cảm với nhau thì nhiều lắm là góp chút ít tiền, mỗi người vài chục đô-la, mua một vòng hoa tới phúng điệu là cùng! Chứ không còn cách nào khác hơn được nữa!...

Vì thế, kính thưa với chư vị, phải cố gắng lên. Nhất định niệm Phật đừng bao giờ đợi tới lúc yếu rồi mới niệm nhé!... Không phải! Trước kia chúng ta không biết, bây giờ lỡ yếu rồi thì cố gắng tranh thủ mà niệm. Nếu yếu quá niệm không được, nên số lượng câu A-Di-Đà Phật niệm không nhiều, thì chúng ta hãy lấy cái tâm chân thành tha thiết muốn vãng sanh để niệm, ráng niệm được câu nào hay câu đó. Nhờ vậy mà giải bớt ách nạn, để sau cùng rồi ta được phước phần cảm thông của chư đại Bồ-Tát, của chư Thiên-Long Hộ-Pháp, với những vị oan gia trái chủ, rồi nhờ các bạn đồng tu tới hộ niệm, ta vẫn có thể được may mắn.

Nhưng dù thế nào đi nữa cũng phải cố gắng. Cố gắng tới đa! Bên cạnh đó phải nhớ rằng, khi mình thành tâm cố gắng như vậy thì A-Di-Đà Phật sẽ phóng quang gia trì, quang minh của Ngài chủ chiếu đến ta, nhiều khi nghiệp chướng của ta tiêu đi rất nhiều mà không hay. Chứ nếu thấy mệt mình buông xuôi, thì sau cùng mình niệm câu A-Di-Đà Phật không được. Những người còn khỏe chưa bệnh thì phải lo đi! Đừng nên đợi tới lúc yếu mới tính. Vì xin thưa, lúc khỏe như thế này mà không niệm Phật, chỉ chờ tới Niệm Phật Đường vài tiếng đồng hồ, niệm vài câu rồi về, rồi đi chơi, rồi tán gẫu... thì sự niệm Phật ở Niệm Phật Đường này cũng chỉ là niệm thử, niệm chơi!... Đến lúc nghiệp báo trở ra rồi, nó đến rồi, xin thưa, khi đó cái lưỡi của chúng ta đã bị đờ rồi, không nói được nữa, nhiều khi tiếng “Phật” mà thành ra tiếng “OAS!...”, tiếng “OÀH!...”. Nói không được đâu!...

Trong kinh, Phật có nói đến điều này. Một trong những hạng người không được vãng sanh, thì có hạng người bị trúng gió, á khẩu... niệm Phật không được. Chúng ta đừng nghĩ rằng cái miệng tôi không niệm được, nhưng tâm tôi niệm. Không phải đâu à! Không có chuyện dễ như vậy đâu à! Nếu nói rằng cái miệng tôi niệm không được, nhưng tâm tôi niệm được, thì đây là những người tâm họ rất thành, lòng họ rất kính. Họ đã hạ quyết tâm nhiều lắm rồi. Cái nghị lực của họ đã được nuôi sẵn rồi, nên lúc đó người ta mới niệm được. Những người có nghị lực sẵn như vậy, thì nhứt định trong lúc khỏe này:

- Người ta buông bỏ hết tất cả những niệm thế gian ra, tranh thủ để niệm Phật, ngày đêm niệm Phật, âm thầm niệm Phật, lặng lẽ niệm Phật...

- Không bao giờ thấy người đó đi ra ngoài shop đâu à!

- Không bao giờ thấy họ tụm hai tụm ba người mà nói chuyện đâu à!

Họ âm thầm lặng lẽ niệm Phật.

- Đó mới là những người có nghị lực.

- Đó mới là những người có tâm thành.

- Đó mới là những người đã hạ quyết tâm niệm Phật.

Có như vậy thì câu A-Di-Đà Phật mới nhập vào tâm của họ, và cái nghị lực đó nó truyền từ bây giờ, nó nuôi từ bây giờ cho đến khi nằm xuống họ vẫn còn câu A-Di-Đà Phật trong tâm, dù rằng thân của họ có thể bị bại liệt. Chớ bây giờ còn đi rao rảo thế này, nói “O-O” thế này, mà nhứt định không chịu niệm Phật thì đến lúc đó không còn cách nào có thể niệm được câu Phật hiệu đâu!

Chính vì vậy, chúng ta cần phải sợ. Phật nói, những người á khẩu niệm Phật không được, tại vì những người hạ căn thấp kém như thế này trước những giờ phút lâm chung

phải cất lên câu A-Di-Đà Phật, phải niệm Phật thành tiếng. Tại sao phải niệm Phật thành tiếng? Quý vị coi trong kinh đi, niệm ra tiếng có lực bố ma. Oan gia trái chủ của chúng ta mạnh hơn chúng ta gấp ngàn lần, trong khi đó thì thể lực của chúng ta lại yếu hơn lúc bình thường một ngàn lần. Cái tâm chúng ta thì mê man bất tỉnh rồi, quay cuồng, không còn một thể lực nào nữa, thì làm sao mà chúng ta có thể cất lên một tiếng Phật hiệu? Hiểu được những điều này xin chư vị hãy cố gắng tận sức mà niệm Phật. Nếu không, thì không còn cách nào trở tay cho kịp! Nên nhớ, một cơn đột quỵ nó đến không bao giờ báo trước. Một cơn ngất xỉu vì chúng suy tim mạch nó đến bất ngờ, một tiếng đồng hồ sau là tiêu liên.

Xin phải chuẩn bị ngay từ bây giờ.

- *Niệm Phật thật là chân thành.*

- *Niệm Phật thật là thành tâm.*

- *Niệm Phật thật là nhiều.*

Đề chi? Nghiệp của chúng ta nhiều, ta không thể phá nghiệp được. Nhưng chúng ta có thể dùng câu A-Di-Đà Phật này làm tăng cái phước của mình lên. Giống như mình bị nợ tiền người ta, đã nợ tiền người người ta thì dù có sợ cái nợ cũng vô ích! Hãy lo làm việc đi, tích cực làm việc để kiếm tiền. Có tiền thì tự nhiên món nợ sẽ giảm xuống. Không có tiền thì bây giờ mình nghĩ tới món nợ đó, nghĩ cho đến ngàn đời, ngàn kiếp người ta vẫn nạo đầu mình như thường. Bây giờ đối với nghiệp chướng cũng vậy. Trong vô lượng kiếp mình đã tạo ra quá nhiều nghiệp chướng rồi. Bây giờ đừng sợ nghiệp nữa, mà hãy dùng đến câu "**Vạn Đức Hồng Danh**" đi. Niệm một câu Phật hiệu lên có "Vạn Đức, Vạn Phước". Cứ niệm cho thật nhiều lên, niệm cho thật chân thành lên thì phước đức của mình càng ngày càng tăng lên. Hễ phước đức của mình càng ngày càng tăng lên, thì tự nhiên nghiệp chướng của mình càng ngày càng giảm xuống.

Giống như mình nợ người ta, thì đừng sợ cái nợ! Hãy nói, "*Bà chủ ơi! Đừng có lo! Tôi đang làm việc đây. Tôi đang làm "Overtime" đây. Đang làm ngày làm đêm đây*"... Làm việc "Overtime" thì tiền mình có, thì món nợ đó sẽ giảm xuống, giảm xuống, giảm xuống... Đó là luật bù trừ. Chính vì vậy, xin tất cả chư vị hãy ráng cố gắng, đừng nên lơ là. Đừng nên để tới phút cuối rồi thì chúng ta không còn cách nào trở tay kịp đâu!

Mong cho những lời nói này làm chư vị giật mình! Quyết lòng quyết dạ niệm A-Di-Đà Phật để chúng ta cùng về Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 22)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Người ta hay nói là hộ niệm lúc lâm chung, chứ thực ra thì hộ niệm có thì có chung, mà tại vì người ta vô ý quên cái "**Thi**" tức là khởi đầu, mà cứ nhớ cái "**Chung**" tức là lâm chung. Thực ra thì phương pháp hộ niệm là một pháp tu nó có từ A tới Z. Nó là một quá

trình toàn bộ.

Từ A, ví dụ cụ thể như chúng ta đi chùa bắt đầu niệm Phật là từ A. Rồi từ B là khởi tâm ăn chay, làm việc thiện lành. Rồi từ C là chúng ta bỏ công cao ngã mạn, bỏ thị phi ganh tỵ... Nói chung, đây là một pháp tu hướng dẫn chúng ta từ khởi thi, cho đến lúc lâm chung cuối cùng. Tới Z tức là cái bước cuối cùng để vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Nhiều người không hiểu, nên cứ nói khi lâm chung thì kêu ban hộ niệm tới, cho đó là phận sự hộ niệm. Cho nên người ta cứ để cho đến mê man bất tỉnh trong bệnh viện, cái lúc mà sắp hấp hối, sắp lìa khỏi cái báo thân này mới kêu ban hộ niệm. Thực là lầm lẫn quá lớn! Ngay tại Niệm Phật Đường của chúng ta có trưng một tờ thông cáo thật lớn, màu vàng, dán trên bảng trắng. Nếu người nào mới tới thì chúng ta nên hướng dẫn họ đọc cái thông báo đó. Thông báo đó nói rằng, hộ niệm là một phương pháp giúp cho mọi người có đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh. Thực hiện đầy đủ những thứ đó để vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, chứ không phải là cứ đợi cho đến lúc bệnh sắp chết, sắp lâm chung hay đang hấp hối mới kêu ban hộ niệm tới. Nếu mà đợi tới lúc đó thì xin thưa thực, đã quá muộn màng!

Ở đây chúng ta thường xuyên nói về hộ niệm, thì chúng ta cũng phải hiểu một cách liễu nghĩa, rõ ràng. Hòa Thượng Tịnh-Không nói ba điều:

- Một là tỉnh táo.

- Hai là gặp thiện tri thức khai thị.

- Ba là người đó phải mau mau thực hiện liền những lời của người thiện tri thức đó hướng dẫn.

Như bây giờ chúng ta đang ở đây, chưa bệnh, chưa mê man bất tỉnh, tức là chúng ta đang "**Tỉnh táo**". Điều kiện thứ nhất chúng ta có. Chúng ta đang nghe Hòa Thượng thuyết pháp, khai thị, hướng dẫn niệm Phật vãng sanh, là ta "**Gặp thiện tri thức khai thị**". Cái điều thứ ba là ta có chịu mau mau "**Y giáo phụng hành**", ứng dụng lời dạy của Ngài để thực hiện liền hay không? Nếu chúng ta làm được ba điều đó tức là chúng ta thực hiện phương pháp hộ niệm vãng sanh, sau cùng ta được vãng sanh.

Ta bây giờ đang tỉnh táo, hàng ngày chúng ta đang nói chuyện hộ niệm với nhau, dẫn dắt rất là kỹ, từng chút từng chút, tức là chúng ta đã có điều kiện có người hướng dẫn vãng sanh, thì gọi là gặp thiện tri thức khai thị. Ta có chịu áp dụng lời khuyên này để thực hiện liền, thì với ba điều kiện này đúng, sau cùng chúng ta vãng sanh.

Nếu ta đang tỉnh táo như thế này, đã gặp được người hướng dẫn pháp vãng sanh, nhưng ta không chịu làm. Ta cứ chờ cho đến lúc lâm chung rồi mới kêu ban hộ niệm tới, tức là hoàn toàn ta đã sai! Tức là tỉnh táo, nhưng thực ra thì ta bị lầm lẫn ở chỗ nào đó, không tỉnh táo đúng mức!

Ta nghe thiện tri thức nói chuyện về hộ niệm, mà ta không áp dụng, tại vì ta nghe lướt qua, rồi bỏ qua. Ta cho chuyện này là quá tầm thường, nên ta tiếp tục nằm ở đó để chờ chết! Sắp chết rồi mới kêu ban hộ niệm tới, thì tất cả ba điểm: tỉnh táo, gặp thiện tri thức và áp dụng ta đã bị thiếu sót quá nhiều.

Đây chính vì từ cái niềm tin không vững. Tất cả những cái đó đều là "**Duyên**" hết. Vì

dụ như tôi từng đi các nơi, tôi gặp những người đã nghe pháp của Hòa Thượng Tịnh-Không, không phải họ ngồi để mà nghe đâu à, mà người ta sắp hàng với nhau rồi quỳ xuống, chấp tay lại để nghe suốt đoạn khai thị. Mà nhiều ngày người ta cũng làm như vậy nghen, không phải là một ngày đâu à. Người ta có những cái bồ đoàn thế này, tất cả họ quỳ dọc dọc như vậy, quỳ xuống chấp tay để mà nghe lời pháp của Hòa Thượng.

Chính vì họ có cái tâm chân thành như vậy, nên nơi đó vắng sanh rất nhiều. Ta ở đây thì trực tiếp nghe, lại gặp qua Hòa Thượng, ta nghe chính Ngài khai thị. Nhưng mà nhiều khi cái tâm chúng ta không có để ý, ta chỉ nghe cho vui! Có nhiều người mỗi khi nghe Hòa Thượng về thì tìm đến gặp Hòa Thượng cho vui. Thật ra, đâu cần cái vui này!

Ở Việt Nam người ta có gặp trực tiếp Ngài đâu à? Người ta chỉ nhìn thấy trên màn ảnh thôi. Người ta để Ti-Vi đó, rồi sắp hàng dài quỳ xuống như vậy. **Một phần thành tâm, một phần lợi ích, hai phần thành tâm hai phần lợi ích; mười phần thành tâm mười phần lợi ích.** Tại đây chúng ta không có đủ thành tâm, nên nhiều khi đến gặp Ngài mà ta còn lười biếng. Mà thực ra gặp Ngài để làm chi? Gặp Ngài chính là gì? Chính là nghe những lời giảng pháp của Ngài, rồi thực hiện theo cho đúng.

Pháp hộ niệm là một pháp tu có từ A tới Z. Trong đợt nói chuyện trước, ta đã nói đến đề tài này. Tại sao ở nơi đó người ta thành tựu? **Thành Tâm!**... Còn trong khi chúng ta ở đây trực tiếp nói chuyện với nhau, ngày ngày nói chuyện thẳng luôn hầu cùng cố phương pháp hộ niệm được vững vàng, nghĩa là đường vắng sanh chúng ta không bị sơ suất. Nhưng mà coi chừng! Hễ chúng ta để ý thì chúng ta sẽ vắng sanh, còn nếu không để ý thì chúng ta mất phần vắng sanh, trong khi đó người ở xa mà lại được vắng sanh. Lạ vậy đó chư vị.

Cũng như Hòa Thượng ở tại đây, nhiều người ngày nào cũng gặp Hòa Thượng. Mỗi lần Hòa Thượng đến là tổ chức đi đón. Nhưng mà coi chừng, chưa chắc những người này sẽ được vắng sanh. Còn những người ở xa, người ta chỉ thấy trên màn ảnh thôi. Dù chỉ thấy trên màn ảnh nhưng người ta quỳ xuống lạy. Nghe pháp trên màn ảnh, mà người ta chấp tay lại, quỳ xuống, suốt một tiếng đồng hồ để lắng nghe lời pháp của Ngài. Chính cái lòng chân thành này, chính cái lòng thành kính này, khiến cho từng lời từng lời của Ngài lọt vào tâm của họ và họ đi rất vững. Họ đi liền. Họ không chân chờ. Họ được vắng sanh.

Rồi ở mỗi nơi như vậy họ sao chép giảng pháp ra, phổ biến tiếp... Họ ráng cố gắng theo dõi để ứng dụng. Thế mà, thực sự ở chỗ đó lại có người vắng sanh. Ở Việt Nam, có một ban hộ niệm đến nay hộ niệm được một trăm lẻ một người, có ban hộ niệm khác hộ niệm một trăm ba mươi mấy người... Hiện tại ban hộ niệm ở Việt Nam, bây giờ tổng kết lại, không đếm được. Có thể trên mấy trăm ban hộ niệm.

Tại sao người ta được vắng sanh? Là tại vì người ta thấy cuộc đời này khổ quá! Là tại vì khi gặp được pháp hộ niệm này làm cho người ta ngỡ ngàng! Trong suốt cuộc đời của họ, người ta không ngờ có chuyện này đâu à! Trong bao nhiêu năm tu hành, người ta không ngờ có chuyện được vắng sanh đâu à! Nhưng bây giờ gặp được rồi, người ta mừng quá. Quá vui mừng thành ra người ta mới nghiên cứu từng chút, từng chút, từng chút như vậy, rồi ứng dụng liền.

- Chính vì cái lòng Thành Tâm.

- Chính vì cái lòng Kính Cẩn.

- Chính vì cái lòng Tin Tưởng... mà họ vãng sanh.

Cho nên muốn được vãng sanh không có gì khác hơn là chúng ta phải bắt đầu đi từ A, rồi tới B, tới C, tới D... để sau cùng chúng ta tới Z. Z là lúc lâm chung. Tức là ***cố gắng tu hành, cố gắng buông xả, cố gắng lập nguyện***. Nhiều khi mình còn phải đi làm, thì khi về nhà dành ba mươi phút... Ba mươi phút có thể niệm được hai ngàn tiếng Phật hiệu, ba ngàn tiếng Phật hiệu rồi. Chiều lại mình niệm thêm ba mươi phút nữa, ba mươi phút có thể niệm ba ngàn nữa. Sáu ngàn câu A-Di-Đà Phật. Phải làm như vậy. Để chi? Để cho đến lúc Z, tức là khi chúng ta lâm chung, chúng ta sẽ có một cái số vốn niệm Phật.

Những người không đi làm, thì khi đến Niệm Phật Đường niệm Phật, rồi về thay vì chúng ta đánh cờ tướng để làm chi? Thay vì bàn luận lý lẽ làm chi? Hãy cố gắng cầm sâu chuỗi mà niệm Phật. Ta niệm ba mươi phút rồi ta đếm thử coi? À! Ta niệm được mấy chục chuỗi. Rõ ràng ba mươi phút ta có thể niệm hai ngàn, ba ngàn câu A-Di-Đà Phật. Có người niệm nhanh, trong ba mươi phút có thể niệm tới năm ngàn câu A-Di-Đà Phật. Người ta niệm nhanh như vậy.

Niệm Phật...

- Để cho cái tâm mình hòa nhập với câu A-Di-Đà Phật.

- Để cái miệng mình mở ra là A-Di-Đà Phật.

Khi miệng mình mở là niệm A-Di-Đà Phật, rồi thì...

- Nhất định những chuyện thị phi.

- Nhất định những chuyện nói người này tốt, người kia xấu... sẽ xa lần, xa lần, xa lần...

Câu A-Di-Đà Phật thâm nhập vào trong tâm mình, nó đuổi những cái đó ra. Nghiệp chướng của mình cũng theo cái dòng đó mà trôi ra ngoài. Thay vì mình bệnh, mê man bất tỉnh thì mình không còn bệnh nữa. Thay vì mình bị chướng ngại thì mình không còn chướng ngại nữa. Nghiên cứu mười điều lợi của sự niệm Phật quý vị sẽ thấy, chư Thiên mà còn phải đánh lễ người niệm Phật nữa.

Cho nên, khi vô trong Niệm Phật Đường này, xin thưa quý vị chú ý, khi chúng ta đã là người niệm Phật rồi thì đừng nên sợ ý. Đừng nên nói chuyện trong Niệm Phật Đường. Đừng thấy rằng trong Niệm Phật Đường chỉ còn có một mình mình thôi, thì muốn làm gì làm. Không phải như vậy đâu à. Đừng bao giờ bước ngang qua khoảng giữa này, mà chúng ta phải đi vòng. Nên nhớ, "***Tuy vô tâm khách chí, diệc hữu Thánh Nhân hành***", chính là chỗ này. Những chỗ tu hành tinh tấn, thường có chư vị Thánh Nhân, Thiên-Long, Hộ-Pháp tới lui, các Ngài kính hành, các Ngài niệm Phật với mình...

Nếu mà mình làm đúng như vậy thì chư vị đó sẽ hỗ trợ cho mình, phước đức của mình tăng lên, nghiệp chướng của mình giảm đi, và chúng ta sau cùng được an nhiên tự tại vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 23)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Chúng ta nói chuyện hộ niệm mà sao nói hoài không bao giờ hết! Ấy thế mới biết là muốn cứu một người vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc khó lắm, không có dễ đâu. Ta phải cố gắng tối đa, dùng đủ mọi cách để cho người có duyên phát được tâm nguyện đi vãng sanh về Tây Phương và người ta thực hiện đúng phương cách vãng sanh.

Nói cho rõ ra là *Tín-Nguyện-Hạnh* đầy đủ. Tất cả đều nằm trong ba điểm này chứ không có gì khác. Đến ngày nay vẫn có nhiều người khinh thường phương pháp hộ niệm, người ta cho đó là chuyện nhỏ! Trong khi ở đây chúng ta rất đề cao cái phương pháp hộ niệm này.

Tu hành là điều quan trọng. Công phu là điều cần phải chú ý thực hiện. Nhưng nếu sơ suất không nghĩ đến vấn đề hộ niệm thì coi chừng... *Dã tràng se cát biển đông!*

Vì xin thưa với chư vị, tất cả cái gì cũng phải có **Nhân** và **Duyên** kết hợp lại mới thành cái **Quả** được. Mình quyết tâm công phu niệm Phật là mình có cái Nhân, nhưng coi chừng khi cuối đời cái Duyên chẳng lành đến với mình thì cái Nhân này cũng không thể nào kết thành Quả được. Ví dụ như khi mình nằm xuống, những người bên cạnh không biết hộ niệm, người ta khóc than, đùng chạm, ồn ào... trước cái thân xác mệt mỏi, tan rã, đau đớn của mình, khiến mình chịu không nổi! Đó là những người có Nhân niệm Phật, nhưng không có cái duyên lành thuận lợi, họ vẫn không được vãng sanh.

Nếu bây giờ chúng ta chỉ lo về hộ niệm mà không lo niệm Phật, thì chúng ta chỉ chú trọng tới cái Duyên. Khi nằm xuống, người ta tới hộ niệm thì...

- *Nghiệp chướng của mình ào ào!...*

- *Oan gia của mình chập chùng!...*

- *Bệnh khổ của mình quá nặng!...*

Mình cũng không đủ sức bình tĩnh để niệm theo với người hộ niệm. Như vậy mình có cái Duyên được hộ niệm, nhưng cái Nhân niệm Phật mình không tạo, mình cũng không được vãng sanh.

Cho nên mấy ngày qua chúng ta hô hào chuyện lập nguyện niệm Phật bằng hình thức là lập công cứ, thực ra là để nhắc nhở chúng ta cố gắng tăng thêm thời giờ niệm Phật, để cho quen tạo được cái Nhân, để sau này để kết hợp với cái Duyên mà thành ra cái Quả vãng sanh về Tây Phương.

Nhiều người sợ về lập công cứ niệm Phật. Ví dụ như hồi trưa, chị Tư có nói:

- *Tôi hôm nay niệm mười ngàn, ngày mai tôi niệm xuống còn có năm ngàn, như vậy tôi bị lỗi sao?*

Ở đây ai bắt lỗi mình? Mình phát tâm được thì ai cũng thương, Phật cũng thương, Bồ-Tát cũng thương, chúng sanh cũng thương... Làm gì mà bắt lỗi?

Sở dĩ mình niệm Phật cần đến công cứ, là vì khi cầm cái công cứ lên thì ta phải niệm. Thay vì nghĩ tới cuộc cờ tướng, thì bây giờ nên ở nhà niệm Phật, niệm được câu A-Di-Đà Phật nào hay câu đó. Ngày nay mình niệm được mười ngàn, ngày mai chỉ còn hai ngàn... À! Tại sao hôm nay mình lại giải đãi như vậy?... Thôi! Phải tăng lên! Đó là sự tự nguyện của mình, tự mình trối mình trong câu A-Di-Đà Phật, để cho cái Nhân của mình được tròn đầy. Chứ có ai bắt tội mình? Có người nghĩ, nếu ngày mai niệm ít hơn hôm nay, thì bị phạt? Bao giờ lại có chuyện đó. Chẳng qua là sự khuyến tấn.

Muốn Lập Hạnh chúng ta phải phát tâm, phải đi liền. Hễ đi được, cái bước khởi đầu thì phải chậm, nhưng mà đi được rồi thì tự nhiên nó có cái trớn để tiếp tục mình đi nhanh lên. Còn mình ngập ngừng, e ngại... thì mình cứ giậm chân tại chỗ hoài, không bao giờ đi được.

Lập Hạnh!... Hạnh này chính là một trong ba chữ Tín-Hạnh- Nguyện.

Hôm nay mình nói “*Hạnh*” nhiều rồi, thì hôm nay mình nói qua chữ “*Tín*” một chút. Chữ “*Tín*” nó khởi đầu cho tất cả. Ví dụ như việc lập hạnh niệm Phật mà mình sợ lên sợ xuống... Đây cũng do *Tín Tâm* của mình yếu quá! Mình tin rằng hôm nay nhận công cứ về mình niệm được mười ngàn một ngày, mai mình niệm xuống còn chỉ có năm ngàn, vậy là mình bị lỗi, bị tội. Tin vậy là sai! Tại vì, ví dụ như là người kia không có lập công cứ chẳng lẽ người ta khởi bị tội sao? Đúng không? Mình lập công cứ thì mình hơn những người không công cứ chứ? Dù mình niệm chỉ có hai ngàn đi nữa, thì cũng hơn những người không niệm chứ, có gì lại có tội? Đây chẳng qua là cái nấc thang để mình đi thôi. Như vậy thì có công đức chứ không bao giờ là có tội được. Ít hay nhiều. Như vậy thấy người ta niệm nhiều thì mình cũng ráng mình niệm nhiều lên. Để cho cái nhân của mình nó ngon hơn người không niệm. Đúng không? Chứ có mắc mớ gì đâu...

Không nên vì một niềm tin sai lệch mà không dám nhận công cứ. Thực ra nó chỉ là cái tờ giấy mình in ra, mình copy ra chứ có gì khác đâu? Nó có lực gì đâu?

Đã tin A-Di-Đà Phật thì tin cho mạnh, tin cho vững. Thường thường những người tin vững rồi, thì người ta không còn chao đảo nữa. Ví dụ như khi mình nghe Hòa Thượng Tịnh-Không giảng, quý vị để ý coi, Ngài giảng kinh nào Ngài cũng nói cái kinh này là “*Number One*” hết. Giảng kinh Địa-Tạng, Ngài nói kinh Địa-Tạng là kinh số một, là một kinh nhất định chúng ta không thể nào bỏ qua được. Ngài giảng tới kinh Hoa-Nghiêm, Ngài nói kinh này cũng là kinh số một luôn, đây là chánh mạch của Phật. Rồi giảng kinh Vô-Lượng-Thọ, Ngài nói kinh Vô-Lượng-Thọ là quan trọng nhất. Rồi giảng tới kinh Thập-Thiện-Nghiệp-Đạo, Thập-Thiện-Nghiệp-Đạo cũng là số một luôn... Quý vị để ý coi. Có nhiều người nghe nói kinh này là kinh số một, nên quyết tâm tụng cho được kinh này. Vô tình Ngài giảng kinh Vô-Lượng-Thọ thì mình cũng tìm kinh Vô-Lượng-Thọ tụng. Ngài giảng kinh Địa-Tạng, thì mình cũng tìm kinh Địa-Tạng tụng. Giảng tới kinh Hoa-Nghiêm, mình cũng tìm kinh Hoa-Nghiêm tụng. Rồi giảng tới kinh Thập-Thiện-Nghiệp-Đạo, mình cũng tìm kinh Thập-Thiện-Nghiệp-Đạo tụng... Vô tình mình đi tới chỗ tạp tu rồi!...

Chính vì vậy, khi nghe pháp không kỹ, thường hay bị vương lăm! Vì sao vậy? Xin

thừa thật, là tất cả kinh Phật đều do đức Bồn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật từ trong chơn tâm Ngài nói ra. Mà từ trong chơn tâm của Ngài nói ra thì kinh nào, pháp nào cũng là vi diệu cả. Nhưng chúng ta quên ở chỗ đối trị của nó. Nói cho rõ ra là như vậy, chứ không có gì khác.

Giống như lên một ngọn núi, cái đỉnh là nơi mình muốn tới...

- *Người ở phía nam thì Ngài giảng kinh ở phía nam, thì cái kinh ở phía nam là nhất cho người ở phía nam rồi... Bảo đảm không có cách nào khác hơn.*

- *Một người ở phía đông, Ngài giảng kinh đông, thì kinh đông, con đường đông là đúng nhất cho người ở phía đông rồi.*

Đơn giản như vậy. “*Đông quy*” là đi về một chỗ, “*Thù đồ*” là đường đi khác nhau. Kinh nào cũng nhất, đường nào cũng nhất. Mình đang ở phía bắc, Ngài giảng kinh phía bắc thì kinh phía bắc là nhất của mình. Nghe Ngài giảng kinh phía nam, mình thấy đường phía nam là nhất, vội chạy qua phía nam. Qua phía nam chưa đi được đường phía nam, thì lại nghe cái đường phía đông là nhất, thế là chạy qua đường phía đông... Vô tình ta cứ chạy vòng vòng. Chạy vòng vòng, vòng vòng thì không bao giờ lên được tới đỉnh núi!

Hòa Thượng nói: ***Nhất kinh thông, nhất thiết kinh thông***. Đây là câu mình nên nghe cho kỹ. Là một bộ kinh mà thông suốt thì tất cả các kinh đều sẽ thông suốt cả. Nghĩa là sao? Nếu mình đang ở phía bắc cứ theo con đường bắc mà đi, nhất định đi cho được, đi cho nhanh. Đi một đường gọi là “*Chuyên Tu*”. Đi một đường sẽ tới đỉnh. Tới đỉnh rồi thì tất cả các kinh, tất cả các đường, ở từ trên ta nhìn xuống đều thấy chúng chạy về tới đỉnh đó hết. Vậy thì, đâu có gì mà khác?

Cho nên chúng ta đừng nên nghĩ rằng kinh nào cũng là kinh Phật, thì mình phải đọc hết. Không cần. Làm sao mình đọc cho hết đây? Cuộc đời này sống bao nhiêu năm? Đã bảy, tám chục tuổi rồi! Hãy đọc đi... Hai bộ kinh nữa là nhiều! Ba bộ kinh nữa là nhiều! Đọc đi. Không bao giờ được nhập tâm đâu à! Không bao giờ được thanh tịnh đâu à!... Nhưng mà:

- *Thời gian đã hết rồi!*

- *Huệ mạng đã cạn rồi!*

- *Thọ mạng đã mãn rồi!...*

Không còn cách nào tìm ra một đường để thành tựu hết!...

Cho nên, biết được chỗ này chúng ta phải định cái tâm lại:

- *Một kinh A-Di-Đà niệm tới cùng,*

- *Một câu A-Di-Đà Phật niệm tới cùng...*

Để nhất định trong thời gian năm năm, ba năm... khi mình chết, thời gian này đủ sức cho mình đi về Tây Phương. Hễ lên tới đỉnh rồi thì từ trên đó nhìn xuống... À! Đường này cũng đi về đây. À! Đường kia cũng đi về đây... Nhất định như vậy.

Hòa Thượng nói, những người niềm tin yếu quá thì hãy cố gắng đọc kinh cho nhiều,

nghe giảng ký cho nhiều để tăng trưởng niềm tin. Có người mới nghe như vậy, lại cố gắng nghe pháp. Nghe hoài, nghe hoài... bỏ mất rất nhiều thời giờ niệm Phật. Đây cũng là điều nghĩ sai nữa rồi! Ngài nói những người mà niềm tin yếu thì nghe pháp cho nhiều để mà hiểu, hiểu để mà tin. Còn ta đã quyết lòng tin tưởng, ngày nào cũng nói về niềm tin, nhắc nhở *Tín-Hạnh-Nguyện, Tín-Hạnh-Nguyện*, nói mãi cho đến đẻo miệng luôn, để chúng ta khởi một niềm tin vững vàng. Khi khởi niềm tin vững vàng rồi, thì Ngài nói sao? *Những người nào mà niềm tin vững vàng rồi thì khỏi cần nghe kinh nữa. Một câu A-Di-Đà Phật đi tới cùng.*

Có những bà già không biết đọc kinh, không biết chữ nghĩa nào hết trơn, chỉ niệm một câu A-Di-Đà Phật mà đứng vắng sanh, ngồi vắng sanh. Rõ ràng!

Có người nghe lời pháp của Ngài, mà nghe không kỹ! Chính vì vậy, hễ mà bệnh xuống là sợ. Sợ gì? Nghiệp của con nặng quá! Sợ lăn vào trong tam ác đạo! Cho nên khi nghe Hòa Thượng giảng tụng kinh Địa-Tạng thì khởi vào tam ác đạo... Thế là lo trì tụng kinh Địa-Tạng...

Đâu có biết rằng, khởi vào tam ác đạo có nghĩa là, nhiều lắm thì trở lại làm người. Trở lại cõi thiện trong tam giới, chứ có qua khỏi tam giới đâu? Trong khi một câu A-Di-Đà Phật là lên tới đỉnh thượng luôn. Ngài nói, khi chúng ta tu hành mà gặp được câu A-Di-Đà Phật, trì được câu A-Di-Đà Phật là lên tới đỉnh thượng rồi, tại sao lại có người cứ muốn leo xuống dưới này để tìm cách khác mà đi? Thành ra sẽ không bao giờ thành đạt!

Chính vì vậy mà niềm tin chúng ta cần phải vững vàng. Tôi hướng dẫn cho ông Già tôi chỉ một câu A-Di-Đà Phật. Ông tu từ một đạo khác chuyển qua niệm Phật. Khi niệm Phật rồi thì ông biết kinh nào để mà tụng. Chỉ niệm một kinh A-Di-Đà, mà niệm cũng đâu có thuộc. Sau cùng rồi cũng chỉ còn bốn chữ “A-Di-Đà Phật” Ông ta niệm tới cùng để vắng sanh.

Nếu lúc đó tôi nói:

- Cha ơi! Hãy tụng kinh Vô-Lượng-Thọ đi. Cha ơi! Hãy tụng kinh Địa-Tạng đi. Cha ơi! Hãy tụng kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ đi...

Thì làm sao còn giờ đâu nữa để ông niệm Phật vắng sanh? Bây giờ bà Già tôi cũng vậy. Má ơi! Một câu A-Di-Đà Phật... bà Già cứ vậy mà đi. Mỗi sáng bà Già lên trước chánh điện ngồi, ngồi khom khom như vậy, bà khẩn nguyện...

Con xưa vốn tạo bao ác nghiệp.

Đều do vô thí tham sân si.

Từ thân miệng ý phát sinh ra.

.. Con xin sám hối?...

Cái câu thứ tư Bà quên mất!... Bà nói, “*Con xin sám hối, xin Phật cho con về Tây Phương*”. Nói y hệt như vậy rồi, thì niệm “*A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật...*”. Tôi không dám lên chánh điện, vì khi bà Già thấy tôi tới thì Bà đứng lên. Bà ngại, Bà né ra... nên tôi không dám lên. Tôi nằm dưới này, tôi để cho bà Già an tịnh công phu như vậy. Bà cứ: “*Con xưa vốn tạo bao ác nghiệp. Đều do vô thí tham sân si. Từ thân miệng ý phát sinh ra.*

Con xin sám hối...”.

Câu thứ tư là, “*Con xin sám hối, Nam Mô A-Di-Đà Phật cho con về Tây Phương*”, rồi Bà niệm A-Di-Đà Phật. Bà cứ thế mà đi, đủ rồi! Nhất định không còn gì nữa cả, hi vọng bà Cụ sẽ vãng sanh. Chứ bây giờ còn ép: Má ơi! Tụng kinh Địa-Tạng đi để giải cái nghiệp tam đồ ra, để khỏi xuống dưới tam ác đạo... Thì cuối cùng Bà lo tụng kinh Địa-Tạng. Nhưng làm sao tụng cho vô? Một bà Già tám mươi mấy tuổi rồi, làm sao mà tụng cho vô? Nếu mà giới thiệu kinh này hay quá, kinh kia hay quá, thì ông Già làm sao tụng cho vô?

Chính vì vậy, càng nói chúng ta càng củng cố **Niềm Tin** vững vàng. Hòa Thượng nói, nếu người nào niềm tin đã vững vàng thì được... Xin hỏi:

- *Vững chưa?...*

- *Vững!*

- *Thì sao?*

- *Thì một câu A-Di-Đà Phật được vãng sanh.*

Mình tin chắc chắn mình được vãng sanh. Ngài nói, chỉ một câu A-Di-Đà Phật đi tới cùng...

Còn nghe pháp? Thì nghe pháp có giờ. Giờ nào nghe pháp thì nghe pháp. Hết nghe pháp rồi thì phải niệm câu A-Di-Đà Phật. Để trước giờ phút lâm chung ta niệm được câu A-Di-Đà Phật. Không được trước giờ phút lâm chung ta đọc một bài kinh. Nhớ cho kỹ, vì đây là lời Phật dạy. “**Mười niệm tất sanh**” chính là mười câu A-Di-Đà Phật.

Hôm nay chúng ta chuyển qua **Niềm Tin**. Xin chư vị càng ngày càng Tin vững vàng, để chúng ta đều được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 24)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

“**Tín-Nguyên-Hạnh**” là ba tư lương của người niệm Phật vãng sanh. Pháp hộ niệm nói lên nói xuống cũng quy tụ vào ba điểm này.

Ngày hôm qua chúng ta nói về chữ “**Tín**”. Chữ “**Tín**” này được thể hiện ở những người niệm Phật. Ví dụ khi bệnh người ta an nhiên niệm Phật thì người đó có “**Tín**”. Lúc trở ngại gì cũng an nhiên tự tại để niệm Phật thì đó là “**Tín**”. Con đường tu hành chuyên nhất không còn lao chao phân đo giữa pháp này pháp nọ nữa, như vậy là “**Tín Lực**” của họ mạnh vô cùng, họ đã định rồi. Nhờ lòng tin này mà phát khởi thiện căn. Những người thiện căn cao thì tín tâm càng cao. Những người thiện căn yếu thì thường hay phân vân, do dự. Cho nên “**Tín Tâm**” liên quan mật thiết với “**Thiện Căn**”.

“**Thiện Căn**” là gì? Nói cho đơn giản, khỏi cần triết lý làm chi, là những người hiền

lành. Trong quá khứ người ta có cúng dường chư Phật, có tu hành, đó là những người hiền lành. Trên cõi Tây Phương toàn là chư Thượng-Thiện-Nhân hết. Chính vì vậy, khi xét thấy rằng niềm tin của mình còn yếu, thì biết là thiện căn trong nhiều đời kiếp mình tu yếu. Như vậy thì bây giờ làm sao? Hãy hạ quyết tâm tin tưởng vào câu A-Di-Đà Phật. Khi bắt đầu tin tưởng vào câu A-Di-Đà Phật, mình vùng lên, mình nguyện tha thiết, mình lập công cứ vững vàng. Thì cái niềm tin này nó làm tăng thiện căn lên, rồi nhờ cái thiện căn đó nó mới giúp cho niềm tin của mình vững vàng. Hai cái nó giống như nấc thang, cái này hỗ trợ cho cái kia, cái kia hỗ trợ cái nọ...

Khi tâm mình chao đảo, phân vân, lo lắng điều gì đó, không nghĩ rằng pháp niệm Phật này vi diệu như vậy, thì chứng tỏ niềm tin của mình yếu! Bây giờ đừng nên phân đo nữa. Phật nói như vậy thì mình cứ quyết lòng tin đi, hạ quyết tâm niệm Phật thì tự nhiên thiện căn của mình từ đó mà tăng trưởng lên.

Hôm nay chúng ta nói qua cái “**Nguyện**” một chút. Hễ người mà có tín tâm mạnh thì sự phát nguyện sẽ tha thiết. Người không có tín tâm mạnh thì phát nguyện không tha thiết. Như vậy, sự phát nguyện không tha thiết nó bắt nguồn từ niềm tin yếu. Bây giờ, nếu mình đã thấy một bà Cụ kia niệm Phật được vãng sanh, cái hình tượng đó động viên cho mình tin, dù mình không hiểu lý do tại sao? Mình thấy bà Cụ đó không biết chữ nghĩa gì, không biết kinh điển gì, nhưng Cụ cứ thành tâm chấp tay “Nam Mô A-Di-Đà Phật cho con được vãng sanh Tây Phương”. Chính Bà cũng không biết Tây Phương là chỗ nào cả, chỉ nghe Phật nói vậy thì tha thiết vô cùng, ngày đêm niệm, ngày đêm nguyện, thế mà bà đó vãng sanh! Chính chỗ này đáng làm cho mình phải giật mình, tỉnh ngộ. À! Nhất định phải có một điều gì nhiệm mầu trong này? Phát khởi niềm tin lên.

Đối với người căn cơ hạ liệt như chúng ta thì nên nhớ điều này:

- “*Nguyện*” là tha thiết nguyện vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, chứ không phải là nguyện hết bệnh.

- “*Nguyện*” là tha thiết nguyện vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, chứ không phải là nguyện cho con giải quyết xong hết tất cả nợ đời rồi con mới tu.

- “*Nguyện*” là quyết lòng nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, chứ đừng có nguyện tôi làm cho xong công chuyện gia đình, tôi giúp vợ, giúp chồng, giúp con, giúp cái, giúp dâu, giúp rể... cho xong, rồi tôi mới an tâm niệm Phật.

- “*Nguyện*” là nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, chứ không phải: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật, cho con thân thể tráng kiện, khai mở trí huệ để con niệm Phật*”.

Quý vị phải nhớ cho thiết kỹ điểm này. Diệu Âm nhắc đi nhắc lại không biết bao nhiêu lần. Có nhiều người tu cũng rất lâu nhưng sau cùng lại có những lời nguyện sai lầm! Mình là hàng phàm phu tục tử thì bệnh khổ, nghiệp chướng, nợ đời... nó cứ đeo mình, nó đeo cho đến khi mình tắt hơi rồi nó vẫn còn đeo, đến nỗi mình phải mở mắt ra để cố làm cái gì đó(?) chứ nhắm mắt không được đâu!

Đừng bao giờ nghĩ rằng:

- *Tôi làm cho xong cái nợ đời rồi tôi mới tu.*

Không bao giờ có đâu. Không bao giờ:

- *À! tôi phải lo cho đứa con gái, tôi phải lo cho đứa con trai, tôi lo cho đứa cháu nội, tôi lo cho đứa cháu ngoại... Nếu tôi không lo thì không còn ai lo!...*

Không phải đâu! **“Dép dưới giường lên giường vội biệt. Sống ngày nay há biết ngày mai?”**. Không bao giờ có chuyện như vậy đâu!

Đừng bao giờ để cho những đứa cháu, đừng bao giờ để cho những đứa con, đừng bao giờ để cho những người thân nhân của mình chịu tội. Vì chính họ là nguyên nhân làm mình đọa lạc.

Hôm trước mình đã nói chuyện này. Nếu biết thương con cháu thì phải biết lo tu hành. Để chi? Để làm sao khi nó chết mình là người thuộc chư Thượng-Thiện-Nhân trên cõi Tây Phương xuống đây cứu nó. Đây là người biết điều. Chứ còn không, thì cha dắt con xuống địa ngục, rồi con dắt cháu xuống địa ngục... Trên cũng địa ngục, dưới cũng địa ngục. Cùng nhau đi vào con đường đó, nhất định không ai cứu ai được cả! Hiểu đạo là hiểu thấu chỗ này.

Mình là người phạm phụ tục tử thì:

- *“Nguyện” là nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, chứ không phải nguyện cho con được “Nhất tâm bất loạn”*.

- *“Nguyện” là nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, chứ không phải nguyện cho con niệm Phật cho đến “Vô Niệm”*.

- *“Nguyện” là con được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, sớm ngày nào con mừng ngày đó, chứ không phải nguyện cho con niệm Phật cho được “An khang”*.

- *“Nguyện” là nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Nam Mô A-Di-Đà Phật, con quyết lòng đi về Tây Phương Cực Lạc, chứ không phải nguyện cho con niệm Phật được chứng đắc, “Niệm Phật Tam Muội”*.

Vì nên nhớ, “Niệm Phật Tam Muội”, “Nhất Tâm Bất Loạn”... đều là trong kinh Phật nói, nhưng mà Ngài dành cho những người thượng thiện căn, đại thượng thiện căn, là những vị đại Bồ-Tát. Các Ngài đó muốn nguyện sao cũng được. Còn đối với mình thì Phật dạy, phạm phụ tục tử là phải nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Còn chuyện “Nhất tâm bất loạn” ra sao, kệ nó! Chuyện “Niệm bất niệm” ra sao, kệ nó! Đừng để trong tâm.

Chư Tổ nói, niệm Phật không cầu nhất tâm bất loạn thì mới có thể nhất tâm bất loạn. Người cầu nhất tâm bất loạn, thì nhất định vọng tâm nó sẽ nổi lên, không bao giờ nhất tâm bất loạn được!

- *“Nguyện” là nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, chứ không phải nguyện cho con hết vọng tưởng để con niệm Phật được nhất tâm, để vọng tưởng đừng xảy ra*.

Vọng tưởng nó đến sao đến kệ nó, mình niệm cứ niệm, chứ không phải khi vọng tưởng nổi lên thì đối trước bàn Phật: *“Nam Mô A-Di-Đà Phật, xin cho con hết vọng tưởng”*.

Như vậy, Diệu Âm đã nhắc lên nhắc xuống không biết bao nhiêu lần câu: **“Nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc”**. Tất cả mọi vấn đề khác xin buông hết.

Vọng tưởng đến? Vọng tưởng càng đến càng biết rằng mình là hạng phàm phu tục tử. Đã biết rằng mình là phàm phu tục tử thì bắt buộc phải có vọng tưởng. Có vọng tưởng rồi thì nhất định hãy nhờ cái vọng tưởng này mà nhắc nhở để làm tăng thượng duyên cho mình niệm Phật. Còn những người cứ cố gắng đối trị với vọng tưởng, tức là cứ làm sao diệt cho hết vọng tưởng, thì vô tình càng niệm Phật càng bị nhức đầu!...

Cho nên ngài Hạ-Liên-Cur mới nói: **“Niệm Phật không cầu hết vọng tưởng. Niệm Phật không cầu cho nhất tâm bất loạn. Niệm Phật chỉ để cầu vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc”**. Vì mình biết mình là hạng phàm phu tục tử, cho nên càng niệm càng loạn. Càng loạn thì càng biết mình là phàm phu. Biết là phàm phu rồi thì lo mà mua cái máy bấm. Cái máy bấm tức là cái máy công cứ. Bây giờ đây chùa nào cũng có cái máy bấm hết. Bấm, bấm, bấm... Thay vì mình đếm thì nó bấm giùm cho mình. Cứ niệm, cái tay cứ bấm, bấm, bấm, bấm... Đó là máy công cứ.

Những người nào khởi phát tâm lập công cứ, thì bắt đầu chúng ta đi. Những người nào chưa khởi phát tâm lập công cứ thì đi quá chậm, hoặc là ngồi một chỗ. Nhiều khi người kia niệm một ngày hai mươi lăm ngàn, còn ta niệm mới có hai ngàn! Hai ngàn ta cũng phải niệm. Vì chỉ có hai ngàn như vậy, ta mới bắt đầu suy nghĩ... À! Tại sao mình yếu vậy? Mình phải tiến lên ba ngàn, tiến lên bốn ngàn... Nghĩa là cái máy của mình khởi phát chậm, nhưng khi bắt đầu mình đi... đi... đi... Sau khi nó đã có trớn thì nó sẽ đi được. Cho nên khi mà người có tín tâm thì tự nhiên cái nguyện của họ tha thiết vô cùng và cái hạnh của họ được lập một cách tự nhiên. Phát được tín tâm, người chưa lập hạnh sẽ phát tâm lập hạnh liền.

Tôi xin kể ra đây một câu chuyện, câu chuyện này có thật. Có nhiều người thường nói, để từ từ rồi tôi mới lập hạnh?!... Có một ông Cự đó 77 tuổi, đúng rồi, 77 tuổi. Cự đã tu và ăn chay trường ba mươi mấy năm. Cự từng tu qua hình như là mười lăm, mười sáu chùa. Trong vùng Sài Gòn ít có chùa nào mà cự không đến. Tất cả những khóa thọ Bát Quan Trai, Cự tham dự đầy đủ, những khóa Phật Thất cũng đều dự đầy đủ. Nhưng về nhà, khi có những người biết được phương pháp hộ niệm, đến khuyên Cự niệm Phật thì Cự không niệm. Cự nói:

- Ta tu như vậy đã tốt quá rồi, đâu cần phải niệm sớm như vậy. Ta chưa chết mà, để từ từ sẽ tỉnh...

Cỡ chừng sáu tháng sau, có một lúc Cự đang đứng trước cửa nhà thì Cự thấy có một cái bao gạo đổ ra, rồi có một đàn gà tới ăn cái bao gạo đó. Cự ở trong nhà chạy ra đuổi mấy con gà, thì Cự vấp phải cái gạch cửa và té xuống, rồi bị chấn thương mê man bất tỉnh. Khi Cự tỉnh lại, Cự mới nói tại sao gà ở đâu mà tới nhà mình nhiều dữ vậy? Nhưng thật ra hoàn toàn không có gạo gì hết, cũng không có gà gì hết! Cự vô nằm trong bệnh viện khoảng một tháng gì đó... có lúc tỉnh lúc mê. Bệnh viện chịu thua mới đem về nhà, và chính tôi là người có đi tới hộ niệm cho ông Cự đó. Tôi không phải là người chính thức hộ niệm. Chương trình của tôi không có ở nơi đó lâu được. Ông Cự mê man bất tỉnh, cứ tỉnh tỉnh mê mê, tỉnh tỉnh mê mê như vậy cho đến lúc chết không được vãng sanh.

Khi tôi tới hộ niệm cho ông Cự, tôi hộ niệm cũng được hơn một tuần, tận sức để khai thị mà ông Cự không tỉnh lại. Tôi mới kêu gia đình ra hỏi, hỏi cận kề từ đầu tới đuôi, thì mới phát hiện được ra những chuyện này. Là trước những ngày mà ông ta mất, ông thường đứng trước cửa nhà cầm cái tay lái xe Honda nói chuyện rầm rì rầm rì, rầm rì rầm rì gì đó? Sau

cùng thì ông ta thấy một đàn gà... Nhưng mà thật ra không có đàn gà đó?...

Quý vị coi, hôm trước mình nói rằng là người hạ căn phàm phu tục tử thì oan gia trái chủ đi kèm sát bên mình. Cho nên khi muốn phát tâm mình phải phát tâm liền, mình phải làm liền. Mình niệm năm ngàn không được thì niệm hai ngàn. Hai ngàn không được thì lúc “Cờ tướng” hay “Nói chuyện”... bắt đầu niệm Phật. Nếu mà có cái máy bấm, lúc mình đang đứng giữa ba, bốn người, họ đang nói chuyện, mình không biết trốn đâu, thì hãy dứt tay trong túi, cứ để tay vô túi mà bấm bấm trong đó: “A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật”. Thật ra mình giả dò cười cười với họ, nhưng mà cái tâm của mình là chìm trong câu A-Di-Đà Phật. Nhờ cái máy bấm đó nó giúp cho mình niệm. Đó gọi là công cứ. Cái máy bấm đó gọi là máy công cứ chứ không có gì khác. Nhờ như vậy mà chiều lại ta có chút công đức. Đem công đức này hồi hướng liền cho oan gia trái chủ. Xin đừng chờ!...

Hôm trước, có vị nào đó nói rằng, để tôi làm ăn cho ngon lành, sắp sửa chuẩn bị cho ngon lành xong rồi tôi mới niệm Phật? Không được. Đã phát tâm thì nên phát tâm liền. Người ta phát tâm lớn thì có khả năng lớn. Mình không có khả năng thì phát tâm nhỏ. Để chi? Để tạo công đức liền lập tức, để hồi hướng cho oan gia trái chủ liền đi. Tại vì nếu không, thì họ sẽ xúi mình hãy chờ sáu tháng nữa, ba tháng nữa mới làm công cứ... Nhưng thực ra, họ đã biết cái vận mạng của mình sẽ tới lúc nào rồi!... Quý vị ơi! Có những cái thế nó cài lạ lúng lẫm!

Cho nên, khi biết được như vậy rồi, đã tu thì phải phát tâm tu liền đi chớ vị ạ. Vì huệ mạng của mình mà tu, chứ không phải vì một người nào khác. Không phải vì một đứa con, vì một đứa cháu, một người vợ hay một cái đạo tràng, mà chính vì mình. Mình không biết ngày nào ra đi. Hơi thở, thở ra không hít vào là xong liền. Chính vì vậy mà hộ niệm là nhắc nhở cho chúng ta phải lo tu hành liền, để rồi khi mình nằm xuống, thì tất cả những kiến thức này mình biết hết, biết hết thì hộ niệm dễ lắm. Chỉ ngồi bên cạnh: À bác Sáu ơi! Niệm Phật đi nha. Ủa!... Có gì nói với tôi nghe. Ủa!... Biết hết trơn rồi. Lúc đó tất cả mọi người ngồi chung quanh niệm “A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật”. ***Ta nằm đó ta cũng niệm “A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật”. Nhất định sẽ cảm ứng, nhất định sẽ tương ứng với đại nguyện A-Di-Đà Phật. Ta về Tây Phương dễ dàng!...***

Nam Mô A-Di-Đà Phật!

KHÊ LÝ - KHÊ CƠ (Tọa Đàm 25)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ngày hôm nay niệm Phật đường chúng ta “***Tịnh khẩu, niệm Phật***” trong 24 tiếng đồng hồ. Sở dĩ chúng ta tịnh khẩu niệm Phật, là để tập tâm thanh tịnh, tập cho trong tương lai chúng ta tịnh tâm hơn. Tịnh khẩu hai ngày, 48 tiếng đồng hồ, rồi tịnh khẩu lên ba ngày để cho tâm chúng ta định lại trong câu A-Di-Đà Phật. Để cho nghiệp chướng của chúng ta giảm bớt, và để cuối cùng từ cái Niệm Phật Đường này ta đi về một cái đại Niệm Phật Đường ở trên cõi Tây Phương của A-Di-Đà Phật.

Tất cả chư Tổ, vị nào cũng cẩn thận đến vấn đề khẩu nghiệp. Các Ngài luôn luôn nhắc nhở chúng ta, tu hành cần phải cố gắng tịnh khẩu lại. Khẩu mà tịnh được thì tâm chúng ta mới tịnh được. Mà tâm tịnh được thì công phu mới thành tựu và công đức mới có. Trong mười điều ác đức Thế-Tôn đưa ra, thì khẩu nghiệp nó chiếm gần một nửa. Mười điều thiện để cho chúng ta làm phước làm đức, thì cái miệng của chúng ta nó chiếm gần một nửa. Cho nên khi bắt đầu quyết định tu hành, nhất định chúng ta phải cẩn thận về khẩu nghiệp, vì đây chính là cái cửa ngõ nó tuôn hết công đức của chúng ta ra.

Khi mình vào một Thiên Đường, nếu đúng là một Thiên Đường thì mình thấy chư vị luôn luôn giữ im lặng. Đi, các Ngài đi nhẹ nhàng. Đứng, các Ngài cũng đứng nhẹ nhàng. Ngồi, các Ngài ngồi im lặng như tờ, ngón tay không dám động đậy, đừng nói chi là mở lời ra nói. Nếu mình vào trong một mật thất của Mật Tông, chúng ta sẽ thấy các Ngài tịnh khẩu niệm chú, niệm mà câu chú vang ra rào rào giống như là tiếng gió thổi, không còn là tiếng niệm nữa. Khi vào một Niệm Phật Đường, nếu thật sự là một Niệm Phật Đường, thì xin thưa với chư vị, mình thấy người niệm Phật khi đi, đứng, nằm, ngồi, nói, nín... đều ở trong câu A-Di-Đà Phật.

Chúng ta đừng nghĩ rằng...

- *Một người đang thái rau trong nhà bếp người ta không niệm Phật. Không phải! Thái rau nhưng người ta đang niệm Phật trong đó.*

- *Trong khuôn viên Niệm Phật Đường, có người đang nhổ cỏ. Nhổ cỏ, nhưng người ta đang niệm Phật trong đó.*

- *Một người đang quét nhà. Quét nhà, nhưng người ta đang niệm Phật trong đó.*

Nếu mà chúng ta tới bên cạnh người đó nói chuyện, người đó sẽ không niệm Phật được. Nếu mình không để ý, cứ tưởng rằng nói vài lời cho vui tươi, thoải mái, đem chuyện thế gian ra kể một vài câu cho đỡ buồn... vô tình chúng ta đã làm mất rất nhiều phước mà không hay. Chính vì vậy, có nhiều vị ở trong Niệm Phật Đường thường hay nhắc nhở với tôi rằng, hãy chú ý vấn đề nói chuyện.

- *Nói với chị đó đừng tới nói chuyện, trong khi tôi đang nấu cơm.*

- *Nói anh đó đừng tới nói chuyện, trong khi tôi đang nhổ cỏ.*

- *Nói người đó đừng nói chuyện, trong khi tôi đang niệm Phật.*

Thật sự có người nhắc đến, nhưng chưa có dịp để nói ra chuyện này. Hôm nay nhân buổi tịnh khẩu niệm Phật, xin đại diện cho Niệm Phật Đường chúng tôi xin nói ra vấn đề này. Thường thường các vị đồng tu vì vị nể, không dám nói. Người ta muốn thanh tịnh niệm Phật, mình lại tới nói chuyện, chẳng lẽ người ta bảo mình đừng nói chuyện được sao? Thật sự là người ta đang niệm Phật, mình lại tới cản trở sự niệm Phật của họ, mình bị mất nhiều công đức.

Trong thế gian cũng có câu: **“*Bệnh từ miệng nhập, tội từ miệng xuất*”**. Nhất là trong một Niệm Phật Đường trang nghiêm, xin chư vị cố gắng tế nhị về chuyện này, tìm cách giảm bớt được chuyện nào hay chuyện đó. Chư Tổ nói: **“*Bớt đi một câu chuyện, niệm thêm câu Phật hiệu. Đánh chết tập khí này, cho chân tâm hiển lộ*”**. Tất cả ở một đạo tràng trang nghiêm nào, một vị Sư nào, một vị Tổ nào cũng đều nhắc nhở chúng ta về chuyện tịnh khẩu.

Chúng ta vâng lời, “*Y Giáo Phụng Hành*” lời dạy của các Ngài. Chính chúng ta cũng hiểu được rằng, cái miệng của mình nó phá quá nhiều công đức!...

Cho nên chúng ta tập hành theo các Ngài mà lập ra một ngày 24 tiếng đồng hồ tịnh khẩu. Khi tịnh khẩu, giả như lúc đó trong Niệm Phật Đường không có một ai, chúng ta cũng không nên mở lời lên nói, mà hãy nhiếp tâm vào câu A-Di-Đà Phật. Quý vị nên biết rằng, khi đã sinh ra trong thời mạt pháp này, cái nghiệp của chúng ta nó lớn lắm! Vì mình không để ý đó thôi, chứ để ý một chút là thấy liền. Thấy ở chỗ nào?

- Vào trong bệnh viện, sẽ thấy liền!

- Đi ra ngoài nghĩa địa, sẽ thấy liền!

- Đi vào trong các nhà tù, sẽ thấy liền!

Thấy những gì? Hằng ngày, hằng giờ người ta chết đi vào con đường đọa lạc! Chắc chắn như vậy! Khi biết được như vậy rồi, thì rõ ràng ta cần phải tịnh khẩu tu hành. Ráng cố gắng giảm bớt được câu chuyện nào cứ giảm, để dành thời gian niệm Phật. Thấy một người đang cắm hoa, người ta cắm hoa nhưng mà họ đang âm thầm niệm Phật trong đó, mình không nên tới đứng bên cạnh nói chuyện. Nếu mình nói chuyện thì người ta không niệm Phật được. Người ta không niệm Phật được thì họ không tạo công đức được! Còn mình nói chuyện thì phá mất công phu của người ta. Phá công phu của người ta thì mình mất công đức. Mất công đức thì nhiều nghiệp chướng sẽ đến với mình. Chính vì vậy, người nói chuyện nhiều thường tu không được.

Vì vậy, ở tất cả những đạo tràng trang nghiêm đều nhắc nhở chuyện này. Mỗi lần chúng ta nhắc một chút, mỗi lần chúng ta nhắc một chút. Vì thực sự, chư vị ơi! Đọa lạc quá dễ dàng! Mà giải thoát thì quá khó khăn! Đã quá khó khăn giải thoát mà chúng ta còn tự dễ dàng cho mình nữa, thì không còn cách nào để mong thành tựu được.

Như hôm qua chúng ta có nói chuyện về vấn đề công cứ. Có những người lập hạnh niệm hai mươi lăm ngàn câu Phật hiệu, thì công phu cao. Có những người lập hai mươi lăm ngàn không được thì lập mười ngàn. Lập mười ngàn không được thì lập năm ngàn. Lập năm ngàn không được thì lập hai ngàn... Công phu khác nhau, nhưng có lập công cứ còn hơn không có công cứ. Đừng sợ rằng, hôm qua ta được niệm mười ngàn, nhưng hôm nay niệm chỉ được sáu ngàn, như vậy ta sẽ bị tội! Không! Không có gì là tội cả. Có sáu ngàn câu A-Di-Đà Phật thì chúng ta có sáu điểm. Có mười ngàn thì có mười điểm. Có bữa vì bận chuyện gì quá chỉ niệm được hai ngàn, thì hai ngàn chúng ta có hai điểm. Hai điểm còn hơn những người không có điểm nào.

Như vậy rõ ràng là chúng ta tự nguyện trói mình với câu A-Di-Đà Phật. Để chi? Để cho bánh “Xe Nghiệp” của chúng ta lăn, phải cho cái nghiệp của chúng ta lăn, lăn đến chỗ giải thoát. Nếu “Xe Nghiệp” này đã nặng quá, mà còn trì trệ lại đây, không chịu tiến về con đường giải thoát, thì nhất định đời đời kiếp kiếp chúng ta sẽ chịu nạn!...

Đời này đã mạt pháp rồi, nếu luống qua một đời này, tức là cuộc đời tu hành này chúng ta không giải thoát được, nghĩa là không vãng sanh về Tây Phương được, thì xin thưa, chắc chắn rằng vạn kiếp sau, gọi là “*Bá thiên vạn kiếp*”, không cách nào mà có thể gặp lại câu A-Di-Đà Phật.

Vì sao vậy?...

- Tại vì đời mạt pháp, thì một đời phải xấu hơn một đời!

- Tại vì đời mạt pháp, thì một kiếp phải xấu hơn một kiếp!

- Tại vì đời mạt pháp, thì những đời sau của chúng ta nhất định sẽ khổ hơn đời này!
Nghiệp chướng của chúng ta trong đời sau nhất định phải lớn hơn trong đời này.

Thế nên, đời này mà giải thoát không được, đừng bao giờ hy vọng tới đời sau.

Cho nên chúng ta tịnh khẩu niệm Phật là vì thương cái huệ mạng của chúng ta mà tịnh khẩu, chứ không phải vì cái giới luật của đạo tràng này ban ra ép buộc chúng ta phải tịnh khẩu. Hiểu được như vậy rồi thì một ngày tinh tấn niệm Phật, thật sự mình thấy vui vô cùng. Những người nào thật sự là người chân tu, chân chánh tu hành, thì họ sẽ rất trân quý những cơ hội này để niệm Phật. Còn nếu chỉ là người muốn tu thử, tu chơi chơi, tu giỡn giỡn... thì những ngày giờ này sẽ chán ngán lắm, khổ sở lắm! Và có thể rằng, một ngày nào đó họ sẽ thối lui! Mà một khi đã thối lui, chắc chắn phải thối luôn vào những cảnh đọa lạc, không bao giờ có thể ngoi lên được! Vì sao vậy? Ước ước người tu hành, làm sao tìm cho ra một người giải thoát, trong đời mạt pháp này...

Ấy thế mà đức Bôn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật dạy, quý vị cứ niệm Phật đi, quý vị hãy nương theo pháp niệm Phật đi, nhất định quý vị sẽ thoát vòng sanh tử luân hồi. Tại sao? Tại vì đại thế của A-Di-Đà Phật sẵn sàng đón tiếp chúng ta về Tây Phương Cực Lạc để thành đạo. Các Ngài không đòi hỏi chúng ta điều gì cao siêu, chỉ đòi hỏi chúng ta *Thanh Tịnh, Chân Thành, Buông Xả* thế gian ra. Nói thêm một câu chuyện, mất đi bao nhiêu phước đức. Niệm một câu A-Di-Đà Phật thêm biết bao nhiêu công đức. Phải đánh chết cái tập khí thế gian, quyết lòng không nói lời người khác, quyết lòng không nói chuyện đời, quyết lòng không nói người này xấu, người kia tốt. Để chúng ta đánh cho chết cái tập khí này đi. Vì không đánh chết tập khí này, thì A-Di-Đà Phật cứu ta không được.

Xin thưa với chư vị, ráng cố gắng, quyết lòng tới đây niệm Phật, tịnh khẩu. Rõ ràng đây là cơ hội cho chúng ta tiếp nhận quang minh của A-Di-Đà Phật. Giữ tâm ta trong câu A-Di-Đà Phật, nhất định trong một đời này, chúng ta về thẳng Tây Phương Cực Lạc để thành đạo!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 26)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

“**Tịnh Khẩu Niệm Phật**”. Tịnh: là tập cho trong tâm chúng ta thanh tịnh. Ba nghiệp Thân Khẩu Ý thanh tịnh. Bên ngoài tịnh nghĩa là buông xả ra, tịnh khẩu để cho chúng ta thanh tịnh. Bên trong và bên ngoài những gì không cần thiết, thì tập buông ra. Vì phạm phụ tục tử tội chướng thâm trọng như chúng ta, con đường đọa lạc quá dễ dàng, nếu sơ ý một chút rơi vào trong tam ác đạo liền. Trong khi đó thì đối với con đường giải thoát chúng ta

phải cẩn thận từng chút, từng chút, nếu không thì không kịp trở tay!...

Diệu Âm xin kể ra một câu chuyện có thực để chư vị nghiệm thử coi. Câu chuyện này hoàn toàn có thực, ở đời này chớ không phải là chuyện đời xưa. Vào cỡ tháng 6 năm 2004, có một bà Cự ở Việt Nam, bà Cự này bảy mươi mấy tuổi, là mẹ của một người bạn. Bà Cự này bị bán thân bất toại nằm trên giường không đi được nữa đã sáu tháng qua rồi, tức là nằm để chờ chết. Người bạn tới hỏi tôi, bây giờ phải làm sao để cứu người Mẹ? Tôi mới nói là hãy về khuyên người Mẹ buông hết đi, thành tâm niệm Phật cầu vãng sanh, còn mình thì tìm cách tổ chức hộ niệm. Nhắc nhở bà Cự niệm Phật, gọi là hộ niệm. Người bạn này về Việt Nam khuyên bà mẹ niệm Phật, thì bà Cự nói rằng:

- Con cứ thử nghĩ đi, thằng em trai út của con chưa có vợ, chưa có việc làm, làm sao mà mẹ đành lòng tu hành đây?...

Người bạn đó khuyên hoài mà người mẹ nhứt định không chịu nghe theo. Bà cứ nói:

- Bây giờ nữ nào mà Mẹ niệm Phật cho được trong khi người em của con còn khổ như vậy!

Thời gian khuyên qua khuyên lại như vậy bà mẹ cũng vẫn không niệm Phật. Khoảng bốn, năm tháng sau gì đó thì bà Cự chết. Chết rồi, sau khi mai táng xong thì cái tấm hình của bà Cự để thờ trên bàn tự nhiên rơi ra nước mắt. Tôi hỏi, nước mắt rơi ra từ khóe nào? Người bạn nói là rơi từ khóe ngoài. Tự nhiên cái khóe mắt trong tấm hình tự nó rơi nước ra lăn xuống má đọng lại một giọt nước. Ban đầu người ta tưởng là có người vô ý làm rơi nước. Nhưng không phải, tấm hình đó để trong khuôn kiếng, và nước vẫn cứ rịn ra liên tục ba ngày như vậy, chậm không khô. Chạm cái giọt nước này rồi lại rỉ ra giọt nước khác rồi lăn xuống má.

Người bạn đó cũng cầu siêu, làm nhiều việc lắm... Sau đó có một cái chuyện lạ lùng khác xảy ra. Khoảng chừng mấy tuần sau thì linh hồn của người mẹ đó ứng mộng về báo cho người con trai rằng, sáng mai hãy đến tại địa điểm đó để nhận việc làm, mẹ đã xin được việc cho con ở đó rồi. Người con đó thấy như vậy mới nói lại với người nhà, thì người nhà bàn rằng, chắc là mẹ hiển linh xin được việc làm thật đó, nên cứ theo lời mẹ đi. Người em trai mặc áo quần chỉnh tề, sáng ngày hôm sau tới tại địa điểm đó... Đúng như vậy, người con tới tại chỗ đó và người ta nhận cho anh làm việc.

Không biết là việc làm đó có tốt lắm không? Nhưng có việc làm thì gia đình cũng thấy yên tâm. Nhưng sau đó lại có thêm một hiện tượng khác xảy ra tiếp. Sau khi cúng thất 49 ngày xong rồi, thì chiều chiều khoảng chừng 5 - 6 giờ, tức là mặt trời vừa lặn, thì bà Cự lại hiện thân về trước đầu hè của gia đình đó mà khóc! Người ta thấy được, các con cái đều thấy được bà Mẹ hiện về ngay tại đầu hè ngồi khóc. Người con của bà Cự nghe nói vậy mới sợ quá! Sợ mất hồn! Thực sự là sợ quá! Mới tới tìm tôi và hỏi, làm sao để giải quyết vấn đề đây? Thực sự, là trong trường hợp đó tôi cũng không biết cách nào giải quyết. Tôi chỉ khuyên người bạn đó hãy mau mau trở về lại Việt Nam, lấy số tiền mà bà Cự tích trữ được đem ra in kinh, ấn tống, in hình Phật, phóng sanh, làm tất cả những việc thiện lành, rồi hồi hương thảng cho hương linh của bà Cự, và mỗi chiều niệm Phật xong, đứng trước bàn thờ của bà Cự khai thị cho bà Cự:

- Mẹ ơi! Mẹ đã bị đọa lạc rồi! Vì tình chấp không bỏ, nên Mẹ đã bị khốn khổ rồi! Bây giờ Mẹ trở về đây khóc than với tụi con, tụi con cũng không cứu được Mẹ. Chỉ có Mẹ ngộ ra, quyết lòng buông xả, thành tâm niệm Phật cầu vãng sanh Tây Phương. Con sẽ làm tất cả những việc thiện lành để hồi hướng cho Mẹ. Mẹ phải mau mau ngộ ra để tìm con đường giải thoát cho chính Mẹ.

Tôi khuyên đại khái như vậy. Tôi cũng khuyên người bạn hãy đến một tự viện nào đó, xin các Sư cầu siêu cho Mẹ mình thêm 49 ngày nữa, cứ tận sức mà làm chớ không biết cách nào hơn? Người bạn đó đã về Việt Nam và làm đúng như vậy. Sau đó người mẹ không về khóc nữa, còn vấn đề có giải thoát được hay không thì không dám nói. Khi trở lại Úc, người bạn đó đã đến biểu cho tôi một chồng hình Phật như thế này, và nói với tôi rằng:

- Đây là những việc tôi đã làm được. Tôi cúng dường những hình Phật này ở Việt Nam nhiều lắm, nay tôi đem tới đây gửi cho anh để anh đi phát cho người ta, hồi hướng công đức cho Mẹ tôi.

Sự việc đó có thật đã xảy ra vào khoảng giữa năm 2004.

Mình thấy đó, đã nằm trên giường bệnh trên nửa năm để chờ từng phút ra đi, thế mà tình chấp không buông xả được. Vì tình chấp không buông xả, nên khi chết đi, mới lặn lội kiếm cho người con một việc làm. Việc làm không biết như thế nào? Đến bây giờ người con đó không biết còn giữ được việc làm đó hay không? Không biết! Nhưng vì cái chấp này, người Mẹ đã bị nạn rồi! Sau 49 ngày mà hiện thân về trước đầu hè cho người ta thấy và khóc, thì chắc chắn bị khổ rồi! Địa ngục thì chắc không thể nào xuống được đâu, vì nếu đã rơi vào trong địa ngục, thì dễ gì ra được để báo cho người thân? Nếu mà lọt vào trong hàng bàng sanh súc vật thì cũng không về được nữa rồi, vì đã biến thành bốn cẳng chạy lẩn quẩn ở đâu đó rồi, nhưng đây không phải. Nếu mà đầu thai chuyển thể thành người cũng không thể nào trở lại được nữa.

Mình dùng cái phương pháp loại suy để tìm hiểu thì rõ ràng bà Cụ này đã rơi vào trong hàng quý đới. Kinh Phật chúng ta gọi là “Ngạ Quỷ”. Quý vị thấy không? Dễ sợ không? Người con đó có được việc làm đó, có đánh đổi được sự đọa lạc của người mẹ trong vạn kiếp ở hàng quý đới hay không? Khi mà rơi vào đó rồi dù có khóc, khóc cho một vạn đời đi nữa, nước mắt có biến thành biển đi nữa, cũng không giải quyết được gì cả! Trong cảnh giới của quý đới còn khổ nhiều hơn tiếng khóc đó nữa! Nó khổ đến nỗi mà khóc không còn ra lời nữa kia, đừng có nói là ít... Tại vì sao? Vì đói quá rồi! Không nhà không cửa, lang thang, thường thường là tìm những cái cây để mà tấp vào đó, nương vào cái sức nóng của cây đó mà sống. Mà thực sự phải tìm cây nào xấu nhứt, dở nhứt, tệ nhứt chớ những cây tốt thì đã có người chiếm rồi, không dễ gì đâu ạ! Thường khi rơi vào tình trạng đó rồi, thì phải lang thang từ chỗ này đến chỗ nọ, không biết chỗ nào mà sống ổn định cả! Cảnh khổ như vậy đó!...

Người tu hành chúng ta hiểu được chỗ này rồi, phải biết sợ. Sợ gì? Sợ cảnh ngạ quỷ! Sợ cảnh bàng sanh! Sợ cảnh địa ngục! Dễ sợ lắm!...

Nếu người con mà nhìn thấy được cảnh người mẹ đó, thì người con mới giật mình.

- Trời ơi! Tại vì con chưa có việc làm, Mẹ vì con mà Mẹ bị đọa lạc vào cảnh ngạ quỷ, bây giờ làm sao đây?

Người con mà ngộ ra đạo lý này, thì ngày đêm lo tu hành, ngày đêm lo niệm Phật, để đem tất cả công đức hồi hướng cho Mẹ, cầu cho Mẹ vượt qua ách nạn. Nhưng xin hỏi, chắc gì người con ngộ được chuyện này?! Thấy thế, rõ ràng người con đã gián tiếp gây tội cho người Mẹ. Người Mẹ vì không biết buông xả, không biết đường thoát nạn, cứ chấp vào tình thức để bị nạn. Khi đã bị nạn rồi, thì làm sao còn có thể trở về nói rằng: “*Con ơi, thằng em trai của con chưa có việc làm, thì nữ nào ta tu hành cho được!*”. Mà chỉ hiện về ân hận, ngồi khóc mà thôi! Còn lời nào để nói nữa đây? Đau khổ vô cùng!

Khi nghe được mẩu chuyện này, ở đây có ai ngộ ra không? Ngộ ra đi, gọi là “**Hồi đầu thị nạn**”, niệm câu A-Di-Đà Phật về Tây Phương thành đạo. Không ngộ ra, tiếp tục mê muội, mê muội này nó sẽ dẫn tới chỗ, nếu tránh khỏi địa ngục, thì cũng phải rơi vào nạ quý! Nếu tránh được nạ quý, thì nhất định phải là bàng sanh! Có những con chó sanh ra lạ lùng lắm, nó cứ chui vào trong nhà của mình, mình đá lăn cù ra, nó cũng lại chui vô. Con cái không biết, cứ tưởng đó là con chó của hàng xóm, lấy roi đánh nó ra, nhưng mà đánh nó, nó cũng chạy vào. Tại sao nó không chạy vào nhà hàng xóm mà cứ chạy vào nhà mình? Coi chừng người Mẹ mình đó mà không hay! Ở quê có nhiều người không biết đạo, thấy con chó vào trong nhà thì bắt nuôi luôn. Nuôi con chó không phải vì thương nó, mà vì con gái mình vừa mới sanh một đứa cháu ngoại, đứa cháu nó bình ra đầy giường đầy chiếu không ai giải quyết. Thôi nuôi con chó để nó giải quyết giùm... Đau khổ vô cùng!

Chính vì vậy, khi nghe câu chuyện này, chúng ta phải biết giật mình. Tự mình cứu lấy mình. Hồi đầu đi. Tỉnh ngộ đi. Một câu A-Di-Đà Phật đi về Tây Phương, giải thoát cho mình, giải thoát cho tất cả dòng họ, bà con, cửu huyền thất tổ trong nhiều đời nhiều kiếp, cứu cho bà con thân thuộc trong vô lượng kiếp về sau. Xin chur vị chú ý.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÊ LÝ - KHÊ CƠ (Tọa Đàm 27)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Ta bây giờ còn đang sống, chưa có lâm chung! Cho nên ta hướng dẫn cho người trước khi lâm chung, tức là trong những ngày mà chúng ta chưa chết, chớ khi lâm chung rồi thì không dễ gì hướng dẫn được nữa đâu.

Chính vì thế, ta nói đây là đưa ra tất cả những kiến thức về hộ niệm cho vững vàng, để lúc lâm chung ta phải vui vẻ đi về Tây Phương Cực Lạc với Phật... Chớ đừng có sơ ý nói là... niệm Phật khi lâm chung... thì cứ đợi đến lúc sắp “*Queo râu*” rồi mới kêu A-Di-Đà Phật...

Mấy bài tọa đàm nói về “**Hộ Niệm Là Pháp Tu**” đưa ra, thì có nhiều người vừa nghe nói Hộ Niệm Là Pháp Tu mới viết thư tới nói:

- *Tôi đồng ý với anh Diệu Âm, là phải tu hành mới vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, chớ nghiệp chướng nặng quá như vậy mà cứ nằm đó chờ hộ niệm. Làm gì có chuyện hộ niệm vãng sanh? Hòa Thượng Tịnh-Không cũng nói không được hộ niệm.*

Nghe người ta nói như vậy, thì tôi mới trả lời:

- *Nếu biết mình nghiệp chướng sâu nặng thì phải lo tu hành, khuyến tán tu hành, đừng nằm đó chờ là đúng. Còn nói rằng Hòa Thượng Tịnh-Không bảo không được hộ niệm, thì xin lỗi tôi chưa nghe. Coi chừng hiểu lầm!...*

Có nhiều người không tin rằng có thể vãng sanh, vì đưa ra vấn đề nghiệp chướng chúng ta lớn quá. Còn nghiệp chướng như vậy làm sao có thể vãng sanh? Dù cho trong kinh Phật nói về vãng sanh Tây Phương rất nhiều, nhưng họ vẫn không tin tưởng rằng với người nghiệp sâu tình nặng như thế này có thể được vãng sanh! Cho nên người ta nói làm gì có chuyện hộ niệm vãng sanh? Họ nghe từ đâu không biết, lại nói rằng, Hòa Thượng Tịnh-Không không cho hộ niệm! Tôi mới nói, đừng có nên hiểu lầm về Ngài. Ngài nói chỗ nào đâu? Trong đoạn nào đâu đưa ra coi?

Trong khi đó, thì cách đây cỡ bốn, năm tháng, có một vị ở bên Mỹ ngày đêm dịch một bài khai thị của Hòa Thượng Tịnh-Không với cái chủ đề là “**Sự Kiện Quan Trọng Nhất Trong Đời Người**” Bài khai thị đó Ngài dạy phải hộ niệm, và hộ niệm là điểm quan trọng nhất. Tập sách đó dày cũng khoảng chừng hai mươi mấy ba mươi trang, cũng khá dày. Ấy thế mà ngày nay có người nói rằng làm gì có chuyện hộ niệm được vãng sanh? Họ đem việc này ra bài bác! Đây là một nỗi khó khăn! Thật sự, tôi thấy làm đạo cái gì cũng khó khăn hết, không có cái gì mà dễ dàng! Nói một lời cũng khó nữa, chớ đừng nói chi tới chuyện lớn!...

Nhiều người không chịu tin tưởng vào pháp hộ niệm, cứ đòi hỏi tu cho đến chứng đắc để được vãng sanh. Nói về lý đạo thì đúng, ta phải có công phu. Chứng tỏ mấy ngày hôm nay chúng ta cố động chuyện lập công cứ, để công phu được tinh tấn hơn nữa. Tăng thêm ngày tu tinh tấn. Đúng! Nhưng vì không tin tưởng vào pháp hộ niệm, để trợ giúp tích cực cho người lâm chung vãng sanh, nên suốt cuộc đời của họ, hình như khi gặp một người Phật tử nào ra đi cũng im lìm lặng lẽ!... Không biết đi về đâu? Một người thân thuộc nào ra đi cũng im lìm lặng lẽ!... Mê man, bất tỉnh ra đi!... Không biết đi về đâu? Thậm chí, sau cùng coi chừng chính mình ra đi, bên cạnh không có một người nào hộ niệm cho mình. Tại vì sao? Tại vì trong suốt cuộc đời, mình không bao giờ giảng giải về phương pháp hộ niệm cho những người chung quanh!... Rồi mình ra đi cũng im lìm lặng lẽ!... Không biết đi về đâu?!!!...

Cái gì cũng có Nhân có Quả. Cái nhân mình gieo ra như thế nào, thì cái quả mình gặt lại như thế đó. Cái nhân mình gieo ra là truyền bá phương pháp hộ niệm, thì cái quả là khi mình nằm xuống, mình cũng được những người chung quanh tới hộ niệm cho mình.

Xin thưa thật, nói về “**Khế Lý**”, thì muốn nói sao nói, muốn lý luận sao cũng được. Vì nói về **Lý** thì không thể không hay. Nhưng mà “**Khế Cơ**”, là hợp căn cơ, thì nói làm chi những “**Lý Luận**” cao siêu mà ngay cả chính mình chưa chắc gì thực hiện được, thì làm sao những người chung quanh có thể thực hiện được? Thực hiện không được, mà tham vào đó thì thường dễ đưa đến tình trạng gọi là **Vọng Tưởng!**...

Để biết được phương pháp hộ niệm quan trọng như thế nào, thì chúng ta nên đọc quyển sách đó: “**Sự Kiện Quan Trọng Nhất Trong Đời Người**” chính ngài Tịnh-Không giảng hơn một tiếng đồng hồ. Ngài dặn là phải niệm Phật, phải hộ niệm cho người ta. Ngài chỉ từng

chút, từng chút, căn bản, rất rõ ràng. Và cũng để biết phương pháp hộ niệm quan trọng như thế nào, thì ở Tịnh-Tông-Học-Hội lúc nào người ta cũng lập ban hộ niệm rất là cẩn thận, và nhứt là Tịnh-Tông-Học-Hội tại Úc Châu này, cứ mỗi lần ngài Ngộ-Hạnh, là vị Pháp Sư rất uy tín, khi Ngài về Tịnh-Tông thì phiên họp đầu tiên thường là Ngài họp ban hộ niệm. Hễ cứ về là kêu ban hộ niệm họp. Chính tôi đã làm việc trong đó bảy, tám năm. Ngài giảng rất kỹ và Ngài còn viết những lời khai thị mẫu, cho những người hộ niệm đọc để thâm nhập vào tâm. Điều này chứng tỏ các Ngài chú trọng về pháp hộ niệm kỹ lắm.

Ví dụ như ở Việt Nam, có những người họ tu hành đâu có nhiều, nhưng mà nhờ thiện căn phước đức của họ trong quá khứ nó dồn lại, nên gặp cái duyên hộ niệm này mà người ta vãng sanh bất khả tư nghì. Xin thưa rằng, trước đây vài chục năm có nhiều người có được thiện căn phước đức không? Có chứ, làm gì không!... Chắc chắn! Con người tiếp tục sinh, năm nào cũng sinh, càng ngày càng tăng lên. Thời nào cũng có những người có thiện căn phước đức, thời nào cũng có những người tạo ra nghiệp chướng hết. Thế mà những người có thiện căn phước đức trước kia tại sao họ không vãng sanh? Phải chăng vì họ không gặp được cái duyên hộ niệm. Không gặp cái duyên có người chỉ điểm cho họ phải làm như thế nào để được vãng sanh!...

Thường thường khi lâm chung ta có thể thấy Cha, thấy Mẹ, thấy Ông, thấy Bà tới... Có nhiều người đi khoe ra:

- Ông Bà của tôi đã được đắc đạo rồi. Bây giờ Ông Bà tôi về đây để dạy dỗ tôi, để chuẩn bị tiếp dẫn tôi....

Người ta mừng như vậy đó. Thì người biết hộ niệm người ta đã hiểu rõ rồi...

- Không phải đâu chị ơi!... Không phải đâu anh ơi!...

Vì người ta biết là không phải, nên người ta mới nói:

- Anh ơi! Lo niệm Phật đi và hồi hướng công đức cho họ. Hãy chấp tay lại thưa với chư vị đó, là tôi với chư vị không biết duyên như thế nào? Nếu mà tôi làm lỗi lầm với chư vị, thì bây giờ tôi xin thành tâm sám hối. Xin chư vị hộ pháp cho tôi, hộ niệm cho tôi, tôi niệm Phật tôi đem công đức niệm Phật của tôi hồi hướng cho chư vị, để chúng ta cùng về Tây Phương, chứ nếu chư vị đến với tôi, tôi cũng không cứu được...

Nhờ như vậy mà người thấy đó mới giật mình tỉnh ngộ, người ta mới chấp tay lại thành tâm niệm Phật. Trước đó cũng có những người thấy như vậy, nhưng vì không ai giảng giải cho họ biết sự thật, lại còn xúi họ:

- Đúng rồi đó, đi theo ông bà đi!...

Nhiều người đứng trước bàn thờ ông bà thường khẩn vái như vậy:

- Ngày nay là ngày giỗ của Cha Mẹ, xin Cha Mẹ linh hiển về đây cứu độ con!...

Càng khẩn nguyện chừng nào thì Cha Mẹ, những người thân đã chết của mình càng về nhiều để cứu độ mình! Nhưng xin thưa thực, khi mình biết được pháp hộ niệm rồi, quý vị phải dặn dò cho rõ ràng:

- Khi lâm chung chỉ đi theo A-Di-Đà Phật, không được đi theo bất cứ một người

nào.

Được sự hướng dẫn này là vì phước phần của những người trong giai đoạn này, nhờ có duyên hộ niệm mà người ta chỉ cho thấy con đường vãng sanh, tránh đường lầm lạc. Thế thì tại sao có người nói rằng hộ niệm không quan trọng?

Bây giờ đây mình tu hành, có những người nghĩ rằng mình sẽ chứng đắc đễ được này, được nọ. Có những người niệm Phật được một tuần, nghe được âm vang A-Di-Đà Phật từ trong tâm phát ra(?). Từ chỗ nào nó phát ra và hô hoán lên rằng tôi đã chứng đắc rồi, tôi đã nghe được âm thanh của chơn tâm tự tánh rồi(?). Xin thưa thực, nói về lý đạo, thì chơn tâm tự tánh chúng ta là Phật. Là Phật thì tự niệm Phật. Là Phật thì tự nhiên có tất cả. Nhưng đó là nói về Lý mà thôi, (nghĩa là “**Lý Tức Phật**”). Chớ còn có “**Danh Tự Tức Phật**”, còn có “**Quán Hạnh Tức Phật**”, còn có “**Tương Tự Tức Phật**”, v.v... mình chưa đạt được. Ngay cái chuyện “**Thập Thiện**” đơn giản kia mà mình cũng chưa làm được... thì nói chi những chuyện xa vời! Nghĩa là cái chơn tâm tự tánh của mình đang chìm trong trùng trùng lớp lớp của những gì đen tối nhất. Thế mà mới niệm có năm, bảy ngày thì ra tuyên bố:

- *Tôi niệm Phật đã được nhất tâm bất loạn rồi!*

Nếu như những người này may mắn gặp được ban hộ niệm, họ sẽ chỉ dẫn cho:

- *Anh ơi! Ngài Ấn Quang Đại Sư nói rằng, phải lo nhiếp cái tâm lại, thành tâm niệm Phật, thì anh sẽ được thiện lợi. Nếu anh mở cái tâm tâm ra, anh hồ hởi lên... thì Ngài nói, **Thăng Cảnh** đó sẽ biến thành **Ma Sự** ngay lập tức!...*

Ai dạy cho những người đó biết vậy? Chính là những người hộ niệm. Người ta biết được những chuyện đó. Cho nên chúng ta ở đây hô hào với nhau, là quyết lòng tinh tấn hơn nữa, nhưng càng tinh tấn phải càng khiêm nhường. Có khiêm nhường mình mới cảm thông được với chư vị oan gia trái chủ, và sau cùng mình mới cảm thông được với chư đại Bồ-Tát và cảm thông được với A-Di-Đà Phật, chư đại Thánh-Chúng ứng ra gia trì cho mình. Chớ đừng có bao giờ sơ ý, cho rằng chứng đắc này, chứng đắc nọ, nhất là trong thời kỳ này đức Phật đã nói rõ rệt: “**Vạn ức người tu hành khó tìm ra một người chứng đắc**”. Không dễ gì có người niệm Phật năm ngày, mười ngày là được chứng đắc? Có người niệm hai tháng, ba tháng là chứng đắc? Không có bao giờ có chuyện đó đâu ạ! Nếu mà có như vậy thì chư Tổ đã dạy cho mình rồi.

Ngài Ấn-Quang Đại Sư không bao giờ dạy cho ai phải nhất tâm bất loạn. Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư nói... “**Tín tâm cho thật vững, Nguyện cho thật tha thiết, thì dù có loạn tâm niệm Phật cũng được vãng sanh. Nếu mà không chịu Nguyện vãng sanh, Tín tâm mình không vững, thấy gì cũng chao đảo... dù niệm Phật cho đến “Nhất tâm bất loạn(!)” cũng không được vãng sanh**”.

Các Ngài nói giống giống nhau hết, là để nhắc nhở cho những người phàm phu như chúng ta:

- *Luôn luôn khiêm nhường,*

- *Luôn luôn kính cẩn,*

- *Luôn luôn giữ niềm tin cho vững. Cứ như vậy mà đi...*

Rồi sau cùng, ban hộ niệm này sẽ hộ niệm, sẽ nhắc nhở. Tất cả những kiến thức ta đã biết hết, *nên ta vãng sanh Bất Khả Tư Nghì.*

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 28)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Mới đây có được tin bên New Zealand, một nước sát bên chúng ta bị động đất. Nghe nói cũng khá nặng nề! Thế giới này “Vô An”! Càng ngày những tai nạn càng nhiều. Thấy như vậy thì nhắc nhở cho chúng ta phải cố gắng tinh tấn niệm Phật.

- Một là hồi hướng cho pháp giới chúng sanh, cầu tiêu tai giải nạn.

- Hai là cầu cho chính mình, sau khi xả bỏ báo thân này đừng có lọt lại đây làm chi nữa...

Những thiên tai, họa hại này rất là kinh khủng! Muốn vãng sanh về Tây Phương thì chúng ta cần phải cố gắng tinh tấn tu hành. Bên cạnh cũng cần phải nghiên cứu cho tường tận phương pháp hộ niệm. Nói chung, chúng ta cần nên lịch lãm cái phương pháp này, nhờ đó chúng ta sẽ giải được rất nhiều ách nạn cho chính mình và cho đồng tu. Vì vậy, khi gặp một ca hộ niệm, một người cần hộ niệm, thì chúng ta nên tham gia. Hay lắm! Cứ tham gia nhiều lần đi, tự nhiên sau cùng khả năng hộ niệm của chúng ta sẽ có hiệu quả.

Hôm trước một người em của tôi dẫn một nhóm hộ niệm ở trên Gia-Lai, Đăk-Lăk về đạo tràng của bà Mẹ tôi để niệm Phật trong hai ngày tu tinh tấn. Những người em của tôi là những trưởng ban hộ niệm, bây giờ chúng nó hộ niệm rất vững vàng. Trước kia thì tôi hướng dẫn chúng nó hộ niệm, nhưng bây giờ hình như tụi nó hộ niệm còn vững vàng hơn anh Năm của nó. Em gái cũng vậy, em trai cũng vậy. Những người trong làng, những người em con người Cô... hầu hết đều là trưởng ban hộ niệm, một khi Mẹ già của Diệu Âm yếu thì tất cả những người đó đều hứa sẽ về hộ niệm. Ngay những ban hộ niệm ở các xã chung quanh đó cũng hứa rằng:

- Anh Diệu Âm ơi! Đừng lo. Nhất định tôi sẽ tới hộ niệm cho bà Cụ ...

Nghe vậy mà tôi cảm thấy an lòng! Rất là an lòng! Bà Mẹ của Diệu Âm cũng biết hộ niệm rồi, vì chính bà Cụ là người ngồi bên cạnh Cha tôi niệm Phật cho đến khi ông Cụ tắt hơi ra đi. Trải qua một kinh nghiệm như vậy, thì rõ ràng rằng bà Cụ cũng biết hộ niệm.

Mình thấy lợi ích của sự hộ niệm thật là bất khả tư nghì! Giả sử như trước đây Diệu Âm không phổ biến phương pháp hộ niệm này, nghĩa là chỉ lo tu cho chính mình, không chú ý tới chuyện hộ niệm, thì chắc chắn rằng ngày người Cha của Diệu Âm khi ra đi đã không cứu được, vì một người không có kiến thức về hộ niệm thì không thể hướng dẫn được người bệnh con đường vãng sanh!...

Ấy thế mà bây giờ những người ở Việt-Nam họ rất lịch lãm về phương pháp hộ niệm. Chị Diệu Thường, một trưởng ban hộ niệm ở chùa Hoằng Pháp, là người đầu tiên học cái phương pháp hộ niệm này. Ngay trong lúc đang học thì chị đã cứu được một người, đó là bà Bùi Thị Gái ở tại Quận 7. Người thứ hai là chị Thu Hương ở Đà-Nẵng, chị quyết tâm học phương pháp hộ niệm. Chị đã học từ Đà-Nẵng, theo vô tới Sài-Gòn, theo lên tới Bình-Dương để cố tình học cho được phương pháp hộ niệm. Học xong rồi về áp dụng liền. Diệu Âm lúc đó chưa kịp qua tới Úc thì chị đã báo cáo: “*Tôi đã hộ niệm được một người vắng sanh rồi*”... Vi diệu quá! Không tưởng tượng được!

Thật sự ở Việt Nam có nhiều người phát tâm, thấy đó mà mình cảm động vô cùng!

Có một anh ở ngoài Quảng-Ninh, vào năm 2006 khi Diệu Âm về Hải-Phòng nói chuyện ở một đạo tràng về pháp hộ niệm, thì anh ở Quảng-Ninh tới nghe. Nghe rồi thì về anh lập ban hộ niệm. Anh kéo cả một đại gia đình của anh vào ban hộ niệm. Anh hộ niệm luôn... hình như bốn, năm tháng gì đó, mà không có ca nào được kết quả hết. Anh tự hỏi, “*Ủa tại sao kỳ vậy*”?... Lạ lùng! Anh mới kéo luôn cả một nhóm hộ niệm của anh đi vào Đà-Nẵng học nghề với chị Thu Hương. Anh học đến một tháng rưỡi, đi hộ niệm chung với chị Thu Hương. Khi anh nắm vững những nguyên tắc hộ niệm rồi, anh quay trở về Quảng-Ninh. Sau đó, hình như là năm 2007, khi Diệu Âm về thì phái đoàn của anh đi theo Diệu Âm tới ba chiếc xe bus, mỗi chiếc chở tới năm, sáu chục người... Anh nói:

- *Khi cháu học xong rồi, chú Diệu Âm ơi! Cháu hộ niệm luôn hai mươi sáu ca, không có ca nào mà không vắng sanh hết...*

Quý vị thấy không?... Nó có những sự tế nhị trong đó. Hồi giờ anh nghiên cứu trong sách vở, anh cứ nghiên cứu như vậy... như vậy... rồi đem ra áp dụng. Áp dụng đâu trật đó! Áp dụng đâu trật đó! Đến khi theo chị Thu Hương học, chị Thu Hương huấn luyện cho anh bằng cách dẫn nhóm của anh theo hộ niệm, ngồi đó mà nghe, có những lúc bắt anh lên khai thị. Ấy thế mà qua một tháng rưỡi về... Anh hộ niệm hai mươi sáu ca liên tục, không có một ca nào mà không có cái thoại tương tốt.

Thực sự, pháp hộ niệm thấy đơn giản, nhưng thực tế có những điều nhạy bén trong đó mà người ta không hay. Khi hướng dẫn cho mấy đứa em của Diệu Âm hộ niệm. Mắc cười lắm! Tội nó khai thị hướng dẫn dở quá! Cũng bị la. Khai thị cho người bệnh mà cứng ngắt, coi như nghiêm quá! Cũng bị la. Nói lớn quá! Cũng bị la. Nói nhỏ quá! Cũng bị la... Thật ra là để chú ý rằng, cách khai thị hướng dẫn quan trọng vô cùng. Đi hộ niệm mà sơ ý chuyện này, thì hộ niệm hoài cũng không bao giờ có người được vắng sanh hết. Ví dụ, đối với người lãng tai mà mình nói nhỏ quá thì làm sao người ta nghe? Cho nên nói nhỏ quá, bị la. Còn những người lỗ tai thông mà mình nói lớn quá, giống như hét người ta, thì sao lại không la? Cho nên, điều nào cũng bị la hết! Có nhiều lúc đùa giỡn quá đáng, thì cũng phải la chứ! Biết được điều này, thì người hộ niệm cần phải biết uyển chuyển. Sau những trận la như vậy, bây giờ mấy người em biết hết trơn rồi, vững tâm hết trơn rồi, nên hộ niệm hay vô cùng!...

Có nhiều người nghĩ rằng, hộ niệm chỉ là điều thứ yếu, không quan trọng!... Thì xin thưa rằng, coi chừng nhiều khi suốt cuộc đời của họ không cứu được một người, ngay cả những người sát bên cạnh!... Giờ đây lý luận, giảng giải... thì hay lắm! Mà thực tế thì không cứu được ai!

Họ coi thường pháp hộ niệm? Vì phải chăng trong suốt cuộc đời của họ chưa từng trải qua một lần hộ niệm nào? Nếu có trải qua một lần hộ niệm đi nữa, thì có lẽ lần hộ niệm đó là lần thất bại! Tại vì sao? Vì không chịu học hỏi trước! Không chịu nghiên cứu trước! Khi đi hộ niệm thì hộ niệm với tinh thần “*Vạn bất đắc dĩ*”!... Chính vì lòng tin không có, nên khi ở trước bệnh nhân hộ niệm thử! Hộ niệm chơi! Hộ giả đờ khai thị!... Không có tâm chân thành!...

Người không có tâm chân thành thì không có cảm ứng. Họ cũng làm dáng chấp tay lại nói: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật... Nguyện A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ cho bà này...*”, nhưng thật sự tâm của họ không tin! Lòng không tin thì không có “**Cảm**”! Cảm không có, thì không có tương ứng với đại nguyện của đức A-Di-Đà, thành ra không có “**Ứng**”. “*Không Cảm thì không Ứng!*”.

Chính vì vậy, những lời niệm Phật của họ nó trôi... trôi... trôi trong không gian như trò chơi thôi!...

Xin thưa rằng, một người đứng trước người bệnh khuyên hộ niệm Phật...

- *Mà lòng mình chân thành.*

- *Mà lòng mình tha thiết.*

- *Mà lòng mình thêm muốn cho người đó vãng sanh.*

- *Mình tha thiết cứu người.*

Thì tự nhiên trong âm hưởng đó làm cho người bệnh cảm động, làm cho người bệnh tin tưởng, tự nhiên người bệnh thành tâm niệm Phật theo. Đây là sự thật.

Có nhiều người cứ nói rằng, tu hành mới là chính, làm gì có chuyện hộ niệm vãng sanh? Họ thường mơ tìm những cơ hội chứng đắc. Điều này cũng đúng đấy. Chúng ta cần phải tu hành, cũng như chúng ta đang hô hào phải cố gắng niệm Phật cho nhiều, niệm Phật cho thành tâm. Chúng ta niệm Phật 365 ngày một năm, mà còn phải thêm những ngày tinh tấn nữa để giải bớt ách nạn. Nhưng nếu lơ là, khinh thường việc hộ niệm, thì coi chừng đến ngày chính người Cha của mình ra đi, mình sẽ lúng túng không biết cách nào cứu đó!...

Trong những ngày qua có nhiều người gặp tôi than thở và hỏi rằng:

- *Anh Diệu Âm ơi! Làm sao giới thiệu cho tôi một ban hộ niệm?*

Thật sự... một người xa lạ tới gặp một ban hộ niệm... Muốn giới thiệu cho họ, mà chính người nhà của họ không tin, chính người nhà không chịu tham dự, thì làm sao những người hộ niệm đó có thể hộ niệm cho người nhà của họ được?...

Phải nói người nhà của mình tới tham gia với ban hộ niệm. Người nhà phải tới hỏi han ban hộ niệm. Để chi vậy? Để kết duyên với họ. Để họ có dịp điều tra thử... Bà này còn bị kẹt chỗ nào? Bà này bị vướng những cái gì? Được vậy họ mới tìm cách hóa giải ra. Trong lúc giảng giải, thì họ lại có thêm những lời khuyên khác. Khuyên một lần không nghe thì họ khuyên hai lần, khuyên ba lần... Khéo léo khuyên nhiều lần khiến cho người bệnh cảm động. Nhờ thế người bệnh mới bắt đầu hạ quyết tâm niệm Phật. Chứ còn khơi khơi tới kêu ban hộ niệm, thì ban hộ niệm làm sao biết được gia đình mình như thế nào? Người bệnh như thế

nào?...

Người hộ niệm rất cần gặp gia đình để tìm hiểu về:

- Có đứa em nào, có đứa cháu nào ngộ nghịch hay không?
- Bà Cụ này có quyền luyến chồng lắm không?
- Ông Bác này có thương đứa con gái lắm hay không?
- Ông Cụ này có lo lắng cái nhà hay không?
- Có thích giữ tiền bạc hay không?... v.v... và v.v...

Nếu người hộ niệm hoàn toàn không biết gì cả, thì làm sao có thể điều giải được? Làm sao có thể gỡ ra được? Chính vì vậy, khi nghe biết những chuyện này rồi, chúng ta hãy đi hộ niệm. Tôi nghĩ rằng, chắc chắn chư vị sau này sẽ là những người hộ niệm rất tài. Rất là tài! Cũng như ở Việt Nam, đầu tiên họ hộ niệm hai ca, ba ca, năm ca đầu... thường thường không có kết quả tốt! Nhưng sau những lần hộ niệm thất bại đó, họ mới bắt đầu tìm tới những người có kinh nghiệm để hỏi:

- Tại sao chị hộ niệm giỏi vậy?...
- À! Thì đến đây đi hộ niệm chung với tôi...

Khi đi hộ niệm chung với nhau, thì tự thấy có điều khác liền.

Trong thời gian Cha của tôi sắp ra đi, có nhiều người tới hộ niệm. Tôi thường thăm để ý đến những người mà tôi nghĩ họ có năng khiếu hộ niệm ngon lành!... Khi thấy người đó tới, thì tôi không đứng ra “Khai Thị” cho Ông già đâu, mà tôi mời:

- Chị ơi! Chị tới khai thị cho Ông Già đi.
- Anh ơi! Anh lên khai thị giùm cho Ông Già đi.

Tôi muốn tập cho người ta khai thị. Tôi lấy ông Già của mình làm người mẫu để họ thực tập hộ niệm. Chính vì mấy đứa em tôi được hộ niệm cho ông Già, chính những người được hộ niệm cho ông Già tôi, một thời gian sau đó họ hộ niệm hay vô cùng!...

Tình thực, bây giờ ở Việt Nam có những ban hộ niệm người ta hộ niệm trên một trăm người vãng sanh... Vững vàng! Mỗi khi tôi về thì người ta cứ kêu, “*Anh Diệu Âm ơi! Đi... đi cứu độ...*”. Tức là họ cầu cứu tôi! Nhưng mà thực ra là tôi tới đó để âm thầm học hỏi ở họ. Họ hộ niệm còn giỏi hơn tôi nhiều. Tôi hộ niệm được hai, ba, bốn tiếng đồng hồ thì khan tiếng, đành đi về, chịu không nổi! Trong khi đó, có người ngồi hộ niệm suốt đêm. Có những bà Cụ bảy, tám mươi tuổi mà ngồi từ đầu đêm cho tới cuối đêm để hộ niệm. Nếu có cuộc hộ niệm nào không kêu tới bà thì bà buồn. Hộ niệm xong, sáng ra bà còn bung cái rổ bánh ít đi rao bán ngoài đường phố. Vậy đó! Thế mà Cụ cứ ngồi từ đầu đêm cho đến cuối đêm để hộ niệm cho người bệnh mà không bao giờ biết mệt!...

Hộ niệm vi diệu quá! Khi chính mắt thấy được những hiện tượng vãng sanh, thì niềm tin của người ta đã phát khởi mạnh mẽ. Vậy thì chúng ta nên phát tín tâm mạnh mẽ lên, đừng chao đảo. Quyết lòng niệm Phật cho chân thành, thành tâm đi hộ niệm cho người ta. Cứ tham dự đi, cứ mạnh dạn nói chuyện với người bệnh đi, một, hai lần đầu mình có thể bị vấp, nhưng sau đó mình sẽ là những chuyên gia hộ niệm cứu độ chúng sanh đi về Tây Phương,

rồi mình cũng thành đạo luôn.

A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 29)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng tôi ở đây có một tờ giấy in ra từ một trang web chỉ cách hướng dẫn gia đình hộ niệm của ban hộ niệm Hoa-Sen ngoài Đà-Nẵng. Hay lắm! Chúng tôi sẽ in ra và để trong hộp phía trước, chư vị có thể lấy về để nghiên cứu, trong đó có những điều rất cụ thể. Càng cụ thể chừng nào thì chúng ta càng biết rõ rệt để đi hộ niệm cho những người bệnh và đồng tu vãng sanh.

Trở lại chủ đề của chúng ta trong mấy ngày hôm nay: **“Hộ Niệm: Khế Lý - Khế Cơ”**.

“**Khế Lý**” chính là câu A-Di-Đà Phật. Vì *“Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả”*. Niệm Phật, chúng ta thành Phật luôn. Lý đạo này quá nhiệm mầu! Sâu thăm thẳm! Cao vời vời! Không ai có thể giải thích được viên mãn! Đức Thế Tôn thường hay dùng câu: **“Bất Khả Tư Nghì”**! Chư Tổ nói, bất khả tư nghì, là không thể nào có thể bàn luận được. Bàn luận là sai! Bàn luận sẽ không đi tới đâu hết. Trong kinh Hoa-Nghiêm, Phật nói: **“Duy Phật dữ Phật phương năng cứu cánh”**, là nói cho câu A-Di-Đà Phật. Có nghĩa là chỉ có Phật với Phật mới biết được cái vi diệu của câu A-Di-Đà Phật mà thôi. Chính chư vị đại Bồ-Tát cũng không hiểu được, các vị Bồ-Tát còn phải lấy lòng tin mà niệm Phật để về Tây Phương Cực Lạc.

Nhắc nhở như vậy để củng cố thêm niềm tin của chúng ta thật vững vàng, đừng nên hồ nghi. Chỉ cần một chút hồ nghi thôi thì vô tình công phu chúng ta tu hành nhiều khi bị lạc mất, và sau cùng không vãng sanh được. Đây là một điều hết sức là oan uổng!...

Nói về **“Khế Cơ”** tức là ta phải tìm một phương pháp nào thật hợp với căn cơ của chính mình để được thành tựu. Nếu sơ ý, chúng ta đi vượt qua khỏi căn cơ của mình thì chịu thua, không cách nào có thể giúp ích nhau được! Trong đó, pháp hộ niệm rất hợp với căn cơ của chúng ta. Trong tám vạn bốn ngàn pháp môn thì pháp niệm Phật là **“Tam căn phổ bị, phạm thánh tề thâm”**. ba hạng Thượng, Trung, Hạ đều có phần. Chúng ta là đại hạ căn đi nữa cũng được câu A-Di-Đà Phật gia bị. Người phạm cũng dùng câu A-Di-Đà Phật để thành Phật. Thánh nhân cũng dùng câu A-Di-Đà Phật để thành Phật, gọi là **“Tề Thâu”**, **“Bình Đẳng”**. Hay chính là ở chỗ bình đẳng này. Phạm Thánh tề thâm, chư đại Bồ-Tát và phạm nhân đều được bình đẳng vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Điều này hay lắm! Tuyệt vời lắm!...

Tu theo pháp niệm Phật thì chắc chắn là mình chọn lựa không sai. Nhưng bên cạnh đó, cái pháp hộ niệm còn thấp hơn nữa, còn cụ thể hơn nữa. Vì trước những người bệnh sắp sửa rời bỏ báo thân, mình nhắc nhở họ, mình dụ dỗ họ để họ phát tâm niệm được câu A-Di-Đà Phật, họ tin tưởng vững vàng và họ tha thiết muốn vãng sanh. Làm sao giúp cho người đó có được cái tâm này:

- Nam Mô A-Di-Đà Phật cho con đi liền hôm nay...

- Nam Mô A-Di-Đà Phật con quyết lòng đi về Tây Phương...

Chỉ vậy mà thôi! Tức là làm sao ba điểm Tín-Nguyện-Hạnh này cho vững vàng trong tâm người bệnh, thì họ vãng sanh về Tây Phương. Đây là một chuyện mà xin thưa thật...

- Không cách nào có thể hiểu được!

- Không cách nào có thể bàn được!

- Gọi là “*Bất Khả Tư Nghì!*”...

Đây chính là sự gia trì của A-Di-Đà Phật. Chính là đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật.

Làm sao một người trước những giây phút ra đi niệm được câu A-Di-Đà Phật. Niệm thành tâm chứ không phải niệm giỡn. Phát nguyện vãng sanh tha thiết. Phải phát nguyện vãng sanh, nhất định đừng có chen cái nguyện nào khác trong lúc sắp sửa buông xả báo thân và có niềm tin vững vàng thì A-Di-Đà Phật sẽ đến tiếp độ. Chỉ ba điểm này thôi xuất hiện ngay trong thời điểm đó, thì người đó được vãng sanh. Cho nên tất cả những gì mà hôm nay chúng ta nói, tất cả những điều chúng ta cộng tu ở đây... đều chuẩn bị cho cái giây phút đó hết.

Nói về “*Khế Cơ*” thì liên quan rất nhiều đến những gút mắc, những nghi vấn trong lòng, liên quan đến pháp vãng sanh, pháp hộ niệm, pháp niệm Phật. Thì trong giai đoạn này, xin chư vị nào có câu hỏi nên viết ra rồi để vào hộp ý kiến. Chúng ta sẽ cố gắng mổ xẻ càng sâu. Nếu có những thắc mắc chứa chấp trong lòng không thổ lộ ra, thì nhiều khi chúng ta cứ dầm vào đó mà có thể bị trở ngại. Ví dụ như hôm qua, khi ở trên xe anh Hai có hỏi một câu mà làm tôi ngộ! Anh hỏi, có phải mười hai lạy là liên quan đến “*Thập-Nhị-Nhân-Duyên*” không? Mười hai là thập nhị đó! Câu hỏi này rất là hay!

Chính những nghi vấn này mình nên khai ra. Nhiều khi có những vấn đề mình hiểu rồi, nhưng cũng nên hỏi ra, vì biết rằng còn có người chưa hiểu!

Thì xin thưa rằng, mười hai lạy đó không phải là “*Thập-Nhị-Nhân-Duyên*”. Thập-Nhị-Nhân-Duyên là pháp quán của các vị Bích-Chi-Phật trong hàng nhị thừa. Thanh-Văn, Duyên-Giác, Bích-Chi-Phật và thường thường các ngài Bích-Chi-Phật tu theo cái pháp đó. Còn ở đây thì chúng ta tu pháp niệm Phật để đi về Tây Phương. Hai đường đi, hai chứng đắc khác nhau. Bích-Chi-Phật, Thanh-Văn, Duyên-Giác Gọi chung là A-La-Hán, thường thường các Ngài tu về Thiên Định để tự vượt qua Tam-Giới. Đối với pháp Niệm Phật mà nói, thì các vị đó đã chứng tới chỗ gọi là “*Vị Bất Thối*”. “*Vị*” tức là “*Phàm Phu Vị*”, các Ngài đã vượt qua Phàm Phu Vị.

Còn chúng ta tu đây là tu theo Bồ-Tát-Thừa, tiến thẳng đến Phật-Thừa luôn. Pháp Niệm Phật được gọi là “*Nhất-Thừa Thật-Tướng*”. Lạ lắm chư vị! Tu thì dễ mà chứng đắc thì cao! Chứng đắc tới cảnh giới Phật luôn. Khi về Tây Phương Cực Lạc thì đầu tiên chúng ta thành Bồ-Tát Bất-Thối trước. Bồ-Tát Bất-Thối nếu so sánh ra thì... lạ lắm! (Những lý đạo này cao quá, mình nên hiểu sơ như vậy thôi). So sánh ra, năng lực của họ cao tới cỡ Thất-Địa, Bát-Địa Bồ-Tát. Tức là, những vị A-La-Hán còn kém họ rất là xa. Những vị Sơ-Trụ Bồ-Tát, tức là khởi đầu của hàng Pháp-Thân Đại-Sĩ trên cảnh Hoa-Nghiêm rồi vẫn còn thua họ tới ba mươi sáu bậc “*Sanh Tướng Vô Minh*” cơ. Thật là *Bất Khả Tư Nghì!* Hòa Thượng Tịnh Không giảng, từ Sơ-Trụ mà muốn tu cho tới chỗ đó phải tu tới hai đại A-Tăng-Kỳ kiếp,

trong khi đó thì mình ở đây vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, như là hạng thấp tẹt của mình, thì có thể nhiều lắm là mười hai kiếp, mười hai kiếp mình có thể đạt được Tam-Bất-Thối. (Tức là ba bậc bất thối). Điều này cao quá! Chúng tôi không dám nói sâu hơn nữa. Chỉ xin chư vị hãy phát lòng tin tưởng cho vững vàng là được rồi.

Trong thân phàm phu tục tử bệnh hoạn như thế này, mà mình phát khởi niềm tin vững vàng, niệm câu A-Di-Đà Phật, thì trong kinh Phật nói rằng, *trong vô lượng kiếp về trước ta có thiện căn phước đức cúng dường tới vô biên ức đức Phật Như-Lai rồi mới có hiện tượng này, chứ không phải dễ gì đâu! Lạ lắm!* Nên nhớ, có những vị Bồ-Tát khi gặp câu A-Di-Đà Phật cũng không tin. Thế mà nếu quý vị phát tâm tin tưởng vững vàng thì chúng tôi công đức thiện căn trong quá khứ của quý vị đã bất khả tư nghì rồi. Chính nhờ cái thiện căn bất khả tư nghì đó, nên trong một đời này chỉ tu như vậy, nhiều khi một phẩm chấp trước không phá nổi, nhưng lại vượt về được tới Tây Phương Cực Lạc để đạt được cái năng lực như vậy.

Trở về vấn đề mười hai lay. Phương pháp tu niệm Phật của chư Tổ trong Tịnh-Độ-Tông để lại hay lắm, đơn giản lắm. Ví dụ như mình dùng pháp này để tu. Chúng ta thấy có những lúc đi kinh hành, có những lúc ngồi, có những lúc khai thị, có những lúc thư giãn để xoa bóp, rồi có những lúc lay Phật để cho thân thể của chúng ta được điều hòa, làm cho ba giờ cộng tu hay cả ngày niệm Phật giống như trải qua chỉ có mấy tiếng đồng hồ. Nếu không có phương pháp này, mình tu một ngày không nổi. Thế mà nhờ pháp tu này, làm cho mình hình như là một ngày, hai ngày, ba ngày tu hành trôi qua một cách đơn giản dễ dàng. Nhờ vậy mà chúng ta dễ nhiếp tâm niệm Phật... *Bất khả tư nghì!*...

Thì pháp lay mười hai lay, là khi chúng ta lay thì luôn luôn hướng về Tây Phương Cực Lạc. Quý vị hãy nhìn lên bàn thờ, có ba vị là: A-Di-Đà Phật, Quán-Âm, Thế-Chí, mỗi vị ta đánh lễ Ngài ba lay. Như vậy ba vị ta đánh lễ chín lễ. Bên cạnh đó có một câu là: *“Hòa-Nam Thánh-Chúng”*. Chư Thánh-Chúng trên cõi Tây Phương chúng ta sẽ hội nhập với các Ngài. Bây giờ chúng ta đánh lễ chung các Ngài ba lễ nữa, thành ra tất cả là mười hai lễ. Ý nghĩa của nó là như vậy.

Còn nói về sự điều hòa, thì chúng ta ngồi niệm Phật lâu quá, bây giờ lay để được đứng lên, lay xuống cho thân thể được điều hòa. Thực ra chỉ là vậy mà thôi! Chứ không có liên can gì đến *“Thập-Nhị-Nhân-Duyên”*.

Nên nhớ, niệm Phật thì tất cả chúng ta đều dồn hết vào câu A-Di-Đà Phật, dồn hết vào một đường để đi, đừng nên đi hai đường! Hòa Thượng Tịnh-Không thường nói, tu pháp nào một pháp. Nghe pháp cũng phải tuyển chọn để nghe. Những vị nghe nhiều pháp quá thì thường khó có chỗ định. Ví dụ, nghe người ta giảng pháp Thập-Nhị-Nhân-Duyên thì thấy pháp Thập-Nhị-Nhân-Duyên hay lắm! Nhưng thực ra chúng ta làm không nổi!

Tiện đây xin kể chuyện một chút xiu ra cho vui. Ở Việt Nam có một ban hộ niệm, năm đó tôi đến đó nói chuyện, thì các vị đó mới biểu cho một đĩa VCD, gọi là hộ niệm vãng sanh! Khi về mở ra xem mới thấy vị Trưởng lão đó “Khai Thị” cho người bệnh mà giảng từ Tứ-Diệu-Đế, đến Bát-Chánh-Đạo, rồi Thập-Nhị-Nhân-Duyên... Tức là nói luôn một dây như vậy. Khi xem VCD đó rồi, tôi mới viết thư khuyên vị đó rằng, đừng “Khai Thị” như vậy nữa. Đừng đem những lý đạo này ra “Khai Thị” cho người bệnh, vì người bệnh sắp chết rồi, không bao giờ có thể tiếp nhận được đâu. Chỉ khuyên người ta là nhiếp tâm niệm Phật và cầu A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ, nhờ vậy thì người ta mới được vãng sanh. Thực tế

thì cái phim đó cũng không phải là phim vãng sanh, vì họ chỉ quay trong lúc người đó còn sống chứ chưa phải là ra đi. Nghe vậy thì các vị đó mới trả lời, hứa sẽ sửa đổi lại. Khi sửa đổi lại rồi, thì mười ngày sau đã phát hiện ra một người vãng sanh.

Tức là từ trước các vị đó chưa biết hộ niệm, khi biết được rồi điều chỉnh lại thì tự nhiên có người vãng sanh. Cũng giống như hôm qua chúng ta nói, những ban hộ niệm mới, thường thường người ta chưa có kinh nghiệm trong vấn đề khai thị, nên khi ngồi trước bệnh nhân người ta cứ mở ra nào là Bát-Chánh-Đạo cũng giảng cho, Tứ-Diệu-Đế cũng giảng cho, Thập-Nhị-Nhân-Duyên cũng giảng cho... Giảng những bước đi của các hàng Nhị Thừa thì ta bị lạc đường đi về Tây Phương. Con đường về Tây Phương là nhắm thẳng tới: **Tín-Nguyện-Hạnh**, cứ vậy mà đi thì người ta được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Chuyện này mỗi ngày chúng ta mỗi nắm vững. Nhất định ta sẽ thấy hình như đường đi về Tây Phương của chính mình, của người thân của mình đang ở trong hào quang của A-Di-Đà Phật, và chúng ta đều được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc hết!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÉ LÝ - KHÉ CƠ (Tọa Đàm 30)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hộ Niệm để được vãng sanh về Tây Phương cực Lạc là chúng ta áp dụng cái phương pháp căn bản, cụ thể và gần gũi nhất đối với người phạm phu tục tử nghiệp chướng sâu nặng.

Nếu là người căn cơ cao thượng thì không bao giờ dùng đến phương pháp hộ niệm làm chi!... Ngay trong mỗi chúng ta, nếu thật sự là hàng căn cơ cao thượng cũng khỏi cần. Tuy nhiên, nếu mình muốn độ người khác thì cũng phải nghiên cứu phương pháp hộ niệm để áp dụng. Vì ta có thể thuộc hàng căn cơ cao?! Nhưng mà Mẹ ta, Cha ta, anh em, họ hàng... họ không có căn cơ cao. Không có căn cơ cao thì nghiệp chướng bao phủ, trước những giây phút ra đi thường thường bị trở ngại. Nếu không nhờ đến sự hộ niệm thì sẽ bị rối trong khi hấp hối, không cách nào vãng sanh được!

Khi hộ niệm chúng ta cố gắng phải nghiên cứu cho thật kỹ quy cách hộ niệm. Rất nhiều người không chịu nghiên cứu, cứ thấy rằng ngồi bên cạnh người bệnh niệm Phật, cứ niệm "A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật"... Rồi vỗ tay mấy cái vui vui, tưởng vậy là đơn giản! Thật ra, có khá nhiều sự sơ hở làm cho người bệnh không thể tiếp nhận, không thực hiện được **Tín-Nguyện-Hạnh**. Không thực hiện được ba tư lương này, thì người ta không được vãng sanh. Mỗi ngày chúng ta cố gắng khai thác một chút, mong cho mọi người sau một thời gian sẽ nắm vững vấn đề.

Ngày hôm qua, trong lúc đang bàn chuyện hộ niệm ở phòng bên kia, chúng ta có khuyến cáo rằng khi hộ niệm cần phải cố gắng làm sao cho người bệnh vui vẻ. Mình ráng cố gắng chiều người bệnh để cho họ vui vẻ ra đi. Nếu mình không có chiều theo ý của họ, làm cho họ phiền não thì không thể vãng sanh. Ví dụ như Mẹ của chúng ta muốn tới cái nhà này

đề niệm Phật, mình lại thấy căn nhà này không thích hợp, nên cứ bắt người Mẹ mình tới ở nhà kia, nhưng nơi đó Mẹ mình lại không thích. Làm vậy phải chăng, khi hộ niệm mình đã bắt người bệnh phải chiều theo ý muốn của mình? Làm vậy khiến cho người bệnh phiền não! Một khi họ phiền não thì chắc chắn không cách nào có thể vãng sanh được!

Do đó phải nhớ điều này, nhiều khi mình thấy người bệnh thích một chuyện gì đó, dù không được thuận lợi lắm, nhưng trước tiên ta cần phải cố gắng chiều người bệnh trước đã. Ví dụ, như trước những ngày sắp chết, người bệnh lại đòi vào bệnh viện, họ muốn bác sĩ khám họ thử như thế nào? Mình biết đây là cái tâm thoái hóa của người bệnh, nhưng một khi người bệnh đã quyết đòi như vậy, mà mình lại ép buộc người bệnh phải ở nhà, thì chắc chắn từ lúc đó cho đến khi chết không cách nào mà họ yên tâm niệm Phật được!

Vì thế, khi gặp trường hợp này, việc đầu tiên là nên đưa người bệnh vô trong bệnh viện trước đã. Đây có thể là do sau một thời gian niệm Phật người bệnh bị thối tâm, người ta sợ chết hay sao đó?... Tại sao mình không đưa họ vào trong bệnh viện, rồi nhờ bác sĩ khuyên người bệnh vài câu. Ví dụ, Bác sĩ nói:

- Anh ơi! Chư vị ơi! Cái bệnh này chúng tôi chữa không được nữa rồi. Cho nên ở lại cũng chết, về nhà cũng chết.

Người bệnh nghe được bác sĩ nói một câu như vậy, thì chính đây là lời khai thị rất tốt cho người bệnh, nhờ vậy mà họ an tâm về nhà lo niệm Phật vãng sanh.

Có một lần chính đưa em của Diệu Âm muốn Cha Mẹ của Diệu Âm vào trong Sài-Gòn đề niệm Phật, vì nhà ở thành phố thì có máy lạnh, thoải mái hơn, mà lúc đó Ông già Bà già thì thích ở tại quê. Nó khuyên không được, nên mới lập mưu như thế này... Nó mượn một chiếc xe Taxi từ Sài-Gòn đi về tới Bình-Định. Về tới nhà, trước tiên đem bánh trái dọn ra ăn uống cho ngon lành, rồi sau đó mới dụ Cha Mẹ đi xuống Qui-Nhon chơi, xuống Qui-Nhon để thăm biển chơi cho vui! Ông bà nghe nói đi Quy-Nhon thì bằng lòng đi.

Khi Ông già Bà già leo lên xe xong rồi, nó chở tuốt vô Sài-Gòn luôn. Tức là lúc đó đã leo lên xe... Ông già Bà già đã yếu rồi, đâu còn cách gì cưỡng lại được nữa! Khi Diệu Âm về nghe tin như vậy... Bên cạnh thì ông bà già cứ đòi về lại quê. Diệu Âm kêu đưa em ra la rầy:

- Em làm như vậy không được! Kỳ này nếu anh không về, mà Ông già chết thì chắc chắn không cách nào vãng sanh được!

Do vậy, sau khi tắm rửa cho Ông già khỏe lại một chút, lại tìm cách đưa Ông về Bình-Định. Khi về lại Bình-Định thì lúc đó trời nóng quá chịu không nổi! Ông về đến đó thì muốn xỉu liền. Vì thấy nắng chịu không nổi, nên Ông giật mình! Ở tại quê không có máy lạnh! Thế thì, lại tìm cách, nhờ chị Nhung ở từ Bình-Phước đem xe ra ngoài Bình-Định đưa Ông vô lại trong Sài-Gòn. Lúc đó Ông ta mới an tâm niệm Phật!...

Thường khi mình phải chiều người bệnh, chứ không thể nào bắt người bệnh phải chiều chúng ta. Có nhiều người quá sợ ý trong phương pháp hộ niệm vãng sanh, không chịu nghiên cứu kỹ, cứ nghĩ sao làm vậy, vô ý tạo ra nhiều phiền não cho người bệnh. Một khi người bệnh phiền não rồi thì thôi chịu thua! Cứu không được!

Ví dụ như trong bữa nói chuyện hôm qua, sau khi nghe đến vấn đề này, bà Cụ đưa ra

một cái câu giải quyết rất là hay. Bà nói:

- Mình quyết lòng niệm Phật đi về Tây Phương rồi, thì thôi ở nhà nào cũng được, tới chỗ nào cũng được, không cần chấp nữa.

Chính đây là câu giải quyết rất hay. Mình biết rõ rệt là con cái mình sau này có thể đưa mình tới chỗ này, đưa mình tới chỗ kia. Nhiều khi con cái biết tu nó đưa mình tới chỗ rất là tốt, nhưng vì chấp mình muốn trở lại cái chỗ của mình. Vì cái chấp của mình mà làm cho chính mình bị trở ngại, từ đó mà mình có thể mất phần vãng sanh. Cho nên bà Cụ nói rất là hay:

- Đừng có chấp nữa... Nhất định bây giờ con nó muốn đi vô Sài-Gòn thì ta đi vô Sài-Gòn, con nó muốn đi về quê ta đi về quê.

Thoải mái như vậy thì tự nhiên người hộ niệm chúng ta cũng thoải mái, tới bất cứ chỗ nào ta cũng niệm Phật được.

Vậy thì, là một người hộ niệm, chúng ta phải nhớ cố gắng uyển chuyển đừng nên gây phiền não cho người bệnh. Nếu ta là người bệnh, ta cũng phải tập cái tánh gọi là không chấp. Một người tới niệm lớn quá, điều này không đúng phương pháp hộ niệm, ta biết như vậy rồi nhưng lỡ có một người nào tới niệm lớn quá thì ta cũng đừng có giận. Nếu mà hàng ngày thấy người ta niệm lớn quá mà mình giận, thì lúc đó có nhiều người niệm lớn mình sẽ nổi giận lên! Đây là do “**Chấp**” mà tự mình làm mất phần vãng sanh. Tất cả những đạo lý này không có gì là cao siêu cả, nó cụ thể vô cùng.

Ví dụ như ở nhà mình có một người bệnh. Nên nhớ, người bệnh thường thường cảm thấy khó chịu dữ lắm, tại vì đau lưng, vì nhức đầu, vì mệt mỏi... Điều quan trọng là ta nên cố gắng làm cho người đó vui lên. Yểm trợ tinh thần họ, củng cố tinh thần họ. Đây là hộ niệm.

Ví dụ khác, như người bệnh niệm Phật không nổi, mình khuyên hoài mà họ cũng không chịu niệm Phật, thì mình hãy làm gương, mình niệm Phật trước. Mình niệm Phật ngày niệm Phật đêm, và nói:

- Má ơi! Con còn trẻ nè mà con còn niệm Phật như thế này, Má không niệm Phật làm sao Má vượt qua cái ách nạn đây?

Mình làm gương trước, rồi chính sự niệm Phật của mình sẽ có công đức. Nhờ có công đức đó mới hồi hướng cho Cha Mẹ. Nhiều khi trước đó một tuần mình nói Mẹ mình không nghe, nhưng sau một tuần niệm Phật, nhờ có công đức nên lời nói của mình hình như có hiệu lực hơn... Lạ lắm!...

Chính vì vậy, muốn đi hộ niệm cho người được vãng sanh, thì người hộ niệm chúng ta cũng phải cố gắng niệm Phật để có công đức. Luôn luôn lúc nào cũng vậy. Khi mình tới ngôi hộ niệm... “*Nam Mô A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà Phật*”. Nếu mình có công phu tu hành thì thường thường chư Thiên-Long Hộ-Pháp gia trì cho mình, câu niệm Phật của mình có giá trị, lời nói của mình được các Ngài gia trì luôn. Chính nhờ vậy, khi mình khai thị cũng dễ làm cho người bệnh cảm động, làm cho người bệnh hình như có một sự cảm ứng, và người ta dễ nghe theo.

Thông thường nhiều vị cứ để Mẹ mình nằm ở nhà thương cho đến khi yếu thật yếu rồi

mới tới kêu:

- *Anh Diệu Âm ơi! Bây giờ làm sao? Mẹ tôi ở Sài-Gòn... Mẹ tôi ở Đà-Nẵng... bây giờ làm sao giới thiệu cho tôi ban hộ niệm....*

Thật ra mình giới thiệu là vị nê mà giới thiệu thôi, chứ cũng chưa chắc gì cứu được người đó đâu! Vì hồi giờ người đó không có niệm Phật! Đừng nên nghĩ sai lầm rằng ban hộ niệm có thể giải quyết được! Cho nên, gặp những trường hợp này Diệu Âm thường thường khuyên người con đó hãy phát tâm ra trước đã.

Chứ còn như, khi hỏi tới:

- *Hồi giờ Mẹ chị có niệm Phật không?...*

- *Có, nhưng lười biếng lắm!*

- *Có ăn chay chưa?*

- *Dạ chưa.*

Còn vướng đủ thứ hết trơn! Vậy thì làm sao bây giờ?...

- *Chính mình phải lo niệm Phật.*

- *Chính mình phải phát tâm phóng sanh.*

- *Chính mình phải in kinh ấn tống.*

- *Chính mình phải cầm xâu chuỗi niệm Phật trước Mẹ mình...*

- *Mẹ ơi! Con niệm Phật để hồi hướng cho Mẹ, chứ nếu không lỡ Mẹ bị chết rồi, con không có cách nào có thể cứu Mẹ được...*

Chính cái tâm thành của người con cảm ứng đến Mẹ. Chính người con cũng nên dẫn người Mẹ tới gặp ban hộ niệm và hứa với ban hộ niệm rằng:

-*Tôi sẽ cố hết sức để khuyên Mẹ tôi niệm Phật. Xin chư vị giúp Mẹ tôi...*

Chính lòng chân thành của người con mà làm cho ban hộ niệm mới dám nhận cái ca này để hộ niệm. Chứ nếu mình ỷ lại ban hộ niệm, mình không chịu tham gia tích cực với họ thì nhiều khi ban hộ niệm đó hộ hộ niệm cũng không được.

Nói chung, **nhất định đừng bao giờ chờ đến phút cuối cùng rồi nhờ ban hộ niệm...** Không hay! Xin thưa chư vị, phải lo trước...

- *Nhất định phải niệm Phật trước,*

- *Nhất định phải tạo công phu trước,*

- *Nhất định nhớ rằng, chúng ta ở đây toàn là những người trên trên sáu mươi tuổi hết trơn. Một sớm một chiều là xong...*

Nếu không có công đức để hóa giải những ách nạn của chính mình, thì sau cùng rồi cũng phải chịu khó khăn! Nếu từ giờ phút này chúng ta quyết lòng niệm Phật, xin thưa rằng, trong một ngày, hai ngày, ba ngày hay một tuần lễ, hai tuần lễ mà chúng ta quyết lòng niệm Phật đó thì tự nhiên phước đức mình sẽ tăng lên, nghiệp chướng của mình sẽ giảm xuống và

có thể có sự cảm ứng rõ rệt. Đừng nên thấy có ban hộ niệm rồi ỷ lại, mà phải nhớ rằng là mình phải lo công phu niệm Phật. Lòng chân thành này nhất định sẽ cảm ứng đến A-Di-Đà Phật.

Nếu lòng chân thành thật sự có, thì tự nhiên vấn đề được vãng sanh sẽ đơn giản lắm! Dễ dàng lắm!... Vãng sanh vi diệu bất khả tư nghì!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ **(Tọa Đàm 31)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Mỗi khi mình ngồi với nhau niệm Phật, nhiều lúc chúng ta thấy cảm động vô cùng! Khi niệm Phật như vậy, hãy cố gắng lắng nghe tiếng niệm Phật của mình nó hòa theo tiếng địa chung. Làm sao cho giọng niệm mình tha thiết, thì tự nhiên có nhiều lúc mình thấy cảm động! Có nhiều người niệm Phật đã cảm động mà rơi nước mắt. Nước mắt rơi tầm tã!...

Trong ngày hôm nay, chúng ta có đi hộ niệm. Quý vị thấy đó, muốn cứu một người vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, không phải đơn giản đâu! Khó vô cùng!...

Tại sao mà khó dữ vậy? Là vì chúng sanh trong đời này ít hiểu đạo. Nhiều người muốn tìm hiểu mà không có ai dẫn dắt. Suốt cuộc đời tu hành, có người đến khi gần mãn báo thân cũng không biết đường nào để đi! Ngày hôm nay mình đi hộ niệm, mình thấy rõ rệt chuyện này. Nhiều khi muốn cứu người ta mà không biết làm sao để cứu. Người ta cứ xác định rằng, tu hành tức là không ăn gian của ai, không ăn cắp của ai, tức là tu hành rồi... Người ta không biết gì về Tây Phương Cực Lạc cả, họ không có quan niệm gì về vãng sanh hết trơn. Phải chăng, trong suốt cuộc đời của họ không bao giờ gặp qua một người dạy cho họ niệm một câu A-Di-Đà Phật, chỉ cho họ lời phát nguyện vãng sanh Tây Phương!...

Cũng ngày hôm nay, bác Minh Trí nói một câu mà tôi thấy hay vô cùng. Bác nói rằng:

- Thực sự là trong đời này mình đã gặp chuyện này, chuyện niệm Phật này nè, để được về Tây Phương là may mắn, may mắn không tưởng tượng được. Nếu không gặp trường hợp này, bảo đảm rằng nhiều khi suốt cuộc đời của mình cho đến khi nằm xuống, cũng không biết đường về Tây Phương đâu à! Mà đã không biết đường về Tây Phương, thì chắc chắn không bao giờ mình cất một lời nguyện, “Nguyện con được vãng sanh Tây Phương”. Không bao giờ đâu à!... Rồi chắc chắn đến giờ phút nằm ngáp ngáp để rời bỏ báo thân này, không bao giờ cất lên được một câu danh hiệu Phật đâu à!...

Bác Minh Trí nói hay quá! Trong đời này mà gặp được cái cơ hội này, thực sự là may mắn, may mắn không tưởng tượng được. Chính Diệu Âm này cũng có lẫn lộn trong trường đời, cũng có học hỏi, cũng có đọc sách, đọc kinh đủ thứ hết, nhưng đến năm mươi tuổi đầu, hoàn toàn không biết câu A-Di-Đà Phật. Cho đến một lúc tới Tịnh-Tông Học-Hội, vừa nghe người ta niệm câu A-Di-Đà Phật, mới ngộ ra, giựt mình luôn, tỉnh ngộ luôn. Giựt mình đến nổi mà đổ mồ hôi ra luôn! Ngỡ ngàng!...

Có cơ hội này thực sự là do thiện căn phước đức của chính mình trong nhiều đời nhiều kiếp chắc có tu hành rồi, đến nỗi bây giờ gặp một câu A-Di-Đà Phật giục mình tỉnh ngộ. Còn khi trong quá khứ mình không có thiện căn phước đức, thì quý vị thấy không?... Năn nỉ hết lời cũng không bao giờ người ta nghe đâu.

Cho nên cứu người khó! không phải là cái pháp Niệm Phật không vi diệu, mà tại vì chính con người không chịu tin!

Chúng sinh trong đời này rõ ràng tam ác đạo đang chờ trước mắt họ nhưng mà...

- Họ vẫn không sợ!

- Họ vẫn không ngại!

- Họ coi chuyện đó là quá bình thường!

Vì thực sự cũng do chính cá nhân những người đó trong vô lượng kiếp đã quên đi con đường tu hành.

Ta biết rằng trong vô lượng kiếp chúng ta đã tu hành, đã tu hành mà còn rớt lại đây chứng tỏ rằng, *trong những lúc tu hành đó, trong những lúc cúng dường Phật đó, trong những lúc làm thiện làm lành đó, ta có sơ suất điều gì?* Nhất định. Nếu sơ suất đó mà lặp lại một lần nữa trong đời này, thì nên nhớ, đời này là đời mạng pháp rồi, bắt buộc ta phải trôi lăn trong cảnh gọi là, tử tử sanh sanh, khổ đau bất tận, không biết bao nhiêu kiếp nữa.

Những sơ suất đó là gì? Nhiều lắm. Nhưng trong đó chắc chắn có một điểm rất là chính yếu, là điểm này:

- Trước những giờ phút buông xả báo thân ra đi, ta không chịu niệm Phật.

- Trước khi xả bỏ báo thân, ta không nguyện vãng sanh.

- Trước khi xả bỏ báo thân, tâm ta đang chú ý đến chuyện gì khác, chứ không chịu chú ý đi về Tây Phương Cực Lạc.

Đây là cái điểm cuối cùng để mình chịu nạn...

Chính vì vậy, xin thưa với chư vị, ở đây chúng ta cứ nói chuyện hộ niệm, nói liên tục, thực ra tâm ý của chúng ta là muốn cho sự hộ niệm này được loan truyền rộng rãi ra. Chính tôi cũng có viết một lá thư, gọi là thư “**Vận Động Hộ Niệm**”, tôi gửi đi khắp nơi, và người ta in luôn thành sách. Tôi muốn nhiều người biết về hộ niệm. Nhiều người biết hộ niệm thì sẽ có nhiều người được cái duyên phần vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Trong một gia đình có một người biết hộ niệm, thì hy vọng trong gia đình đó mười người, ít ra cũng có được một người vãng sanh. Ví dụ, xã hội này có một ngàn người mà có một trăm người biết hộ niệm, thì ít ra một trăm người đó được vãng sanh, rồi có thể cứu thêm được một trăm người nữa. Chứ nếu xã hội này có hàng triệu người, mà không một người nào biết hộ niệm, thì với đời mạng pháp này, xin thưa, nhất định phải “**Tùng nghiệp thọ báo**”. Tùng nghiệp thọ báo là đi trong cảnh tử tử sanh sanh. Trong kinh Phật nói rõ ràng: “**Độc sanh, độc tử, độc khí, độc lai. Khổ lạc tự đương, vô hữu đại giả**”.

“**Độc Sanh**” là mình sanh ra trong cái thế giới này chỉ có một mình! Đi đâu thai một mình, lủi thủi, không ai theo mình hết. Theo nghiệp mà mình thọ sanh...

“*Độc Tử*” là khi mình chết đi, cũng một mình mình đi thôi! Không có một người nào đi theo mình để chết cả. Trong đời này, thì vợ vợ chồng chồng, anh anh em em, cha cha mẹ mẹ... nhưng khi chết rồi thì... “*Trời ơi!... Sao sợ quá! Hãy né xa ra một chút!*”. Khi chưa chết thì cha cha mẹ mẹ. Khi chết rồi thì... “*Trời ơi! Sợ quá! Hãy đứng cách xa ra một chút!*” Đây là chuyện hết sức lạ lùng!

Chính vì vậy, khi biết được chuyện này, xin chư vị phải trân quý giai đoạn này. Phải củng cố phương pháp hộ niệm cho chính mình, lý hộ niệm cho chính mình. Một lần đi hộ niệm rõ ràng đã hiểu thêm một lý đạo. Lý đạo gì? Con người tham chấp. Một khi họ tham chấp thì không cách nào gỡ ra được! Đã tham chấp rồi thì nhất định lục đạo luân hồi không thể nào thoát được, mà còn sợ rằng bị vướng vào tam ác đạo nữa là khác!...

Xin kể ra đây một câu chuyện hoàn toàn có thật, chính người con của người chết đó đã kể cho Diệu Âm nghe. Anh ta nói rằng, khi mẹ anh chết, vì suốt cuộc đời mẹ anh cứ làm tào tào để xây căn nhà cho đẹp. Khi mẹ anh ta chết rồi thì không đầu thai được mà cứ bám vào cái nhà đó, bám vào đến nỗi anh phải bán cái nhà luôn. Những người khác không biết, họ mua căn nhà đó, mua xong rồi thì ở không được. Đồi qua đồi lại đến năm đó đã đến bảy đời chủ rồi. Bây giờ đời chủ thứ tám thì không ai dám mua nữa. Mỗi đời chủ như vậy, họ kêu “*Thầy Pháp*” đến dán bùa, dán đầy hết trước cửa để yém cái hồn của bà mẹ anh. Nhưng bà mẹ anh đó cũng dữ quá, vẫn không sợ. Có lần người ta nghĩ đến câu: “*Nhứt quý nhì ma, thứ ba học trò*”. Họ bèn kêu năm, sáu đứa học trò tới cho ở không. Học trò nghèo mà, chúng nó kéo nhau đến ở đầy một nhà vậy và chúng quậy phá rầm rầm... Họ nghĩ rằng, chắc chắn con quý cũng phải bỏ đi thôi! Nhưng chúng cũng chỉ ở được khoảng chừng hai, ba ngày thì Bà la làng, Bà vác xoong, vác chảo liêng rồn rảng... Tụi học trò sợ mất hồn!... Bỏ luôn!...

Anh đó đến hỏi, bây giờ làm sao? Có cách nào giúp giải quyết được không? Thì Diệu Âm nói rằng, anh muốn thực sự giải quyết thì anh hãy nghe lời tôi. Bây giờ căn nhà đó hình như người ta cho không, không cần bán phải không? Bán rẻ như cho không. Anh hãy mua lại đi... Mua xong rồi, dọn dẹp sạch sẽ dâng hoàng, gỡ hết tất cả những lá bùa liêng đi. Lập bàn thờ Phật lên. Anh mời chư vị đồng tu tới niệm Phật với anh và anh quỳ trước bàn thờ của mẹ anh, khai thị cho mẹ anh hằng ngày:

- *Mẹ ơi! Mẹ tham chấp làm chi cái nhà mà Mẹ bị trở ngại? Giữ cái nhà thì làm sao mà Mẹ có thể siêu sanh! Bị đọa lạc đời đời kiếp kiếp khổ lắm Mẹ ơi! Mẹ hãy quyết lòng niệm Phật đi...*

Cứ ngày ngày khuyên Bà. Kêu đồng tu tới niệm Phật. Nhất định niệm Phật sẽ có quang minh phóng tới gia trì, chắc chắn sẽ có một ngày mẹ của anh ngộ ra. Nên nhớ, đã là Mẹ của anh rồi thì không bao giờ nỡ hại anh đâu. Anh hãy làm đi.

Anh đó hứa sẽ làm. Nhưng một năm sau Diệu Âm về Việt Nam, anh đó ở từ rất xa đi tới thăm. Tôi hỏi:

- *Anh đã mua lại căn nhà chưa? Anh nói:*

- *Dạ chưa mua. Tôi hỏi tiếp:*

- *Tại sao vậy?...*

- *Tôi sợ quá!...*

Anh sợ bà Mẹ của mình!!!... Đây là chuyện có thật.

Quý vị thấy không? Khi mà tình chấp lớn quá rồi. Chịu thua! Gỡ không được. Biết được những chuyện này, muốn vãng sanh về Tây Phương đơn giản lắm. Phương pháp hộ niệm mình nói hàng ngày ở tại đây quý vị nắm vững được chứ gì?... Còn không thì nghe những băng đĩa. Tôi nói 48 ngày thì làm ra băng đĩa, để quý vị lấy ra mà nghe. Những băng nói kỳ trước người ta bắt đầu in thành sách rồi đó. Cái băng này chưa nói xong mà người ta cũng chuẩn bị viết ra nữa rồi. Nghĩa là, nghe nói trong băng rồi viết ra để in thành sách. Nghe tin như vậy mình có chút lòng mừng. Vì sao? Để phổ biến cái chương trình hộ niệm ra. Cái phương pháp hộ niệm này nếu được lan rộng ra bằng DVD, bằng MP3, bằng sách, bằng cách gì cũng được để cho nhiều người biết...

Một gia đình mà có một người biết hộ niệm thì họ “*ru-ri, ru-ri*” với nhau cũng thêm được hai người trong gia đình. Rồi “*ru-ri, ru-ri*” tiếp, được ba người trong gia đình... Nhờ ba người đó mà gia đình đó có thể sẽ có một người vãng sanh. Chứ nếu như không biết hộ niệm, không biết đường vãng sanh thì thế gian này chúng sanh sẽ tiếp tục chìm đắm trong biển khổ, sông mê! Dù tu gì thì tu, nói hay gì thì nói, lý luận gì thì cứ việc lý luận... nhưng chúng sanh đọa lạc vẫn cứ tiếp tục bị đọa lạc, tại vì người ta không biết con đường vãng sanh. Chứ nếu một người nào biết được phương pháp hộ niệm, tức là biết được con đường vãng sanh, thì nhất định, tham chấp phải bỏ ra liền để khi mình nằm xuống, nó rời ra... Bên cạnh đó, nhất định bắt đầu niệm Phật liền. Không bao giờ được quyền chờ đâu à! Đừng nghĩ rằng tôi niệm như vậy là đủ! Nếu chúng ta nói đủ, thì nhất định bị thiếu! Chắc chắn.

Trong những ngày khác tôi sẽ kể ra những chuyện tại sao thiếu cho chúng ta nghe.

Phải lập công cứ. Phải cố gắng tăng thêm giờ niệm Phật. Phải lấy tờ giấy ra ghi vô rõ ràng. À! Mình niệm như vậy yếu quá rồi! Một ngày mình niệm chưa tới hai ngàn câu thì làm sao có thể đủ? Có tờ giấy nó nhắc nhở mình, hãy ráng cố gắng niệm ba ngàn, bốn ngàn, năm ngàn câu... Cứ vươn lên, vươn lên. Nhờ vươn lên mà mình có công phu. Trong công phu đó mình nhiếp tâm được, mới có công đức. Còn mình cứ niệm chơi chơi, mình nghĩ rằng đủ, khi mà tưởng đủ thì nhất định bị thiếu! Thiếu ở chỗ công đức của mình chưa đủ để bồi đắp lại những tội ác mà mình đã gây cho chúng sanh. Cho nên chúng sanh đang chờ từng giờ từng phút cái ngày lâm chung của mình, để họ tới đòi cho được cái nợ sinh mạng. Ghê lắm chư vị ơi!...

Khi đi hộ niệm nhiều cuộc rồi mình mới thấy đến chuyện này, mà thấy chuyện này rồi nhất định mình phải sợ! Sợ thì ngày ngày cần phải ngồi trước bàn thờ Phật mà nguyện:

- Nam Mô A-Di-Đà Phật, nguyện đem công đức này hồi hướng cho pháp giới chúng sanh, hồi hướng cho tất cả chư vị oan gia trái chủ trong nhiều đời nhiều kiếp. Tôi đã lỡ hại chư vị, hôm nay xin thành tâm sám hối với chư vị, nguyện cầu chư vị buông xả oán thù, cùng với chúng tôi niệm câu A-Di-Đà Phật để vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Tôi hứa với chư vị là hồi hướng tất cả công đức cho chư vị và khi tôi đã về Tây Phương Cực Lạc, tôi sẽ trở về đây tìm mọi cách độ chư vị. Chúng ta cùng nhau vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Phải nói liên tục như vậy. Người bệnh cũng nói, mà người khỏe cũng phải nói. Phải nói trước, đừng để đến lúc đã tới nơi rồi, thì xin thưa thật, không còn cách nào nói gì được nữa đâu!

Mong cho chư vị hiểu được. Vì một tâm ý muốn chúng ta đừng bị trở ngại trong con đường vắng sanh...

Cố gắng phải tu hành. Nhất định đi về Tây Phương thành đạo trong đời này. Đừng hy vọng đời sau. Xin nhớ cho chuyện này!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÉ LÝ - KHÉ CƠ (Tọa Đàm 32)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

“Khé Lý - Khé Cơ”! Chúng ta cần phải nói rõ hơn nữa để cho đồng tu yên tâm niệm Phật và tin tưởng rằng với cái pháp tu hành này ta được vắng sanh về Tây Phương. Không thể nào không được vắng sanh, chỉ khi nào chúng ta sợ ý đi lạc đường hoặc là ba cái tư lương **Tín-Nguyện-Hạnh** của mình đã bị giám sát một cái nào đó. Chứ còn không thì không thể nào mà không được vắng sanh...

Khi nói về **“Khé Cơ”** nghĩa là mình tự nhận mình là hàng phàm phu thấp nhất. Nhất định! Xin chư vị tự hứa với mình rằng, ta đã thấy rõ ràng mình là hàng hạ căn thấp nhất. Thấy cái chỗ thấp nhất đó thì ta mới ứng dụng cái phương pháp cụ thể nhất và an toàn nhất của người thấp nhất, thì tự nhiên ta được vắng sanh không có gì trở ngại. Nếu sợ ý chúng ta khởi tâm cao ngạo một chút, hay là sợ ý thấy mình cao một chút, thì ngay giờ phút đó ta sẽ có chướng ngại ngăn cản con đường vắng sanh. Mình biết mình hạ căn thì thường thường với công phu mình tu hành như thế này chưa đủ để xóa những nghiệp chướng đó đâu.

Những người đang còn khỏe mạnh đừng bao giờ nghĩ rằng ta sẽ tiếp tục khỏe mạnh cho đến giây phút cuối cùng và được an nhiên tự tại ra đi. Không phải!... Thường thường nghiệp chướng nó đổ ra rất bất ngờ!... Khi nó đổ ra như vậy thì sẽ cản trở rất nhiều công phu tu hành của mình. Lúc đó...

- *Mình muốn mở lời niệm Phật, niệm cũng không được... Đau quá!...*
- *Mình muốn mở lời nguyện vắng sanh, nguyện không được...*
- *Lúc đó tự nhiên bao nhiêu mối u sầu, sợ hãi, lo lắng tới đôn dập... làm mình quên hết, quên trụi lủi trụi lủi...*

Chính vì vậy, dù sao đi nữa cũng khuyên tất cả phải cố gắng phát tâm dũng mãnh tinh tấn hơn nữa, để cho nghiệp chướng nhẹ đi, có vậy chúng ta mới hy vọng sẽ được tỉnh táo trong giờ phút cuối cùng để nghe những lời của người hộ niệm đến khai thị, rồi niệm Phật theo người ta, nhờ đó mà A-Di-Đà Phật sẽ phóng quang tiếp độ ta về Tây Phương.

Hôm trước, có một số vị tới thăm đạo tràng và hỏi chuyện. Có một vị hỏi:

- *Đạo tràng của anh có tổ chức tu tinh tấn để đạt được “Niệm-Vô-Niệm” hay không?...*
Thì Diêu Âm có trả lời:

- *Ở đây không chủ trương niệm Phật cho đến Vô-Niệm.*

“**Niệm-Vô-Niệm**” là khởi đầu của cảnh giới chứng đắc “**Nhất tâm bất loạn**”. Vị đó lại hỏi:

- *Tại sao vậy?... Nếu không được “Niệm-Vô-Niệm” thì làm sao được vãng sanh?*

(Niệm-Vô-Niệm nghĩa là tự mình niệm mà không cần niệm nữa, tức là trong tâm mình tự niệm)... Diệu Âm mới nói là:

- *Vì hầu hết đồng tu tại đây đều là hạ căn. Mà đã là hạ căn thì đạt đến cảnh “Vô-Niệm” không dễ đâu! Đạt không được tới cảnh giới đó, mà lại xúi giục người ta ráng sức niệm cho đến “Vô-Niệm”, thì cái lực này nhiều khi vượt qua giới hạn chịu đựng của họ. Lúc đó không cách nào cứu được.*

Chính vị hỏi đó cũng đang tu để cầu cho được “Vô-Niệm”, được “Nhất tâm bất loạn”. Khi nghe nói vậy, thì mấy vị kia cũng nói:

- *À!... Anh Diệu Âm nói đúng đó...*

Vị đó nghe vậy, có vẻ hơi giật mình! Tôi nói tiếp:

- *Vấn đề niệm Phật để đạt tới cảnh giới này cảnh giới nọ!?... Chuyện này hãy để tự nhiên đi, đừng nên mong cầu. Thay vì hồi giờ mình lấy cái công phu này, công phu rất cao này để cầu cho “Nhất Tâm Bất Loạn”, cầu cho “Vô-Niệm”, thì tại sao mình không đơn giản lại một chút... Nghĩa là, cũng tu y hệt như vậy, cũng tinh tấn như vậy, cũng siêng năng như vậy... nhưng mà chú tâm vào lời nguyện vãng sanh, để cầu mong mình được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc...*

Còn chuyện “Vô Niệm” hay “Nhất Tâm Bất Loạn” nó đến cũng kệ nó, nó đi cũng kệ nó, muốn đến hay đi cũng khỏi cầu mong làm chi. Như vậy mình thấy có vui sướng không? Chứ như trong ba tư lương **Tín-Nguyện-Hạnh**, thì chữ **Nguyện** này chư Tổ nói là nguyện vãng sanh, tại sao mình không nguyện vãng sanh, mà lại cầu nguyện cho được “Vô-Niệm” làm chi? Cầu nguyện cho “Nhất tâm bất loạn” làm chi? Nếu đến lúc lâm chung, mình chưa được cái cảnh giới gọi là “Niệm Vô Niệm”, chưa được cảnh giới gọi là “Nhất Tâm Bất Loạn”, chẳng lẽ mình nằm đó chờ cho nhất tâm bất loạn sao? Rồi lỡ giai đoạn mãn báo thân đến rồi... Mình đi đâu đây?!...

Cho nên tôi nói, đã có công phu quyết lòng cầu cho vô niệm thì bây giờ hãy lấy công phu đó để cầu vãng sanh đi. Chư Tổ nói: “**Không cầu nhất tâm bất loạn thì mới có thể nhất tâm bất loạn**”... Chớ đã cầu nhất tâm bất loạn thì không thể nào là nhất tâm bất loạn được, mà nhiều khi vì cái lực của mình không theo kịp cái tâm, mà mình cứ cầu cho nhất tâm bất loạn, thì coi chừng cái “**Bất Loạn giả**” xảy ra, cái “**Vô Niệm giả**” đưa đến, nhiều khi chính mình không kèm chế được, mà sau cùng có thể bị trở ngại!...

Nếu thật sự có những người tu được chứng đắc nhất tâm bất loạn, thì đây là những hạng người căn cơ rất cao. Căn cơ cao thì họ chỉ âm thầm tìm đến những người căn cơ cao, chứ không bao giờ phổ biến rộng rãi ra đâu, vì phổ biến vấn đề này rộng rãi ra có thể khiến cho nhiều người vọng tưởng! Tôi nói như vậy thì vị đó có lẽ hơi ngộ!

Trong kinh Phật có nói, chúng sanh thời mạt pháp này căn cơ thấp lắm! Như chúng ta đây cũng vậy, rõ rệt là căn cơ thấp lắm! Căn cơ thấp mà muốn được vãng sanh, muốn được thành tựu, thì tốt nhất hãy nhắm đến việc tu hành cần cù, siêng năng. Thay vì về nhà buổi

trưa mình ngồi trên giường đọc báo, bây giờ mình hãy nghĩ rằng tờ báo này nó không giúp ích gì cho đường thành đạo! Vậy thì, liệng tờ báo đi. Thay vì mình mở phim Tàu ra coi, bây giờ mình hãy nghĩ rằng... À!... Nghiệp chướng mình sâu nặng, khi đến giai đoạn hết báo thân mình sẽ bị đọa lạc, sự đọa lạc này dễ sợ lắm!... Thôi mạnh dạn bỏ phim Tàu đi, lập tức cầm chuỗi lên niệm Phật. Khi niệm Phật, niệm hai ba chuỗi cảm thấy mệt, ta lại muốn đi chơi?... Ta liền tự nghĩ, đây chính là nghiệp chướng đó!.. Mới tu như vậy đâu thể là đủ được! Cố gắng tự quán xét lấy...

Mấy ngày nay chúng ta đưa ra chương trình công cứ. Khi cầm công cứ lên niệm Phật, mình thấy tờ công cứ của mình sao còn trống rỗng!? Người ta thì đầy hết trơn rồi, còn mình thì trống rỗng, chứng tỏ công phu của mình còn quá yếu!... Đã không được nhất tâm bất loạn rồi, mà công phu còn yếu nữa, thì khi nằm xuống mình sẽ không có đủ công đức để hóa giải chướng nạn, mình sẽ bị trở ngại! Thấy vậy thì nên biết giật mình. Thôi! Hãy ráng niệm thêm năm sáu ô nữa đi. Tự mình phải làm chứ không ai bắt mình hết. Một ngày mình niệm một ngàn, tức là tô một ô cũng được. Một ngày mình niệm mười ô, cũng do chính mình chứ không ai bắt mình hết. Nhưng mà mình làm được hai ô, ba ô... chắc chắn mình sẽ an tâm hơn một ô. Mình thấy... À!... *Còn yếu quá!* Tại sao người kia lại niệm được hai mươi lăm ô trong một ngày, tức là 25.000 câu Phật hiệu. Như vậy họ đã quyết tâm về Tây Phương. Nhìn họ mà mình phải ráng lên, tinh tấn lên. Cứ tấn tới... Phải tấn tới... để cho giải bớt ách nạn của mình đi...

Mình không cầu nhất tâm bất loạn vì mình không có khả năng niệm Phật đến nhất tâm bất loạn. Mà không có khả năng niệm Phật đến nhất tâm bất loạn, thì chướng ngại nhất định vẫn còn ê hề trước mắt, không bao giờ mất! Mình vẫn biết có những người đồng tu tới hộ niệm cho mình, khai thị cho mình. Nhưng phải nhớ:

- Căn bản là mình cần phải có cái **Công-Phu**.
- Căn bản là mình cần phải có cái **Tín-Lực**.
- Căn bản là mình cần phải có cái **Nguyện-Lực**.
- Căn bản mình cần phải có cái **Hạnh-Lực**.

Hạnh-Lực chính là tô màu vào những cái “Nút” nhỏ trong bản công cứ đó. Cái nút này hay lắm, nó tăng cái phước mình lên, nó giảm cái nghiệp mình xuống. Nhờ giảm nghiệp mình xuống, nên bệnh hoạn cũng giảm bớt đi. Khi lâm chung mình bớt đau đầu, bớt nhức óc... Nhờ thế mới dễ được vãng sanh.

Nói tóm lại, trong pháp tu của người hạ căn như chúng ta là xin cố gắng hơn nữa, siêng năng thêm một chút nữa để tự mình giải cứu cho mình. Xin đừng đợi đừng chờ...

Hôm nay, xin kể một câu chuyện khác, gọi là “**Xin đừng nên chờ!**”. Câu chuyện này đã xảy ra tại một làng cận kề với làng của Diệu Âm. Ở nơi đó cũng có ban hộ niệm, có chùa cũng biết hộ niệm. Có một anh năm đó mới 42 tuổi thôi, anh rất có hiếu với người Mẹ. Mỗi thứ bảy, Chúa Nhật anh dùng xe Honda chở người Mẹ lên chùa niệm Phật, tụng kinh, nhưng còn anh thì luôn luôn ngồi ở ngoài hút thuốc lá, nói chuyện, không chịu vào Niệm Phật Đường để niệm Phật. Người ta mời anh vào niệm Phật, Anh nói:

- *Bây giờ tôi chưa niệm Phật được đâu!... Tôi phải lo cho bà Mẹ của tôi xong đã. (Bà Mẹ lúc đó 86 tuổi, năm 2006... 86 tuổi). Khi mà Mẹ tôi xong phần rồi tôi sẽ tu sau, bây giờ*

tôi còn nhiều chuyện lắm...

Thì một bữa nọ anh bị cảm. Ngày hôm trước cảm sơ sơ, ngày hôm sau anh chết... Chết trong lúc 42 tuổi. Bà Mẹ đến nay là hơn 90 tuổi rồi vẫn còn sống một mình, không có ai nuôi hết. Còn anh đó thì đã chết bốn, năm năm nay rồi. Chết mới 42 tuổi, lúc còn đang khỏe mạnh, lái xe Honda chạy ào ào.

Thật sự, “**Vô-Thường tấn tốc!**”... Rõ ràng là “**Triêu tồn tịch vong, sát-na dị thế!**”. Ấy thế:

- *Đừng bao giờ ỷ lại là ta còn khỏe thế này, còn lâu lắm mới đi.*

- *Đừng bao giờ nghĩ rằng một người đó bệnh thì người ta đi trước mình...*

Không phải vậy đâu!...

Ông Già của Diệu Âm cách đây bốn, năm năm... Khi nói chuyện về bà sui-gia của ông. Bà bác đó đã nằm một chỗ không đi được, bị bán thân bất toại... Ông Già tôi nói:

- *Chắc bà sui phải đi rồi!... Chắc chắn trước sau cũng đi liền thôi!...*

Trong khi ông Già của Diệu Âm lúc đó còn vác cuốc ra đồng, còn cuốc cỏ được. Thì bây giờ đây, ông Già đã ra đi ba, bốn năm rồi mà bà bác đó hiện vẫn còn sống. Lạ quá!

Chính vì vậy, nghĩ tới chuyện vô thường, xin chư vị đừng nên bao giờ ỷ lại rằng sức khỏe của mình còn khỏe?... Không đâu!... Một sớm một chiều, nó đến lúc nào không hay! Mà lỡ nó đến quá sớm, trong khi công phu của mình không có, công đức mình không có... Xin thưa thật chư vị, nghiệp chướng trùng trùng trong vô lượng kiếp, oan gia trái chủ đang chờ từng ngày từng giờ... Nó sẽ đổ dồn tới làm cho mình hứng chịu những hậu quả rất đau đớn đó!...

Hiểu được chỗ này, xin ráng phát tâm tu hành. Không ai bắt phải “Nhất tâm bất loạn”, nhưng mà phải tạo công phu, phải siêng năng, phải cần cù để tự mình giải ách nạn trước. Rồi khi lâm chung đồng tu sẽ đến hộ niệm, nhờ thế thì phần vãng sanh Cực Lạc mới an toàn được...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÊ LÝ - KHÊ CƠ **(Tọa Đàm 33)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Từ khi chúng ta vận động chương trình tinh tấn công cứ, thì nhiều vị đồng tu trong chúng ta phát tâm tham gia và bắt đầu hạ thủ công phu. Đây là một tin rất mừng và không ngờ chuyện hô hào này nó lại loan ra ngoài, các nơi cũng có người lên tiếng tham gia. Đây cũng là một chuyện **Bất Khả Tư Nghì!**...

Tri ân báo ân! Mình biết được con đường niệm Phật một đời này vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, thì xin chư vị dũng mãnh phát tâm rộng lớn, gieo duyên lành cho chúng

sanh, cố gắng cứu được người nào hay người đó, bất kể là thân hay sơ. Có người được cứu là chúng ta mừng.

Trở lại câu chuyện “**Khế Lý - Khế cơ**”. Tiếp tục trong vấn đề hôm qua nêu ra, là một người quyết tâm niệm Phật cho đến cảnh giới “Vô-Niệm”, mà chưa đạt được cho nên cảm thấy khó khăn!... Người đó đến đây hỏi, thì Diệu Âm khuyên rằng, thay vì dùng cái công phu tốt như vậy để quyết lòng đạt được cảnh giới vô niệm, thì bây giờ hãy dùng cái công phu đó, cũng tu y hệt như vậy nhưng để nguyện vãng sanh. Tức là tu cũng tinh tấn như vậy mà quyết lòng nguyện vãng sanh, đâu cần chi phải nguyện cho “**Nhất tâm bất loạn**”? Đâu cần chi phải chờ đến cảnh giới “**Niệm Vô Niệm**”, kiểu như là tự ta thiết lập thêm cái cầu khác, trong khi đó thì A-Di-Đà Phật đã thiết lập cho chúng ta cái cầu rất là vững vàng. Chúng ta chỉ cần bước lên cái cầu của A-Di-Đà Phật là được qua bờ Giác... Cái cầu đó chính là sự phát nguyện vãng sanh Tây Phương.

Nếu mình thành tâm tha thiết phát nguyện vãng sanh Tây Phương là ta được đi thẳng lên cái cầu đó. Còn chúng ta không tha thiết nguyện vãng sanh Tây Phương, mà chờ cho đến nhất tâm bất loạn rồi mới vãng sanh thì vô tình tự ta lại thiết lập một cái cầu khác. Ta thiết lập xong cái cầu đó rồi mới bước lên cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Nếu ta thiết lập được cũng tốt đó, tại vì ta đi cái cầu mà chính ta thiết lập thì sẽ vui hơn. Nhưng mà khó lắm! Lỡ thiết lập không được thì sao? Đến lúc cuối cùng, với “**Chiếc cầu vãng sanh**” của A-Di-Đà Phật đã thiết lập sẵn mà ta chưa muốn lên, lại cứ chờ đến sự thành công của mình rồi mới leo lên, thì coi chừng bị luống qua một cơ hội!...

Trong tất cả các pháp tu sau cùng rồi cũng đi đến một chỗ, có nghĩa là giống nhau. Bên Mật-Tông gọi là “**Tam Mật Tương Ứng**”, thân khẩu ý thanh tịnh. Bên Thiền thì gọi là “**Minh Tâm Kiến Tánh, Kiến Tánh Thành Phật**”. Bên Giáo-Hạ gọi là “**Đại Khai Viên Giải**”. Còn bên niệm Phật chúng ta gọi là “**Nhất Tâm Bất Loạn - Lý Nhất Tâm Bất Loạn**”... Tất cả những danh từ khác nhau, nhưng chủ đích là một. Chính vì vậy, muốn được nhất tâm bất loạn, muốn được cho chơn tâm hiện lộ, thì làm sao chúng ta bước lên được cái cầu của A-Di-Đà Phật thiết lập đó để chúng ta đi qua bờ Giác, chúng ta qua bên bờ Tây Phương Cực Lạc.

Ngài Vĩnh-Minh Đại Sư nói, “**Nhược đắc kiến Di-Đà, hà sâu bất khai ngộ?**”. Câu này vô cùng hay. “**Nhược đắc kiến Di-Đà**”, là nếu chúng ta bước lên cái cầu đó, ta đi về trên Tây Phương Cực Lạc, thì khi về tới Tây Phương Cực Lạc nhất định chúng ta sẽ gặp được A-Di-Đà Phật, gọi là “**Nhược đắc kiến Di-Đà**”. Nếu gặp được A-Di-Đà Phật thì “**Hà sâu bất khai ngộ?**”... Nghĩa là:

- Lo gì mà không được khai ngộ...
- Lo gì mà không được chứng đắc...
- Lo gì mà không được nhất tâm bất loạn...
- Lo gì mà không được thành Phật...

Chính vì vậy, chúng ta cứ “**Y giáo phụng hành**”. Phật dạy *Tín-Nguyện-Hạnh*, ta cứ một lòng *Tín-Nguyện-Hạnh* mà đi. Ta về Tây Phương không phải là ta chứng đắc mà về... Mà về Tây Phương chính vì nhờ lòng **Chân Thành - Chí Thành - Chí Kính**, được cảm ứng với A-Di-Đà Phật mà ta được vãng sanh. Ngài Ấn-Quang nói “**Ta về Tây Phương là do lòng chí**

thành chí kính”. Ngài không nói rằng, ta về Tây Phương vì được chứng đắc nhất tâm bất loạn, ta về Tây Phương vì niệm được đến vô niệm rồi mới về Tây Phương... Lời nói này là của một vị Tổ Sư dạy cho hàng phàm phu tục tử chúng ta. Ngài không thố lộ gì về chuyện nhất tâm bất loạn, vì xét căn cơ của chúng sanh không đủ khả năng đó.

Rõ ràng về “*Lý*” thì các Ngài là chư Thượng-Thiện-Nhân ở cõi Tây Phương giảng sanh mà chúng ta không hay. Về “*Cơ*” thì các Ngài nói cho hàng phàm phu tục tử chúng ta một đời này được thiện lợi.

Cho nên, “*Khế Cơ*” có nghĩa là phàm phu chúng ta phải tu theo cách của người phàm phu, không nên tu theo cách của chư Thượng-Thiện-Nhơn... Quyết lòng niệm cho nhất tâm bất loạn thì không hợp với căn cơ. Đó là cách tu của hàng thượng căn thượng cơ, chúng ta không dám mơ tới. Điều này đã quyết định rồi...

Bây giờ trở về vấn đề tu niệm. Chúng ta nên ngày đêm tinh tấn hơn nữa, cần cù hơn nữa. Hôm qua chúng ta nói chuyện về cần cù, thì bây giờ chúng ta cần cù... Cần cù, siêng năng chính là cách tu của người hạ căn. Hạ căn thì nhất tâm bất loạn không được. Nên nhớ, khi một người đã nhất tâm bất loạn rồi, thì...

- *Nhìn thấy họ, hình như họ không tu.*

- *Nhìn thấy họ, hình như họ không niệm Phật.*

- *Nhìn thấy họ, hình như là họ lúc nào cũng an nhiên... không cần mở lời gì ra nữa.*

Vì thực ra trong tâm của họ đã tự niệm rồi. Đối với họ, những người căn cơ như vậy, chỉ nhìn nhau thì họ đã biết rồi. Hòa Thượng Tuyên-Hóa gặp ngài Quảng-Khâm, các Ngài gặp nhau không nói một lời nào hết. Một người giơ tay lên nói: “*Như Thị*”. Người nọ giơ tay lên trả lời: “*Như thị*”, là đủ rồi. Các Ngài âm thầm nhìn với nhau, các Ngài không bao giờ nói rằng... “*Ta đã nhất tâm bất loạn rồi*”. Ngài kia cũng không bao giờ nói: “*Ta đã nhất tâm bất loạn rồi*”... Không bao giờ có chuyện đó đâu!...

Cho nên, khi mà một người tự nói rằng mình được nhất tâm bất loạn, thì hình như họ đã lỡ lời rồi! Khi đã lỡ lời rồi thì chỉ cần thành tâm sám hối là xong. Còn bây giờ chúng ta không phải là hạng người đó thì nên cần cù.

“*Cần cù*” là gì? Niệm Phật theo công cứ là cần cù. Ở Tịnh-Tông Học-Hội họ cho thỉnh những cái máy bấm, bấm, bấm là cần cù. Chính chúng ta cũng tìm cách mua một ngàn cái máy bấm vậy đó, (ai muốn phát tâm thì phát?), để phát cho những người quyết tâm tu hành. Họ bấm bấm như vậy, rồi đếm thử coi một ngày niệm được mấy ngàn câu A-Di-Đà Phật? Hai ngàn thì ít quá, ráng lên chị ơi! Ba ngàn?... Ráng lên anh ơi! Năm ngàn?... Năm ngàn cũng chưa đủ đâu!... Mười ngàn?... Ráng lên! Ráng lên! Đó gọi là cần cù. Nếu nhất tâm bất loạn không được mà không cần cù nữa thì không phải là cách tu của người hạ căn hạ cơ. Tức là chúng ta tu lại mất “*Khế Cơ*” nữa rồi...

“*Khế lý*” tức là niệm Phật. “*Niệm Phật là Nhân, thành Phật là Quả*”. Đừng có lo cái chuyện này, vì niệm Phật nhất định là khế lý. Nhưng niệm Phật vẫn phải để ý vấn đề khế cơ! Ví dụ, như Hòa Thượng Huyền-Vi, Ngài thường hay nói câu này: “*Lý sự viên dung, viên thành Phật đạo*”... “*Lý*” là ta niệm Phật. Niệm Phật là niệm ngay chân tâm tự tánh. Chân tâm tự tánh hiển lộ là “*Lý viên dung*”. Nhưng mà “*Sự*” chúng ta tu giải đãi, ta mở tâm không

được, ta khai tâm không được. Nghiệp chướng bao trùm... Nhất định ta bị nghiệp chướng lôi kéo vào lục đạo luân hồi. Ngài Ân-Quang nói, “Đời sau chưa chắc đã trở lại làm người”. Ngài nói như vậy. Nếu hiểu chút đạo thì chúng ta phải tự lo cho chính ta, không có một người nào lo cho mình được. Mấy ngày nay anh Hai thường nói câu này, thực sự hay vô cùng... Anh nói:

- Chồng tu chồng đắc, vợ tu vợ đắc, cha tu cha đắc, con tu con đắc... không ai có thể giúp được.

Trong đồng tu chúng ta, người nào phát tâm dũng mãnh kịp thời, thì trong đoạn đường còn lại đây cho đến ngày lâm chung chúng ta kịp thời gỡ nạn. Chúng ta đắc. Chúng ta qua được cái cầu đi về Tây Phương. Còn chúng ta chờ, chần chừ... coi chừng lỡ luống qua cơ hội này, nghĩa là khi lâm chung ta bước lên cầu không được...

- Tại sao vậy? Oan gia trái chủ ngăn chặn...

- Tại sao vậy? Bệnh khổ quá nặng, chúng ta ngóc đầu không được...

- Tại sao vậy? Cận tử nghiệp đã xoay hướng, đã che mắt cái cầu rồi, ta không cách nào có thể bước lên cầu được.

Vì thế mà luống qua cơ hội này rồi!...

Luống qua cơ hội này thì coi chừng ngàn vạn kiếp sau không cách nào có thể nghe lại câu A-Di-Đà Phật để niệm, lúc đó mới thấy ân hận!... Ân hận rồi thì càng ân hận hơn nữa! Ân hận đến nổi nước mắt, gọi là giọt nước mắt khổ, nó tràn ngập đại dương, tràn ngập biển khổ!

Hôm nay Diệu Âm xin kể ra một câu chuyện, quý vị nghe thử có thắm không? Tất cả những chuyện này xin hứa rằng hoàn toàn có thực, không bao giờ có điều gì ra khỏi sự thật hết.

Có một vị kia tuổi trong khoảng tám mươi. Vị đó có một người con đã xuất gia đã hơn bốn chục năm. Vị Sư Cô đó về nhà khuyên ông Cụ niệm Phật tu hành. Ông Cụ không chịu niệm Phật, không chịu tu hành, mà luôn luôn trả lời rằng:

- Cô lo niệm Phật, Cô lo tu hành sao cho đắc đạo để mà cứu tôi. Có Cô rồi tôi đâu có cần lo...

Vì sợ thân phụ bị đọa lạc, nên người con tha thiết, năn nỉ hết ngày này qua ngày nọ, tìm mọi cách để khuyên, mà ông Cụ nhất định cứ nói rằng:

- Tu gì mà tu? Có tu là được rồi, về cứu tôi là cũng an tâm rồi.

Đến khi Ông chết, sau khi mai táng xong rồi thì phát hiện cái hình của ông Cụ trên bàn thờ rơi ra nước mắt, cả hai con mắt đều rơi hết, rơi luôn 49 ngày! Quý vị tưởng tượng đi!... Chuyện này xảy ra năm 2004. Rơi luôn 49 ngày.

Người con sợ quá tiếp tục cầu siêu, tụng kinh, nhưng càng tụng kinh nước mắt càng rơi, không cách nào có thể làm cho nước mắt hết rơi được...

Tám hình rơi nước mắt là một sự thật! Với những chuyện này Diệu Âm không dám dự

đoán là hiện tượng gì? Nhưng chắc chắn rằng đã rơi nước mắt thì không thể nào gọi là sướng được! Chuyện này hơi giống như trường hợp hôm trước. Một người mẹ vì quyến luyến một người con, không chịu buông xả. Đã nằm trên giường rồi mà cứ nghĩ đến đứa con. Khi chết rồi vẫn còn lo cho đứa con. (Chuyện linh hồn người mẹ chạy tìm việc làm cho người con). Lo xong rồi, thì chiều chiều trở về hiện thân ở đầu hè ngồi khóc. Khi chết xong, trên cái tấm hình đó cũng rơi nước mắt ba ngày. Có phải là ân hận lắm không?! Rơi gì rơi cũng không còn cứu được nữa rồi!...

- *Con Tu con đắ. Cha không tu cha nhất định bị đọa lạc...*

- *Chồng tu chồng đắ. Vợ không tu vợ nhất định bị đọa lạc...*

Dù có rơi nước mắt đi nữa, Phật cứu cũng không được, đừng nói là thân nhân, anh em, bà con...

Mong chư vị tự lo nghĩ tới thân phận của mình. Sợ địa ngục, sợ ngã quỷ, sợ súc sanh vụn vụn kiếp về sau mà phải lo... Lo liền đừng chờ đừng đợi. Nếu không, coi chừng nước mắt sẽ rơi, rơi đầy biển đông vậy!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ **(Tọa Đàm 34)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Ấn-Quang Đại Sư thường nhắc nhở chúng ta, tâm ***Chí Thành Chí Kính*** là đạo nhiệm màu để cho chúng ta thành tựu.

Chư vị đồng tu ở trong Tịnh-Tông Học-Hội đều y giáo phụng hành lời dạy này và nghe pháp của Hòa Thượng Tịnh-Không, nên ở tại đó người ta tu rất trang nghiêm, rất cung kính. Nếu có dịp chư vị đi khắp thế giới mới phát hiện ra điều này, là khi đến một đạo tràng thuộc Tịnh-Tông, ta thấy rất trang nghiêm! Mình không dám đi mạnh, mình không dám tăng háng trong Niệm Phật Đường của họ. Ấy thế mà khi ra ngoài một chút, thì ít khi thấy được hiện tượng đó. Ngài Ấn Quang dạy:

- *Một phần thành kính thì một phần lợi ích.*

- *Hai phần thành kính thì hai phần lợi ích.*

- *Mười phần thành kính thì ta được đại thiện lợi. Cái thiện lợi của người niệm Phật chúng ta là sau cùng được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.*

Chính vì vậy mà chúng ta nên cố gắng tu hành, phải tỏ ra hết sức cung kính, thanh tịnh, trang nghiêm. Nếu chư vị đến đạo tràng trang nghiêm tu một tuần, hai tuần tự nhiên mình cảm nhận hình như có những Chư-Thiên, Thiên-Long, Hộ-Pháp tu chung với mình. Chỉ có những người rất chân thành, rất thành kính mới cảm nhận được những điều này, còn những vị không có lòng thành kính, không có trang nghiêm thì không bao giờ được cảm ứng này đâu. Đây là sự thực.

Vì vậy, khi mình vào một đạo tràng, dù lúc đó không có ai, ta cũng phải giữ cung cách trang nghiêm, nghi tiết phải đầy đủ, để chúng ta được Thiên-Long, Hộ-Pháp bảo vệ, nâng đỡ, giúp cho chúng ta thoát ra nhiều khó khăn để thành tựu. Nếu chúng ta sơ ý thì có thể bị chư vị la rầy. Một khi bị chư vị la rầy thì phiền não nhiều, nghiệp chướng tăng, chúng ta tu sẽ không đem lại được ích lợi gì hết.

Trở về vấn đề chúng ta bàn thảo trong mấy ngày hôm nay: “**Khế Lý - Khế Cơ**”. Thực ra, ở đây nhắc nhở cho chúng ta biết rằng, pháp tu trong Phật giáo có rất nhiều, không phải là một. Nhưng ta cần phải tuyển trạch cho được một pháp tu hợp với căn cơ hạ liệt của chính ta thì mới có khả năng thành tựu. Ngay trong pháp niệm Phật, ta cũng phải biết, gọi là **Y Giáo Phụng Hành** chư Tổ, thực hiện những phương pháp hết sức là căn bản của những người thấp kém như chúng ta thì mới được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Nếu sơ ý, cũng là pháp niệm Phật này, nhưng chưa chắc sẽ được thiện lợi!

Một trong những cái hợp với căn cơ của người hạ liệt chính là lời dạy của ngài Ân-Quang: “**Chí Thành, Chí Kính**”. Nếu chư vị tới một đạo tràng mà chưa có lòng chí thành, chí kính, nghĩa là tâm còn ngạo mạn, thì ngài Vĩnh-Minh Đại Sư nói: “*Tu hành mà khởi một cái tâm ngạo mạn thì nhất định không thể nào thành tựu, mà còn bị đại họa*”. Chính vì vậy mà thường thường, ở trong Tịnh-Tông Học-Hội, quý vị coi, nếu không phải là đang kinh hành, không bao giờ người ta đi ngang qua tượng Phật mà không đứng lại chấp tay xá, dù là ở ngoài trời. Đó là gương mẫu tốt nên theo. Niệm Phật Đường ở đây, chúng ta tới sớm, nếu đi ngang qua lại bàn thờ, khi mà đi qua trước Phật chúng ta nên ngừng lại, quay về hướng Phật đứng hàng chấp tay xá xuống, khi cái thân mình ngang với mặt đất, rồi đứng lên “Vấn Tán” một cái mới được đi. Tốt nhất là chúng ta nên đi sau tượng Phật, không nên đi ở phía trước. Tượng Phật chúng ta bây giờ có vách che phía sau rồi, rất là trang nghiêm. Có trang nghiêm, có thành kính như vậy thì chư vị sẽ được chư Thiên-Long Hộ-Pháp chú ý gia trì, nghiệp chướng chúng ta bớt đi, tự nhiên trí huệ càng ngày càng phát sinh ra.

Trong Tịnh-Tông Học-Hội, các vị pháp sư không bao giờ chấp nhận cho mình đi ngang qua khu vực trước bàn thờ, tức là từ bên này đi ngang qua bên kia. Không bao giờ chấp nhận đi như vậy. Ví dụ, như ở bên kia có một cái bồ đoàn hay cái gì đó để bị xéo, mình không được phép đi băng qua đó để sửa, mà phải đi vòng qua phía sau Phật. Phải có lòng cung kính như vậy mới được. **Khi vào trong Niệm Phật Đường rồi, xin nhớ cho, vô trong chánh điện rồi thì tuyệt đối không được cất tiếng nói chuyện**. Nếu có điều gì quá khẩn cấp, vạn bất đắc dĩ mới mở lên một lời nói nhỏ nhỏ.

Những vị hộ thất có thể được quyền làm đầu gì đó để ổn định đạo tràng, còn riêng chúng ta thì xin chư vị nên hết sức cẩn thận, trang nghiêm tối đa. Người nào hộ thất thì lo việc hộ thất, người nào đứng trong hàng thì lo đứng trong hàng, nhất định không được sơ ý điều này. Đây là những điểm Diệu Âm này học hỏi được từ Tịnh-Tông Học-Hội, người ta rất là trang nghiêm. Mình có trang nghiêm như vậy thì mình mới thoát ra những ách nạn, là vì nhờ Thiên-Long Hộ-Pháp gia trì cho mình, hộ niệm cho mình để cho sau cùng mình mới được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Ngày hôm qua mình đang nói tới chỗ “**Niệm Vô Niệm**”, “**Nhất Tâm Bất Loạn**”. Hôm nay cũng tiếp tục vấn đề đó, nó liên quan tới đề tài “**Khế Lý - Khế Cơ**”.

Niệm Phật nhất tâm bất loạn là “**Khế Lý**”, nhưng người phạm phu chúng ta cầu cho

nhất tâm bất loạn, nói dễ hiểu, tức là cầu chứng đắc. Nói thẳng thắn ra, là cầu chứng đắc thì không “Khế Cơ”. Đức Phật nói rằng, thời mạt pháp vạn ức người tu khó tìm ra một người chứng đắc. Chúng ta là người phàm phu, đã nhận rõ căn cơ của mình như vậy rồi, thì đừng nên mong cầu chuyện chứng đắc! Ngày hôm qua mình nói, thay vì tu hành để cầu cho chứng đắc, thì bây giờ mình niệm Phật cầu được A-Di-Đà Phật tiếp độ vãng sanh về Tây Phương, nghiệp chướng của mình vẫn còn nguyên, nhưng do lòng chân thành, chí thành, chí kính của mình, thực sự được A-Di-Đà Phật cho mình gói nghiệp lại, gọi là “Đới Nghiệp” để mình vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Chính vì vậy, những vị căn cơ cao, chắc chắn họ là những vị đại Bồ-Tát, thì...

- Họ có chứng đắc trong đó.

- Họ có niệm Phật “Nhất tâm bất loạn” trong đó.

- Họ có “Minh tâm kiến tánh” rồi trong đó, tại vì là đại Bồ-Tát mà.

- Nhưng mà các Ngài không bao giờ thổ lộ chuyện này cho chúng sanh biết đâu. Đó là sự thật.

Có nhiều người sơ ý, ví dụ như đưa ra một chương trình giúp cho đồng tu niệm Phật được nhất tâm bất loạn. Khi mà đưa ra như vậy thì đây thực sự là một sự sơ suất rất đáng kể! Tại vì sao? Vì chính Phật đã nói, thời mạt pháp này căn cơ chúng sanh hạ liệt. Hạ liệt thì không thể nào chứng đắc được! Như vậy nếu mình đưa chương trình chứng đắc ra, thì những người hạ cơ đó có thể bị vọng tưởng! Vọng là sai! Vọng tưởng là những tư tưởng sai! Những suy nghĩ sai! Những cảm tưởng sai!... Càng ngày càng sai!... Càng sai!... Nó có thể thấm dần, đến một lúc nào đó nhiều khi người ta không còn cách nào gỡ ra được!

Chính vì vậy khi chúng ta quyết lòng niệm Phật vãng sanh, thì xin chừa vị cang niệm Phật cang khiêm nhường. Nhất định phải khiêm nhường! Đừng bao giờ tự nhận mình là có chứng đắc, dù rằng trong lúc chúng ta niệm Phật ở đây cũng có đôi khi cái tâm chúng ta nó an Khang, tĩnh lặng, tâm chúng ta rất là thoải mái... Nhưng xin thưa thực, đó chẳng qua chỉ là một chút ít gì “*Tịnh Tịnh*” đó thôi! Nhưng rồi sau đó chúng ta cũng lại nhưc đầu, cũng đau lưng, cũng mỏi mệt!... Chúng ta không phải là chứng đắc gì đâu. Giữ tâm được như vậy, thì mới an toàn vãng sanh về Tây Phương.

Xin nhắc đi nhắc lại: **Chí Thành, Chí Kính**. Chí thành, chí kính nó thể hiện ra trong tư cách của mình khi tu hành. Nhất định phải thành tâm. Ví dụ như đối trước một vấn đề mình thấy: “*À!... mình hơn người khác*”... Khi thấy mình hơn người khác tức là cái tâm ngạo mạn đã nổi lên rồi! Mà một khi tâm ngạo mạn nổi lên nó sẽ phá mất hết cả những đức tu của chúng ta.

Ví dụ như ở đây mỗi tối chúng ta tu hành, khi chừa vị hộ thất mở cái đèn lên, đó là dấu hiệu cho khóa lễ chuẩn bị bắt đầu thì xin mời chừa vị đồng tu mau mau sắp vào hàng liền, trang nghiêm, đứng im lặng. Thực ra, đó chính là trang nghiêm cho chính mình. Trang nghiêm cho đạo tràng là trang nghiêm cho chính mình. Có Trang nghiêm thì chừa Thiên-Long Hộ-Pháp sẽ hỗ trợ cho mình. Chứ không phải lúc đó mà còn có người đứng, có người ngồi, có người đi!... Thời gian đó là thời gian chúng ta bắt đầu đứng vào hàng để Niệm Phật Đường được thanh tịnh trang nghiêm.

Xin thưa với chư vị, pháp tu chúng ta không đòi hỏi làm điều gì khó khăn hết, chỉ đòi hỏi làm sao càng ngày càng trang nghiêm, càng ngày càng thanh tịnh. Chỉ cần được vậy, nhất định chúng ta sẽ được chư đông tu kính nể, được chư Thiên-Long Hộ-Pháp kính trọng, gia trì. Xin nhớ cho, người chí thành niệm Phật thì chư Thiên-Nhân kính trọng. Người niệm Phật mà không có tự trọng, người niệm Phật mà không có giới luật, thì thường thường, như ngài Quán-Đảnh Đại Sư nói, cái tội này nặng vô cùng nặng! Trong những lần trước Diệu Âm đã nói qua rồi, phá mất hình tướng của người niệm Phật, cái tội này rất là kinh khủng! Mong chư vị cố gắng gìn giữ. Đây toàn là những điều hết sức căn bản để cho chúng ta, là người...

- *Tội lỗi quá nặng.*
- *Nghiệp chướng quá lớn.*
- *Oan gia trái chủ quá nhiều.*
- *Căn cơ quá thấp.*
- *Trí huệ chưa phát sinh, ấy thế mà được vãng sanh về Tây Phương.*

Khi về Tây Phương rồi thì Thiên-Nhân Thông, Thiên-Nhĩ Thông, Thần-Túc Thông, Tha-Tâm Thông, Túc-Mạng Thông... tất cả những thần thông đạo lực chúng ta có đầy đủ. Đây là do công đức gia trì của A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị quyết lòng thành kính tu hành để hưởng trọn sự gia trì của Ngài để một đời này ta được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÉ LÝ - KHÉ CƠ **(Tọa Đàm 35)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Khi nói về “**Khé Cơ**” là để chúng ta tự tìm lấy, moi ra cho hết những gì còn sơ suất trong lúc niệm Phật để cuối đời ta vững tâm đi về Tây Phương.

Những sơ suất này có thể ở những chỗ cao kỳ như hôm nay chúng ta cũng có nói qua, là những mộng ý chúng đắc để thành tựu. Những điều này quá cao so với chúng ta! Nếu chúng ta với không tới mà ráng với thì đây là do vọng tưởng làm cho mình thất bại.

Trở về với hạng hạ căn hạ cơ của chúng ta, thì trong những pháp tu hành, trong những tình ý hàng ngày nhiều lúc cũng có những sự vướng bận... Chương trình nói về “**Khé Cơ - Khé Lý**” cũng sắp xong rồi, xin chư vị cố gắng là còn những gì thắc mắc nên viết ra. Tại vì khi nói về **Hộ Niệm - Vãng Sanh** thì có những lời khai thị trước người bệnh, mà lời khai thị đó thường không phải là nói những đạo lý cao siêu, mà chỉ làm sao gỡ cho được những mối hồ nghi, những thắc mắc còn vướng lại trong người bệnh.

Ví dụ như hôm trước mình đi tới thăm bác Năm, thì bác có nói một vài câu. Bác nói:

- *Không biết mình niệm như vậy, Phật có nghe hay không?*

Đây là những điều mình phải chú ý. Đây là những thắc mắc mà mình phải gỡ ra cho người bệnh. Thường thường khi đặt câu hỏi thì đừng hỏi chi những câu cao, hãy hỏi ngay những câu thấp như thế này. Tại vì thấp như vậy thì mới hợp với chúng ta, mà hợp với chúng ta thì chúng ta mới gỡ được, mà gỡ được tức là vãng sanh về Tây Phương. Rồi bác nói nữa:

- Không biết là mình niệm Phật này, mình không niệm Phật kia, thì thấy tội nghiệp cho Phật kia quá!...

Quý vị có thấy không nè!... Đây là những cái thắc mắc mà chính ra là mình phải khai ra. Để chi? Mẹ mình có thể bị trở ngại như vậy, chị mình có thể trở ngại như vậy và khi mình đi hộ niệm cho người ta cũng có thể trở ngại như vậy. Những thắc mắc này nếu mình không giải ra thì người ta vãng sanh không được.

Cho nên, vấn đề vãng sanh không phải là ở những đạo lý cao siêu, mà ở chỗ tâm được **An tịnh**.

Làm sao “An”?

- Làm cho người đó không còn sợ sệt nữa.

- Không còn phân vân nữa.

- Không còn hồ nghi nữa... thì tự nhiên người ta “An”.

Tâm “An” thì tự nhiên “Lý” đặc. Đặc ở chỗ khi người ta không sợ nữa, người ta quyết lòng đi về Tây Phương. Lý đặc ngay tại chỗ này, chứ không phải là Lý ở trên trời mây đâu!

Người ta quyết lòng đi về Tây Phương vững vàng rồi. Vững lòng thì niềm tin vững vàng. Niềm tin vững vàng, thì khi họ chấp tay niệm: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật cho con về Tây Phương*”. Lời nguyện này là lời nguyện thực, lời nguyện tha thiết. Trong ba phần Tín-Nguyện-Hạnh, rõ ràng họ được hai phần ba con đường rồi. Đơn giản như vậy....

Rồi sao nữa? Họ chấp tay lại, khi họ chấp tay lại niệm: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật... Nam Mô A-Di-Đà Phật*”... Lời niệm này hoàn toàn là chân thành, hoàn toàn là thành kính. Một câu niệm Phật thành kính như vậy, Hòa Thượng Tịnh-Không nói, trước giờ phút ra đi chỉ cần niệm một câu thôi, không cần nhiều, người ta cũng được vãng sanh.

Còn những người cứ tìm những lý đạo thiệt là cao!... Nhất định lời niệm của họ không bao giờ chân thành đâu! Quý vị để ý coi, những người hiểu được chút ít lý này lý nọ, đưa họ vô trong Niệm Phật Đường, họ thường đứng chấp tay sau lưng nhìn Phật, ít khi họ chịu niệm Phật đâu à!... “**Lý**” thì họ nói cao trên mây, nhưng “**Sự**” thì hoàn toàn trống rỗng!... Vô tình, họ không được phân vãng sanh.

Chính vì vậy, hôm nay bắt đầu mình phải khai những điều nhỏ nhỏ này ra. Để những người nào nghe được tới những đoạn này, nhất là những bà Cụ không biết tụng kinh, hồi giờ không có ai giảng giải đạo lý gì hết trơn, khi nghe những lời nói này thì vững vàng tin tưởng. Chắc chắn bà Cụ hiền lành này, bà Cụ không biết gì lý đạo này, chỉ cần “**An**” là được... Hỏi rằng:

- Chú ơi! Hồi giờ tôi làm hại, làm hư nhiều quá rồi, bây giờ có được vãng sanh không?

Đây là những câu hỏi thường xuyên mình gặp. Vì trong đời, một người nếu không bắt cá thì cũng bắn chim, không bắn chim thì cũng làm gà, làm heo... Trước khi họ biết câu A-Di-Đà Phật, họ đã làm hại chúng sanh quá nhiều rồi. Họ sợ lắm!... Xin thưa thực, đây là một cái mối nghi có thể làm cho người ta mất vãng sanh. Nếu mà phá được mối nghi này, họ có thể vãng sanh. Vì sao? Vì A-Di-Đà Phật đã phát đại thệ: *Dẫu cho một chúng sanh làm những tội đại nghịch, đại hại, gọi là ngũ nghịch thập ác, là những tội mà thế gian nghe đến phải rợn tóc gáy ra!... Những tội lớn như vậy, nhưng trước những giờ phút lâm chung được cơ may gặp các vị thiện tri thức khai thị...*

Mình là thiện tri thức nè! Mình là người hộ niệm nè! Mình tới giảng giải cho họ, rồi nếu người đó phát tâm sám hối liền lập tức, chấp tay lại:

- *Nam Mô A-Di-Đà Phật con biết lỗi của con rồi, hồi giờ con không biết tu, con sát hại sinh vật quá nhiều rồi, con ăn cắp nè, con ăn trộm nè, con ăn cướp nè... Đủ thứ! Bây giờ con thành tâm sám hối, xin cúi đầu sám hối.*

Nói những câu đơn giản, như nói gọn: “*Con thành tâm sám hối*” cũng được. “*Con lay Phật xin sám hối*” cũng được... Nghĩa là, có tâm thành là được.

Rồi sao nữa? Ta hãy an ủi, giải thích cho người ta:

- *Phật đã cho chị sám hối để vãng sanh. Phật cho bác thành tâm sám hối để vãng sanh. Bây giờ bác hãy nguyện vãng sanh đi...*

- *Nam Mô A-Di-Đà Phật, con quyết lòng xin vãng sanh, con tha thiết được vãng sanh. A-Di-Đà Phật... xin Phật cho con về Tây Phương càng sớm càng tốt...*

Chỉ cần như vậy thôi, họ đã có được hai phần ba con đường để vãng sanh rồi.

- *Thôi! Bác ơi! Bây giờ đau quá phải không? Kệ nó, đừng lo nữa. Quyết lòng lên để niệm A-Di-Đà Phật. Niệm đi bác...*

- *Nam Mô...A...Di...Đà... Phật...*

Họ niệm những câu Phật hiệu hựt hựt như vậy! Họ nói không nổi nữa! Nhưng tâm họ thành vô cùng. Lúc đó mình mới bắt đầu tiếp sức theo niệm:

- *Nam Mô A-Di-Đà Phật... Nam Mô A-Di-Đà Phật...*

Khuyên người đó quyết lòng niệm theo, tự nhiên khoảng chừng năm phút sau, mười phút sau... người ta bắt theo cái trớn đó mà niệm Phật leo leo: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*”... Tâm chân thành, thanh tịnh... cái lòng chí thành này tự nhiên cảm ứng đến A-Di-Đà Phật liền. Những người đó... quý vị đi hộ niệm rồi mới thấy, họ vãng sanh bất khả tư nghĩ! Đây là lời nói thực. Họ vãng sanh ngon hơn những người tu hành ba, bốn chục năm mà có tâm công cao ngã mạn.

Đây là những lời mà hầu hết những đoạn trước Diệu Âm cũng có nói qua. Bây giờ nhắc lại chuyện này: Vãng sanh hay không, không phải là ở chỗ “*Tu giỏi*” hay “*Tu dở*”, mà chính ở chỗ “*Chí thành, Chí kính*”. Ngày nào quý vị chí thành thì ngày đó quý vị vãng sanh. Ngày nào quý vị chưa chí thành, bây giờ có tu đến năm chục năm đi nữa... Không cần biết! Không vãng sanh là không vãng sanh! Vì thực sự có những người tu bốn, năm chục năm, từ bốn chục tuổi đã bắt đầu tu rồi, tu thẳng cho đến năm, bảy mươi mấy tuổi mà không

được vãng sanh. Vậy mà, lại có những người chưa có pháp danh, tức là chưa tu, ấy thế mà người ta vãng sanh. Tại sao vậy? Tại vì những mối hồ nghi trong đầu của họ mình đã giải ra hết trơn rồi.

Trong những ngày tới, nếu quý vị có câu hỏi thì xin viết ra tờ giấy để ở ngoài hộp góp ý, rồi chúng ta giải ra, giải từng điểm nhỏ nhỏ như thế này. Những người nào trước đây làm những điều sai lầm, nhưng bây giờ đã đến đạo tràng này niệm Phật rồi thì đều có khả năng được vãng sanh Tịnh-Độ. Đã đến đây niệm Phật thì đã có tâm sám hối. Nếu ngày hôm qua cái tâm sám hối chỉ có một thôi, thì hôm nay xin tăng tới mười đi.

Làm sao sám hối?... Một câu A-Di-Đà Phật mà sám hối, chứ không phải như bác Năm nói: *“Tôi muốn tụng kinh gì đó... để sám hối”*. Một câu A-Di-Đà Phật mà sám hối là hay nhất.

Sám hối bằng cách nào?... Có người niệm Phật ở tại Niệm Phật Đường từ sáu giờ tới tám giờ rưỡi, về nhà thì đi chơi mất! Rồi tới chiều, lại đứng trước bàn thờ Phật, nói... *“Nam Mô A-Di-Đà Phật, con xin sám hối!”*....

Đây là sám hối giả! Bảo đảm. Thấy rõ ràng! Nếu biết sám hối thì phải lo niệm Phật chứ? Tại sao ở nhà lại đi chơi? Có lẽ vì nghĩ rằng tu như vậy là đủ rồi phải không? Một khi đã nghĩ là đủ rồi, tức là mình cho rằng nghiệp chướng của mình đã hết rồi phải không?

- Con cá nó vẫn còn nằm đó.

- Con gà nó vẫn còn nằm đó.

- Con heo nó vẫn còn nằm đó.

- Hàng vạn chúng sanh đã bị chúng ta giết, chúng vẫn còn nằm đó chờ... Tại sao chúng ta nói đủ rồi?...

Sám hối có nghĩa là phải tinh tấn tu hành, Phải thành tâm niệm câu A-Di-Đà Phật. Rõ rệt!...

Những người hồi trước tới giờ họ không biết tu, nên mới làm những điều sai lầm! Nhưng cuối cùng mình giảng giải cho họ nghe được câu danh hiệu A-Di-Đà Phật. Họ phát lòng tin tưởng, họ ***“Kiệt thành sám hối, tự khả chuyển phàm tâm”***. Họ chuyển tâm phàm này thành tâm Phật... Còn người tà tà sám hối, đó là gì? Hòa Thượng Tịnh-Không nói, *“Buổi sáng chư vị gặt Phật một lần! Buổi chiều chư vị gặt Phật một lần! Mỗi ngày gặt Phật hai lần. Cái tội của quý vị còn lớn hơn gì nữa! Làm sao mà có thể vãng sanh?”*.

Xin thưa chư vị, càng ngày càng tu, mình càng phải nắm vững được yếu tố nào để vãng sanh Tây Phương Cực lạc. Tô Ân-Quang đã nói, ***“Chí thành chí kính là cái đạo nhiệm mầu”*** giúp cho ta vượt qua cái ách nạn của hạng phàm phu tục tử này, thành bậc Chánh-Giác trên cảnh Tây Phương Cực Lạc.

Biết được như vậy, mau mau quay đầu làm cuộc cách mạng rất mạnh mẽ cho chúng ta vượt qua được cái ách nạn này. Nếu chúng ta không chịu làm cuộc cách mạng tự thân, thì coi chừng nhiều đời nhiều kiếp qua ta đã bị đọa lạc rồi, bây giờ vẫn tiếp tục đọa lạc nữa. Oan uổng vô cùng!...

Một câu A-Di-Đà Phật.

“Lục tự Di-Đà vô biệt niệm”. Sáu chữ A-Di-Đà Phật vô biệt niệm là một câu A-Di-Đà Phật mà niệm. Đùng niệm cái gì khác. Bây giờ chur Tổ còn cắt cho ta hai chữ, còn lại “A-Di-Đà Phật”. **“Tứ tự Di-Đà vô biệt niệm”**. “Vô biệt niệm” là không có niệm gì khác cả. Tức là niệm một cái thôi, gọi là vô biệt niệm. **“Bất lao đàn chỉ đạo Tây Phương”**. “Bất lao” là không mệt mỏi gì hết, không làm cái gì cho cực thân. “Đàn chỉ” là khảy móng tay một cái như thế này thì tới Tây Phương liền.

Cho nên, khi một người ngộ ra chỗ này, khảy móng tay một cái tới Tây Phương liền. Mà không ngộ? Tức là ở đây niệm Phật một vài tiếng, về nhà bỏ đi chơi, cạnh tranh, ganh tỵ... thì bây giờ có khảy cho đến queo cái tay này đi nữa cũng không vãng sanh là không vãng sanh!...

Mong quý vị hiểu cho, con đường vãng sanh nhất định ở trước mũi bàn chân của những người Chí Thành - Chí Kính - Niệm Phật.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÉ LÝ - KHÉ CƠ (Tọa Đàm 36)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Mỗi ngày chúng ta đều nhắc nhở với nhau là nhằm giúp cho chúng ta càng ngày càng vững vàng, tin tưởng vào pháp môn niệm Phật. **Đây là cơ hội cuối cùng để trong thời mạt pháp này ta được giải thoát.**

Chương trình nói về **“Hộ Niệm: Khé Lý - Khé Cơ”** cũng gần xong rồi. Trong những thời gian cuối cùng là dành để giải quyết những vấn đề cụ thể, những thắc mắc còn vướng lại, cho đồng tu chúng ta vững tâm, yên chí niệm Phật. Ví dụ như hôm trước bác Tiên có nhắc đến câu: **“Thiền-Tịnh song tu”**. Có tu Thiền, có tu Tịnh thì mạnh như con cọp thêm sừng. Nhiều người nghe như vậy mới cho rằng phải tu Thiền, phải tu Tịnh. Trong khi đó thì ngài Đại-Thế-Chí Bồ-Tát trong kinh Lăng-Nghiêm có nói: **“Đóng hết sáu căn lại, thanh tịnh niệm Phật liên tục, không nhờ một phương tiện nào khác, tâm ta sẽ tự khai mở”**. Ta thấy hình như giữa ngài Đại-Thế-Chí và ngài Vĩnh-Minh nói hơi ngược ngược với nhau! Một người thì nói không cần phương tiện nào hết, còn ngài Vĩnh-Minh thì hình như khuyên ta nên tu cả hai, vừa Thiền vừa Tịnh, tu như vậy thì giống như con cọp mà thêm cái sừng, tức là không có gì có thể địch lại!...

Vấn đề này, khi chúng ta đọc **“Đại Sư Ấn Quang Văn Sao”** thì Ngài giải thích rất rõ. Đến khi nghe Hòa Thượng Tịnh-Không giải thích nữa thì mình thấy lại càng rõ hơn. Thật sự thì hai vị này giải thích rất thâm thía! Ngài Ấn-Quang Đại Sư nói rằng, lời của ngài Vĩnh-Minh Đại Sư: **Hữu Thiền, hữu Tịnh-độ, du như đối giác hổ**, có ý nghĩa rằng, người tu Thiền là người có ý chí rất mạnh, có một trí huệ rất sắc bén mới tu được. Họ quyết lòng tự lực để thành đạo. Đây là những người thượng căn thượng cơ, chí khí rất lớn. Chí khí lớn thì ví như con cọp, nghĩa là rất mạnh! Đã mạnh như vậy mà niệm thêm một câu A-Di-Đà Phật

nữa, thì đường tu của họ càng vững hơn, càng mạnh hơn nữa, giống như con cọp có thêm cái sừng. Con cọp đã mạnh mà thêm cái sừng nữa thì ai có thể chống lại nổi!

Ngài mới nói là, được như vậy thì đời này sẽ là Nhân Sư và đời sau sẽ làm Phật Tổ. Tương lai sẽ là Phật là Tổ. Ấn-Quang Đại Sư giải thích như vậy. Đến khi Hòa Thượng Tịnh-Không thì Ngài giải còn rõ hơn nữa. Ngài nói, Đại Sư Vĩnh-Minh nói như vậy là tại vì Ngài đang bị khó khăn! Trong thời nhà Tống, nhà Đường, pháp môn Thiền Định đang rất thịnh hành. Lúc đó người ta chê pháp môn niệm Phật là của bà già. Ngài Vĩnh-Minh thực sự là A-Di-Đà Phật tái lai, Ngài thị hiện trong thời đại đó. Ngài đóng một vai trò đi ăn cắp, ăn cắp kho của nhà vua để mua cá trạch phóng sanh. Sau cùng thì Ngài bị án tử hình. Nhưng trước bản án tử hình thì Ngài chỉ cười hề hề! Không sợ!.. Nhà vua mới hỏi tại sao nhà ngươi không sợ? Ngài nói:

- Ta chỉ có một cái mạng này mà cứu không biết bao nhiêu mạng chúng sanh, thì đâu có gì mà sợ. Cứ giết ta đi, ta về Tây Phương.

Thấy vậy nhà vua mới khoan hồng cho Ngài. Ngài xin xuất gia, sau đó trở thành Quốc Sư.

Hòa Thượng Tịnh-Không nói, A-Di-Đà Phật sao lại không chịu tu pháp môn niệm Phật mà tu pháp môn Thiền, rồi sau cùng mới khuyên ta chuyển qua Tịnh-Độ? Là tại vì Ngài muốn làm gương cho tất cả mọi người...

- Ta là một vị Thầy của Hoàng Đế đây.

- Ta là người tu Thiền Định đây... Chúng đắc đây!... Nhưng ta vẫn khuyên các con phải niệm Phật.

Khi Ngài chuyển qua niệm Phật, thường thường các hàng đệ tử cứ theo hỏi:

- Sao Hòa Thượng tu thiền mà bây giờ Hòa Thượng lại niệm Phật?...

Bây giờ biết làm sao? Ngài mới nói:

- “Hữu Thiền” là ta đang tu thiền, mà còn “Hữu Tịnh-Độ”, tức là có niệm Phật nữa, thì ta giống như con cọp mà thêm cái sừng. Đời này ta làm Thầy, là thầy của Quốc Vương, đến đời sau ta làm Phật.

Đây là ngài Tịnh-Không giảng đại ý như vậy. Rất hay!

Có nhiều người trong thời này, căn cơ quá yếu mà vội vã chụp lấy những lý đạo cao siêu, rồi bám theo hành trì, thì sẽ đưa đến tình trạng không có “**Khế cơ**”. Những chuyện hôm nay chúng ta nói rất nhiều. Căn cơ chúng ta thực sự không đủ khả năng tự mình vượt qua ách nạn sanh tử luân hồi. Ngài Ấn-Quang Đại Sư nói: “*Giả sử như Bồ-Đề-Đạt-Ma Sư-Tổ mà có tái sinh trong thời này thì Ngài cũng phải dạy chúng sanh niệm Phật mà thôi. Tại vì căn cơ thời này không thể nào tự lực chứng đắc được*”. Chính vì vậy mà các vị Tổ Sư luôn luôn nhắc nhở chúng ta phải vững vàng tin tưởng vào câu A-Di-Đà Phật.

A-Di-Đà Phật phát một đại thệ “**Mười niệm tất sanh**”, nhất định đại thệ này Ngài giữ cho đến vô lượng vô biên kiếp về sau. Có nhiều người nói rằng, ba nghìn năm trước Phật dạy như vậy, nhưng bây giờ thời gian đã chuyển biến, thì mình cũng phải chuyển biến chứ?

Đâu có thể nào giữ mãi một chỗ được? Nhiều người nghĩ như vậy, nên chủ trương rằng, trong thời này đã văn minh rồi, ta hãy tự lập ra những gì mới mẻ một chút để tu hành!...

Xin thưa rằng, thọ mạng của A-Di-Đà Phật đến vô lượng vô biên kiếp, và thọ mạng của mình khi về Tây Phương cũng vô lượng vô biên kiếp. Thời gian từ lúc đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật thị hiện xuống thế gian này, rồi tịch diệt cho tới ngày nay chưa tới ba ngàn năm. Chưa tới ba ngàn năm. Với thời gian này nếu một người xuống địa ngục mới thọ hình có một ngày rưỡi!... Lên trên các cảnh giới trời, ví dụ cảnh trời Hóa-Tự-Tại chẳng hạn, thì mới có đâu khoảng hai ngày rưỡi à!... Còn lời thề của đức A-Di-Đà Phật cứu độ tất cả chúng sanh nó lưu truyền từ bây giờ cho đến mãi mãi mãi về sau...

Hòa-Thượng Tịnh-Không nói, cho đến khi nào mà những người có duyên với Ngài niệm được câu A-Di-Đà Phật, về cho được tới Tây Phương rồi, không còn một người nào lọt lại trong cảnh lục đạo luân hồi, thì lúc đó Ngài mới thị tịch. Mình hãy thử tưởng tượng đi, làm gì mà có chuyện hết được? Nhất định! Mình đem một con cá đi phóng sanh, mình niệm cho nó ít ra cũng hai ba chục tiếng A-Di-Đà Phật. Chúng tử A-Di-Đà Phật đã nhập vào A-Lai-Da Thức của nó rồi. Bây giờ thì nó không biết gì hết, nhưng vô lượng kiếp về sau nhất định cái chúng tử này sẽ hiện ra, và khi nào con cá đó đi về Tây Phương thành đạo rồi Ngài mới tịch. Vậy thì chúng ta yên chí đi, đừng bao giờ lo ngại nữa.

Ngài Ân-Quang Đại Sư nói:

- Nếu chư Phật trên mười phương bỏ câu A-Di-Đà Phật, thì chư Phật không cách nào cứu độ hết được tất cả chúng sanh.

- Nếu trong cửu pháp giới bỏ câu A-Di-Đà Phật, thì cũng không có cách nào vẹn toàn thành đạo Vô-Thượng được.

Cửu pháp giới chúng sanh là gì? Là lục đạo cộng thêm Thanh-Văn, Duyên-Giác, Bồ-Tát nữa. Chúng ta chỉ mới là Nhân, là con người thôi. Xin quý vị phải tin tưởng vững vàng. Có vững vàng như vậy thì tự nhiên trong một đời này nhất định chúng ta được vãng sanh.

Ngày mai chúng ta sẽ tiếp tục mổ xẻ những vấn đề liên quan tới những điều cụ thể của người khi bệnh, để chúng ta vững tâm. Vì xin thưa thực, tất cả chúng ta ai cũng có nghiệp chướng rất nặng!...

- Chúng ta bệnh là do nghiệp.

- Chúng ta bị vào trong bệnh viện, bị mổ xẻ là do nghiệp.

- Chúng ta bị ung thư, tất cả đều là do nghiệp hết.

- Làm ăn thất bại, tất cả đều có nhân quả hết...

Khi biết được Nhân-Quả rồi, chúng ta phải vững vàng, yên chí đi. Vì Nhân-Quả nó trói buộc phải khổ như vậy, nên chúng ta phải tiếp tục trong cảnh sanh tử luân hồi không bao giờ thoát nạn được!

Ấy thế, từ trong cảnh vô cùng tăm tối như vậy, nay gặp được câu “A-Di-Đà Phật” cũng giống như ta gặp được ngọn đuốc. Nghiệp chướng là cảnh tối tăm từ vô lượng vô biên kiếp, giờ đây gặp một ngọn đuốc, đuốc “A-Di-Đà Phật”. Câu A-Di-Đà Phật là ngọn đuốc, khi thấp lên thì sáng trưng, tự nhiên bao nhiêu cái nghiệp của chúng ta tan biến hết trơn rồi. Nếu thực

sự chúng ta muốn bỏ cái nghiệp đi, chúng ta muốn liệng cái nghiệp đi, thì nhất định từ đây chúng ta sẽ hết rồi, không còn nữa đâu. Ta chỉ xả bỏ báo thân một lần chót nữa, tức là cái nghiệp chúng ta nó làm cho chúng ta bị một đại nạn nữa, đó là đại nạn “**Tử**”, đại nạn bỏ báo thân này một lần nữa là xong...

Niềm tin vững vàng, niệm một câu A-Di-Đà Phật, tức là “**Tịnh niệm tương kế**”. đừng nên xen tạp... Được như vậy thì nhất định A-Di-Đà Phật sẽ đưa ta về Tây Phương. Về được Tây Phương thì lúc đó:

- *Ta không còn là phàm phu vị nữa.*
- *Ta không còn là những người bình thường nữa.*
- *Ta là những vị đại Bồ-Tát trên cõi Tây Phương.*
- *Ta sẽ dùng tất cả những thần thông đạo lực của chân tâm tự tánh này mà đi cứu độ vô lượng vô biên chúng sanh, giúp cho họ thoát khỏi ách nạn của nghiệp chướng giống như ta đã từng thọ qua trong vô lượng kiếp.*

Xin chư vị vững vàng tin tưởng như vậy để cho trong một đời này tất cả chúng ta đều được **vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc**.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ **(Tọa Đàm 37)**

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Ngày hôm nay chúng ta đi hộ niệm, tất cả mọi người đều ngỡ ngàng! Thứ bảy tuần trước là lần đầu tiên chúng ta đi gặp người bệnh, mình tha thiết khuyên Cụ đó hãy ráng cố gắng niệm sáng năm chuỗi, trưa năm chuỗi, chiều năm chuỗi, là chỉ có mười lăm chuỗi trong một ngày. Đây chẳng qua là để khởi đầu cho chương trình hộ niệm của mình, nhưng mà Cụ không chịu niệm, lại còn lý luận rằng:

- Tu là tôi không có ăn gian trái cà, trái ớt là được.

Ngày hôm nay khi mình đến thì ngỡ ngàng là vị đó đã nằm trong nhà quàn hai ngày rồi. Thực sự đời quá vô thường! A-Di-Đà Phật Ngài phát đại thế cứu độ tất cả chúng sanh không bỏ một người nào hết, nhưng có nhiều người đành phải chịu số phận hẩm hiu! Tức là bị đọa lạc! Tất cả đều do “**Duyên bất đồng**”. Nói những lời này, nếu hương linh người đó nghe được thì coi đây là những lời nói cho hương linh đó luôn. Trong vòng 49 ngày cũng có khả năng vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, nhưng mà phải...

- *Tự mình giác ngộ.*
- *Tự mình phát khởi niềm tin.*
- *Tự mình niệm Phật cầu sanh Tây Phương Cực Lạc thì A-Di-Đà Phật mới cứu độ được!...*

Còn nếu...

- *Tự mình không chịu niệm câu A-Di-Đà Phật.*

- *Tự mình không tin.*

- *Tự mình đi con đường nào khác, thì thôi!... Ngài cũng không có cách nào tiếp độ mình.*

Chính vì vậy, khi tu hành xin chư vị hãy nhớ phải tu có đường, đi có hướng đàng hoàng. Không nên đi lập lững, đi lờ mờ. Chúng ta đã tới đây niệm Phật hàng ngày, ngày ngày chúng ta được giảng về con đường vãng sanh Tây Phương Cực Lạc là ta phải có cái đường đi, ta phải có nước bước đàng hoàng, cụ thể. Không thể nào định nghĩa, tu hành là không ăn gian trái ớt, không ăn gian trái cà là tu. Tu như vậy, dù có tu tới vô lượng kiếp cũng không được vãng sanh.

Ôi!... Đây cũng là cái duyên của từng cá nhân chứ không biết làm sao!...

Nói tới đây thì tôi nhớ tới một chuyện vãng sanh ở Việt Nam. Vào năm 2005 khi tôi về thì gặp một người bị bệnh gan cũng giống như vị này. Nhưng vị đó thì nằm trên giường không cất tay lên nổi, đã biết chắc rằng mình sẽ chết. Còn vị ở tại đây thì còn đi nhỏ cỏ được, còn làm vườn được, còn nói chuyện leo leo. Không ai nghĩ rằng trong vòng ba bốn tháng hay là một năm lại có thể ra đi. Ấy thế mà chỉ khoảng ba ngày sau!... Còn vị ở Việt Nam thì mắc bệnh lúc chưa biết tu, chưa có pháp danh, cả gia đình cũng chưa có ai có pháp danh hết. Ấy thế mà khi gặp trong tình trạng như vậy, chúng tôi mới khuyên vị đó phát tâm niệm Phật. Vị đó hỏi:

- *Tôi được vãng sanh không?*

Chính tôi đứng bên cạnh nói...

- *Chắc chắc được, quyết tâm đi.*

Vị đó phát khởi tâm liền, lập tức niệm Phật. Tôi chỉ hộ niệm cho vị đó ba ngày rồi đi về Úc, chứ tôi không có tiếp tục hộ niệm. Nhưng về Úc rồi thì ngày ngày vẫn liên lạc về để hướng dẫn cho những người bên cạnh vị đó hộ niệm. Đúng mười một ngày sau, vị đó ra đi với thân tướng bất khả tư nghĩ. Chính cái hình tướng của vị đó đã khởi lên một phong trào hộ niệm rầm rộ ở Sài-Gòn vào năm 2005. Thực ra trong lúc hộ niệm ở đó có một vị Thầy tới hộ niệm. Nhờ Thầy đó quảng bá ra cho nên việc hộ niệm từ đó được phát triển mạnh mẽ và ào ào lên.

Rõ ràng tất cả đều do duyên mà thôi. Cũng là một người như vậy mình tới khuyên một câu người ta quyết tâm liền. Ban đầu câu "**Nam Mô A-Di-Đà Phật**" mà nói không nổi. Một câu Phật hiệu mà niệm thành ba lần:

- **Nam-Mô... hê... hê... hê... A-Di... hê... hê... hê... Đà Phật.**

Sáu chữ mà niệm tới ba lần, vậy mà cũng ráng niệm. Nhưng nhờ mình động viên tinh thần lên, sau đó còn niệm nhanh hơn mình nữa, ấy thế mà người ta vãng sanh. Trong khi ở đây thì bà Cụ có thể nói chuyện còn nhanh hơn mình, còn cãi lý được với mình nữa. Nghĩa là nói leo leo, không ngờ ba ngày sau đã trở nên người thiên cổ. Cho nên, vô thường thực ra nó đến bất cứ lúc nào. Mình đã đến đạo tràng này, cái duyên vãng sanh Tây Phương thực ra nó nằm trước mũi bàn chân của mình đó. Chỉ có chính mình đánh mất tất cả cái cơ hội vãng

sanh của chính mình mà thôi.

- Trong pháp hộ niệm nó chỉ có ba điểm: **Tín-Nguyện-Hạnh**.

- Trong pháp niệm Phật, Phật chỉ yêu cầu chúng ta: **Tín-Nguyện-Hạnh**.

Chữ “**Tín**” này nó khởi đầu tất cả. Tương lai giải thoát hay đọa lạc đều do chữ “**Tín**” này. **Tín tâm vững mình nhất định giải thoát. Tín tâm không vững nhất định mình bị đọa lạc!** Tất cả đều do tín tâm có hay không.

Tôi biết chắc chắn có nhiều người khi gặp pháp môn niệm Phật vẫn nói câu này:

- *Khó lắm chị ơi! Khó lắm bác ơi! Làm gì mà dễ dàng như vậy?*

Khi nói lên một câu này, chứng tỏ niềm tin quá ư bạc nhược! Tại sao vậy? Tại vì nghiệp chướng còn quá nặng! Đã quá nặng như vậy mà không chịu phát khởi niềm tin nữa, thì đành phải chịu nạn thôi!...

- **Tín năng trưởng dưỡng chư thiện căn**. Vì không có Tín nên không có khả năng trưởng dưỡng Thiện căn.

- **Tín vi đạo nguyên công đức mẫu**. Tín là mẹ đẻ ra công đức, đẻ ra phước đức. Vì không tin cho nên tu gì tu vẫn bị nghiệp chướng bao phủ cho đến lúc nằm xuống bị đọa lạc mà không hay!

Khi gặp được những trường hợp như thế này là thêm một kinh nghiệm. Mình đi hộ niệm, một lần hộ niệm như vậy tự nhiên nó có một bài pháp cho mình. Quý vị đã thấy rõ bà Cụ mình hộ niệm hôm nay chưa? Mình tới năn nỉ, đưa giấy tờ về hộ niệm đảng hoàng, rồi nói:

- *Bây giờ cố gắng một tuần đầu nghe Cụ, niệm cho con một ngày mười lăm chuỗi thôi.*

Mười lăm chuỗi có gì đâu mà niệm không được? Thế mà không chịu niệm. Mình định đến tuần thứ hai thì khuyên tăng lên ba chục chuỗi mỗi ngày. Tức là mình mớm lần, mớm lần. Nhưng mà không chịu niệm. Cứ lý luận:

- *Trái cà tôi không lượm, trái ớt tôi không ăn gian là đủ rồi.*

Cứ nói lòng vòng những chuyện như vậy. Đây là gì? Rõ ràng đường tu không vững! Quá mê mờ trong đường tu hành để cuối cùng ba ngày sau bị đọa lạc!...

Rõ rệt, đọa lạc hay cực lạc nằm ngay trong cái tâm này chứ không phải ở ngoài. Cũng là một người nghiệp chướng sâu nặng như vậy, vừa nghe được câu A-Di-Đà Phật, trực ngộ liền, giác ngộ liền.

- *Bây giờ tôi quyết lòng niệm câu A-Di-Đà Phật.*

Phát khởi tín tâm. Tín tâm nằm ở trong tâm này ra chứ đâu phải ở ngoài vào? Vậy mà không chịu niệm để sau cùng đành chịu ách nạn!!!...

Phật dạy “**Nhân thân nan đắc**”! Đừng nghĩ rằng khi xả báo thân này thì lượm lại được thân người. Không phải dễ đâu à! Trong những lần trước chắc chắn quý vị đã nghe qua, Hòa Thượng Tịnh-Không nói, khi một người xả báo thân mà lượm lại được thân người, thì cái

thân người chết đó cũng phải mềm mại, phải tươi vui. Tức là được trở về trong tam thiện đạo cũng được như vậy. Mình cứ đi tìm hiểu sẽ rõ, một ngàn người chết, người nào được tình trạng này? Không dễ gì có đâu à. Ấy thế, một câu A-Di-Đà Phật đưa ta về tới Tây Phương Cực Lạc mà nhiều người gặp được cơ hội này lại không chịu tin...

- *Chần chờ không chịu hạ thủ công phu.*

- *Chần chờ không chịu quyết tâm niệm Phật.*

- *Đã không chịu niệm Phật rồi, mà còn gieo nghi ngờ cho những người khác nữa. Đây là một điều sai lầm, tội lỗi!...*

Diệu Âm thường nói rằng, khi đến một đạo tràng trang nghiêm thanh tịnh tu hành, nhất định chúng ta phải có từng phút giật mình! Một lần đi hộ niệm là một lần giật mình! Điều chứng minh rằng, cả ngày hôm nay ai ai cũng giật mình hết. Một bà Cụ còn nói chuyện leo leo, đi còn nhanh hơn mình nữa, làm vườn còn ngon hơn mình nữa. Đang nhổ cỏ thì thấy mệt mệt, đưa vô bệnh viện, các con chưa kịp nói: *Má sao rồi má? Cụ ra sao rồi cụ?...* thì đã chết rồi...

Cái chết này có đưa tới chỗ giải thoát không?... Chắc chắn không! Nói những lời này, nếu mà vị hương linh đó có ở đây, nghe những lời này thì hãy giật mình đi. Chỉ cần một niệm “Hồi Đầu” thì “Thị Ngạn”. Hồi đầu ngay lúc nào? Lúc nào cũng được. Trong vòng 49 ngày còn có khả năng hồi đầu mà. Niệm câu A-Di-Đà Phật quyết lòng cầu về Tây Phương. A-Di-Đà Phật quyết thệ, người nào niệm danh hiệu Ngài mười câu cầu vãng sanh mà Ngài không cứu độ về Tây Phương để một đời giải thoát, Ngài không thành Phật. Ấy thế mà chúng sanh không chịu nghe. Vị đó cũng muốn niệm mà chần chờ. Nghe nói đến mười lăm chuỗi một ngày thì cò kè bớt một thêm hai. Bớt năm chuỗi được không? Ba chuỗi được không? Hai chuỗi được không?... Bớt bớt làm chi vậy? Đã niệm thì niệm một mạch mười lăm chuỗi luôn đi. Mười lăm chuỗi này là chỉ để mớm cho những người không biết niệm, chứ thực ra nếu quyết lòng đi về Tây Phương thì đâu thể ngừng ở đó được.

Bây giờ quý vị về Việt Nam đi hỏi những ban hộ niệm rồi mới thấy. Người ta quy định mức khởi đầu phải là năm ngàn câu A-Di-Đà Phật mới được tham gia những ban hộ niệm đó. Rồi trong vòng khoảng một tháng sau phải tăng lên mười ngàn. Tự mình tăng. Vì vấn đề huệ mạng của mình chứ không phải là vì cái ban hộ niệm đó mà tăng. Chính vì người ta ra những điều luật rất là gắt gao như vậy, cho nên những người tham gia vào, trong một thời gian rất ngắn tự nhiên có mức công phu liền.

Cũng giống như hôm nay ở đây chúng ta đưa ra công cứ. Công cứ mà chúng ta làm, quý vị sẽ thấy một năm sau công phu chúng ta nó sẽ lên tới mây xanh vậy đó, mà quý vị không làm thì một năm sau nó vẫn còn đi tà tà dưới đất! Vì không có công cứ thì không có bài thi, không có bài thi thì không bao giờ biết được là mình đạt được tới mức nào rồi.

Cho nên, không thể nào chần chờ. Hôm trước có một vị nói, “*Để tôi chờ*”... Tôi nói, đã tu mà chờ thì coi chừng “*Oan gia trái chủ*” dạy cho mình chờ như vậy đó! Giống như bà Cụ, năn nỉ “*Cụ ơi! Niệm cho con một ngày mười lăm chuỗi*”. Bà kì kèo bớt một thêm hai, mười lăm chuỗi nhiều quá!... Cầm xâu chuỗi thì khó, mà đi ra nhổ cỏ thì nhanh như chớp. Câu A-Di-Đà Phật niệm chỉ có mười lăm chuỗi trong một ngày mà không chịu niệm... Để rồi sau cùng thì sao? Thấy không?... Chư vị hiểu rằng cái thọ mạng này nó vô thường dữ lắm!

- Sau cái thọ mạng này, nhất định chúng ta không hết.

- Sau cái thọ mạng này, cái xác bỏ vô trong quan tài chôn đi hay thiêu đi rồi, nhất định không phải như vậy là xong đâu. Mà sau đó hàng vạn, hàng ngàn kiếp chịu đọa lạc đau đớn!

Hôm trước chúng ta đã nói, chính những người khi mà thọ những ách nạn đó, chiều chiều họ còn trở về nhà được, ngồi tại đầu hè mà khóc! Khóc gì khóc, chứ đâu biết cách nào gỡ được! Ván đã đóng thuyền rồi còn cách nào mà gỡ được nữa?!?!...

Xin thưa với chư vị, mình biết được phương pháp hộ niệm là biết được tường tận từng chút từng chút con đường giải thoát được an toàn vững vàng mà không chịu làm. Niềm tin không vững, cách đi mập mờ... nhất định đạo tràng này không còn cách nào cứu chúng ta được.

Chúng ta phải đi cho vững. Nghe lời Phật dạy phải nghe cho đúng. Phật dạy:

- **Tín:** Là phải tin cho chắc chắn, không được nghi ngờ. Đem cái nghi ngờ này nói cho thiên hạ thì mình bị tiêu hết phước đức rồi. Tại vì gieo niềm tin cho người ta thì mình được đức, gieo niềm nghi ngờ cho người ta thì mình bị mất đức, mình bị tội.

- **Nguyện:** Nguyện vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, không nguyện gì khác cả. Nếu nguyện gì khác thì lạc đường! Lạc đường thì ráng chịu.

- **Hạnh:** Hạnh là niệm câu A-Di-Đà Phật. Một người sắp sửa bỏ báo thân niệm câu A-Di-Đà Phật được vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Hướng dẫn cho người hạnh này, hạnh nọ, nào là đừng có lấy ớt, đừng có lấy cà... Nguyện những cái đó, làm những cái đó có gì hay lắm đâu mà khoe? Lạc đường rồi! Thời gian không còn kịp nữa rồi! Thời gian không còn kịp nữa rồi!...

Tín-Hạnh-Nguyện: Mau mau gói lại. “Tín” cho vững, “Nguyện” vãng sanh và “Niệm” câu A-Di-Đà Phật liền đi, nhất định tất cả chúng ta đều về Tây Phương Cực Lạc được cả.

Nếu không, xin thưa thực, cơ hội vãng sanh đã có. Đừng nên bỏ rơi. Vô cùng đáng tiếc!

Nam Mô A-Di-Đà Phật

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa đàm 38)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Ngày hôm nay chúng ta tịnh khẩu 24 tiếng đồng hồ để niệm Phật. Thành tâm cảm niệm công đức chư vị đến đây tham gia, vừa trang nghiêm đạo tràng, vừa chuẩn bị hành trang cho mình để một đời này ta về Tây Phương Cực Lạc.

Mỗi một ngày ta tinh tấn niệm Phật là để nhắc nhở cho chính chúng ta biết đường tu của chúng ta thẳng tắp, không phải mơ màng, không phải phân vân, vì rõ rệt ta đã quyết lòng đi

về Tây Phương. Trong thời mạt pháp này nghiệp chướng của chúng ta lớn, chỉ cần một chút phân vân trong tâm là có thể bị lạc đường ngay lập tức. Trong kinh Phật nói, đến giai đoạn này rồi, tu hành muốn được thành tựu khó vô cùng khó! Chúng ta chỉ cần sơ ý một chút, thì nhất định trong vô lượng kiếp nữa chưa chắc gì gặp lại câu A-Di-Đà Phật. Chính vì vậy càng tu, càng niệm Phật chúng ta càng quyết tâm. Ở tại đây chỉ có một đường đi duy nhất là niệm Phật cầu cho hết báo thân này được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Ta thì nỗ lực tinh tấn tu hành. Đồng tu, đạo tràng thì nỗ lực giúp đỡ cho chúng ta để cho tất cả những ách nạn gì còn rơi rớt lại, còn bám víu theo ta, chúng ta cùng nhau gỡ cho nhau, giải nạn cho nhau trong giờ phút cuối cùng. Nói thẳng ra, chính là **“Hộ Niệm”**.

Ngày hôm qua, chúng ta nhắc đến chỗ một người tu trong đời này, tu từ nhỏ đến lúc gần lìa bỏ báo thân mà cũng không biết: **Thế nào là tu đúng? Thế nào là tu sai?** Những quan niệm sai lầm đã gắn vào cái tâm của họ. Xin thưa thực, người tu học Phật ngày hôm nay hình như lơ mơ, lơ mơ chuyện này nhiều lắm. Trách nhiệm này quy cho ai đây? Chính Diệu Âm này hồi trước cũng đi nhiều nơi lắm, gặp chỗ nào có người tu, gặp chỗ nào có mái chùa, ngay cả nhà thờ Thiên Chúa cũng tới luôn, ấy thế mà năm mươi tuổi đầu, năm mươi năm trường tìm tòi, mà tìm không ra chỗ tu. Tình thực, cứ thấy người ta tu thì mình cũng tu, nhưng sau cùng rồi cũng không biết là tu như vậy để làm gì? Cũng có nghe pháp, nhưng mà nghe pháp rồi vẫn thấy lung tung, không biết đường nào để đi đây? Tình thực, xin nói thẳng thắn như vậy. Đến một lúc tự nhiên gặp câu A-Di-Đà Phật mới thấy ngỡ ngàng! Mới giật mình đứng sững sờ, đến nỗi người ta xô tới mình đi tới, người ta kéo lui mình đi lui, người ta tách ngang mình tách ngang... vì lúc đó cái cảm giác ngỡ ngàng giống như ở trên trời vừa rơi xuống dưới đất vậy. Nhờ cái cơ may đó mà mới có ngày hôm nay quyết lòng quyết dạ niệm câu A-Di-Đà Phật để đi về Tây Phương.

Khi chúng ta đã quyết chí tu hành, thì nhất định phải **“Trạch Pháp”** một cách rất mạnh mẽ. **“Trạch”** là gì? Là tuyển chọn. Phải tuyển chọn rất kỹ. Ngài Ấn-Quang Đại Sư nói rằng, **Pháp của Phật không có cao, không có thấp. Không có pháp nào là cao, không có pháp nào là thấp cả, nhưng hợp với căn cơ thì mới sinh diệu dụng.** Hợp với căn cơ có nghĩa là phải tuyển chọn. Tuyển chọn cho thật kỹ. Pháp nào Phật dạy ngay cho căn cơ của mình, phải chộp lấy đúng cái đó để đi thì nhất định một đời này được thành tựu, vì thực sự, pháp Phật là để cứu tất cả chúng sanh vượt qua sanh tử luân hồi, không còn tử, không còn sanh nữa.

Ấy thế mà có rất nhiều, rất nhiều, vô cùng nhiều người nói về pháp Phật, nhưng lại không hướng dẫn cho người ta vượt qua cái cảnh sanh tử luân hồi, mà thường lại:

- Dùng thế gian pháp để nói.

- Dùng tâm lý ra nói.

- Dùng hội đoàn ra nói.

- Dùng những thiện lành thế gian ra nói... Đến nỗi nhiều người cứ lấy cái mẫu đó tu hành, tưởng vậy là tu học Phật rồi!

Cho nên, trách người học Phật không biết đường đi cũng tội nghiệp cho họ. Mà thực sự trách người nào khác cũng không trách được nữa, vì thực ra, đời này mà tìm ra một con đường đi thẳng về Tây Phương nhất định là do thiện căn phước đức của người đó đã có rồi mới gặp được trường hợp này. Như vậy, ta đã ngồi được ở đây, ta phải biết rằng là do thiện căn phước đức trong nhiều đời nhiều kiếp ta đã có rồi mới tới đây được.

Thế nhưng coi chừng...

- *Nghiệp chướng vẫn theo sát bên ta.*
- *Oan gia trái chủ vẫn theo sát bên ta.*
- *Nợ sanh tử vẫn theo sát bên ta.*

Chỉ cần ta lơ là một chút thì tất cả những cái đó nó sẽ vươn lên, nó bao lại, nó kéo chúng ta về trong môi trường sanh tử luân hồi. Có nghĩa là ta tu rồi cũng tiếp tục con đường tử tử sanh sanh, sanh sanh tử tử, và xin thưa thực, tam ác đạo không phải là khó vào lắm đâu! Đây là sự thực.

Bữa nay chúng ta tiến lên một chút nữa, là niệm Phật nó có ba điểm cần phải thực hiện: **Tín-Nguyện-Hạnh**, và có ba điểm quyết không được dính vào, nhớ cho kỹ...

- **Một là nghi ngờ, hồ nghi.**
- **Hai là xen tạp.**
- **Ba là gián đoạn.**

Hôm nay chúng ta nói chuyện "**Hồ Nghi**", nó liên kết với câu chuyện tối hôm qua. Có rất nhiều người khi đã gặp pháp môn niệm Phật, chính đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật nói: "**Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả**". Chính đức A-Di-Đà nó: "**Người nào niệm danh hiệu A-Di-Đà Phật, dù cho nghiệp chướng trong quá khứ có sâu nặng như thế nào đi nữa, trong đời này trước khi niệm câu A-Di-Đà Phật mà lỡ làm, sai lầm như thế nào đi nữa, bây giờ quyết tâm niệm danh hiệu Ta, nguyện vãng sanh về nước Ta, đem tất cả những căn lành hồi hướng về nước Ta, dẫu cho mười niệm mà không được vãng sanh, Ta sẽ không thành Phật. Chỉ ngoại trừ những người đã tạo ra ngũ nghịch, thập ác và phỉ báng chánh pháp**". Đây là lời Phật nói.

Ấy thế mà có những người cứ nghĩ rằng:

- *Ta nghiệp chướng sâu nặng quá, nói thì nói vậy chứ không có cách nào có thể vãng sanh Tây Phương Cực Lạc đâu.*

Cũng có những người nói:

- *Người kia tu suốt cả đời vẫn không được vãng sanh, làm gì ta lại niệm Phật được vãng sanh?*

Có nhiều người nói:

- *Sao mà công cao ngã mạn như vậy? Tại sao không tu để kiếm chút thiện, chút lành... để đời đời kiếp kiếp tiếp tục tu? Lại đi về Tây Phương Cực Lạc để thành Phật. Thật là công cao ngã mạn!*

Toàn bộ những lời nói này không phải là kinh Phật nói. Người học Phật mà không theo kinh Phật, lại nói ngược lời Phật dạy trong kinh. Đi vào trong Niệm Phật Đường, bao nhiêu người nhiếp tâm quyết lòng đi về Tây Phương Cực Lạc, mình lại nêu vấn đề hồ nghi ra làm cho niềm tin của người khác bị phá tan, làm cho người khác sợ, khiến cho người ta nghĩ là không thể đi về Tây Phương được! Lời nói này đoạn mất đường thành đạo của người khác. Tội này lớn vô cùng lớn!

Chính vì vậy, mở một lời nói ra chúng ta phải cẩn thận vô cùng. Một lời nói tích cực, một lời nói khuyến tấn làm cho người ta tin tưởng đi về Tây Phương, dù người ta chưa được đi, dù ta không bỏ ra một đồng nhưng ta tạo ra không biết bao nhiêu công đức. Một lời nói ra, ta cũng không bỏ ra một đồng, người ta cũng không lợi một đồng, nhưng mà đoạn mất đường thành đạo của người khác. Một lời vô ý nói ra, coi chừng ta bị đọa lạc mà không hay! Đoạn cái thân mạng này không nặng bằng đoạn huệ mạng của người khác.

Khi tu hành chúng ta phải cẩn thận, hết sức cẩn thận. Trong kinh Phật nói, **“Ly kinh nhất tự, tức đồng ma thuyết”**, là trường hợp này. Phật nói, niệm Phật một đời này vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, ta lại nói dễ gì mà đi về Tây Phương Cực Lạc. Rõ ràng nói ngược!

Ngài Ân-Quang Đại Sư nói: **“Dầu cho chư Phật trên mười phương bây giờ mà tái sinh xuống dưới cõi trần, trong thời mạt pháp này, cũng phải dạy cho chúng sanh niệm Phật vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc”**.

Đức A-Di-Đà Phật nói: **“Người nào dầu cho tội như thế nào đi nữa, quyết lòng tin tưởng niệm danh hiệu ta, nguyện sanh về nước ta, dầu mười niệm mà không được vãng sanh ta sẽ không thành Phật”**.

Ngài nói như vậy mà có nhiều người không tin, lại nói những lời ngược. *Ly kinh nhất tự!*... Một chữ thôi!!!...

- Ngài nói được vãng sanh, mình nói không được vãng sanh!

- Ngài nói quyết lòng đi về Tây Phương, thì nhất định Ngài cứu, mình nói làm gì mà có chuyện cứu.

- Ngài nói bây giờ tội chướng nặng như thế nào nữa, bỏ đi. Quyết định buông xả những tình chấp thế gian ra. Những tập khí đó, bỏ đi. Quyết cầu về Tây Phương, nhất định Ta sẽ cứu về Tây Phương... Mình nói chệch có nghiệp như vậy làm sao đi về Tây Phương? Anh có nghiệp như vậy thì làm sao đi về Tây Phương? Trời ơi!.. Ông kia niệm cả một đời không vãng sanh được, làm gì mà bây giờ anh niệm Phật được vãng sanh?!!!...

Nói toàn những chuyện để ngăn cản con đường vãng sanh của người ta. Rõ rệt nói sai kinh Phật.

Xin thưa với chư vị, đã quyết lòng tới đây tu, nhất định đạo tràng này đã ra cái phương châm **“Tu thực”**. Hãy quyết lòng quyết dạ mà đi, tuyển chọn một cách hết sức là cẩn thận. Người nào quyết lòng đi về Tây Phương, thì xin chư vị tới đây cộng tác với nhau, hỗ trợ cho nhau, cương quyết bảo vệ cho nhau đi về Tây Phương.

- Nhất định phải đóng lỗ tai lại, không được nghe bàn ra tán vô.

- Phải đóng con mắt lại, không được nhìn cái này cái khác làm cho tâm chúng ta loạn đi.

- Đóng miệng lại, nhất định ai nói gì nói, ta không bàn tới.

Nếu ta cứ bàn luận, bàn một cái thì bị vướng vào cái bẫy: **“Đấu Tranh Kiên Cố”**, ta bị nạn liền lập tức. Khi đã gặp được câu A-Di-Đà Phật là do thiện căn phước đức chúng ta đã có, mau mau làm cho thiện căn phước đức nó bùng lên, nó nổi lên, càng vững lên. Làm sao

để cho thiện căn phước đức vững? Chính là niềm tin càng ngày càng vững. Và xin thưa thực, vì một người đầy rẫy nghiệp chướng thế này mà được về Tây Phương thành đạo mới chứng minh rằng câu A-Di-Đà Phật bất khả tư nghi!...

Ngài Pháp-Nhiên Thượng-Nhân nói: “*Vì câu A-Di-Đà Phật đưa một người tội chướng sâu nặng mà về được Tây Phương thành Phật mới chứng tỏ rằng đạo pháp của Phật vi diệu*”. Chứ bây giờ một pháp mà chỉ dành cho hạng đại Bồ-Tát đi về Tây Phương thì đâu có gì đâu vi diệu. Chính lời thề của đức Phật là để đưa chúng ta, chính chúng ta đây vãng sanh về Tây Phương.

Muốn về Tây Phương không? Chắp tay lại thành khẩn niệm Phật. Chắp tay lại sám hối tất cả những lời nói nào sơ ý đã làm cho người ta mất tín tâm. Phải quyết lòng mà đi, tự nhiên trong một đời này chúng ta vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Tích Cực - Vững Vàng - Tin Tưởng. Nếu chúng ta rời những điều này ra, nhất định chúng ta đi ngược với lời Phật. Đi ngược với lời Phật tức là tự mình đi theo con đường gọi là “*Ma Nghiệp*”. Ma nghiệp chính trong tâm này ứng hiện ra.

Như vậy, **Phật cũng Tâm; Ma cũng Tâm**, không ở đâu hết. Hãy bỏ cái “Tâm Ma” đi, quyết lòng niệm câu A-Di-Đà Phật. **Niệm Phật - Thành Phật**. Nhất định tất cả chư vị đều đi về Tây Phương Cực Lạc trong một báo thân này.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÉ LÝ - KHÉ CƠ (Tọa Đàm 39)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Tu hành cần phải rõ “Lý” rõ “Cơ” mới thành tựu. Ta chuyên tâm niệm Phật là hợp Lý, hợp Cơ!

Ngày hôm qua chúng ta nêu ra một chứng minh cụ thể từ người tu hành không có đường đi, đến trước những giờ phút lâm chung không biết đường nào đi! Họ đã định nghĩa sự tu hành một cách sai lầm, giống như là một hành động làm thiện, làm lành nho nhỏ nào đó của thế gian. Đây là một điều sơ suất! Một đời này dù có làm thiện lành tới đâu đi nữa thì chẳng qua cũng là điều tốt căn bản của người thế gian, chứ không phải là đạo “*Xuất thế gian*”.

Ngài Tĩnh-Am nói rằng, *làm thiện làm lành, dù cho sự thiện lành đó lớn tới đâu đi nữa, càng lớn thì nợ sanh tử càng nặng, đến lúc chết, vì nghiệp thiện này nó lôi họ vào trong lục đạo luân hồi, không có thể nào thoát được!...* Nghe cho kỹ lời các vị Đại Sư dạy.

Tu pháp xuất thế gian để thành tựu thì ngoài việc làm thiện ta cần phải biết con đường giải thoát, vãng sanh về Tây Phương. Khi hiểu được những chuyện này, xin chư vị hãy cố gắng tự mình kiểm lại xem mình tu hành có bị xen tạp hay không? Nếu mình xen tạp quá thì sửa lại đi. Càng xen tạp càng trở ngại con đường vãng sanh. Tu đường vãng sanh Tây Phương Cực Lạc có thể nói là cách tu duy nhất trong thời mạt pháp này để mà thành tựu

đó!...

Như vậy, bây giờ nếu mình thấy một câu A-Di-Đà Phật mà sợ rằng không đủ, thì nhất định mình không bao giờ được vãng sanh! Còn mình thấy một câu A-Di-Đà Phật đã đủ, quyết lòng một đường như vậy mà đi, thì trong một báo thân này khi mãn ta có thể dễ dàng vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Đây là lời Phật dạy trong kinh điển. Xin chur vị chú ý tự mình kiểm soát lấy, về nhà mình có tu xen tạp hay không?

Xen tạp nghĩa là sao? Nghĩa là niệm một câu A-Di-Đà Phật mà sợ rằng:

- *À! Câu chú này hồi giờ mình niệm, bây giờ không niệm nữa, như vậy chẳng lẽ mình bỏ câu chú này sao?...*

Khi khởi một cái vọng tâm như vậy đã bị xen tạp rồi!...

Như hôm trước đi tới thăm bác Năm, Bác nói rằng:

- *Niệm ông Phật này mình bỏ ông Phật kia, thấy tội nghiệp cho ông Phật kia quá!*

Khởi lên một vọng niệm như vậy là bị xen tạp rồi!

Ta đâu có biết rằng:

- *Câu danh hiệu A-Di-Đà Phật tức là mười phương ba đời chư Phật đã gói ghém trong cái danh hiệu A-Di-Đà Phật.*

- *Một câu danh hiệu A-Di-Đà Phật gọi là Pháp-Giới-Tạng-Thân... Giới là thế giới, vũ trụ. Pháp là tất cả vạn pháp. Vạn pháp trên thế giới vũ trụ này nó gói ở trong. Thân là cái chỗ. Tạng là kho tàng... cái kho tàng gói ghém hết tất cả ở trong đó.*

Cho nên người nào quyết lòng tin một câu A-Di-Đà Phật, thì...

- *Niệm một câu A-Di-Đà Phật tức là tu vạn pháp trên pháp giới rồi.*

- *Niệm một danh hiệu A-Di-Đà Phật là niệm toàn bộ ba đời mười phương chư Phật trên pháp giới rồi.*

Ngài Thiên-Như dạy đại ý như thế này:

- ***Thờ thì thờ A-Di-Đà Phật.***

- ***Nhớ thì nhớ A-Di-Đà Phật.***

- ***Niệm thì niệm A-Di-Đà Phật.***

- ***Nghĩ thì nghĩ A-Di-Đà Phật...***

Tức là cái gì cũng A-Di-Đà Phật hết. Cứ lấy một Phật đại diện cho mười phương chư Phật thì người này sẽ là người thành tựu. Nhất định không thể nào không thành tựu được.

Hồi sáng này chúng ta nói về “*Nghiệp*”. Mình sợ rằng nghiệp chướng của mình nặng quá làm sao có thể về Tây Phương, thoát vòng sanh tử, thành đạo được? Thì bây giờ mình phải bỏ cái mối nghi đó đi. Phật không bao giờ nói lời vọng ngữ đâu. Trong ngũ giới có giới vọng ngữ, trong thập thiện giới cũng có giới không được nói dối. Phật không bao giờ nói dối. Phật không bao giờ nói điều sai. Chỉ vì chúng ta nghĩ sai, hiểu sai nên chúng ta không

nghe lời Phật! Không nghe lời Phật thì với cái dạng người nghiệp chướng sâu nặng như chúng ta nhất định một đời này không cách nào thành tựu được! Mà không thành tựu thì đời sau nhất định không thể nào sướng bằng đời này! Nên nhớ rằng mặt pháp thì một ngày sẽ mặt hơn một ngày, một đời sẽ mặt hơn một đời, tẻ hơn một đời! Nhất định ta không thể nào sướng hơn được đâu, mà coi chừng lỡ rơi vào trong tam ác đạo rồi thì **“Lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn”** đó! Đau khổ không cách nào có thể nói nên lời được đó!...

Như vậy, bây giờ người học Phật như chúng ta hãy khôn ngoan nghe lời Phật dạy. Phật dạy niệm Phật thì nhất định ta niệm Phật. Phật dạy nghiệp chướng sâu nặng niệm Phật vẫn được thành tựu, vì pháp môn niệm Phật là pháp mà đức Phật nói: **“Phàm Thánh Tề Thâu”**. Nghe cho kỹ lời này đi. **“Phàm”** là phạm phụ tục tử tội chướng sâu nặng; **“Thánh”** là thánh nhân, các vị đại Bồ-Tát. **“Tề thâu”** là bình đẳng thâu nhiếp. **“Tề”** là bằng, bình đẳng; **“Thâu”** là được thâu nhiếp về Tây Phương để thành đạo Vô-Thượng...

Không có một pháp nào lạ lùng như pháp Niệm Phật! Cho nên pháp Niệm Phật gọi là **“Môn Dư Đại Đạo”**. Môn là gì? Là phương pháp. Dư là gì? Là ngoài tất cả các pháp của Phật đưa ra. Nó bao trùm hết. Tất cả đều nằm trong câu A-Di-Đà Phật hết. Lạ lắm! Gọi là **“Nhất Thừa Thật Tướng”**. Không có một pháp nào có thể đối đãi được với câu A-Di-Đà Phật hết.

Người nào được hưởng pháp này?...

- Người nào chân thành nghe lời Phật dạy.
- Người nào **không tin** câu A-Di-Đà Phật thì **không được hưởng**.
- Người nào **còn nghi ngờ** pháp môn niệm Phật thì **không được hưởng**.
- Người nào **tin tưởng vững vàng** câu A-Di-Đà Phật thì **được hưởng**.

Nên nhớ rằng, A-Xà-Vương-Thế là một người đại tội. Với cái tội đó, ông ta phải đi xuống địa ngục A-Tỳ. Nhưng trước những giờ phút nằm ngáp ngáp trên giường bệnh, có người tới nói, Ngài đã làm sai rồi! Ngài hư quá rồi! Thôi bây giờ thành tâm sám hối đi, giết mình tỉnh ngộ sám hối cho nhiều lên. Ngài quyết lòng niệm Phật, buông hết tất cả... Ngài niệm Phật để cầu vãng sanh. Ngài vãng sanh về Tây Phương đến Thượng Phẩm Trung Sanh. Những người nào làm công cứ, khi mà làm công cứ đến chỗ thượng phẩm trung sanh tôi sẽ nói đến điều này cho quý vị nghe.

Chính vì thế, chúng ta nghiệp nặng như thế này, nhưng xin quý vị đừng lo nữa. Phật nói, đã sinh lại làm người thì quý vị đã miễn được cái tội gọi là ngũ nghịch của A-Xà-Vương-Thế rồi đó. Đã sinh lại làm người thì trong quá khứ quý vị đã miễn được cái tội phỉ báng Phật pháp rồi đó. Thật vậy! Vì đã phạm đến hai tội này, thì phải xuống tới địa ngục A-Tỳ lận! Nhưng đã trở lại làm người thì dù có tội nghiệp như thế nào đi nữa... chắc chắn lớn, nhưng mà tránh được cái tội đó rồi. Như vậy thì chúng ta cũng nên hoan hô cho chính chúng ta là có phước phần vãng sanh về Tây Phương, là dư sức chứ không phải chỉ là đủ. Bây giờ còn thiếu là thiếu cái niềm tin của chúng ta. Đã mê mờ, đã hạ căn... mà Phật dạy lại không nghe, còn cứ chạy nghe theo người thế gian nữa, thì nhất định chịu thua rồi, không ai cứu được nữa!

Như vậy, hãy bỏ chuyện thế gian ra đi. Đừng nên nghe người này nghe người nọ nữa.

Đừng nghe ông này nói, nghe bà kia nói nữa. Nhất định “*Y Pháp bất Y Nhân*” nhé. Kinh Phật dạy như vậy, ta đi như vậy. Ông này nói hay? Kệ ông! Bà kia nói giỏi? Kệ bà! Mình nhất định không nghe. Hãy đóng lỗ tai lại. Quyết định phải đóng lỗ tai lại. Nếu quý vị muốn về Tây Phương mà cứ mở lỗ tai ra nghe khắp nơi thì...

- *Nhất định bị loạn tâm liền.*

- *Nhất định bị hồ nghi liền.*

- *Nhất định bị phân vân liền.*

- *Phân vân thì hồ nghi. Đem cái hồ nghi đó mà nói cho thiên hạ thì mình bị đại tội!*

Tại sao vậy?... Mình đem sự hồ nghi ra nói cho người khác, tức là truyền sự hồ nghi cho người khác. Truyền hồ nghi cho người khác, làm cho người khác đang tin câu A-Di-Đà Phật đành phải bỏ câu A-Di-Đà Phật, vậy thì mình mang luôn cái tội của người ta. Tội này dễ sợ lắm!... Không phải là chuyện nhỏ! Xin chư vị hãy nhớ cho.

Phật đã dạy, “*Phàm Thánh Tề Thâu*”. Tề là bằng nhau. Nghĩa là, Ngài nói chân tâm tự tánh của mỗi người chúng ta đều là Phật hết. Đã là Phật rồi thì biết khôn ngoan nghe lời Phật, niệm thẳng câu A-Di-Đà Phật, niệm thẳng chơn tâm tự tánh của chúng ta, thì A-Di-Đà Phật gia trì vào đó liền, chân tâm tự tánh chúng ta hiển lộ liền. Về Tây Phương Cực Lạc rồi mới thấy. À!... Thì ra vạn pháp nó nằm trong tâm chúng ta. “*Hà kỳ Tự Tánh năng sanh vạn pháp. Hà kỳ Tự Tánh bổn lai cụ túc*”. Trong tâm chúng ta đã có đầy đủ hết trơn rồi.

- *Dù là một kẻ ăn cướp.*

- *Dù là một người đại tội.*

- *Dù là một tên tử hình đi nữa cũng có Phật tánh, cũng có đầy đủ Phật tánh trong đó.*

Chỉ cần làm sao trước giây phút bị người ta thất cổ hãy niệm câu A-Di-Đà Phật đi, thành tâm đi, tự nhiên chân tâm tự tánh hiển lộ. Vì sao vậy? Vì chút nữa đây người ta đã treo cổ mình rồi. Trong cơn ngặt nghèo đó, chính là lúc dễ kiết thành sám hối. Thành tâm sám hối tự nhiên chuyển tất cả những cái phàm phu này thành Thánh-Nhân liền. Nghiệp có còn đó hay không? Còn đó! Còn đó nhưng chúng ta đã rời ra rồi, vì chúng ta đã trở về chân tâm tự tánh chúng ta rồi, tại vì là “*Lý Túc Phật*”, nghĩa là trong lý đạo tự nhiên thì chân tâm chúng ta là Phật. Là Phật thì quý vị phải nhớ là một người ngu si không biết một chữ nghĩa nào cũng có tâm Phật. Ngài Lục-Tổ Huệ-Năng có biết chữ “Nhất” là mấy nét đâu? Không biết chữ “Ngu” viết như thế nào? Như vậy mà Ngài còn thành tựu được. Còn ta may ra còn đọc được chữ “A” chữ “B”, đọc được lá thư... làm sao chúng ta lại không được? Tại vì mình không hiểu chỗ này, cứ chìm vào những cái mê mờ để chịu nạn!...

Chiều nay ta tiến thêm một chút xíu nữa, là có nhiều người nói:

- *Tin thì tôi tin đó, niệm thì tôi niệm đó, niệm Phật tôi niệm dữ lắm, mà không biết rồi cuối cùng khi tôi lâm chung, A-Di-Đà Phật có tới rước không?...*

Lại nghi nữa! Quý vị cứ đi hộ niệm cho người ta thử coi:

- *Không biết tôi niệm Phật như vậy, Phật có tới rước tôi hay không hé?*

Cũng lại nghi nữa! Nếu gặp trường hợp như vậy, hãy khuyến tấn người đó hãy yên chí

đi. Nhớ trong kinh Phật nói là, quang minh của Phật phổ chiếu khắp tất cả mọi nơi. Hang cùng ngõ hẻm nào cũng có quang minh của Phật. Vô chướng ngại mà! Ví dụ mình có con mắt, cũng có “Quang Minh” nè! Nhưng nhìn qua bức tường không được! Chứ quang minh của Phật, thì tường này không ăn nhằm gì đâu à! Núi không ăn nhằm gì đâu à! Quả đất này không cản ngăn được ánh sáng của Phật đâu à! Lạ lắm chứ vị ơi!

Giả sử, quý vị cứ đào một lỗ cho thiệt sâu đi, xuống ở dưới đó, đóng một cái nắp bê tông cốt sắt đi, tôi thui dưới đó để niệm Phật... Quang minh của Phật vẫn phóng tới đó như thường. Những thứ vật chất này không ngăn cản được quang minh của Phật, gọi là “**Sự Vô Ngại**”. Những sự vật không bao giờ mà ngăn ngại được ánh sáng quang minh của Phật chiếu tới đâu à! Cho nên xin đừng sợ. Ngồi tại đây nghiêm trang niệm Phật, về nhà chúng ta không nghiêm trang niệm Phật. Chúng ta đã sai rồi! Tâm của chúng ta đã bị hư rồi! Chúng ta đã lừa dối Phật rồi! Ngài Tịnh-Không đã nói hay vô cùng, ta đi ngang Phật mà không lạy. Thấy có người thì ta lạy, không có người thì ta đi luôn... Ta đã dối Phật rồi!... Nhất định cái tâm này là tâm ngăn ngại. Đây gọi là Lý ngăn ngại. Lý ở đâu? Lý là trong tâm chúng ta không chân thành, trong tâm chúng ta không thành kính đã hiện ra hành động không thành kính. Không thành kính thì không tương ứng!

Khi niệm Phật, tu hành nhất định phải lấy cái lòng chí thành chí kính, tự nhiên chính lòng chí thành chí kính này nó sẽ mở toang hết tất cả chướng ngại ra và làm cho chân tâm hiển lộ. A-Di-Đà Phật ứng theo sự mở toang đó mà Ngài phóng quang tới gia trì, tiếp độ chúng ta đi về Tây Phương.

Như vậy chúng ta đi về Tây Phương...

- *Không phải là chúng ta tu giỏi.*

- *Không phải là chúng ta tu đắc.*

- *Không phải chúng ta khoe sách này sách nọ, chúng ta khoe kinh này kinh nọ, khoe pháp này pháp nọ...*

- *Mà chúng ta khoe cái lòng chân thành. Phải chân thành. Nơi vắng, chỉ một mình cũng phải chân thành.*

Thường thường chư Tổ nói, khi vào một đạo tràng trang nghiêm. Nhất định từ lời ăn, tiếng nói, bước đi... phải cung kính, phải cẩn thận. Trong Niệm Phật Đường không được khạc nhổ. Khạc nhổ thì liền bị Thiên-Long Hộ-Pháp la rầy. Xin quý vị đừng nên khinh thường.

Cần tẩy già lam địa,

Thời thời phước huệ sanh.

Tuy vô Tân Khách chí,

Diệc hữu Thánh Nhân hành.

“*Cần Tẩy*” là làm sạch sẽ; “*Già Lam Địa*” là Niệm Phật Đường. Mình không chịu làm sạch sẽ Niệm Phật Đường, mà lại tới khạc nhổ làm cho dơ bẩn, thì...

Khạc nhổ Già Lam địa,

Thời thời chướng ngại sanh!...

Nhất định nghiệp chướng sanh ra liền. Như vậy ta biết tu rồi chúng ta phải sửa đổi lại. Hồi giờ tại sao gia đình chúng ta bị trở ngại? Tại sao con cái chúng ta bị trở ngại? Tại sao thân thể chúng ta bị trở ngại?... Vì ta sơ ý trong đó!

Đi kinh hành trong Niệm Phật Đường đều có nguyên tắc, khi nào trang nghiêm ta phải trang nghiêm, khi nào chấp tay ta phải chấp tay. Nếu mọi người chấp tay, ta không chịu chấp tay thì Thiên-Long trừng mắt nhìn ta mà ta không hay! Ở Tịnh-Tông-Học-Hội người ta để một vị Thần, mắt Ngài trợn ngược như vậy! Phải không? Nói chuyện đi? Nói chuyện một lần, Ngài trợn con mắt lên! Nói chuyện lần thứ hai Ngài chỉ cái tay vậy nè! Chỉ tay ra cửa! Ngài đuổi mình rồi đó. Nếu còn phạm đến lần thứ ba, Ngài giơ cái chùy lên. Có thấy cái chùy không? Gai gai gai như thế này!... Nếu không chịu giữ giới luật, Ngài nện cho một gậy thì tiêu rồi!... Ý nghĩa là như vậy.

Hiểu được chỗ này, thì mình biết cách tu liền. Tất cả đều có biểu pháp hết. Mình chuyển đổi thì tự nhiên họa tiêu đi, họa tiêu đi thì phước tăng. Nhờ vậy mà chúng ta thành đạo dễ dàng.

Xin nhắc lại... ***Chí Thành Chí Kính nhất định chúng ta được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc!...***

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÉ LÝ - KHÉ CƠ (Tọa Đàm 40)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Niềm Tin vô cùng quan trọng! Thế gian pháp làm một việc gì muốn thành công phải có lòng tin vững vàng. Phật pháp lại càng chú trọng về niềm tin. Pháp môn Niệm Phật lấy chữ “*Tín Tâm*” làm khởi đầu cho tất cả.

Hồi sáng này mình nói lòng tin tạo ra công đức, nhờ công đức tăng thêm thiện căn, rồi thiện căn nó làm cho niềm tin vững hơn, vì niềm tin vững hơn nên công đức của mình lại tăng lên nữa, từng nấc từng nấc đưa đến chỗ thành tựu. Những lời này là để củng cố niềm tin cho nhau. Xin chư vị vững lòng tin tưởng. Những người nào niệm Phật mà chưa phát khởi niềm tin, mau mau phát khởi niềm tin, nếu không thì công cuộc tu hành của chúng ta coi chừng trở thành như: “*Dã tràng se cát biển đông!*”.

Hôm nay chúng ta tiếp tục nói về “***Niềm Tin***”. Niềm tin có sự đối trị của nó. Trong kinh Phật nói:

- ***Tín năng trưởng dưỡng chư thiện căn.***
- ***Tín năng siêu xuất chúng ma lộ.***
- ***Tín năng thành tựu Bồ-Đề đạo.***

Ba điểm này quan trọng vô cùng.

- ***Tín năng trưởng dưỡng chư thiện căn.*** Người không có thiện căn phước đức thì nhờ

tín tâm mà được trưởng dưỡng lên. Khi phước đức của mình được trưởng dưỡng lên, thì vô tình nghiệp chướng của mình nó lại lu mờ xuống. Như vậy trưởng dưỡng thiện căn đối trị với nghiệp chướng.

- **Tín năng siêu xuất chúng ma lộ.** Cái niềm tin vững vàng nó giúp mình vượt qua tất cả những “Nghiệp Ma”. Nhờ sự đối trị này mà nghiệp chướng bị kiềm chế, ma nghiệp cũng bị kiềm chế, khiến ta “**Thành tựu Bồ-Đề đạo**”. Hay lắm! Điều này hay lắm quý vị ơi!

Chướng ngại chúng ta có ba dạng:

- Một là Nghiệp Chướng.
- Hai là Phiền Nã Chướng.
- Ba là Báo Chướng.

“**Nghiệp Chướng**” được câu “**Tín năng trưởng dưỡng chư thiện căn**” đối trị. Nghiệp chướng chúng ta có kèm theo cái gọi là “**Oán Thân Trái Chủ Chướng**”, là những thứ oán thù và nợ nần chúng ta đã tạo ra trong quá khứ, nó đã thành hình rồi.

Còn “**Ma Chướng**”? Ma chướng chính là “**Phiền Nã Chướng**”, chứ không phải là “**Ma này**” “**Ma nợ**”, thề lưỡi, nhe nanh! Không phải. **Ma chướng chính là phiền nã chướng.** “**Phiền nã chướng**” là *Tham-Sân-Si-Mạn-Nghi-Ác Kiến*. Sáu thứ này là ma chướng. Tu hành:

- Khởi một niệm nghi là Ma chướng.
- Khởi một tâm sân giận lên, địa ngục nhập vào: Ma chướng!
- Khởi lên một tâm tham lam, ngã quỷ nhập vào: Ma chướng!

Đễ sợ!... Khi phân tích cho rõ ra mới thấy tại sao có nhiều người tu hành rất lâu mà sau cùng không được thành tựu? Là vì không biết rõ chỗ này. Bây giờ mình đi từng bước từng bước thì sẽ thấy rõ hơn.

- **Tín năng trưởng dưỡng chư thiện căn.** Cái nghiệp của mình trong quá khứ đã làm rồi, xin thưa không cách nào có thể làm cho nó tiêu được. Cũng giống như chúng ta thường hay nói, ví dụ trong một cái hũ này có chứa hạt đậu đen và hạt đậu trắng. Nghiệp chướng ví như hạt đậu đen, phước báu ví như hạt đậu trắng. Tức là trong cuộc đời chúng ta từ vô lượng kiếp tới bây giờ, cũng có lúc làm thiện, cũng có lúc làm ác. Làm ác tạo ra nghiệp ác: Hạt đậu đen. Làm thiện tạo ra nghiệp thiện: Hạt đậu trắng. Trắng - Đen trộn lẫn với nhau. Giả sử như ban đầu Đen - Trắng bằng nhau: Màu xám xám. Bây giờ chúng ta biết trưởng dưỡng những thiện căn phước đức của mình lên, làm lành cho nhiều đi. Ngày nào cũng bỏ hạt đậu trắng vào, thì đến một lúc nào đó mình nhìn cái hũ, hũ lớn lắm nghen, chứ không nhỏ đâu, mình thấy hình như nó trắng non à. Mình hốt lên một nắm thấy toàn là hạt đậu trắng không. Đây chính là điều mà chúng ta nói đó!...

Đừng bao giờ duyên tới những nghiệp ác. Đừng bao giờ khởi lên những chuyện ác. Để cho cái nghiệp ác của mình nó nằm im đó. Nghiệp ác mới thì mình không tạo ra, và cái tâm thiện lành của mình cứ bỏ mãi những hạt đậu trắng vào, thì đến một lúc nào đó lượm lên ta thấy toàn hạt đậu trắng không thôi. Hạt đậu đen còn hay mất?... Còn nguyên vẹn trong đó, không mất.

Trong lúc mình bỏ hạt đậu trắng nhiều như vậy, nhưng đến cuối cùng mình lại không lượm hạt đậu trắng, mà cứ muốn moi dưới đáy tìm cho được hạt đậu đen, thì mình hưởng cái quả của hạt đậu đen đó, nghĩa là bị đọa lạc! Trong khi đó, hạt đậu trắng còn không? Còn nguyên vẹn.

Chừng nào mới hưởng hạt đậu trắng? Khi nào mình hưởng hết cái quả của hạt đậu đen, nghĩa là trả hết tất cả những nghiệp ác rồi mới hưởng được hạt đậu trắng đó. Nguy hiểm là chỗ này!

Tại sao lại phải bị hạt đậu đen? Tại vì phiền não chướng. Như chúng ta niệm Phật mà lòng tin không khởi được, không phát được. Niềm tin không khởi phát thì thường thường là phiền não chướng đang nổi lên. Ví dụ vô trong đạo tràng, tất cả mọi người đều trang nghiêm. Họ trang nghiêm vì họ tin tưởng, họ thành kính. Mình không trang nghiêm chứng tỏ là mình không tin tưởng, không thành kính! Thành kính thì trong lúc tu người ta tạo phước đức. Không thành kính thì cũng gọi là tu hành nhưng mình tạo nghiệp. Rõ rệt!...

Chính vì vậy, xin nhắc đi nhắc lại rất nhiều về chuyện này, ta thường đưa ra nhiều dạng người tu hành bốn, năm chục năm mà sau cùng thất bại. Một trong những lý do, là vì sơ ý chỗ này.

Hôm trước ta có đưa ra một ví dụ, như một người giàu có mà thích đi casino, (tức là cờ bạc). Biết tu tức là biết tạo phước, mà thích đi casino nên làm có tiền xong thì đi casino liền. Đốt hết! Mình tu thì tạo ra phước. Tạo ra phước mà không kiềm chế được phiền não của mình, nổi lên cơn sân giận thì tiêu hết! Tiêu hết rồi thì tu nữa, (tại vì biết tu mà). Tu thì có phước nữa, có phước nữa nhưng giận một cơn nữa thì đốt hết nữa! Nhiều người tu bảy, tám chục năm mà còn giận hờn, đố kỵ, ganh tỵ... thì phước tiêu hết, đức tiêu hết, có thể thua một người mới tu được có một tuần hai tuần mà cuộc đời của họ hiền lành. Cho nên “*Tín năng siêu xuất chúng ma lộ*” là ở chỗ này.

Ví dụ cụ thể hơn, như hôm thứ bảy vừa rồi mình đi hộ niệm, một Cụ già trên 80 tuổi, mình tới khuyên niệm Phật, nếu mà vị đó phát khởi tín tâm liền, không chần chừ nữa... Không cần biết là vị đó hồi trước có tu không? Không cần biết. Nhưng một ngày trước khi ra đi mà phát khởi niềm tin vững vàng...

- *Bác ơi! Chấp tay lại niệm Phật nhé.*

Bác chấp tay liền lập tức.

- *Niệm A-Di-Đà Phật cầu về Tây Phương, quyết định nghe bác.*

- *Dạ, tôi quyết định. Cậu ơi! Hồi giờ tôi làm sai quá, thì bây giờ làm sao?*

- *Không sao đâu. Vững vàng đi. Phật cho phép đờn nghiệp.*

Tin liền lập tức, không chần chừ nữa. Nếu hai, ba ngày sau cụ chết. Trong hai ba ngày đó cụ đã niệm câu A-Di-Đà Phật rồi. Khi thấy mệt mệt, kêu chúng tôi tới hộ niệm... thì có thể cũng có hy vọng... Có nhiều người được hộ niệm từ sáng cho đến chiều mà được vãng sanh. Quý vị thấy rõ ràng không? Còn chần chừ? Còn cứ muốn hẹn nay, hẹn mai? Hậu quả sẽ khác hẳn liền! Tại sao vậy? Niềm tin không có. Còn như người đó tự nhiên phát khởi niềm tin liền lập tức thì khác. Hồi giờ không tin tại vì không ai hướng dẫn, chưa có duyên. Nay gặp duyên có người hướng dẫn thì tin liền...

“**Tin liền**” và “**Chần chừ**”, hai cái giá trị này hoàn toàn khác nhau! Khác một trời một vực. Tin liền, tức là niềm tin khởi lên mạnh mẽ: “*Tín năng siêu xuất chúng ma lộ*”. Tất cả những giận hờn, những ganh tỵ, những câu mâu, những luyến ái, tham, sân, si, mạn, nghi... tự nhiên buông hết. Ngay từ đó niệm câu A-Di-Đà Phật mà siêu xuất chúng ma lộ!...

“Ma” nó dẫn mình duyên tới những cái “**Nghiệp Chướng**” trong quá khứ, nó dẫn mình duyên tới những cái “**Oán Thân Trái Chủ Chướng**”. Chính nghiệp chướng và oán thân trái chủ chướng này tạo cho mình cái “**Báo Chướng**”. Báo chướng này đưa mình đi xuống ba đường ác. Nếu cái “**Ma Chướng**” này bị ngăn đi, cắt đi, tức là tất cả những cái duyên của nghiệp chướng, oan gia trái chủ chướng bị cắt, thì những nghiệp chướng này không trở thành quả báo. Oan gia trái chủ thông cảm không hãm hại mình. Minh niệm Phật hưởng cái quả báo vãng sanh Tây Phương Cực Lạc. Đơn giản như vậy.

Chính vì vậy mà có những người hồi giờ không biết tu gì cả, nghe nói hộ niệm vãng sanh, mừng quá, chạy tới kêu. Dù người ta chưa bao giờ bước tới đạo tràng này, nhưng chỉ cần mình tới nói chuyện, họ phát khởi niềm tin, nhiều khi họ đi ngon lành hơn mình, đừng nên khinh thường. Còn như chúng ta ở đây tu, ngày ngày chúng ta cũng nói hộ niệm, ngày ngày chúng ta nói về Tây Phương, củng cố niềm tin cho nhau để đi về Tây Phương, nhưng chúng ta lại tu tà tà! Vì sao lại tu tà tà? Hôm nay tôi nói rất nhiều rồi, có thể vì oan gia trái chủ đã xúi để hại ta! Tu tà tà thì thiện căn phước đức của chúng ta trong quá khứ không khởi lên được. Tại sao vậy? Tại vì niềm tin của chúng ta tà tà. Niềm tin tà tà thì “**Tín Năng**” không có thể nào “**Siêu xuất chúng ma lộ**” được. Tín này không thể nào trường dưỡng chư thiện căn được. Không có niềm tin nhất định không thể thành tựu đạo Bồ-Đề.

Bồ-Đề đạo đối trị với Báo Chướng. Thành Bồ-Đề đạo tức là thành Phật. Lên Tây Phương thì báo chướng cũng chịu thua, không cách nào báo hại mình được nữa, mà lúc đó là mình đi trên cái báo chướng đó, mình đi trên cái nghiệp chướng đó, mình dùng thần thông đạo lực đi cứu độ chúng sanh, vì chúng sanh mà chịu khổ. Chư Phật hạ sanh xuống cõi trần là thị hiện vì chúng sanh các Ngài chịu khổ, chứ không phải xuống đây các Ngài chịu nhân quả đâu à! Các Ngài đi trên nhân quả rồi, đã trở về chơn tâm tự tánh không còn cái đó nữa, thì ta cũng tập theo các Ngài về Tây Phương để thành đạo Vô-Thượng, chúng ta đi trên cái mức đó, đi cứu độ chúng sanh. Ở từ đâu? Bắt nguồn từ niềm tin này.

Cho nên “**Ngũ Căn, Ngũ Lực**” bắt đầu từ chữ “**Tín**” mà đi hết. Đi về Tây Phương cũng bắt đầu chữ “**Tín**”. Nếu không tin, ví dụ như bà Cự nói chuyện leo leo đó, mình nghĩ rằng ít ra cũng một năm nữa chưa chắc gì đã đi. Thế mà mình chưa kịp tới lần thứ hai thì bà Cự đã đi rồi. Quý vị thấy không? Đây là nghiệp chướng đã tràn lên rồi, bao phủ rồi, oan gia trái chủ đã tràn lên rồi. Tại sao như vậy? Tại vì không có tín tâm, không có tín tâm nên không khởi phát được thiện căn phước đức, nên không vượt qua được ma chướng. Xin nhắc lại, **Ma Chướng chính là Phiền-Não Chướng!**

Như vậy thì, nếu còn giận, xin chư vị đừng giận nữa, tức là chúng ta bỏ được ma giận: “**Ma Địa Ngục**”. Chúng ta tham lam, tham tiền, tham bạc, tham vàng... tham đồ gì đó, tham luyến gì đó, toàn bộ là nạ quỹ chướng hết trơn. Một niệm tham nổi lên, nạ quỹ nhập vào. Quỹ nhập thân này, không phải là do quỹ nào cả, mà chính là tâm tham chúng ta khởi ra. Thực sự là như vậy!

Ta hiểu được như vậy rồi, thì tất cả đều do chính cái tâm ta tạo ra hết. Hôm trước tôi

gặp ở trên Internet có một người Email hỏi tôi:

- *Bây giờ từ sáng tôi tu năm tiếng đồng hồ, chiều tôi tu hai tiếng đồng hồ, một ngày tôi tu bảy tiếng đồng hồ như vậy, tôi quyết tâm cho được thành tựu. Nhưng tại sao bây giờ tôi bị trở ngại như vậy... như vậy... nhiều quá! Vậy thì làm sao đây?*

Tôi trả lời liền lập tức:

- *Tại vì chị tu không có người hướng dẫn. Chị thấy rằng mình ngon quá nên muốn đóng cửa tự tu một mình, không chịu kết hợp với đồng tu. Khi tới một đạo tràng, chị thấy người ta tu dở hơn chị, nên chị về nhà tự tu một mình. Chị tu một mình nên bây giờ mới bị như vậy. Phải không?*

Tôi nói tiếp:

- *Mau mau ngưng ngay lập tức, mỗi lần gặp như vậy thì ra rửa mặt đi, rồi kêu năm, bảy người tới tu chung với nhau. Nếu không có người thì tới một đạo tràng nào đó mà tu với người ta. Kêu nhiều người tới kể hết tất cả những chuyện này cho họ nghe, kể hai, ba người nghe thì tự nhiên chị hết chướng nạn...*

Thực sự tại vì người ta không hiểu được đạo lý duy tâm, nên mới bị ma chướng! **Ma chướng chính là cái tâm phiền não của mình**. Biết được vậy rồi, thì người nào có nghi phải buông mỗi nghi liền lập tức. Người nào thấy chưa tin, phải tin liền lập tức.

- *Ma chướng chính là giải đãi.*
- *Ma chướng chính là lười biếng,*
- *Ma chướng chính là cạnh tranh ganh tỵ,*
- *Ma chướng chính là tham, sân, si, mạn, nghi, ác kiến...*
- *Ma chướng chính là những thứ đó.*

Tất cả những thứ đó là ma chướng, nó mở cửa ra cho “Ngoại Ma” nhập vào khiến mình bị nạn.

Chính vì vậy, họa cũng do mình, phước cũng do mình, gọi là: **“Họa phước vô môn, duy nhân tự triệu”**. Họa phước không có một hình tướng nhất định, không có một thực thể nào hết. Chính mình chiêu cảm nó đến, chính mình mời nó đến.

Có người đi tu được pháp hỷ sung mãn, đó là điều thành tựu. Từ từ tiến lên. Có những người đi tu, thì càng tu càng bị phiền não, tại vì không chịu buông ma chướng ra. Tham, sân, si, mạn, nghi, ác kiến bỏ chưa được! Bỏ được thì chúng ta thành tựu. Nhớ những điểm căn bản này để chúng ta niệm một câu A-Di-Đà Phật với lòng tin tưởng sắt son, vững vàng chúng ta đi về Tây Phương thành đạo Vô-Thượng. Hay hơn là xuống dưới tam ác đạo để chịu khổ vạn kiếp, rồi chờ đức Di-Lặc Tôn Phật xuống cứu. Làm sao Ngài cứu được? Ngài Di-Lặc Bồ-Tát gần 600 triệu năm nữa mới xuống đây thị hiện thành Phật nghen chứ vị, không phải dễ đâu. Trong khoảng thời gian đó chưa chắc gì ta được làm người để có dịp nghe pháp âm của Di-Lặc Tôn Phật đâu à!...

Khô như vậy nên ráng mà lo lấy đề đi về Tây Phương, trong một đời này gặp A-Di-Đà Phật thành tựu đạo quả. Ta sẽ theo ngài Di-Lặc Tôn Phật xuống đây cứu độ chúng sanh, hay

hơn là nằm chỗ nào đó để chờ Ngài cứu độ!...

Nam Mô A-Di-Đà Phậ

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 41)

Nam Mô A-Di-Đà Phậ,

Chương trình 48 ngày nói về “**Hộ Niệm: Khế Lý - Khế Cơ**”, chúng ta còn một tuần lễ nữa là viên mãn. Bắt đầu từ ngày mai sẽ trả lời những câu hỏi. Chư vị nào có câu hỏi nên viết đề trong cái hộp giấy ở ngoài, chúng tôi có đề sẵn giấy ở đó. Hỏi cho rõ đề rồi chúng ta bắt đầu hành trình đi về Tây Phương Cực Lạc.

Ngài Vĩnh-Minh Đại Sư đời nhà Tống nói là: “*Vô Thiên hữu Tịnh-Độ, vạn nhân tu vạn nhân khứ. Nhược đắc kiến Di-Đà, hà sâu bất khai ngộ*”. Tu niệm Phậ, một ngàn người niệm Phậ, một ngàn người được vãng sanh về Tây Phương, một vạn người niệm Phậ, một vạn người được vãng sanh, khi vãng sanh xong thì sẽ gặp được A-Di-Đà, lúc đó không khai ngộ cũng khai ngộ, không thành đạo cũng thành đạo. Tất cả chư Tổ đều nói rằng, người niệm Phậ đều được vãng sanh. Đây là pháp môn mà một trăm người tu, một trăm người vãng sanh. Lại không? Một ngàn người tu, một ngàn người vãng sanh. Một vạn người tu, một vạn người vãng sanh. Nói chung lại là: **Muôn người tu muôn người đắc**. Chúng ta đang hưởng một cái gia tài rất là vĩ đại của đức Thế-Tôn trao truyền cho chúng ta. Chúng ta đang ở dưới quang minh của đức A-Di-Đà Phậ tiếp độ đi về Tây Phương. Như vậy thì chúng ta không thể nào nghĩ rằng mình bị lọt lại!...

- Chỉ trừ trường hợp ta không chịu y giáo phụng hành.
- Chỉ trừ trường hợp ta không chịu tin tưởng.
- Chỉ trừ trường hợp ta không chịu cố gắng Tín-Hạnh-Nguyện đầy đủ.

Vì những điểm này mà ta ở trên con đường thật sự chứng đắc. Ấy thế mà lại có người lại nỡ bỏ đi để tìm con đường đọa lạc?

Có những người tu hành mà không chịu giảng giải đúng như kinh Phậ dạy. Ví dụ như:

- *Phậ nói niệm Phậ để vãng sanh. Ta lại nói, để gì mà vãng sanh?* (Ta nói ngược lại lời Phậ!)...

- *Phậ dạy vãng sanh về Tây Phương để thành Phậ. Ta nói ở Ta-Bà này là thực sự, cõi Tây Phương Cực Lạc đâu có mà cầu vãng sanh?* (Nói sai lời Phậ!)...

- *Phậ dạy vãng sanh về Tây Phương để thành đạo Vô-Thượng, để cứu độ vô lượng vô biên chúng sanh. Ta lại nói, ở tại cái cõi này động đất, lũ lụt... dân chúng khổ sở quá, mình không ở đây lo độ chúng sanh, lại lên Tây Phương để làm gì trên đó?* (Rõ ràng nói toàn là những lời ngược lại với kinh Phậ!)...

Chính vì thế, mình cần phải chú ý rất kỹ mới được. Có nhiều người họ nói sai kinh Phậ! Nếu mình không có một sức “**Định**” đàng hoàng, thì sẽ bị chao đảo tinh thần liền. Phậ nói: “**Ly kinh nhất tự, tức đồng ma thuyết**”. Phải chú ý rất kỹ điều này, nếu không chúng ta

lạc vào ma chương mà không hay.

Hai vấn đề Phật đưa ra: Một là nói không đúng kinh Phật, gọi là “**Ly Kinh**”. Nói ngược lại lời Phật, thì đó là Ma thuyết. Ma thuyết tức là Ma nói. Mình sơ ý chạy theo mình bị đọa lạc ráng chịu!...

Phật lại nói một câu nữa: “***Y kinh giảng nghĩa, tam thể Phật oan***”. Cái phần “*Ly kinh nhất tự*” chúng ta đã bàn qua hôm trước rồi. Hôm nay chúng ta bàn thêm về lời Phật dạy, “***Y kinh giảng nghĩa***”. Tại sao lại y theo kinh giáo của Phật giảng nghĩa ra, mà bị gọi là “Tam thể Phật oan”?

Cụ thể, ví dụ như một người tám mươi mấy tuổi, sắp chết... Mình tới khuyên niệm Phật. Bà Cụ đó nói...

- *Tôi ngày nào cũng làm thiện làm lành, tôi không bao giờ làm điều gì sai. Đó là tu rồi, chứ còn tu gì nữa?!...*

Rõ ràng, đây cũng là một pháp tu đó, nhưng mà pháp tu không bao giờ đưa đến kết quả giải thoát. Có nhiều người tu bốn, năm chục năm nhưng cuối cùng người ta không biết để làm gì? Đi về đâu?...

Như vậy rõ ràng:

- Thứ nhất, người đó không biết đường nào đi, là vì không nghe được Chánh Pháp, không ai giảng Chánh Pháp cho họ nghe.

- Thứ hai, ngược lại, có những người nghe Chánh Pháp, mà nghe rồi cũng không biết đường nào đi luôn. Tại sao vậy? Tại vì người ta đã “***Y kinh giảng nghĩa***”, mà không chịu “***Y theo căn cơ để giảng nghĩa***”. Sai chính là ở chỗ này.

Ví dụ, như nói, bây giờ tu là phải phá tứ tướng. “*Ngã tướng, Nhân tướng, Chúng-sanh tướng, Thọ-giả tướng*”, phải phá hết. Tức là ngã tướng phải bỏ... Giảng những chuyện này cho người ta... Rõ ràng đúng kinh. Nhưng thực ra, ngay chính người giảng đó làm không được, thì làm sao bắt người nghe làm được? Cho nên, giảng riết rồi, người đó nghe thì thấy hay quá, nhưng suốt cả cuộc đời họ làm không được! Đến lúc nằm xuống, họ không biết đường nào là con đường giải thoát, con đường nào là con đường bị kẹt!...

Ngay trong pháp niệm Phật của chúng ta, “**Nhất tâm bất loạn**” là cái lý tưởng cao tột của người niệm Phật. Nhưng thực sự trong thời mạt pháp này tìm ra một người nhất tâm bất loạn thì tìm không ra! Vì sao? Vì căn cơ quá hạ liệt! Nếu ta đem những lý đạo nhiệm màu của “Lý nhất tâm bất loạn” ra mà nói với chúng sanh, nhiều khi nói thì hay mà chính ta không “Nhất tâm bất loạn” được, thì làm sao người nghe đó có thể niệm Phật cho “Nhất tâm bất loạn”? Mà một khi đưa ra một chương trình về “Nhất tâm bất loạn”, thì có thể dẫn tới trở ngại là hàng chúng sanh nghiệp chướng quá nặng, nhưng vọng tưởng của họ lại quá mạnh. Kỳ lạ như vậy! Những người nghiệp chướng nặng thì thường thường có vọng tưởng rất mạnh! Họ mơ mộng rất nhiều! Khi họ thấy điều gì lạ lạ một chút thì vội vã chụp vào. Đưa đến trạng huống là tâm thì thành mà lực thì không có, gọi là “**Lực bất tòng tâm**”. Đến một lúc nào đó vì sự vọng tưởng lên cao quá, không tự kiềm chế được, những sự **chứng đắc giả** liền nổi lên làm cho họ bị trở ngại!

Như vậy, **tại sao người đó bị trở ngại?** Tại vì có người đã “**Y kinh giảng nghĩa**”, không chịu xét căn cơ. Vô tình làm cho Phật cũng phải chịu oan!...

Chính vì vậy, vấn đề “**khế Lý - Khế Cơ**”, chúng ta phải nắm cho vững. Phương pháp chúng ta tu hành ở đây là tập buông xả. Hãy nghe thật kỹ những lời giảng của ngài Tịnh-Không, Ngài không bắt chúng ta phải “**Nhất tâm bất loạn**”, mà Ngài khuyên chúng ta “**Buông xả**”.

Chúng ta tu mà buồn quá? Buông xả cái buồn đi, đừng để cái buồn nó nhập trong tâm nữa. Tại vì buồn nó nhập trong tâm thì ta không thể nào đi về cảnh vui được. Ngày ngày ta buồn thì làm sao sau cùng ta được vui? Đúng không? Rõ ràng!

Nếu mà ta còn giận, phải bỏ cái giận đi. Tại vì bỏ cái giận đi thì tập khí địa ngục, nhân chủng địa ngục nó không vương vào trong tâm ta nữa, thì tự nhiên ta rời cảnh địa ngục ra.

Ta không còn quyến luyến gì nữa, để chi? Để cho những cảnh thế gian này nó không bám vào trong tâm của ta nữa... Ngài giảng rất là hay, tuyệt vời!...

Ngài không nói là ta đưa ra chương trình này đại chúng phải tu tập trong ba năm, hai năm phải nhất tâm bất loạn, mà Ngài nói hãy cố gắng niệm Phật, nếu nhất tâm bất loạn được thì tốt, nhưng chủ yếu Ngài dạy phải **BUÔNG XẢ - BUÔNG XẢ**, càng BUÔNG XẢ chừng nào thì mình càng tiến gần tới chỗ “**Nhất tâm bất loạn**” đó. Cho nên lời giảng của ngài Tịnh-Không, vô cùng tuyệt vời mà nhiều người không hay.

Nếu sơ ý, ví dụ như tại đây ta đưa ra một chương trình lập công cứ. Nếu bảo rằng, sau khi xong công cứ này quý vị sẽ “**Nhất tâm bất loạn**”. Khi thực hiện công cứ xong, thì chính mình không nhất tâm bất loạn, thì làm sao một người nào đó nhận cái công cứ làm mà có thể nhất tâm bất loạn được? Nhưng nêu lên chiêu bài này, vô tình ngày nào họ cũng cứ nghĩ: Nhất tâm! Nhất tâm! Nhất tâm!... Đến một lúc nào đó cái “**Nhất tâm giả**” nó hiện ra! Khi mà nhất tâm giả hiện ra, thì xin thưa thực, đã không còn cứu vãn được nữa rồi!

Trong Email của chúng tôi bây giờ có cũng gần 600 cái thư, tôi không dám mở. Tại vì trong 600 cái thư đó, ít ra cũng có bốn, năm chục hay nhiều hơn nữa, những người bị nạn. Tại vì sao? Tại vì tu hành không lựa căn cơ. Cứ nghĩ mình là căn cơ cao không hà! Cứ tìm những cảnh chúng đắc này, chúng đắc nọ không hà! Khuyên hoài mà không chịu nghe. Đến lúc bị nạn rồi, bị dội vào tường rồi mới chịu nghe. Một khi bị dội vào tường thì bẽ đầu rồi, làm sao mà có thể còn tỉnh táo được nữa để nghe? Khổ là khổ chỗ này!

Cho nên, vấn đề “**Y kinh giảng nghĩa**”, thì “**Y kinh**” nhưng mà cũng phải biết “**Y theo căn cơ**” nữa mới được.

Ngài Ân-Quang nói, kinh điển của Phật, giáo pháp của Phật, **pháp môn nào cũng vi diệu cả, nhưng phải biết ứng hợp với căn cơ thì mới sinh diệu dụng**. Chính vì vậy, mà chúng ta tu ở đây phải lựa căn cơ thấp nhất để đi cho được vững vàng. Bằng cách gì? Xin chư vị cố gắng chuyên cần, tinh tấn. Công cứ là cách cho chúng ta chuyên cần. Thay vì chúng ta đi chơi một ngày hai buổi, thôi thì bỏ đi chơi một buổi, còn một buổi niệm Phật, niệm được câu nào ráng niệm, gọi là “**Năng nhật chấ bị**”. Một lần một lần công đức để gom lại cho lúc chúng ta lâm chung, gỡ được ách nạn nào hay ách nạn đó. Ách nạn còn lại ít một chút, phước báo tăng một chút, thì những người đồng tu sẽ giúp cho chúng ta vãng sanh Tây

Phương, giúp cho chúng ta niệm Phật, họ hộ niệm cho chúng ta dễ hơn. Còn nếu chúng ta ý y vào người hộ niệm, không chịu lo niệm Phật, thì cái nghiệp chúng ta quá nặng, mà công đức của chúng ta quá ít, nhiều khi ban hộ niệm tới giúp chúng ta không nổi, và chúng ta vượt ra ách nghiệp không được!...

Xin phải lo trước. Đây là phương pháp tu hành của hàng hạ căn hạ cơ. Hãy quyết lòng tinh tấn, mà cũng quyết lòng tìm người hỗ trợ nữa. Chúng ta đang đi con đường gọi là “**Chắc trong chắc!**”.

Mong cho chư vị chú ý. Nhất định: **Niệm Phật: Khế Lý. Hộ Niệm: Khế Cơ**. Chúng ta quyết lòng cùng nhau vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 42)

Nam Mô A-Di-Đà Phật

Chương trình nói về Khế Lý - Khế Cơ đã đến tuần cuối cùng. Hôm nay có câu hỏi như thế này:

- *Niệm Phật nhất tâm bất loạn thì tốt chứ có gì đâu mà lo sợ!....*

Câu hỏi này rất là hay và cũng khá cao!

- *Thật ra thì chúng ta không có lo sợ “Nhất tâm bất loạn”, mà chúng ta lo sợ “Người tham nhất tâm bất loạn!”.*

- *Trí huệ khai mở thì ta không sợ, nhưng mà sợ “Người tưởng rằng mình đã khai mở trí huệ!”.*

- *Phật ta không sợ nhưng mà sợ “Người cho ta đã thành Phật rồi!”.* Mấy vấn đề này khác nhau.

Khi đưa ra một chương trình tu tập để “*Nhất tâm bất loạn*” thì đối với những người căn cơ cao, chư đại Bồ-Tát là chuyện bình thường không có gì lo sợ, nhưng mà lo sợ cho những người căn tánh hạ liệt, nghiệp chướng sâu nặng. Người căn cơ cao, tâm đã định, thì “*Nhất tâm bất loạn*” đối với họ là chuyện đương nhiên. Còn những người căn tánh hạ liệt mà nói về “*Nhất tâm bất loạn*” thì gọi là không “*Khế cơ*”, có thể đưa đến chỗ chướng ngại! Chính vì vậy, những chương trình “*Nhất tâm bất loạn*”, ít khi người ta phổ biến rộng rãi, mà thường thường chỉ phổ biến nội bộ, nội bộ trong những người căn cơ cao, vì khi đã “*Nhất tâm bất loạn*” thì chỉ nhìn là họ đã biết rồi.

“*Nhất tâm bất loạn*” là “*Chứng đắc*”. Khi đã chứng đắc rồi thì không còn gì có thể ngăn ngại đối với họ nữa. Cho nên chỉ nhìn nhau là người ta biết, chứ không phải cần khoe ra, nói ra, hay là mình diễn tả những cái đó mới chứng tỏ mình đã “*Nhất tâm bất loạn*” hay “*Chứng đắc*” đâu.

Hôm trước, có người đã báo cho tôi biết rằng, có một người viết một bài báo đăng lên

với bút hiệu là Diệu Âm, diễn tả cảnh giới “*Nhất tâm bất loạn*”. Năm ngoái tôi cũng có nghe một lần, năm ngoái hay năm kia gì đó(?), rồi năm nay lại nghe một lần nữa. Tôi mới vội vã viết lên một thông báo là: “*Chớ nên hiểu lầm!*”. Trong đó tôi xác định rõ rệt là người viết đó không phải là tôi. Có thể là một người trùng bút hiệu hay trùng pháp danh gì đó viết lên như vậy, chứ còn chính tôi là Diệu Âm đây không có được cái cảnh giới nhất tâm bất loạn.

Ta thực sự lo sợ cho những người không có khả năng nhất tâm bất loạn mà tham vào cái danh nhất tâm bất loạn, nó dễ đi vượt qua cái đà của họ mà thường thường sau cùng bị trở ngại! Ta tu hành ở đây ráng cố gắng chuyên cần tinh tấn, khi ta được nhất tâm bất loạn thì mừng, người nào được thì mừng cho người đó. Nhưng mà đưa ra một chương trình, hay một thời hạn, hay là một cái quy tắc nào đó để cho nhất tâm bất loạn thì nhất định sẽ bị trở ngại! Tại vì nhất tâm bất loạn là cảnh chứng đắc, nó không có một cái quy tắc nào giống như hai với hai là bốn, theo đó ta cứ cộng lại nó thành bốn. Không phải!

Trong kinh A-Di-Đà, Phật có nói là từ một ngày cho đến bảy ngày nhất tâm bất loạn, thì người căn cơ cao người ta niệm Phật một ngày có thể nhất tâm bất loạn, người căn cơ thấp thấp một chút niệm bảy ngày có thể nhất tâm bất loạn. Nhưng thực ra cái “*Nhất tâm bất loạn*” này, theo như Hòa Thượng nói, là A-Di-Đà Phật gia trì trong lúc chúng ta xả bỏ báo thân. Đây là sau khi Phật gia trì rồi.

Chữ đúng ra trong kinh A-Di-Đà của ngài Huyền-Trang dùng pháp trực dịch, nghĩa là dịch sát nghĩa từng chữ từng chữ là “*Nhất tâm hệ niệm*”, tức là chúng ta cứ chuyên lòng một câu A-Di-Đà Phật, niệm cho tới cùng, giống như trong kinh Vô-Lượng-Thọ là “*Nhất hướng chuyên niệm*”, hai danh từ giống nhau. Còn nhất tâm bất loạn chính là cái lòng chân thành, chí thành chí kính của mình niệm Phật, thì được Phật phóng quang gia trì nâng đỡ cho chúng ta, lúc đó chúng ta chỉ còn một câu A-Di-Đà Phật, nhờ đó mà ta được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

Cho nên câu hỏi này rất là hay. Khi chúng ta tu hành như thế này phải có sự khiêm nhường tối đa, để tránh tình trạng vượt qua khả năng của chính mình thì mới an toàn được. Nếu chúng ta sơ ý, nhất là những người ưa nghiên cứu, khi nghiên cứu thì thường thường gặp những kiểu nói ở những cảnh giới cao quá. Họ quên rằng, khi đưa rộng ra thì trong xã hội có rất nhiều hạng người, có những người căn cơ cao thì hiểu được(?). Có những người căn cơ không cao, nghe những lời đó sẽ dễ sinh ra vọng tưởng. Cái vọng tưởng này sẽ thâm nhập vô trong tâm của họ, đến một lúc nào đó, người ta không biết đó là vọng tưởng! Chuyện này là sự thật!...

Ngài Hạ-Liên-Cur nói: “*Niệm Phật không được cầu nhất tâm bất loạn*”. Có nhiều người than phiền rằng, tôi niệm Phật mà sao cứ vọng tưởng hoài, không bao giờ hết vọng tưởng. Thì Ngài lại nói: “*Niệm Phật không được cầu cho hết vọng tưởng*”. Lạ lắm! Rồi Ngài nói: “*Niệm Phật để cầu vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc*”. Đem ý này so sánh với lời giải của ngài Tịnh-Không, Ngài nói rằng, niệm Phật, một lòng niệm Phật đến lúc lâm chung A-Di-Đà Phật gia trì chúng ta được “*Nhất tâm bất loạn*”. Thì lời nói của ngài Hạ-Liên-Cur cũng giống như vậy... “*Niệm Phật không được cầu nhất tâm bất loạn, niệm Phật không được cầu hết vọng tưởng*”. Vọng tưởng sao cũng kệ nó, cứ cầu vãng sanh Tây Phương Cực Lạc đi, khi vãng sanh Tây Phương Cực Lạc thì không nhất tâm bất loạn cũng

được nhất tâm bất loạn. Hai câu nói có ý nghĩa tương đồng với nhau.

Cho nên khi có những người đưa ra cái chương trình này, chương trình nọ để đại chúng làm theo cho “*Nhất tâm bất loạn*”. Nếu suy nghĩ cho thật kỹ thì đây đúng là một sự sơ suất! Tại sao? Ví dụ như, ngài Tuyên-Hóa, Ngài gặp Hòa Thượng Quảng-Khâm là hai vị đại Tôn-Sư thời đại, hai người gặp nhau, ngài Quảng-Khâm giơ tay lên: “*Như Thị*”, Ngài nói như thị thôi. Ngài Tuyên-Hóa cũng giơ tay lên: “*Như Thị*”. Các Ngài lặng lẽ không nói gì nữa cả. Các Ngài đã biết hết trơn rồi, chứ đâu có nói là tôi thì chúng như thế này, chúng như thế nọ, thì tôi mới nhất tâm bất loạn đâu? Tôi mới minh tâm kiến tánh đâu? Các Ngài thấy hết trơn rồi...

Đại Sư Vĩnh-Minh đời nhà Tống, Ngài gặp một vị Hòa Thượng tai dài, ăn mặc xộc xệch, thật ra vị Hòa Thượng đó là Định-Quang Cổ Phật tái lai trong thời đó. Hai Ngài gặp nhau làm thình không nói gì hết. Một ông thì xông xộc lên ngồi hàng ghế trên. Khi mãn tiệc về rồi, nhà vua hỏi, hôm nay ta cúng dường trai tăng có vị Thánh Nhân nào đến không? Thì ngài Vĩnh-Minh mới thổ lộ:

- *Thưa có.*

- *Ai vậy?*

- *Cái ông già lếch xệch đó, ngồi ở trước đó. Đó là Định-Quang Cổ Phật tái lai.*

Các Ngài biết hết trơn rồi. Không bao giờ nói ra hết. Chính vì vậy mà ta muốn cho “*Nhất tâm bất loạn*”, không có cái gì khác hết hơn là chư vị “*Thành Tâm - Chí Thành - Chí Kính*”, những gì mà trước nay chúng ta đã nói ra chính là để cho chúng ta được vãng sanh về Tây Phương. Khi vãng sanh về Tây Phương thì...

- *Không nhất tâm cũng nhất tâm.*

- *Không chứng đắc cũng chứng đắc.*

- *Không khai ngộ cũng khai ngộ.*

Đâu cần lo gì đến chuyện như bây giờ chúng ta phải bàn luận là nhất tâm hay nhị tâm...

Cứ một lòng niệm Phật Tín-Hạnh-Nguyện nhất định như ba cái chân vạc vững vàng. Tín thì quyết lòng không nghi. Những người nào mà nghi, thì cái Tín đó nó đã quẹo lại rồi! Cũng giống như chân vạc, ba cái chân vạc, một cái chân Tín bị quẹo, thì cái vạc nó sẽ ngã âm xuống liền. Không được! Không nghi là không nghi! Nhiều người cứ ưa nghi lắm... Nghi là chết! Nghi là tiêu! Nghi thì tu năm chục năm coi chừng không được vãng sanh! Mà không nghi thì tu ba ngày thôi, vãng sanh...

Có những người tu rất lâu mà vì mỗi nghi này không phá được. Không phá được nên sau cùng mất vãng sanh. Từ mỗi nghi này nó phá hết tất cả những cái khác. Vì nghi nên tu hoài tu hoài mà thiện căn không lên. Thiện căn không lên thì phước đức không có. Phước đức không có thì trong lúc đó nghiệp chướng cứ tràn... tràn... tràn lên. Một năm có 365 ngày, ta có hết 300 ngày giúp cho nghiệp chướng tăng trưởng rồi. Còn lại 65 ngày tu, thì một ngày tu chỉ có một giờ. Nghĩa là 65 ngày tu hành, thì có tới hơn 60 ngày để tăng trưởng cái nghiệp nữa rồi, còn cái phước chỉ có chưa tới năm ngày. Năm ngày làm sao địch được với 360 ngày? Chính vì vậy mà sau cùng ta bị trở ngại! Cho nên phải tin cho vững.

Phật nói: *“Một câu A-Di-Đà Phật niệm, dầu cho mười niệm mà không được vãng sanh ta thề không thành Phật”*. Cứ quyết tâm niệm Phật để lúc nằm xuống nhất định ta niệm cho được mười câu A-Di-Đà Phật. Phải quyết lòng niệm cho được. Nếu không quyết tâm bây giờ, nhất định lúc đó một niệm ta niệm cũng không vô. Chắc chắn! Tại vì bây giờ còn tỉnh táo như thế này mà không tin, thì lúc đó làm sao mà mình tin? Mà không tin thì phước đức không có. Phước đức không có thì nghiệp chướng tăng. Về nghiệp chướng, hôm trước mình nói rồi, trong nghiệp chướng nó có oan gia trái chủ chướng, hai cái đó nó sẽ tấn công mình đến nỗi không còn một niềm tin nào có thể khởi lên, thì bây giờ có một ngàn người tới hộ niệm cho chúng ta, chúng ta cũng chìm trong cảnh giới đó mà đi đọa lạc. Cho nên quyết lòng không được *“Nghĩ”*.

“Nguyện vãng sanh”. Nguyện vãng sanh thì phải tập buông xả thế gian ra, đây là lời Hòa Thượng Tịnh-Không nói. Ngài không dạy chúng ta là phải quyết lòng nhất tâm bất loạn, mà phải quyết lòng buông xả. Tại vì buông xả thế gian ra thì chúng ta bám chặt vào Tây Phương Cực Lạc, về Tây Phương Cực Lạc thì không nhất tâm cũng nhất tâm. Nói đi nói lại, thực ra các Ngài giảng giống hệt với nhau, mà chỉ là cách nói khác thôi, chứ không có gì hết.

“Hạnh”. Hạnh là niệm câu A-Di-Đà Phật. Tranh thủ niệm câu A-Di-Đà Phật. Mình thấy một sự chứng minh cụ thể là hôm trước, một bà Cụ tuần trước đó thì con cái dẫn bà tới đây để nhờ mình hộ niệm. Mình dặn rõ ràng, mình năn nỉ bà Cụ:

- *Bác ơi! Bác về cố gắng niệm mỗi ngày: sáng năm chuỗi, trưa năm chuỗi, chiều năm chuỗi...*

Mười lăm chuỗi thì mới có một ngàn rưỡi chứ mấy đâu à. Ấy thế mà suốt trong mười ngày sau không niệm một chữ. Rõ ràng không niệm một chữ!...

Bây giờ không niệm, lúc đó làm sao niệm? Bây giờ mình khỏe ru thế này mà không tập niệm, làm sao lúc mình nằm xuống mà niệm được? Lúc mình nằm xuống thì cái lưỡi mình đã đờ rồi, hay gọi là cứng khẩu đó. Niệm Phật mà những người bị trúng gió, á khẩu không được vãng sanh. Trúng gió tức là các cơ của mình đã bị đờ rồi niệm Phật không được. Có nhiều người còn cầu thả như thế này nữa chứ!...

- *Cái miệng tôi niệm không được mà cái tâm tôi niệm được.*

Đâu có được! Những sợi dây thần kinh nó đã liệt rồi, đến nỗi nó điều khiển cái lưỡi không được làm sao nó điều khiển cái tâm? Thì tất cả những cái đó nó chìm trong sự mê man bất tỉnh không biết gì nữa cả. Còn tâm nào đâu nữa mà niệm?

Xin đừng có cầu thả chuyện này. Phải tập niệm ngay từ bây giờ. Cho nên tôi thấy công cứ nó hay vô cùng. Quý vị niệm mà không lập công cứ... mình thì cứ tưởng niệm giỏi, nhưng hãy mở cái công cứ ra mà ghi thử coi? Trời ơi!... Sao mà trống rỗng thế này nè! Một ngày mình niệm chưa đến một ngàn câu Phật hiệu. Một ngàn câu Phật hiệu thì làm sao điền xong được một tờ công cứ đó? Thấy thế mới giật mình! Thôi thôi! Ngày mai tôi sẽ ráng niệm hai ngàn, ba ngàn. Công phu tự nhiên tăng lên. Tăng lên như vậy thì tự nhiên một tháng sau ta tô tràm tờ công cứ đó. Điều này chúng tỏ là công phu niệm Phật của mình đã tăng lên.

Có bắt đầu đi thì tự nhiên thành công đến. Không chịu bắt đầu đi, thì cứ đứng yên tại

chỗ. Dòng đời lúc nào cũng tiến, mình đứng lại tức là lùi. Đạo pháp cũng vậy, lúc nào cũng phải tiến, nếu không tiến thì lùi. Nhất định đây là cái quy luật của pháp giới.

Chính vì vậy, muốn cuối cùng mình niệm được câu A-Di-Đà Phật, thì phải tập sự ngay từ bây giờ. Đừng nghĩ tới chuyện “Nhất tâm bất loạn” làm chi. Hãy nghĩ tới chuyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Nhất định nếu chúng ta hạ quyết tâm từ bây giờ thì chắc chắn con đường vãng sanh không thể nào A-Di-Đà Phật bỏ rơi ta được...

Tại vì ta lơ là, bỏ rơi con đường vãng sanh, nên dù Ngài thương chúng sanh tới đâu mà cũng không cứu được là như vậy đó!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa đàm 43)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Được vãng sanh về Tây Phương chủ lực là do Công Phu tu hành của mình và điều cần thiết là được “*Hộ Niệm*” trong những giờ phút cuối cùng để chúng ta vượt qua tất cả ách nạn mà vãng sanh về Tây Phương. Muốn vượt qua khỏi ách nạn thì trong lúc tu hành này cố gắng tinh tấn, chuyên cần, phát tâm dũng mãnh. Một lần phát tâm như vậy thì tai ách sẽ biến đi, mất đi.

Cho nên...

- *Một cái phiền não xảy ra thì có nhiều cái phiền não khác tiếp theo đó mà xảy ra.*
- *Một sự phát tâm tinh tấn thì tự nhiên quang minh của Phật gia trì làm cho chúng ta vượt qua nhiều ách nạn để thành tựu.*

Hôm nay chúng ta bắt đầu trả lời những câu hỏi. Những câu hỏi này thấy đơn giản nhưng thực sự hay, có thể có nhiều người muốn hỏi tới. Câu hỏi như thế này:

- Tôi tu hành thì Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ, quyết lòng vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, nhưng mà tôi ăn chay trường chưa được, tiếc là tôi chỉ ăn có mười ngày thôi. Kẹt dữ quá! Như vậy có được vãng sanh hay không?

Không biết ở trong cái kẹt này có cái kẹt “**Thèm**” không hé?... Câu hỏi này làm cho tôi nhớ, có một lần tôi đi về Việt-Nam, khi đi đến một vùng nọ, thì có một chị đó hỏi:

- Anh Năm ơi! Bây giờ nhờ anh giúp giùm tôi, tôi ăn chay trường nhưng tôi không dám nói người ta biết. Tôi mắc cỡ!... Rồi hôm đó người ta mời tôi đi ăn giỗ. Trời ơi! Cái bà chủ nhà cứ gắp thịt bỏ đầy chén của tôi... Tôi ăn chay trường mà bà đó không biết, cứ gắp thịt bỏ đầy chén của tôi. Bây giờ làm sao đây?

Tôi trả lời:

- Thì ăn ngon chứ sao?... Tại vì trước đó mình ăn thịt thấy ngon, bây giờ mình mới phát tâm chay mà còn mắc cỡ, tức là giả đồ phát tâm chứ có phát tâm thiệt đâu? Vậy khi họ mời

thịt thì mình cứ ăn cho ngon, chứ mắc mó gì đâu mà sợ!...

Trở lại câu hỏi này. Hòa Thượng Tịnh-Không đã có trả lời chuyện này, Ngài nói trong ba bộ kinh, gọi là Tịnh-Độ Tam Kinh, Phật nói: **“Tín-Nguyên-Hạnh”** *vãng sanh, chứ Phật không nói ăn chay trường để vãng sanh*. Cho nên quý vị mà còn thèm thịt thì không sao hết, yên chí đi! Ngài dạy là tuyệt đối đừng có sát hại sinh vật. Như vậy bây giờ mình thèm thịt quá thì mình hãy ra ngoài shop, ngoài chợ... mua đem về ăn, để tránh đi cái tình trạng trực tiếp sát sanh. Mình dùng “Tam tịnh nhục” để ăn.

Trong pháp gọi là “Trai Chay”, có ba phẩm. Phẩm Hạ gọi là ăn tam tịnh nhục; phẩm Trung là ăn chay trường; còn phẩm Thượng là thêm phần phóng sanh nữa, nó có ba đợt như vậy. Nếu ta ăn chay trường không được thì có thể ăn tam tịnh nhục. Nhưng nếu có nhiều người ăn chay không được thì mình khuyên nên ăn hai ngày một tháng... Hai ngày một tháng được, thì thôi bốn ngày có hơn là bao nhiêu đâu? Thêm hai ngày nữa đi. Tiến lên, tiến lên...

Phát một cái tâm ra thì 84.000 chướng nạn mất đi. Mình phát một cái tâm “Ăn chay trường” ra thì có thể giảm được cho mình 84.000 chướng nạn. Hay vô cùng! Rồi khi ăn chay như vậy, tự nhiên cái tâm từ bi của mình mở ra. Tâm từ bi mở ra, thì khi gặp miếng thịt lên, nhìn miếng thịt hình như mình thấy có một bài pháp. Bài pháp gì? *“Ai xẻ thịt mình ăn mà mình lại xẻ thịt con vật ra ăn?”*. Tự dung cái **“Tâm bất nhẫn”** mình phát lên một lần nữa. Phát một cái tâm từ bi thương chúng sanh, 84.000 chướng nạn theo đó lại mất nữa. Cũng như, một cái phiền não khởi ra nó duyên tới 84.000 phiền não khác tiếp tục nổi ra làm cho mình tai họa, thì phát một cái tâm thiện lành ra, có 84.000 phước đức đến với mình. Cứ vậy mà nó tăng lên. Cho nên khi đến một thời điểm nào đó, chúng ta sẽ thấy, khi cầm miếng thịt của con vật lên ăn, mình sẽ rơi nước mắt liền! Đó là lúc mà tâm từ bi của mình đã mở ra rồi đó. **“Tâm bao thái hư, lượng châu sa giới”**, là chỗ này.

Trở lại vấn đề ăn chay. Thực tế ăn chay là tu bổ thí **“Vô Úy”**. Vô úy là không có nỗi hại chúng sanh, không làm cho chúng sanh đau khổ. Khi mình cầm miếng thịt lên, mình nghĩ con vật này bị một người nào đó đã đâm cổ nó, rồi rót máu của nó ra, rồi xẻ thịt của nó, cắt từng mảnh từng mảnh cho mình ăn!... Mình không trực tiếp làm điều này. Nhưng mà khi nghĩ tới chuyện đó, tự nhiên lòng mình đau đớn! Lòng từ bi của mình làm cho mình cảm thấy bất nhẫn! Khi mình thấy bất nhẫn như vậy thì tự nhiên cái tâm của mình nó sẽ tự khuyên mình: **“Đừng nên ăn thịt chúng sanh nữa”**, để cho lòng từ bi của mình càng mở rộng ra, mà tâm càng mở rộng chừng nào thì chúng ta lại tương ứng với tính **đại thiện đại lành** của cõi Tây Phương chừng đó. Nói rõ hơn, mình ăn chay được thì tự nhiên phước phần của mình lớn để được gần gũi với con đường vãng sanh. Mình ăn chay không được thì mình có thể chịu nhiều ách nạn. Nhiều ách nạn thì nếu mình cố gắng vượt qua ách nạn thì cũng vẫn có thể đi về Tây Phương được. Nhưng thực ra, càng nhiều ách nạn là càng có dấu trừ (-) trong con đường vãng sanh về Tây Phương! Càng nhiều phước đức là thêm dấu cộng (+) trên con đường về Tây Phương vậy.

Ngài Tịnh-Không không khuyên ăn chay, nhưng Ngài dạy cứ khuyên người ta niệm Phật đi. Trong gia đình của Diệu Âm có tất cả là mười một người anh em, chết hai người từ lúc nhỏ còn lại chín người. Chín người, Diệu Âm không bao giờ khuyên họ ăn chay hết, mà chỉ một lòng một dạ khuyên niệm Phật, quyết lòng vãng sanh, và đi hộ niệm cho người ta.

Ấy thế mà hầu hết bây giờ chín người hình như ăn chay trường hết. Lạ lùng không? Chỉ có một ông anh không chịu tu... không chịu niệm Phật. Ông không chịu niệm Phật thì Diệu Âm cũng lặng lẽ. Không khuyên nữa! Không thềm nói nữa! Tại vì nếu trong suốt cuộc đời này mà ông anh đó không niệm Phật thì đến lúc chết xuống, Diệu Âm này cũng chỉ về thăm một người bị đọa lạc, chứ không có cách nào cứu được! Có một người em, em gái làm việc... đen thui à, mà cũng không chịu niệm Phật. Không chịu niệm Phật thì dù thương gì thương cũng đành chờ chết rồi mình về thăm, thăm một người bị đọa lạc, chứ không cứu được! Thật sự là đời này ai tu nấy chứng, ai làm lành được hưởng phước, ai làm ác phải chịu nạn. Không ai cứu ai được cả. Chính Phật cũng chỉ dẫn giải chúng ta con đường đi. Chúng ta theo được, theo càng sát thì chúng ta càng dễ được giải thoát. Thế thôi!...

Cho nên, những người nào thực sự không ăn chay được, thì biết rằng đây là một cái yếu của mình. Vậy thì có thể tăng những cái ưu điểm khác lên. Tăng cái gì? ***“Tín tâm cho vững, quyết lòng tin tưởng Phật pháp, nguyện vãng sanh tha thiết”***. Tại vì một lần ăn một miếng thịt thì mình vướng cái nợ của chúng sanh. Vậy ta phải làm sao về cho được tới Tây Phương để tìm cách cứu họ, chứ còn không thì, như ở trong kinh Phật có nói một câu, dù không liên quan gì đến chuyện ăn mặn nhưng cũng gợi cho chúng ta một suy nghĩ, khi có người cúng dường cho ta... Hòa Thượng thường hay nói:

- Một hạt gạo của thí chủ nặng như núi Tu-Di, đời này không liễu đạo thì đời sau mang lông đội sừng mà trả.

Thì bây giờ đây ta ăn miếng thịt của chúng sanh cũng vậy. Nếu chúng sanh tự nguyện cúng dường cho chúng ta, chúng ta ăn mà còn có thể bị nợ như thế, thì huống chi nó không đành lòng cúng dường? Mà ngược lại, chúng ta còn ép buộc nó, đập nó, giết nó để xẻ miếng thịt của nó ra ăn, thì coi chừng món nợ này nó sẽ tìm cách đòi... Cho nên, ta phải tìm mọi cách để về Tây Phương cho được. Chính vì vậy Hòa Thượng mới nói **“NÊN ĂN CHAY”** để giảm bớt cái nghiệp của chúng ta...

Còn vấn đề **“Tam tịnh nhục”** là như thế này:

- *Con vật đó không vì ta mà chết.*
- *Ta không nghe tiếng nó kêu.*
- *Ta không thấy nó chết.*

Tức là khi người ta giết, ta không thấy; nó đau đớn khi bị người ta giết, ta không nghe và không phải vì mình mà nó chết. Thì những món ăn ở đó có thể là tam tịnh nhục. Nhưng cũng coi chừng, khi mình khởi cái tâm thèm miếng thịt, thì mình đã vướng tới cái nạn: ***“Giống như mình lập lờ để nó bị giết đi, để có miếng thịt cho mình ăn”***, thì cũng có thể vướng!... Nhưng so ra cũng nhẹ đi phần nào!

Chính vì vậy, mà quý vị cứ yên chí. Hãy quyết lòng thành tâm niệm Phật cho nhiều. Đừng bao giờ cho rằng đủ. Khi niệm Phật thật là chí tâm, thật là thành kính, đến một lúc tự dưng chúng ta ngộ ra... Lúc đó chúng ta sẽ **ĂN CHAY TRƯỜNG** thôi.

Sẵn đây xin kể một câu chuyện hết sức là thực tế, của chính Diệu Âm. Có một năm đi về Việt Nam. Thường thường thì cô Kim Ngọc mua vé. Bữa đó Diệu Âm đi ra mua vé. Thầy lay đi mua vé mà quên dặn người ta làm món chay. Chờ lên máy bay rồi mới trực nhớ. Ôi

chao! Bây giờ làm sao đây hén? Đến buổi ăn sáng, mới nói với ông cho ăn:

- Ông giúp tôi miếng ăn chay được không?

Ông nói,

- Để coi thử coi?...

Tức là ông đi tìm cho mình mấy miếng bánh mì, rồi mấy cái gì đó, rau củ gì cũng được. Tới bữa trưa, thì hỏi tiếp:

- Ông có thể giúp tôi miếng rau gì đó được không?

- Không! Không được!... Bây giờ, một là thịt gà, hai là thịt bò, ba là cá. Ông muốn cái nào?

Thì ba món, mình phải chọn một món, chứ làm sao bây giờ? Tôi nói:

- Thôi thì cho tôi cá...

Tức là, một đĩa đồ ăn, nửa miếng cá, rồi nửa miếng cơm. Không có rau! Ban đầu tôi vệt miếng cá ra để ăn cơm. Ăn cơm xong thì thấy miếng cá trắng phau! Đẹp quá... Tôi mới nghĩ:

- Ua! Hồi trước mình cũng ăn cá, tại sao hôm nay thấy món cá lại ngại? Ô! Sao miếng cá này nó... nó trắng phau, đẹp quá!... Thôi làm một miếng thử coi?...

Tôi lấy tiêu rắc rắc lên cho nhiều. Mà nên nhớ, lúc đó tôi đã ăn chay trường rồi đó nghe... Tôi lấy cái muỗng múc một miếng cá (rất nhỏ) để ăn thử coi?... Quý vị biết không? Một miếng cá tí tẹo như thế này thôi, một miếng bằng đầu ngón tay út thôi... bỏ vào miệng... Trời ơi! Một chút xíu nữa là tôi làm ra đầy hết cả cái... cái... cái sàn máy bay của người ta rồi! Ói mưa đó. Muốn ói liền lập tức! Không chịu nổi!... Trời ơi!... Tôi chụp nhanh cái... cái túi, tôi ói vô trong đó liền!...

Thực sự, khi mình biết ăn chay rồi, ngại tới miếng thịt chịu không nổi! Ngại tới miếng cá chịu không nổi! Mà nhiều khi, vừa nhìn thấy miếng cá thì mình muốn rơi nước mắt rồi!... Thì làm sao mà ăn được? Lúc đó cái tâm từ bi của mình nó đã phát ra rồi...

Vậy thì, những điều này xin quý vị cứ để tùy tâm, đừng nên ép. Nhắc như vậy cũng có nghĩa là, những người nào mà ăn chay trường rồi, đừng nên tự vỗ ngực xưng tên rằng mình sẽ được vãng sanh. Không phải đâu! Đây chẳng qua là cái phước của mình. Có phước thì phải tận hưởng cái phước đó khi lâm chung. Chứ không thôi, một khi mình vỗ ngực ỷ lại, thì sự ngã mạn này nó tàn phá hết tất cả cái phước mình rồi đó.

Nói như vậy để cho chúng ta biết mà điều chỉnh đường đi. Nhất định, ***“Cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm đi, chân thành đi... Tất cả sẽ được ánh sáng của Phật soi rọi cho cái tâm của chúng ta, ta đi sẽ đúng đường thôi”***...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ
(Tọa Đàm 44)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Trước khi trả lời câu hỏi của ngày hôm nay, Diệu Âm xin đọc một cái tin mới, tin này vui chứ không có buồn, tin viết như thế này:

A-Di-Đà Phật, xin hoan hỷ báo tin cùng chư vị liên hữu, cư sĩ Diệu Âm Úc Châu, các vị Phật tử. Cụ Bùi Văn Truyện, ở xóm 3, Kim-Chính, Kim-Son, Ninh-Bình, Việt Nam, đã được đức A-Di-Đà Phật cùng Bồ-Tát Thánh-Chúng gia trì và đã được vãng sanh Tây Phương Cực Lạc ngày 7/3/2011 với tướng hảo tuyệt vời, da dẻ hồng hào, toàn thân chân tay mềm mại, lạnh toát và hơi nóng phát ra ở đỉnh đầu dưới sự chứng kiến của Sư Cô, ban hộ niệm Hà-Nội, chị Nguyệt đội trưởng. Thay mặt gia đình kính gửi cư sĩ, các ban hộ niệm, chư vị liên hữu đồng tu lời tri ân.

A-Di-Đà Phật,

Minh Đạt.

Anh Minh Đạt là người ở bên cộng hòa Séc, anh đang định tổ chức phái đoàn của Âu Châu qua đây, không biết chừng nào qua? Khi nào qua thì quý vị có thể hỏi anh ta rõ hơn. Anh Đạt này là một trưởng lão của hội Phật giáo ở cộng hòa Séc. Bây giờ anh ta dùng cái nhà của anh để làm Niệm Phật Đường và anh cố gắng cộng tu giống như đạo tràng A-Di-Đà ở đây. Tất cả những bài cộng tu đều gửi qua cho anh hết. Khi gặp anh vào năm ngoái... hay năm kia gì đó. Mới đây mà hai năm rồi. Anh quyết lòng buông hết để niệm Phật. Bây giờ các vị trong hội Phật giáo bên đó cũng áp dụng theo phương thức niệm Phật này. Từ khi bắt đầu áp dụng phương thức hộ niệm, thì đây là người đầu tiên của anh.

Cụ Bùi Văn Truyện là người trong gia đình của anh, hôm nay mình có hồi hướng cầu an. Khi biết được hộ niệm vãng sanh thì Cụ tin tưởng vững vàng và quyết lòng về Tây Phương, không ý kiến gì hết. Bây giờ kết quả là vậy đó. Vì đây là tin vui đầu tiên của anh Đạt, nên cũng hoan hỷ thông báo lên đây, chứ sau đó thì thôi, đâu thông báo nữa làm chi... Nhiều quá!

Có nhiều người tu suốt cả một cuộc đời, đến sau cùng chưa chắc đã hưởng được cái phước phần ra đi mà thân tướng mềm mại, tươi hồng, toàn thân thì lạnh toát, tay chân thì mềm mại mà đỉnh đầu thì ấm. Không dễ gì đâu à! Nói thực với quý vị... Không dễ gì đâu! Ấy thế mà có nhiều người không tin, cứ lo tìm những phương pháp gì thiệt là hay(?), còn con đường mà đức A-Di-Đà Phật tiếp độ vãng sanh về Tây Phương nằm sát bên mình mà không chịu chộp lấy, để sau cùng lại bám lấy lý luận mịt mờ, để đi đến chỗ mờ mờ mịt mịt nào đó, để lại tướng xấu vô cùng! Hễ tướng xấu là cái tiên triệu báo tin cho tương lai vô cùng mờ mịt!

Biết được chuyện này rồi, xin hãy cố gắng tin tưởng cho vững. Chính niềm tin của mình nó hướng dẫn mình đi đúng. Nếu mình tin mập mờ, mình lý luận này, lý luận nọ, những cái lý luận này nó che mắt tương lai giải thoát của chính mình vậy!

Mong chư vị gặp được cơ duyên này phải quyết lòng. Nên nhớ rằng, khi mình đã loan báo, phổ biến chương trình hộ niệm ra rộng rãi chính là để mình cứu người, mà cũng chính là để người cứu lại mình. Thực sự, nếu mình không biết phương pháp hộ niệm thì mình không biết làm sao và làm những gì trong lúc mình xả bỏ báo thân? Mình không biết hộ niệm thì những người chung quanh của mình cũng không biết hộ niệm. Do đó, cứu người thì

không biết cách cứu, mà người cứu ta thì cũng không có ai biết làm sao cứu luôn! Cho nên, sau cùng mỗi người tự lực mà đi. Tự lực để chúng đắc, thì xin thưa thực, một vạn người tự lực tìm chưa ra một người chúng đắc, khó lắm!...

Ấy thế mà nương vào đại nguyện của đức A-Di-Đà để hộ niệm cho nhau, dẫn dắt cho nhau, chúng ta từng người từng người vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc. Đây là một cơ hội ngàn vàng đổi không được! Ngàn kiếp tìm không ra! Xin đừng khinh thường chuyện hộ niệm.

Trở lại vấn đề trả lời câu hỏi. Một câu hỏi khác của một vị đồng tu hỏi là:

- Tôi bận bịu quá, nên không dám nhận công cứ có được không?

Câu này nói là bận bịu quá nên không nhận công cứ!... Bây giờ mình có rảnh gì rảnh mà không nhận công cứ thì cũng không ai nói gì mình. Tự nguyện thôi. Ngược lại, mình bận gì bận, nhưng nhận công cứ vẫn được như thường. Vì dù bận gì bận, một ngày mình bận tới hai mươi tiếng đồng hồ, thì ít ra cũng còn được một tiếng để thờ, trong lúc một tiếng để thờ đó mình cũng có thể cầm cái máy bấm lên bấm... bấm... bấm... mình kiếm được vài trăm câu. Có vài trăm câu để mình ghi vào cái tờ giấy đó. Khi mình treo tờ giấy đó lên tường, mới thấy... À! Tờ giấy này sao mình ghi được mới hai ô à!... Có một ô à!... Vậy thì biết chừng nào mới xong đây? Chưa biết chừng nào xong cái công cứ, thì con đường vãng sanh của mình về Tây Phương nó còn bấp bênh quá!...

Thấy vậy, thì chính mình phải tự lo cho mình. Cũng giống như đưa ra mấy trường hợp hôm nay mình gặp khi hộ niệm đó. Một người mình nói muốn đeo nước miếng, năn nỉ mỗi sáng niệm năm chuỗi thôi, trưa năm chuỗi, chiều năm chuỗi thôi. Thế nhưng một tuần sau quay lại, hỏi ra thì biết đã không niệm một câu. Mình năn nỉ niệm Phật là để cứu người đó, chứ đâu phải để cho mình có lợi? Ấy thế mà cứ kè kè bớt một, thêm hai không chịu niệm. Không chịu niệm thì thôi đành chịu thua! Điều đó thật ra mình chỉ mớm mồi để cho người ta phát cái tâm ra, khi phát tâm ra rồi, mình mới nương theo cái tâm đó mà cứu họ. Vậy mà không chịu niệm, lại còn tuyên bố là tôi đã đau bệnh này mấy chục năm nay rồi, nhưng tôi đâu có chết?!... Đùng một cái, mới có ba ngày, chưa kịp tới lần thứ hai để coi thử như thế nào? Mình còn dự định hù dọa thêm một phen nữa để cho người ta niệm Phật. Nhưng chưa kịp hù dọa lần thứ hai thì đã chết rồi. Đau khổ! Bất ngờ! Đúng là: *Đép dưới giường lên giường vội biệt, sống ngày nay há biết ngày mai!...*

Vậy thì, chúng ta bây giờ chờ cái gì đây? Không bao giờ có thể chờ được đâu!...

Công cứ này là cho ích lợi của chính chúng ta. Tại sao với một người bệnh như vậy mà tôi vẫn cứ đưa cái công cứ cho người ta? Tại vì nhờ công cứ này mà bà Cụ đó niệm Phật, chớ đâu phải đưa cái công cứ đó mà làm tội cho bà ta đâu! Khuyên cho bà ta niệm một ngày niệm năm ngàn nghe. Nếu bà mệt quá, bà niệm chỉ có hai ngàn, hai ngàn thì bà cũng có hai điểm, bà niệm có một ngàn rưỡi thì ít ra bà cũng có được một điểm. Còn không có cái công cứ đó thì cũng niệm, cứ niệm tới... Tưởng là ngon lắm, nhưng thực ra niệm có mấy trăm câu là thấy mệt rồi, là tưởng nhiều lắm rồi! Nó không có cái mức thang để đi. Mà có đi được rồi, thì giống như chiếc xe đã lăn bánh, lăn được rồi thì có trớn để tiếp tục lăn... Lăn đến bờ Giác. Còn không lăn được, thì nó cứ chúi, chúi lần... chúi lần xuống! Giống như trên dòng sông nước chảy, mình phải bơi, mình đi lên thì tự nhiên sẽ lên, còn đứng lại thì sẽ bị lùi

xuống. Lùi lại tới chỗ khổ nạn!

Chính vì thế, làm công cứ được thì tốt cho chính mình. Không làm công cứ được thì chính mình có thể dùng phương thức nào khác cũng được. Nhưng thực ra, niệm Phật theo công cứ là vững chắc nhất, an toàn nhất. Khi về nhà, thấy mình cứ niệm niệm niệm, tưởng mình niệm đủ. Nhưng khi dùng đến công cứ, thì mới thấy mình niệm yếu vô cùng yếu! Yếu đến nỗi không thể tưởng tượng được!...

Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư nói: **Niệm Phật cần sâu, cần thành tâm, chứ không cần nhiều.** Nhưng cái tiêu chuẩn của Ngài đưa ra là một ngày niệm ba chục ngàn câu A-Di-Đà Phật. Đây là ít của Ngài đó.

Án-Quang Đại Sư nói: **Niệm Phật cần phải chí thành chí kính.** Buông xả, chí thành, chí kính niệm Phật. Mình tưởng niệm như vậy là đã chí thành chí kính rồi đó!... Chúng ta có biết chăng, tiêu chuẩn của Ngài đưa ra là một ngày niệm năm chục ngàn câu A-Di-Đà Phật đó quý vị ạ! Ngài là một vị đại Tôn-Sư rồi đó! Là vị Bồ-Tát tái lai mà Ngài niệm như vậy đó.

Hòa Thượng Thiện-Đạo đời nhà Đường, Ngài niệm Phật, quý vị biết không? Niệm Phật mà Ngài không dám ngủ, đến nỗi Ngài thức niệm vì sợ không kịp!... Ngài là một vị đại Tổ Sư nghe, Ngài cứ ráng niệm Phật, không ngủ... lâu dần thành quen luôn, suốt 25 năm trường không ngủ đến lúc vãng sanh luôn. Mình làm đâu có được như Ngài! Thực ra mình ngủ mà còn ngáp lên ngáp xuống nữa, chứng tỏ rằng công phu của mình dù có gì đi nữa vẫn còn yếu! Vẫn còn yếu như vậy thì sợ rằng khi lâm chung xuống, nghiệp khổ hiện hành, oán thân trái chủ hiện hành, làm cho chúng ta vượt qua cái ách nạn đó không được. Ta tu như thế này công phu của ta cũng chưa đáp ứng được những lúc mà ta hành hình, sát hại mạng chúng sanh! Cái nợ này chắc chắn chúng ta phải trả và mối thù này họ không đội trời chung, không dễ gì mà họ buông ra. Nếu mình không có thành tâm, nếu mình không quyết lòng đem công đức càng nhiều càng tốt để hồi hướng cho họ, sợ rằng là họ không đoạn đành tha cho mình, thì lúc đó ban hộ niệm tới, chưa chắc sẽ giúp gì được!...

Cho nên quý vị thấy ông Bùi Văn Truyện này, Ông ngộ ra bao lâu? Khi biết được phương pháp hộ niệm của người cháu đem về, chính tôi đã gặp và hướng dẫn cho người cháu này mà. Ở từ bên Âu Châu ông đi về khuyên một lần thì ông Cụ đã quyết đi liền lập tức. **“Quyết đi liền lập tức”** và **“Đi tà tà”** hoàn toàn có giá trị khác nhau. Chúng ta mỗi ngày tới đây tu. Tu mà đi tà tà hoàn toàn khác nhau! Một người nào đó vừa nghe câu A-Di-Đà Phật, vừa nghe pháp môn niệm Phật, quyết lòng đi liền lập tức không chần chừ không chờ nữa, mạnh dạn mà đi, hoàn toàn khác nhau.

- Đây là do **“Tín năng siêu xuất chúng ma lộ”**.

- Đây là do **“Tín năng trưởng dưỡng chư thiện căn”**.

- Đây là **“Tín tâm thanh tịnh tức sanh thực tướng”**.

Mình quyết lòng đi tức là tín tâm mình thanh tịnh. Mình không quyết lòng đi tức là tín tâm tà tà, tín tâm ngờ ngờ vục vục, nên không tạo được công đức. Không tạo được công đức, thì hỏi rằng chính mình có bị đọa lạc hay không? Người hộ niệm chẳng qua là thương một chút xíu, than một chút xíu, hay là an ủi gia đình một chút xíu, chứ không cách nào người hộ niệm có thể cứu mình được. Mà chính mình phải mở cái tâm lực mạnh mẽ ra, phát tâm mà

đi, đi bằng tất cả mọi cách, thì lúc đó ban hộ niệm sẽ hướng dẫn tích cực. Mình có sót chỗ nào người ta hướng dẫn tích cực, người ta hỗ trợ mình tích cực và A-Di-Đà Phật phóng quang gia trì, chư Thiên-Long Hộ-Pháp phóng quang gia trì, chư vị Oan-Gia Trái-Chủ cảm thông mà để cho ông này đi vãng sanh, để cho mình được lợi...

Tất cả đều do chính mình hết chứ không phải là do một người nào khác. Cho nên công cử niệm Phật ở đây có phát hành, nhưng mà người nào tham gia thì cứ tự quyền tham gia, không tham gia cũng được, không ai bắt buộc cả. Hoàn toàn chỉ có lợi cho mình chứ không có hại. Nhất định. Cũng giống như khi đi học ở trường, không có bài thi thì mình không bao giờ biết được mình học tới đâu hết, mà có bài thi là tự nhiên mình lo học liền. Lo học nên mình mới đậu, còn một ông thầy không cho bài thi, không cho bài làm thử, cứ để học trò học tà tà... tà tà. Đến lúc học xong rồi, như Hòa Thượng Tịnh-Không nói, học thì thấy ngon lắm, nhưng chùng đi thi thì rớt. Rớt vì không có bài test, không có bài thi thử, không có kinh nghiệm thi. Thi công cử này cũng giống như bài thi thử cái năng lực của mình. Hãy treo cái công cử lên bảng, nhìn vô mình biết liền.

Do đó, khi gặp những bà Cụ cảm tở công cử tới đây nộp lại, tôi cảm động vô cùng! Thực sự đó chư vị... Cảm động vô cùng! Là tại vì biết bà này quyết lòng đi, còn một bà Cụ mà đưa tờ giấy hộ niệm, hai tháng cũng chưa nộp lại, ba tháng cũng chưa nộp lại, cứ tà tà, tà tà... Viện lý do một quá để hẹn nay hẹn mai! Hẹn nay hẹn mai thì công cuộc vãng sanh về Tây Phương nó cũng hẹn lại một kiếp nào đó trong tương lai, chứ nó không đến với mình trong kiếp này đâu. Đây là tại vì mình quá lơ là! Nếu lỡ sơ suất, cơ hội này luống qua thì uổng lắm!... Đây là cơ hội, xin thưa thực, vạn kiếp rồi chúng ta mới gặp đó.

Mong cho chư vị cố gắng quyết lòng mà đi để chúng ta cùng nhau về Tây Phương, chắc chắn, đơn giản, dễ dàng. Chỉ cần đi là tới.

Còn không đi thì vô lượng kiếp về sau, không biết ngày nào mới tới được Tây Phương Cực Lạc...

A-Di-Đà Phật

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 45)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Mỗi lần chúng ta đi hộ niệm là một lần chúng ta làm giàu kinh nghiệm tu hành để vãng sanh. Khi tham gia một số ca hộ niệm rồi, quý vị mới thấy phương pháp hộ niệm phải cần được mở rộng, phải giao lưu cho rộng rãi, vận động cho đa số quần chúng biết được, có như vậy mới hy vọng cứu được chúng sanh. Nhiều người biết được phương pháp hộ niệm làm cho chính ta cũng an tâm trên con đường vãng sanh Tây Phương Cực Lạc.

Trong mấy tuần qua trên bảng cầu siêu của chúng ta có thêm một số người, trong đó có những người có liên quan tới chúng ta. Tôi xin nêu ra những trường hợp đặc biệt cụ thể để chúng ta rút kinh nghiệm trong con đường cứu người.

Có bốn trường hợp ra đi trong mấy tuần qua, trong đó thì có ba trường hợp ở trong

nước, một trường hợp thì ở đây. Trong bốn trường hợp đó, mỗi trường hợp mỗi khác nhau.

- Trường hợp thứ nhất:

Là một vị cũng có duyên với đạo tràng, đã đến đây xin hộ niệm. Ngay lần đầu tiên gặp gỡ, chúng tôi dặn dò rất kỹ, đưa cái bản nội quy, khuyên phát tâm niệm Phật liền, không được chờ và đưa ra tiêu chuẩn rất thấp là cố gắng niệm một ngày mười lăm chuỗi đủ rồi, sáng năm chuỗi, trưa năm chuỗi, chiều năm chuỗi. Đó là cái tiêu chuẩn thấp nhất, vì biết rằng người này không chịu niệm Phật, nhờ cái đà đó mà mình sẽ giải quyết trong những lần sau. Thế mà người đó không chịu niệm, để rồi chúng ta chưa kịp làm gì hết thì vị đó đã ra đi.

Đây là trường hợp người không chịu niệm Phật! Thôi! Đành phải chấp nhận thương đau trong vô lượng kiếp, không cách nào có thể cứu được!

Khi chúng ta tới đây niệm Phật, không phải là thấy ở tại đây có ban hộ niệm thì ỷ lại. Nhiều người có cái vọng tưởng như thế này:

- Ông Diêu Âm hộ niệm hay lắm. Hễ có ông là vãng sanh!

Điều này hoàn toàn sai lầm! Vì khi gặp tôi, tôi cũng đặt điều kiện rất cứng rắn, là chư vị phải niệm Phật, phải lo niệm Phật ngày đêm thì may ra mới có thể cứu được. Chứ còn không, nên nhớ chính tôi cũng là một phạm phu tục tử, chưa chắc gì giúp ích cho chư vị nếu tự cá nhân chư vị không chịu hạ thủ công phu niệm Phật. Đây là trường hợp thứ nhất đã quá rõ ràng, chúng ta không cần giải thích thêm nữa.

- Trường hợp thứ hai:

Một người đã qua cái tuổi bát tuần, gặp một cơ duyên đọc một quyển sách tự nhiên “Ngộ Đạo!” và lo niệm Phật. Nhưng vừa mới niệm Phật, thì người con mừng quá tới nói với tôi mà rơi nước mắt:

- Trời ơi!... Anh biết không? Cha tôi 76-77 tuổi rồi, từ nhỏ đến lớn chưa biết niệm Phật, mà vừa đọc cuốn sách đó thì phát tâm niệm Phật.

Vui mừng đến nỗi nói mà rơi nước mắt. Thế thì anh đó tìm gửi không biết bao nhiêu là Pháp về cho ông Cụ.

Gặp như vậy tôi chận lại và nói, nếu anh muốn ông Già anh niệm Phật vãng sanh thì anh đừng có gửi Pháp tới nữa, mà hãy lợi dụng ngay cái bộ sách đó, ngay cuốn sách đó, tại có duyên mà. Hãy cứ nương theo đó để củng cố con đường niệm Phật cho ông Cụ, thì dễ cứu ông Cụ vãng sanh.

Người đó không chịu nghe, cứ nói rằng, Pháp này quá hay, tuyệt vời... Nếu không nghe kịp thì làm sao mà vãng sanh? Thế là anh cứ gửi về, gửi về... Tôi nói, nếu anh không nghe lời tôi, coi chừng vài tháng sau ông Cụ không niệm Phật nữa đó. Thật đúng như vậy, khoảng sáu tháng sau, ông Cụ nói:

- Sao mà cái này nói như thế này, cái kia nói như thế kia? Mệt quá! Thôi! Ta không niệm nữa.

Ông Cụ đã nói thẳng thắn rằng không niệm nữa, sau đó trở lại tiếp tục nhậu nhẹt, để

cuối cùng thì ra đi trong mê mê mờ mờ. Thật là tởm tối!... Đây là trường hợp thứ hai. Một chuyện cụ thể có tính điển hình để chúng ta rút kinh nghiệm về con đường hướng dẫn hộ niệm vãng sanh.

Đi đường nào phải đi một con đường. Phải chuyên, nhất định không được đa tạp. Mỗi người có một cái “*Duyên*”. Một cuộc đời của một ông Cụ chưa biết tu, nhưng nhờ thiện căn phước đức hay sao đó không biết, có duyên gặp một bộ sách, đọc được mấy câu rồi phát tâm niệm Phật. Như vậy, chính cái duyên của ông Cụ là tập sách này. Đứng ra thì cứ từ từ để cho ông Cụ niệm Phật đi, mình củng cố con đường niệm Phật cho ông Cụ. Ông phát tâm niệm Phật, niệm Phật thì có thể được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc, chứ đâu phải nghe Pháp là vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc? Vì quá vội vã nên hướng dẫn sai! Quyết định sai! Sai rõ rệt! Mình ở đây ngày nào cũng tu, 365 ngày đều niệm Phật, chưa chắc gì mình nghe được cái núi Pháp đó. Giờ đâu mà nghe? Thế thì làm sao có thể bắt một ông Cụ phải nghe? Mà nghe rồi thì sao? Mình tưởng rằng những bài Pháp này đơn giản lắm à? Thực ra, đối với những người mới biết đạo, không thể nào họ tiếp thu dễ dàng được!

Đây là trường hợp không chịu chuyên, không chịu bắt lấy một cái cơ hội. Chỉ có một cái cơ hội đó thôi được vãng sanh. Nếu tạo ra quá nhiều cơ hội khác thì loạn cái tâm đi. Chính vì vậy mà không được thành tựu. Đây thực là một kinh nghiệm đáng giá cho chúng ta suy nghiệm.

- Trường hợp thứ ba:

Cũng rất đáng chú ý để chúng ta rút kinh nghiệm. Cũng là một người biết tu, người con đã biết hộ niệm nhưng lại không chịu nghiên cứu kỹ phương pháp hộ niệm. Khi hộ niệm cho người thân của mình, lại áp dụng phương thức hoàn toàn sai!... Sai ở chỗ nào? Cứ bắt buộc, ép buộc người bệnh phải làm theo ý mình mới được. Đây là cách hướng dẫn hoàn toàn đi ngược với phương pháp hộ niệm cho người vãng sanh.

Sau này chúng ta đi hộ niệm cho một người cũng phải chiều cho được người đó, hãy nương theo ý muốn của người đó để tìm cách chuyển lần, chuyển lần. Phải vận dụng phương tiện, nương theo sở thích của người đó mà giúp cho họ. Giả sử như sau cùng giúp không được, thì cũng tại vì duyên phần của người ta, chứ không cách nào khác hơn.

Ta không thể nào nói rằng, Ba phải nghe như thế này, Mẹ phải nghe như thế kia để được vãng sanh. Hoàn toàn sai lầm! Vì không hiểu, đã áp dụng quá nguyên tắc, đem tới cho người bệnh nhiều phiền não! Mình thì niệm Phật, người bệnh thì phiền não. Chính người bệnh phiền não thì họ bị đọa lạc! Đây cũng là trường hợp cần phải nhớ khi đi hộ niệm.

Nên nhớ, mình thấy điều này hay, mình khuyên bà Cụ, khuyên ông Cụ, khuyên người bệnh nhưng phải biết áp dụng phương tiện thiện xảo, không thể nào quá cứng nhắc.

- Người bệnh nói, tôi niệm “A-Mi-Đà Phật”. Mình nói, “A-Di-Đà Phật” mới được! Mình niệm trái ý người bệnh thì nhất định họ mất phần vãng sanh!

- Một người bệnh nói, tôi niệm “Nam Mô A-Di-Đà Phật”. Mình nói “A-Di-Đà Phật” đủ rồi, bỏ chữ “Nam Mô” đi. Mình bắt người ta phải bỏ chữ “Nam Mô”, người ta mất vãng sanh!

- Một người nào đó họ nhất tâm niệm “A-Di-Đà Phật”. Bây giờ mình thấy âm “A-Mi-

Đà Phật” hay quá, mình nói “A-Mi-Đà Phật” mới đúng, không được niệm “A-Di-Đà Phật”. Cứ ngỡ bức người bệnh thì làm cho họ mất phần vãng sanh!

Làm như vậy là ứng dụng sai nguyên tắc hộ niệm!

Nghiên cứu về hộ niệm, chúng ta cần phải đi sâu vào mới thấy. Rõ ràng nó bao trùm cả pháp giới chứ không phải đơn giản. Chính vì không biết uyển chuyển, không chịu để cho người bệnh thoải mái, thành ra sau cùng cũng đành khóc ròng để tiễn đưa người thân của mình đi vào những chốn khổ nạn trong tương lai! Đành chịu thôi, chứ biết cách nào khác hơn?

- Một trường hợp thứ tư:

Xảy ra cũng mới vừa đây, người đó được vãng sanh, mà như hôm qua tôi báo cáo cho chư vị. Thật bất khả tư nghị!

Trường hợp này tôi cũng biết, người này có một người cháu ở bên Tiệp, trong năm ngoái có gặp tôi, học cách hộ niệm rồi về ứng dụng liền. Ông Cụ này không phải là không tu, cũng có tu, nhưng mà tu cũng giống như những người khác. Khi biết được phương pháp hộ niệm, tự nhiên Ông ta phát tâm niệm Phật liền. Nương thẳng vào cơ hội này, Ông ta niệm Phật ngày đêm quyết lòng về Tây Phương, rồi người cháu đó về quê thành lập một ban hộ niệm tại chỗ để hộ niệm cho ông Cụ. Trước đây cỡ chừng ba, bốn tuần, chúng ta có để tên của ông Cụ để cầu an, tiêu tai giải nạn. Bây giờ người cháu đã thông báo rằng ông Cụ ra đi để lại một thoại tượng bất khả tư nghị.

Đây là một trường hợp tích cực để chúng ta rút thêm kinh nghiệm! Tại sao ông Cụ này lại được vãng sanh? Chính là do “Duyên Phần”. Khi gặp được phương pháp hộ niệm nói về vãng sanh, ông Cụ hạ quyết tâm ngay lập tức, buông xả hết tất cả, không sợ gì nữa, quyết lòng niệm Phật. Ông Cụ niệm Phật ngày, niệm Phật đêm quyết định đây là con đường phải đi. Quý vị thấy đó, ban hộ niệm đã hộ niệm được mấy tháng thì vãng sanh. Trước khi vãng sanh ông Cụ vẫn bị đau đớn, vẫn bị khổ sở bởi nghiệp chướng báo hại ông ta cả mấy tháng trường chứ không phải tầm thường. Thế nhưng ông Cụ quyết lòng niệm Phật, kiên trì, không sợ gì hết. Quý vị thấy, một lần phát tâm tự nhiên có sự gia trì.

Chúng ta tới đây hàng ngày niệm Phật với nhau, chúng ta hạ quyết tâm nhưng tu theo kiểu tà tà thì coi chừng thua ông Cụ. Ông Cụ mới phát tâm, hình như là chưa tới hai năm, hơn một năm thôi. Hạ quyết tâm ông Cụ thành tựu. Không hạ quyết tâm, nếu ông Cụ cứ chờ... chờ... chờ!... Chờ thì nhất định bị hại! Chính vì vậy, đây chính là một kinh nghiệm có giá trị đối với con đường giải thoát.

Bây giờ xin hỏi, ta đã hạ quyết tâm chưa? Nếu ta đã hạ quyết tâm, thì chúng ta có niềm tin vững. Niềm tin này nó sẽ soi sáng con đường vãng sanh, chứ không phải cứ nói rằng tới đây có ban hộ niệm, ban hộ niệm này sẽ giúp mình... Hoàn toàn không phải. Ban hộ niệm chỉ có hướng dẫn cho mình từng chút từng chút để mình đi. Mình hạ quyết tâm thì:

- *Mình tiếp xúc được với quang minh của Phật.*
- *Mình tiếp nhận được lời khai thị của ban hộ niệm. và...*
- *Mình theo như vậy, mình đi đúng đường, mình được vãng sanh.*

Mình tới đây với lòng hồ nghi!... Hồ nghi! Sự hồ nghi biến thành một cái tấm màn chắn, giống như tấm bảng, tấm chắn đó ngăn cản đường vãng sanh. Quang minh của Phật luôn luôn phổ chiếu tới mình, nhưng quang minh của Ma Vương cũng luôn luôn phổ chiếu tới, tranh giành một cái thân khổ nạn này. Nếu mình không tin tưởng thì giống như có một cái tấm chắn, chặn ngang quang minh của Phật lại. Quang minh của Phật vì cái tấm chắn này chiếu qua không được. Khi quang minh của Phật bị chặn, thì những quang minh khác tự do tràn ngập. Quý vị có thể tưởng tượng như vậy, ví dụ, có một ánh đèn xanh bên này, một ánh đèn đỏ bên kia, mình lấy một cái màn chặn ánh sáng đỏ lại, thì tự nhiên cả cái thân người của mình toàn màu xanh hết, tại vì cái quang minh màu đỏ không chiếu tới được. Mình tin tưởng cho vững vàng lời A-Di-Đà Phật thì tự nhiên có một cái tấm chắn... chặn tất cả những quang minh khác, những sức tiếp độ khác, quang minh của Phật hoàn toàn tiếp xúc với mình, mình đi về với Phật. Mình không chịu tin, mình đi mập mờ, thì tự nhiên quang minh của Phật vì lòng tin mập mờ của mình mà bị ngăn chặn, đây gọi là ngăn ngại, ái ngại, chướng ngại... Do đó tất cả những luồng quang minh của lục đạo luân hồi sẽ phổ quát ra, sẽ tự do bao trùm mình lại, lôi mình đi vào con đường đọa lạc...

Bốn trường hợp này đều là kinh nghiệm quý báu cho chúng ta suy nghiệm. Xin nhắc lại thật kỹ những điểm quan trọng:

- *Niềm tin vững chưa? Niềm tin vững thì...*
- *Phát nguyện vững chưa? Tha thiết chưa?... Nguyện vãng sanh về Tây Phương.*
- *Đường đi vững chưa? Niệm câu A-Di-Đà Phật có chuyên nhất hay không?*

Ba điểm này giúp cho chúng ta vãng sanh về Tây Phương, nhất định không thể nào bị trở ngại!

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHÊ LÝ - KHÊ CƠ (Tọa Đàm 46)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Mấy ngày hôm nay chúng ta nghe những tin động đất ở bên Nhật, nhìn thấy những cảnh nước tràn tàn phá đất nước của Nhật, mà chúng ta rợn người! Hòa Thượng Tịnh-Không liên tục trong mấy năm nay kêu gọi tất cả đồng tu ráng cố gắng tu hành, làm “**Tam Thời Hệ Niệm**” hết năm này qua năm nọ và Ngài đang cố động liên tục 100 thất là 700 ngày, làm “**Tam Thời Hệ Niệm**” để hồi hướng cho chúng sanh hóa giải cái ách nạn này.

Ta ở đây 365 ngày tụng kinh niệm Phật, cách niệm Phật của chúng ta là một phần của “Tam Thời Hệ Niệm”, chỉ có khác một chút là chúng ta tăng thời gian niệm Phật lên và không có những lời khai thị. Chúng ta cũng có niệm Quán-Thế-Âm Bồ-Tát để cầu tiêu tai giải nạn. Nếu chúng ta cứ tiếp tục như vậy thì công đức này cũng đóng góp một phần rất khá để giảm bớt nạn tai của thế giới. Kính mong chư vị cố gắng vì thương chúng sanh, ráng tinh tấn hơn nữa, hãy tới đây cộng tu tạo thêm công đức để hồi hướng.

Tại sao lại bị động đất? Về khoa học thì chúng ta không nói, nhưng mà về Phật pháp thì

Hòa Thượng Tịnh-Không thường giảng rằng sự địa chấn nó liên quan tới cái lòng sân giận. Vì khổ quá, vì bị bức bách quá nên chúng sanh uất hận, mà trong sự uất hận của chúng sanh nó liên quan đến nghiệp ác của con người, thường thường là tội sát sanh. Khi đã bị nạn rồi thì cái oán hận càng ngày càng chồng chất, nhất là những vị gọi là chúng đẳng vong linh ở trong những cảnh khổ. Họ đã chịu đựng quá nhiều cho nên lòng uất hận của họ càng ngày càng nhiều. Nên nhớ rằng các vị vô hình, các vị bị nạn trong tam ác đạo họ nhiều hơn loài người chúng ta tới hàng ngàn hàng triệu lần chứ không phải là ít.

Mình hiểu được như vậy, nên xin chư vị cố gắng phát tâm dũng mãnh hơn nữa, tu hành niệm Phật cho nhiều để hồi hướng công đức, mong cho những oán hận này giảm xuống để tai nạn thế giới bớt đi.

Trong kinh Phật có dạy rằng, người học Phật thì đức hạnh đầu tiên là “*Hiếu dưỡng phụ mẫu*”. Tại sao chúng ta lại nhắc tới sự hạnh hiếu dưỡng phụ mẫu? Vì xin thưa thật, là chính ông bà, cha mẹ, những người thân kính quyến thuộc của chúng ta trong nhiều đời nhiều kiếp vụng tu nên bị đọa lạc nhiều lắm. Ta thường gọi là hồi hướng công đức cho các chư vị vong linh, chứ thật ra thì ông bà, cha mẹ chúng ta nhiều lắm trong đó. Khi ta biết đường tu như thế này, thường thường là ông bà, cha mẹ chúng ta nghe được thì họ mừng lắm, đang hằng giờ mong cầu đứa con, đứa cháu, tức là chúng ta, hồi hướng công đức cho họ. Nếu chúng ta không có công phu tu hành, không có công đức, hoặc có mà nhiều khi quên hồi hướng công đức cho họ, thì chính những người thân của mình lại nổi cơn sân giận nhiều hơn là người thường đó.

Nếu sau này có cơ duyên đi hộ niệm cho người ta, quý vị mới thấy được những điều này, là hầu hết những hiện tượng gọi là nhập thân báo đời, thì có thể nói hơn 90% là dòng họ của người đó. Không cha thì mẹ, không mẹ thì ông nội, ông ngoại, ông chú, ông bác gì đó... Thường thường là như vậy. Có những người rất là hung hãn. Tôi đã gặp nhiều trường hợp mà chính người thân nhập vào người thân, mà mỗi lần nhập vào như vậy thì họ cầm dao cầm búa đâm vào người. Đáng sợ lắm! Họ đánh người thân, họ tìm cách giết người thân đó, và mỗi lần như vậy, họ nói:

- Tại sao mày giết tao? Tại sao mày hãm hại tao? Tại sao tao có làm gì tội lỗi với mày mà mày đối xử tệ như vậy?...

Quý vị không tưởng tượng được đâu! Họ cắn hờn như vậy. Đó là những trường hợp mình biết, còn những chuyện cắn hờn khác xảy ra khắp nơi mà mình không hay.

Ví dụ như trong vô lượng kiếp của chúng ta, thì chúng ta có vô lượng vô biên ông bà, cha mẹ đã bị đại nạn. Khi chúng ta tu hành như thế này thì thường thường những ông bà cha mẹ đó có thể cảm ứng được, cứ mong sao cho một đứa con, một đứa cháu hồi hướng công đức. Bây giờ thứ nhất là thấy một đứa con, một đứa cháu đang biết tu hành mà không chịu hồi hướng. Thứ hai là tu hành tà tà, tu hành giỡn giỡn, tu hành không vững, hồi hướng không có một chút xíu nào hết, làm cho họ càng ngày càng đau khổ hơn. Góp phần làm cho niềm sân hận nảy sinh ra.

Phật dạy, người Phật tử đầu tiên là phải “*Hiếu dưỡng phụ mẫu*”. Nếu chúng ta biết niệm Phật, biết con đường về Tây Phương, thì sự hiếu dưỡng này phải cụ thể một chút, không phải cứ đợi tới tháng bảy mùa Vu Lan báo hiếu, tới làm một cái lễ gì đó gọi là báo

hiếu! Không có bao nhiêu hết trơn! Mà hằng ngày chúng ta niệm Phật hồi hướng công đức, thành tâm hồi hướng thì tự nhiên công đức này biến Pháp giới.

Trong công cứ của chúng ta gọi là **Cửu Phẩm Liên Đài**, thì từ đầu tiên chính là từ “**Báo Ân Niệm Phật**”, trong đó có bốn câu:

Phật ân, Thân ân.

Hạo thiên võng cực.

Dục báo chi đức.

Niệm Phật đệ nhất.

Có nghĩa là ân Phật, ân Cha Mẹ, “**Hạo thiên võng cực**” là lớn bao trùm cả pháp giới, lớn lắm, không có cách nào mình có thể diễn tả nổi. “**Dục báo chi đức**” là muốn báo đền cái công đức này, “**Niệm Phật đệ nhất**” là không có gì bằng niệm Phật hết.

Chúng ta niệm Phật ở đây không phải là chỉ tu riêng cho chúng ta đâu mà tu luôn cho ông bà, cha mẹ, cứu huyền thất tổ nhiều đời nhiều kiếp của chúng ta nữa. Hằng ngày ráng cố gắng tinh tấn hơn, thay vì chúng ta dành thời gian đi chơi uổng lắm! Hãy dành thêm thời gian niệm Phật, thay vì chúng ta cứ nghĩ này nghĩ nọ, buồn khổ để làm gì?...

- *Một cơn buồn xảy ra phá tan biết bao nhiêu công đức.*

- *Một sự lo âu nổi lên phá tan biết bao nhiêu công đức.*

- *Một sự khổ sở nổi lên nó nhập vào trong tâm chúng ta: Nếu không súc sanh thì cũng là nợ quý, không nợ quý cũng là địa ngục.*

Cảnh khổ là cảnh tam ác đạo. Rơi vào đó thì làm sao có cơ hội “**Ly khổ đắc lạc**” để đi về Tây Phương được?... Chính vì vậy, vì không biết tu nên nổi khổ nó cứ đến, càng ngày càng thâm nhập vào chúng ta. Trong lúc ngồi trong Niệm Phật Đường thay vì ta nhiếp tâm niệm Phật quyết lòng về Tây Phương, thì những cái cảnh khổ đó cứ hiện ra trong lúc chúng ta đang niệm Phật, vô tình câu niệm Phật chúng ta không mang lại một công đức nào hết trơn. Chính vì không nhiếp tâm nên không có công đức. Không có công đức thì không hồi hướng được cho pháp giới chúng sanh, không có hồi hướng được cho ông bà cha mẹ...

Xin thưa thật, báo hiếu cha mẹ không phải cha mẹ còn sống mới báo hiếu, mà phải cần hồi hướng luôn cho cả ông bà, cha mẹ đã qua đời rồi, tại vì ông bà, cha mẹ của chúng ta nhiều khi không được sự hướng dẫn tu hành, nên thường bị đọa lạc, họ chờ từng ngày từng giờ... Đừng nên báo hiếu bằng cách chờ tới ngày giỗ kỵ làm vài con gà để cúng mà báo hiếu cha mẹ... Sai lầm vô cùng! Làm vậy cha mẹ mình càng ngày càng bị đọa lạc...

Khi chúng ta biết được báo hiếu không có gì khác hơn là quyết lòng quyết dạ vãng sanh về Tây Phương. Xin thưa thật công đức vãng sanh về Tây Phương chính là cái công đức báo hiếu triệt để. Tại sao vậy? Vì Hòa Thượng thường hay nói rằng, **“khi chúng ta vãng sanh về Tây Phương thì ngày đó là ngày ông bà, cha mẹ, cứu huyền thất tổ của chúng ta thoát được cảnh tam ác đạo.**” Người ta đang chờ từng giây từng phút cái ngày chúng ta vãng sanh để cho họ thoát khổ. Tôi không nói là họ đi về Tây Phương, mà họ thoát được ba cảnh khổ. Mình biết rằng không phải ta chỉ có một ông cha, hai ông cha, ba ông cha, mà có tới vô lượng vô biên ông cha, vô lượng vô biên đứa con, vô lượng vô biên ông nội, bà nội... họ

thoát được. Cái công đức này lớn vô cùng lớn.

Chính vì vậy mà sắp tới đây chúng ta sẽ cố gắng tìm cách tăng thêm chương trình **Tinh Tấn Niệm Phật**. Thay vì một ngày, ta tiến lên hai ngày, tiến lên ba ngày, được bao nhiêu người tu bao nhiêu người. Để chi? Để góp phần với chư vị trên thế giới cùng nhau hồi hướng cho pháp giới chúng sanh, giải bớt tai nạn và quyết lòng vững vàng đi về Tây Phương.

Một là giải cái ách nạn cho chính mình. Mỗi người chúng ta ai ai cũng đầy hết cả nghiệp ác trong này nè. Người ta chuẩn bị, người ta chờ từng giây từng phút mà khởi lên đó. Oan gia trái chủ của mỗi người nhiều lắm ở trong đó. Nếu chúng ta không thành tâm niệm Phật, không quyết lòng niệm Phật thì các vị đó không bao giờ đoạn đành bỏ quên cái mối thù sát sanh hại mạng của họ đâu. Chính vì họ không biết về nhân quả, nên họ không bỏ, họ không xả. Nghiệp ác này nó cộng vào cộng nghiệp của chúng sanh mà sanh ra tai nạn. Hòa Thượng Tịnh-Không nói, cái nạn tai trên thế giới của chúng sanh bây giờ lớn lắm rồi, tại vì trong vô lượng kiếp tới giờ ta đã làm nghiệp ác lớn quá rồi chứ không có gì cả.

Quý vị nghĩ thử coi, lập một cái Niệm Phật Đường lên tốn tiền, tốn bạc, tốn công, tốn sức, tốn đủ thứ... nhưng nhiều lắm cũng chỉ có năm người, mười người, hai chục người... tới niệm Phật mà thôi. Còn hàng vạn người khác không bao giờ niệm Phật đâu à!... Hàng triệu người khác người ta vẫn tiếp tục sát sanh hàng ngày. Nạn sát sanh giải không được.

Hiểu được điều này rồi, khi đến Niệm Phật Đường niệm Phật chúng ta phải nhớ là mình đang ở trong cái cơ hội vãng sanh thành đạo, thoát tất cả những ách nạn mà trong vô lượng kiếp chúng ta bị đọa đày. Khi mà thoát rồi, chúng ta sẽ có năng lực đi cứu độ chúng sanh, đi cứu cái ách nạn này. Cho nên muốn hết những nạn sóng thần, thì nhiều người vãng sanh về Tây Phương thì cái nạn này mới hết. Thực sự như vậy.

Một người mà vãng sanh thì người ta có thần thông đạo lực, họ đi giải cứu những ách nạn này. Chư Phật mười phương thay phiên nhau cứu độ chúng sanh, nhưng mà cứu không hết. Nạn tai nhiều quá! Chúng ta phải hiểu được như vậy thì ráng cố gắng mà tu để về cho tới Tây Phương Cực Lạc, hợp tác với chư Phật mười phương. Rồi khi Ngài Di-Lặc hạ sanh xuống, mình cũng theo Ngài xuống đây hoằng dương Phật pháp cứu độ chúng sanh. Đây là sự thực!... Xin chư vị vững lòng tin tưởng. Tín-Hạnh-Nguyễn, Tín-Hạnh-Nguyễn mà đi.

- Nếu **Lòng Tin** chưa vững, nay tin cho vững đi.

- Nếu **Sức Nguyện** của mình sai lầm, nay nguyện lại đi. Càng vãng sanh sớm chừng nào càng hay chừng đó. Chính sức nguyện này là cái duyên rất đậm để chúng ta về Tây Phương.

- Còn **Hạnh** là gì? Làm lành lánh dữ là trợ hạnh. Niệm câu A-Di-Đà Phật thiết tha về Tây Phương chính là **Chánh Hạnh**.

Cho nên **Chánh Hạnh**, **Trợ Hạnh** phải phân minh. Một lòng một dạ ngày ngày trì giữ câu A-Di-Đà Phật. Quyết lòng! Người nào niệm năm ngàn thì ráng cố gắng lên bảy ngàn, tám ngàn câu A-Di-Đà Phật một ngày. Đã được tám ngàn rồi thì tại sao không tăng lên chín ngàn?... Tăng lên mười ngàn? Ngài Ấn-Quang Đại Sư đưa ra cái mẫu mực năm chục ngàn là tại vì Ngài thấy cái ách nạn của thế giới lớn quá đi! Ngài đã quỳ xuống lạy chúng sanh niệm Phật để mà tiêu tai giải nạn, để mà chính mình được thoát nạn.

Xin chư vị quyết lòng niệm Phật nhất định đi về Tây Phương thành đạo Vô Thượng cứu độ chúng sanh...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 47)

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Tu hành trong thời đại này nhất định chúng ta phải cẩn thận, phải hợp căn hợp cơ, không được sơ ý!...

Trong ngày hôm nay chúng tôi lại nghe một tin, có một người tu hành vì sơ ý không xét rõ căn cơ của mình mà bị trở ngại, và sự trở ngại cũng rất là bi ai!...

Cho nên chúng ta nói đề tài “**Khế Lý - Khế Cơ**” thật sự là quan trọng. Xin tất cả chư vị chú ý.

Trong tất cả các pháp môn, pháp môn niệm Phật là dễ nhất. Ta chọn pháp môn dễ nhất là tại vì căn cơ của chúng ta thấp, những pháp môn khó chúng ta không đủ khả năng. Giữa cái khó và cái dễ, ta chọn cái dễ, đó là hợp căn cơ. Dễ mà hợp căn cơ thì cũng được thành tựu mỹ mãn. Cũng giống như trong trường đời, người tiến sĩ thì người ta có thể đọc nhiều, nghiên cứu bất cứ một tài liệu nào cũng không trở ngại, còn người bình dân như chúng ta không thể nào vào trong viện nghiên cứu để nghiên cứu được...

Nên nhớ rằng hợp với căn cơ thì dễ thành công. Thế gian không thiếu gì người học lớp một, lớp hai, nhưng khi làm một việc gì hợp với sức, hợp với khả năng, người ta cũng có thể trở nên tỷ phú.

Tu hành cũng giống như vậy. Trong pháp môn niệm Phật, khi thực hành ta cũng phải biết chọn cái phương thức nào dễ, mà hợp với chính ta nữa thì mới thật sự là đúng.

Ví dụ:

- **Nhất tâm bất loạn? Khó quá! Chí thành chí kính? Dễ!** Ta chọn phương pháp “Chí Thành Chí Kính”. Niệm A-Di-Đà Phật, cứ chí thành chí kính như vậy mà niệm Phật, thì với lòng thành kính này nhất định chư vị được vãng sanh. Vãng sanh tức là thành đạo.

- **Tu cho chứng đắc? Khó quá! Khiêm nhường, tập khiêm cung? Dễ!** Xin chư vị hãy lấy cái “Khiêm Cung” này làm kim chỉ nam. Càng tu càng khiêm nhường, càng khiêm nhường ta càng dễ thành tựu. Khi thành tựu rồi thì cao hay thấp cũng như nhau.

Chúng ta mới thấy rằng, phải cần tuyển trạch, chọn lựa kỹ càng mới có thể thành công được. Nếu sơ ý, khi đã bị vướng nạn rồi thì chịu thua!... Một người bạn sát bên cạnh cũng không cứu được! Cha không cứu con, con không cứu cha, vợ không cứu chồng, chồng không cứu vợ được. Thành ra trước khi chúng ta hạ thủ công phu làm cái gì, nhất định phải cân nhắc cho thật kỹ, tức là phải quán xét coi căn cơ của mình ở chỗ nào. Đó gọi là hợp cơ.

Ví dụ, như ta tu để cho nhất tâm bất loạn không được, nên ở ngay tại đây chúng ta dùng phương pháp công cử. Công cử có nghĩa là cần cù siêng năng niệm Phật. Về chúng đắc? Chúng ta chứng không được! chơn tâm tự tánh hiển lộ? Chúng ta làm không được. Nhưng mà...

- *Cần cù niệm câu A-Di-Đà Phật, chúng ta niệm được.*
- *Người cần cù niệm Phật là người khiêm nhường.*
- *Người cần cù niệm Phật là người thành tâm thành kính.*

Rõ ràng chúng ta đi con đường căn bản để sau này được dễ dàng thành đạo, chắc chắn như vậy. Tại vì A-Di-Đà Phật đã phát đại thệ:

- Những người nào nghe danh hiệu của Ngài thành tâm chí thành chí kính mà niệm, tâm tâm hồi hướng về Tây Phương Cực Lạc...

Ngài không có nói...

- Người nào nghe danh hiệu của Ta phải niệm Phật cho nhất tâm bất loạn, phải niệm Phật cho chơn tâm tự tánh hiển lộ rồi Ta mới rước về Tây Phương.

Ngài không có phát tâm nguyện này. Chúng ta tu ở đây là tu thật sự, là theo đúng kinh Phật, chắc chắn ta sẽ thành tựu, đơn giản như vậy.

Chính vì vậy, mà có nhiều người than rằng:

- Sao tôi vẫn còn vọng tưởng nhiều quá!...

Không sao đâu! Vọng tưởng cứ để nó vọng tưởng đi, đừng lo ngại tới làm chi cho cực, mắc công lắm!...

- Sao tôi niệm không nhất tâm bất loạn...

Không có sao đâu! Nhất tâm bất loạn có hay không cũng kệ nó, đừng sợ. Cứ một lòng thành tâm niệm Phật là được.

Như hôm trước ta nói, đi ngang Phật mình phải cung kính chắp tay xá Phật đàng hoàng. Vô trong đạo tràng thành tâm niệm Phật cung kính với người ta... Cứ vậy mà đi, nhất định chư Thiên-Long Hộ-Pháp sẽ gia trì cho chúng ta, sẽ bảo vệ cho chúng ta và chư đại Bồ-Tát bảo vệ cho chúng ta tới ngày chúng ta vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc luôn.

Trong cách tu hành, lớn nhỏ nó đều tùy vào tâm của mình, chứ không phải tùy theo số lượng đâu! Ví dụ như bố thí, có nhiều người than với Diệu Âm!...

- Tôi bây giờ nghèo quá, không biết làm sao cúng dường bố thí?

Tôi nói, không cần. Tới Niệm Phật Đường người ta có tiền cúng dường bố thí năm chục ngàn, sáu chục ngàn, bảy chục ngàn... gì cũng kệ họ. Mình không có tiền thì ra phía sau nhỏ cổ. Người thành tâm nhỏ cổ, thời thời phước huệ tăng. Người ta bố thí nhiều thì thích khoe ra, nhưng ra ngoài shop khi cầm bó rau muống lên thì lựa lên lựa xuống... Mất hết tất cả công đức rồi! Rõ ràng, một cọng rau muống hư mà không xả được, thì làm sao dám cầm đồng tiền ra mà “Chân thành bố thí”?...

Chính vì vậy, phương pháp tu chúng ta phải biết cho rõ. Một người lên xe bus chọn ghế cao ghế tốt mới ngồi, ghế thấp không chịu ngồi, thì tâm bố thí không có!

- *Nếu chỗ nào ngồi cũng được: “Dễ!”. Chọn cái ghế cao quá, chọn ghế tốt quá: “Khó!”. Chọn như vậy thì chúng ta đã đi con đường khó rồi!*

Người có tâm tu hành thì phải biết nhường những chỗ tốt cho người khác ngồi. Ta ngồi mà thấy một cô phụ nữ này chưa có chỗ ngồi, tại sao mình không nhường? Nhường đó chính là tâm bố thí. Mua một vé máy bay, ghế ngồi thì chọn lựa lên, chọn lựa xuống, trên máy bay ghế nào cũng bọc nệm hết trơn, tại sao mình không lựa chỗ nào eo eo để ngồi, nhường cái chỗ tốt tốt một chút cho người ta ngồi? Đây là tâm bố thí. Chúng ta cần biết hy sinh một chút xíu. Ghế nào cũng là ghế, mình chọn ghế tốt ư? Chọn ghế tốt thì có một bà già phải ngồi ghế dở. Đây là tâm phân biệt! Tâm eo hẹp! Cái chỗ ngồi, cái ghế... nó không có gì hơn cho mấy, mà mình cũng tranh cũng giành, thì làm sao mà có tâm bố thí lớn được?...

- *Như vậy thì ngồi chỗ nào cũng được: “Dễ!... Chỗ nào mình cũng cười hề hề. Chọn cho được cái ghế tốt: “Khó!”... Vì lẽ không còn ghế tốt, mình ngồi cái ghế không vừa ý, cái tâm của mình sẽ phiền não! Phiền não nó nổi ra ngay trong lúc này.*

Cho nên buông xả là ngay trong lúc này, chứ không phải buông xả là cái gì khác đâu! Ngài Tịnh-Không luôn luôn nhắc nhở, tập buông xả, buông xả tối đa. Mỗi lần khi tôi đi tới chỗ nào, người cứ chọn cho tôi cái ghế tốt một chút. Nhưng tôi không có thích cái ghế tốt đó một chút nào hết. Tôi bảo là cứ chọn đại đi. Tôi đi mua vé máy bay, họ hỏi chọn chỗ nào? Tôi nói chỗ nào cũng được. Như vậy thì tự nhiên dễ dàng. Ngồi bên cửa sổ thì mình nhìn mây, ngồi phía trong thì mình niệm Phật. Có gì đâu mà phải chọn?

Xin chú vị phải tập buông xả từng chút, từng chút như thế này, đó gọi là hợp với căn cơ của chúng ta. Chứ nếu chúng ta cứ nói buông xả... buông xả... Nhưng thật ra thì từng chút, từng chút mình phân đo, kèn cựa. Đi ra ngoài shop cầm bó rau muống lựa lên, lựa xuống, cầm bó rau lang lựa lên, lựa xuống! Lựa như vậy thì bao nhiêu phước của mình mất hết. Ủng vô cùng! Tại sao mình không có cái tâm... tôi lấy bó rau muống này thì bị thua thiệt hai cọng rau, nhưng thua thiệt hai cọng rau muống mà ông chủ bán được, ông chủ bán được thì ông chủ lời, ông chủ lời thì mình mừng cho ông chủ... Hòa Thượng Tịnh-không nói, vì chúng sanh mà làm đạo thì tự nhiên phước mình tăng lên. Nếu vì mình làm đạo, vì mình cho tiện nghi một chút, thì bao nhiêu cái nghiệp sẽ đổ dồn vô mình mà không hay.

Vậy thì, tu hành không có gì là cao siêu hết!

- *Chính là làm những gì bình thường nhất...*

- *Chính là làm những gì đơn giản nhất...*

- *Chính là làm những gì dễ dàng nhất...*

Mình dễ dàng từng chút từng chút như vậy thì tự nhiên tâm mình buông xả, chứ đừng nghĩ rằng bỏ đồng tiền ra cúng dường này, cúng dường nọ mới là bố thí... Không phải!

Buông xả! Cái tâm bố thí là chỗ này. Buông xả vạn duyên là chỗ này. Thành tâm niệm Phật là chỗ này. Tự nhiên chúng ta sẽ thành đạo.

Hôm trước có một vị tới đây khoe với tôi:

- Tôi đang niệm Phật để cho chúng tôi cảnh Niệm Vô Niệm.

Tôi nói thẳng liền:

- Chị về lo khiêm nhường mà niệm Phật đi, đừng có nghĩ tới chuyện “Niệm Vô Niệm” nữa. Nếu mà chị còn mơ tới chuyện đó, coi chừng khi đã bị trở ngại rồi thì không còn ai cứu được nữa đâu.

Ngày hôm nay tôi nghe một cái tin cũng là một người ham chứng đắc “Nhất tâm bất loạn” đã đưa đến kết quả rất là phũ phàng, rất là bi ai!... Đây là sự thật làm cho tôi ngỡ ngàng và câu chuyện này nó củng cố, nó chứng minh cho đề tài chúng ta đang nói, tu hành cần phải “**Khế Cơ**”.

Khế cơ là gì? Nói thẳng thắn là chúng ta hãy...

- Dùng cái “**Thành Tâm**” mà niệm Phật.

- Dùng cái “**Khiêm Nhường**” mà niệm Phật.

- Dùng cái “**Cần Cù**” mà niệm Phật.

Còn tất cả những cái chứng đắc cao kỳ, những cái lý luận cao siêu xin tạm thời để khi về trên Tây Phương xong rồi mới làm chuyện đó... Đó mới là đúng. Chư vị hãy giữ vững như vậy, kết hợp với nhau tu hành thì nhất định chúng ta sẽ được chư Bồ-Tát gia trì, chư Thiên-Long gia trì cho chư vị và A-Di-Đà Phật hăng phóng quang minh bao phủ chúng ta, tiếp độ chúng ta vãng sanh về Tây Phương, nhất định một đời này thành tựu đạo quả...

Nam Mô A-Di-Đà Phật

KHẾ LÝ - KHẾ CƠ (Tọa Đàm 48)

Nam Mô A-Di-Đà Phật,

Trong 48 đêm nói về hộ niệm vừa “**Khế Lý**” vừa “**Khế Cơ**” là để hợp với căn cơ của chúng ta mới thành tựu đạo quả... Thì hôm nay là đêm cuối cùng, Diệu Âm xin tổng kết lại nội dung của đề tài này.

- Chúng ta hãy nên tự xác nhận mình là hàng hạ căn phàm phu. Đã là hàng phàm phu thì chúng ta phải cố gắng thực hiện cho được những điều cần thiết đối với mình, để trong một đời này vượt qua cái thân phàm phu, trở về Tây Phương thành bậc Thánh Nhân. Ngài Ấn-Quang Đại sư nói “**Khuyên người niệm Phật cầu về Tây Phương là giúp cho một chúng sanh phàm phu thành bậc Chánh Giác**”. Câu nói này là để khai thị cho chính chúng ta.

- Đã là phàm phu thì phải **Khiêm Nhường**, quyết định phải **Khiêm Nhường**, dù chúng ta có công phu như thế nào đi nữa, thì xin chư vị cũng phải nhớ điểm này: **Đừng bao giờ móng khởi một cái tâm là mình đã được chứng đắc, là mình tu khá!** Điều này sẽ không hợp với hàng phàm phu của chúng ta đâu!

- Đã là phạm phu thì nghiệp chướng sâu nặng, mà nghiệp chướng sâu nặng thì ta có thể bị nghiệp khổ hành hạ, oán thân trái chủ nhiều. Có thể chúng ta sẽ bị tấn công trong những lúc sắp sửa rời bỏ báo thân. Cho nên phải chuẩn bị trước. Chuẩn bị có nghĩa là **đừng bao giờ nghĩ rằng công phu mình đã đủ**. Chư Tổ đều nói rằng, một khi mà mình nói công phu mình đủ, thì nhất định bắt đầu từ đó cái tâm bị “*Thoái hóa*”, tức là mình bị khó khăn, tức là công cao ngã mạn nổi lên hồi nào không hay và chính cái điểm yếu này sẽ phá mất đường vắng sanh của chúng ta.

- Trong tất cả các pháp tu, ta hãy chọn những phương pháp nào dễ nhất và lại được chư Tổ khuyến khích mà áp dụng. Nhờ như vậy mới khế hợp với căn cơ của chúng ta.

- Thay vì mình cầu mong chứng đắc, thì bây giờ mình hãy lo **Thành Tâm, Chí Thành, Chí Kính Niệm Phật**. Mình muốn cho được chứng đắc không tốt bằng giữ tâm khiêm cung lại. Nhất định là mình không thể nào tự chứng đắc được đâu. Cho nên càng tu càng nương vào đại lực của đức Phật A-Di-Đà, cầu Ngài tiếp độ về Tây Phương. Khi tâm mình cung kính như vậy, tâm thành khẩn như vậy thì được chư Thiên-Long Hộ-Pháp gia trì, chư Bồ-Tát gia trì. Cụ thể là khi tu hành chúng ta cố gắng giữ giới giữ luật nghiêm minh, để cho đạo tràng của chúng ta càng ngày càng trang nghiêm, được chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ. Nhờ vậy mà chúng ta mới được an toàn. Nếu sợ ý, chúng ta có thể bị các Ngài la rầy.

- Về phương pháp tu, thì mình không nên tìm hiểu về những phương pháp cao kỳ quá, đừng nên lý luận nhiều quá, mà chúng ta nên chọn những cách gọi là “*Cần-cù, Nhân-nại, Khiêm-tốn...*”. Cố gắng tạo thêm thời gian niệm câu A-Di-Đà Phật.

- Khi niệm câu A-Di-Đà Phật chúng ta cứ nhiếp tâm vào câu A-Di-Đà Phật, lắng nghe những tiếng niệm A-Di-Đà Phật của chính mình.

- Trong lúc niệm Phật nếu có vọng tưởng nổi lên thì cũng đừng nên khó chịu vì vọng tưởng đó. Cứ để vọng tưởng sao thì vọng tưởng, kệ nó!... Trong lúc nghĩ này nghĩ nọ như vậy mình cứ ráng cố gắng niệm câu A-Di-Đà Phật lên. Người nào có râu chuôi thì cầm râu chuôi. Người nào có cái máy bấm số thì nên bấm số. Cứ niệm như vậy thì một lúc nào đó tự nhiên câu A-Di-Đà Phật sẽ thay thế cho những cái nghĩ này nghĩ nọ.

Đây là những cách công phu hết sức là cụ thể, đơn giản mà giúp cho chúng ta vượt qua cái ách nạn sanh tử luân hồi, vắng sanh về Tây Phương. Đơn giản!

Như vậy, có những điều chúng ta không nên mơ tới. Mơ cho mình được chứng đắc! Nhất định đừng nên mơ tới. Muốn chứng hồi nào thì cứ để nó chứng đi, tự động nó tới. Đừng bao giờ nghĩ mình là nhất tâm bất loạn. Danh từ này tạm quên đi. Nhất tâm bất loạn tự nó là do công phu thành tựu. Khi công phu chúng ta thành tựu thì tự nhiên chúng ta sẽ tới chỗ đó, đến chỗ đó thì tự nhiên chúng ta sẽ biết, chứ không nên khởi tâm móng cầu. Tu như vậy thì chúng ta đang đi theo con đường an toàn vậy.

Trong ngày hôm nay có một số vị ở bên Âu Châu, bên Đức gọi qua, người ta nói những lời rất là tha thiết, mà rất là dễ thương, cảm động! Những đạo tràng ở bên Đức, Thụy-Sỹ, Tiệp-Khắc... người ta cũng phát tâm công phu theo như Niệm Phật Đường của chúng ta. Người ta đã tự nhận làm công cứ. Đây cũng là một cái duyên rất hay.

Trở về cách công phu, chúng ta đang hô hào ở tại đây là vận động công cứ. Thì công cứ

này hoàn toàn là tự nguyện, không phải bắt buộc. Có thể quý vị lập công cứ ghi điểm cũng được, tức là cầm cái tờ công cứ để ghi số. Hoặc là tự mình lập ra công cứ riêng, ví dụ như một ngày tôi sẽ dành ra ba tiếng đồng hồ để niệm Phật, thì chúng ta cố gắng làm sao dành ra ba tiếng đồng hồ để niệm. Hoặc là, có người nói một ngày tôi niệm ba chục chuỗi... thì đó là công cứ của mình. Cũng giống như có người nói, bây giờ tôi không tính chuỗi, mà tôi tính hơi thở. Cứ nằm xuống thở ra: “A-Di-Đà Phật”, thở vô: “A-Di-Đà Phật”... thì đó cũng công cứ.

Có rất nhiều cách công cứ, mà cái công cứ hay nhất, cụ thể nhất, thường thường bây giờ ở những đạo tràng người ta đang thực hiện, đó chính là làm những cái bảng để ghi nút nút vào đó. Khi nhìn vào đó mình biết mức công phu của mình đang đi tới đâu...

Bây giờ ở Việt Nam cũng có rất nhiều đạo tràng cũng đã xin nhận công cứ rồi. Bên Âu Châu, bên các nước khác nữa... Hiện nay chúng tôi đang soạn chương trình để gửi cho họ. Phải viết giấy dâng hoàng, cần dặn dò cẩn thận chứ nhiều khi có nhiều người thường vọng tưởng, tức là khi người ta lập công cứ như vậy thì cứ tưởng rằng mình chứng đắc?! Đây là điều không được đúng!

Xin nhắc nhở lại, công cứ này chỉ giúp cho ta có cái nấc thang để đi, đi cho vững vàng. Chúng ta nên nhớ, là sau cùng ít ra chúng ta cũng **niệm cho được mười niệm để vãng sanh**. Đây là mức thấp nhất, tệ nhất chứ không phải là cao nhất đâu.

Nếu chúng ta nghĩ rằng, mười niệm dễ quá thì coi chừng bị rớt đài! Chính vì vậy mà Hòa Thượng Tịnh-Không khuyên chúng ta cố gắng công phu để đạt đến Thượng-Phẩm, nếu có trở ngại gì thì cũng rớt xuống Trung-Phẩm. Nếu mà chúng ta cố gắng đạt đến công phu Trung-Phẩm, thì có rớt cũng rớt xuống Hạ-Phẩm, chúng ta cũng được về Tây Phương. Nếu mà chúng ta chỉ đạt cái tiêu chuẩn Hạ-Phẩm thì thường thường là thi rớt. Ví dụ như đi thi, người nào mà chuyên cần học, quyết học cho được đậu cao, thì có thể còn xuống hàng trung trung. Nếu người nào học mà nghĩ rằng đủ rồi, thì nhiều khi vô trong trường thi sẽ quên hết! Trường thi của chúng ta là thi vượt qua sanh tử luân hồi. Lúc lâm chung không phải dễ đâu!...

Để cụ thể hơn, Diệu Âm đưa ra cái công cứ đã soạn ra để phổ biến cho đồng tu tại đây. Chương trình tại đây là như thế này...

Ngoài công phu sáng, tức là ở đây sáng thì từ 5 giờ đến 7 giờ. Quý vị ở nhà có thể thức từ 4 giờ đến 6 giờ, hoặc từ 9 giờ đến 10 giờ, hoặc là tu thêm cũng được... không sao hết. Riêng cách công phu sáng của Niệm Phật Đường chúng ta ở đây đã loan ra nhiều chỗ rồi, vì tu hay mà lại dễ. Vừa niệm Phật, vừa tụng kinh, vừa lạy Phật, lại vừa sám hối, (lạy Phật là sám hối), mà lại được có 30 phút để “Tập thể dục” nữa... Trong khóa công phu có cả thể gian pháp và Phật pháp được lồng vào trong đó, có vẽ hay, nên có nhiều người tham gia vào.

Công phu tối như chúng ta đang tu đây và những ngày tu tinh tấn thì không được tính vào công cứ. Mỗi ngày xin quý vị cần thêm công phu niệm Phật. Chúng tôi xin chia ra như thế này...

Nên nhớ rằng, chương trình này đưa ra chỉ để thẩm định công phu thôi, còn quý vị có theo thì theo, không theo thì thôi chứ không ai bắt buộc đâu. Chúng ta có thể tự do quyết

định. Tự mỗi chúng ta phải lo lấy huệ mạng của chính mình, không ai có thể lo cho mình được.

Công cứ chúng tôi đưa ra đây như thế này, mỗi ngày:

- **Một người niệm từ không niệm câu nào hết cho đến dưới 1.000 câu.** Nói về công phu thì thiếu công phu! Không có công phu! Tức là... Sáng có thể tu, chiều có thể tu, mà sau đó thì không chịu niệm Phật. Thì ở đây đánh giá rằng... là người không có công phu, và bản “Thẩm Định” thì cho rằng những người này chưa thật sự muốn vãng sanh. Tại vì nếu là người muốn vãng sanh thì không bao giờ có thời gian rảnh mà lại không chịu niệm Phật!?...

- **Cái mức thứ hai là những người niệm từ 1.000 câu Phật hiệu cho đến 4.000 ngàn câu Phật hiệu một ngày.** Họ tranh thủ để niệm được như vậy. Thì đây đã có công phu, nhưng mà “**Công phu quá yếu**”! Phải mau mau tăng thêm công phu. Đây là chiếc xe mới tập lăn, nhưng bị thiếu xăng rồi!... Xe lăn như vậy, sợ rằng đến lúc lâm chung chúng ta sẽ niệm không nổi mười niệm đâu. Đừng nghĩ niệm mười niệm là dễ dàng! Phải tập niệm cho nhập tâm. Nếu niệm không nhập tâm, thì niệm không nổi đâu. Chắc chắn! Vì công phu yếu quá, nên thường thường những thứ thế gian pháp, những chấp trước của thế gian thâm nhập vào tâm mình nhiều quá, đến lúc đó mình chịu không nổi! Xin chú ý có thể chiếu theo cái bản này mà tự nghiên cứu lấy nếu quyết lòng muốn đi về Tây Phương.

- **Cái mức thứ ba là người niệm từ mức 5.000 câu cho đến 9.000 câu, dưới 10.000 câu.** Thì mức này không gọi là quá yếu, mà gọi là “**Yếu!**”. Tức là dưới 10.000 câu vẫn là yếu, chưa đủ bảo đảm vãng sanh. Cần nên thêm công phu, không nên nghĩ vậy là đủ. Còn thiếu nhiều lắm!...

- **Cái mức thứ tư là người nào niệm được từ 10.000 câu cho đến 14.000 câu, tức là chưa tới 15.000, thì công phu đã có.** Công phu này “**Được**”, không đến nỗi quá yếu. Đây gọi là cái căn bản của người niệm Phật. Những người ví dụ như già quá rồi niệm không nổi nữa, thì cái mức 10.000 câu đến 14.000 câu nên cố gắng trì giữ để cho kịp... vì đã bệnh xuống rồi thì thời gian ra đi cũng không còn lâu nữa đâu, sợ rằng nếu sơ ý thì sau cùng chịu không nổi với nghiệp chướng. Thì ở đây chúng tôi thẩm định về căn bản là “**Được**”, và có thể tiếp tục giữ cái mức này dài lâu, không sao hết. Quan trọng là lòng chân thành của mình và cần nhờ ban hộ niệm tới giúp đỡ thì mình cũng có khả năng vãng sanh, nhưng mà cũng không chắc chắn lắm.

- **Cái mức thứ năm là từ 15.000 câu cho đến 19.000 câu, tức là dưới 20.000 câu.** Thì ở đây chúng tôi đánh giá là “**Khá**”. Những người nào mà niệm trên 15.000 câu, chưa tới 20.000 câu thì cũng được đánh giá là khá và có thể tiếp tục giữ cái mức này càng lâu càng tốt. Có thể giữ cho đến lúc lâm chung cũng được, và đây là điều đáng khuyến khích.

- **Một cái mức nữa là những người niệm từ 20.000 câu cho đến 24.000 câu.** Mức này được đánh giá là “**Giỏi**”. Xin chú ý khi niệm như vậy đừng nên quá trọng về số lượng, coi chừng khi mình coi trọng về số lượng thì niệm không rõ, niệm không vững, thì chủng tử A-Di-Đà Phật đi vào tâm của mình rất là yếu. Niệm như vậy cũng không có thể gọi là tốt được.

Mình phải thành thực với chính mình. Niệm phải niệm cho thật rõ ràng, dù nhanh cũng phải rõ ràng, dù lúc niệm thầm cũng phải rõ ràng từng câu từng câu. Chớ đừng nên ham số

lượng nhiều quá! Về số lượng giấy tờ thì giới đó, nhưng về công lực thì yếu, cũng không nên. Hy vọng là những mức này có thể giúp cho chư vị tinh táo được cho đến lúc lâm chung. Nhất là khi được hộ niệm nữa thì đường vãng sanh không đến nỗi nào mà bị ai lắm.

- **Còn những người niệm từ 25.000 câu trở lên.** Là những người “**Đặc biệt**”, “**Giỏi**”, rất là “**Đáng khen**”. Nhưng xin thưa với chư vị là phải tập tùy sức mà niệm. Nếu mà mình niệm thấy từ 25.000 câu đến 30.000 câu mà thoải mái, pháp hỷ sung mãn thì chúng ta nên tiếp tục. Còn nếu mà mình cố gắng quá sức, làm cho mình bỏ ăn bỏ uống, làm cho mình xuống sức khỏe... thì chúng ta có thể chậm chậm lại một chút để giữ cho được cái mức quân bình vừa cả tâm lẫn thân mới tốt...

Những người niệm từ 25.000 câu trở lên được gọi là “**Đặc biệt, quá đặc biệt**”, thuộc vào hàng “**Giỏi**”, “**Tinh tấn**”. Xin nhắc nhở lại, là cần phải tùy sức đừng nên quá sức. Tại vì cố gắng quá sức cũng có thể dễ bị trở ngại!...

Đây là những cái mức chúng tôi đưa ra, xin quý vị có thể nhìn vào cái bản “Thẩm Định” này mà tự xét lấy mình. Nếu chúng ta quyết lòng nhất định đi về Tây Phương thì phải cố gắng, tự mình cố gắng, đừng có ỷ lại vào một cái gì hết. Thấy một người đó mê man bất tỉnh trong bệnh viện, đừng bao giờ nghĩ rằng mình không đến nỗi như vậy. Hòa Thượng Tịnh-Không nói, nghiệp chướng thì ai cũng có, bây giờ nó chưa có cái duyên, nó chưa có cái dịp trở ra đó thôi, khi mà nó trở ra rồi thì coi chừng nghiệp của mình còn nặng hơn người khác nữa mà không hay đó!...

Mong chư vị nghĩ đến huệ mạng ngàn đời ngàn kiếp, cố gắng tinh tấn tu hành. Mong cho tất cả chúng ta đều được thành tựu viên mãn...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

Nguyện đem công đức này:

Hồi hướng cho thập phương pháp giới chúng sanh, trên đền bốn ơn nặng, dưới cứu khổ tam đồ, cầu nguyện thế giới hoà bình, tiêu tai giải nạn.

Hồi hướng cho lịch đại kiếp số oán thân trái chủ, tất cả chúng sanh đã bị con nảo loạn hoặc giết hại vì bất cứ lý do gì. Hôm nay con xin thành tâm sám hối. Nguyện cầu chư vị xoá bỏ hận thù, hộ pháp cho nhau, đồng lòng niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh Cực Lạc.

Hồi hướng cho tất cả thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp, dù đang ở trong bất cứ cảnh giới nào, đều được cảm ứng, phát lòng Tín-Nguyện-Hạnh Niệm Phật, siêu sanh Tịnh-Độ.

Hồi hướng cho tất cả thân bằng quyến thuộc đang hiện tiền, nghiệp chướng tiêu trừ, phước lành tăng trưởng, phát khởi tín tâm, niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, và đều được thành tựu.

Hồi hướng cho tất cả chúng sanh có duyên hay không có duyên với con, sau cùng đều

được vãng sanh Cực Lạc Quốc.

Hồi hướng về Tây Phương trang nghiêm Tịnh-Độ. Nguyên khi con lâm chung, không còn chướng ngại, biết trước ngày giờ, tâm hồn tỉnh táo, thấy A-Di-Đà Phật, Quán-Âm, Thế-Chí, Thanh-Tịnh-Đại-Hải-Chúng, tướng hảo quang minh, hiện thân tiếp dẫn vãng sanh Cực Lạc.

Nguyên hoa nở thấy Phật ngộ Vô-Sanh, nguyên chứng đắc Vô-Thượng Bồ-Đề, nguyên độ vô biên chúng sanh trong mười phương pháp giới vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, viên thành Phật đạo.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT